



**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
NGUYỄN TẤN DŨNG
ĐỐI THOẠI TRỰC TUYẾN**

Hà Nội 9.2.2007



**“Vì một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh,
xã hội công bằng, dân chủ, văn minh;
Hội nhập thành công, phát triển bền vững”**

WEBSITE CHÍNH PHỦ - 7/2007

MỤC LỤC

	Trang
CÙNG BẠN ĐỌC.....	2
CHƯƠNG I: BA ĐỘT PHÁ TỪ CUỘC ĐỐI THOẠI TRỰC TUYẾN VỚI NHÂN DÂN CỦA THỦ TƯỚNG NGUYỄN TẤN DŨNG.....	5
I. Ba đột phá từ cuộc Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng.....	5
II. Công tác đảm bảo hệ thống kỹ thuật, công nghệ thông tin phục vụ Chương trình Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng, ngày 09/02/2007: Bước đột phá về công nghệ Đối thoại trực tuyến.....	11
CHƯƠNG II: VÌ MỘT VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, DÂN GIÀU, NƯỚC MẠNH, XÃ HỘI CÔNG BẰNG, DÂN CHỦ, VĂN MINH; HỘI NHẬP THÀNH CÔNG, PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG.....	24
I. Nội dung cuộc Đối thoại trực tuyến với nhân dân của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng.....	25
II. Các Bộ, ngành trả lời câu hỏi của nhân dân tham gia buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng ngày 09/2/2007 ...	64
CHƯƠNG III: THỦ TƯỚNG ĐỐI THOẠI VỚI NHÂN DÂN TẠO NÊN SỰ ĐỒNG THUẬN CAO ĐỐI VỚI NHỮNG CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC	169
I. Thêm nhiều hy vọng từ buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng	170
II. Cuộc Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng qua góc nhìn báo chí nước ngoài.....	206
CHƯƠNG IV : THÔNG TIN THAM KHẢO.....	209

CÙNG BẠN ĐỌC

Buổi Đối thoại trực tuyến với nhân dân của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng do Website Chính phủ phối hợp với Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, Báo điện tử VietNamNet và Đài Truyền hình Việt Nam với chủ đề: "*Vì một Việt Nam Xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; Hội nhập thành công, phát triển bền vững*" diễn ra từ 9h00 đến 12h00 ngày 09/02/2007 là sự tiếp nối truyền thống gần bó, gần gũi, lắng nghe ý kiến nhân dân của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ ta. Điều đặc biệt ở lần này là sự tiếp xúc, giao lưu giữa Thủ tướng Chính phủ với nhân dân được thực hiện trực tuyến qua mạng Internet toàn cầu, hình thành một phương thức giao tiếp mới rất hiệu quả nhờ ứng dụng những thành tựu của khoa học, kỹ thuật, Internet và công nghệ Đối thoại trực tuyến của Website Chính phủ. Thông qua phương thức này, Thủ tướng có thêm dịp tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cùng lúc đến hàng chục triệu người về những vấn đề được nhân dân quan tâm, theo dõi. Thành công của buổi Đối thoại trực tuyến với nhân dân của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng sẽ thúc đẩy mạnh mẽ tiến trình xây dựng nền hành chính điện tử, nâng cao hiệu lực của bộ máy quản lý Nhà nước, góp phần nâng cao dân chủ trong đời sống xã hội, hướng đến mục tiêu: xây dựng Tổ quốc Việt Nam ngày càng giàu mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; hội nhập thành công, phát triển bền vững.

Buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng với nhân dân đã tạo ra những hiệu ứng tích cực, sâu rộng trong xã hội, nhà nước mà rõ nhất là sự đồng thuận cao của nhân dân với Đảng và Chính phủ. Trên trường quốc tế, dư luận cũng bày tỏ sự đồng tình với những ý kiến phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và với đường lối đổi mới của Đảng, Nhà nước Việt Nam.

Mặc dù đến nay, buổi Đối thoại nói trên đã khép lại được hơn 6 tháng, nhưng dư âm của nó vẫn còn tiếp tục lan tỏa trong dư luận trong

nước và quốc tế. Để đáp ứng nhu cầu chính đáng của nhân dân và bạn đọc muốn tìm hiểu một cách toàn diện về buổi Đối thoại trực tuyến này, Website Chính phủ xuất bản cuốn sách điện tử với tựa đề "Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng Đối thoại trực tuyến với nhân dân ngày 09/02/2007" để phục vụ Quý bạn đọc. Cuốn sách này sẽ gồm các nội dung chính sau:

Chương I: *Ba đột phá từ cuộc Đối thoại trực tuyến với nhân dân của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng. Công tác đảm bảo hệ thống kỹ thuật, công nghệ thông tin phục vụ Chương trình Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng, bước đột phá về công nghệ Đối thoại trực tuyến.*

Chương II: *Vì một Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; Hội nhập thành công, phát triển bền vững.*

Toàn bộ nội dung buổi Đối thoại của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng ngày 09/02/2007;

Nội dung trả lời của các Bộ, ngành sau buổi Đối thoại trực tuyến.

Chương III: *Sự đồng thuận cao của nhân dân đối với những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước qua buổi Đối thoại trực tuyến; dư luận quốc tế đánh giá cao buổi Đối thoại trực tuyến.*

Chương IV: *Thông tin tham khảo.*

Trong quá trình thực hiện, mặc dù Tổ biên tập cuốn sách đã hết sức cố gắng với tinh thần trách nhiệm cao, song vì khả năng có hạn, chắc chắn cuốn sách này không thể tránh khỏi một số khiếm khuyết, Ban biên tập chân thành mong bạn đọc lượng thứ và nhiệt tình góp ý để kịp thời chỉnh sửa, bổ khuyết.

Cuối cùng, chúng tôi bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng, người đã thực hiện xuất sắc hơn 3 tiếng đồng hồ Đối thoại trực tuyến với nhân dân; trân trọng cảm ơn Quý bạn đọc trong nước, quốc tế đã quan tâm theo dõi và tham gia buổi Đối thoại

trực tuyến; trân trọng cảm ơn đồng nghiệp Báo điện tử ĐCSVN, Báo điện tử VietNamNet, Đài Truyền hình Việt Nam, Bộ Công an, Cục Bưu điện Trung ương, Trung tâm ứng cứu Mạng thuộc Bộ Bưu chính Viễn thông, Công ty Điện toán và truyền số liệu VDC, Công ty tin học Tinh Vân, Tập đoàn công nghệ thông tin HiPT, Công ty Phát triển hạ tầng điện lực PIDI, Mê Linh Plaza và nhiều công ty, cơ quan khác đã phối hợp với Website Chính phủ thực hiện thành công buổi Đối thoại trực tuyến. Tất cả đã tạo nên nguồn dữ liệu vô giá để bước đầu chúng tôi tập hợp lại trong cuốn sách điện tử này.

BAN BIÊN TẬP WEBSITE CHÍNH PHỦ

CHƯƠNG I

BA ĐỘT PHÁ TỪ CUỘC ĐỐI THOẠI TRỰC TUYẾN VỚI NHÂN DÂN CỦA THỦ TƯỚNG NGUYỄN TẤN DŨNG

Ban biên tập mượn tiêu đề bài viết của tác giả Việt Hưng trên Website Chính phủ đặt cho Chương I của cuốn sách để nhấn mạnh ý nghĩa lớn lao của buổi Đối thoại trực tuyến với nhân dân của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng. Đó là việc người đứng đầu Chính phủ tiếp nối truyền thống gần bó, gần gũi, lắng nghe ý kiến nhân dân của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ thông qua việc ứng dụng những thành tựu của công nghệ thông tin. Chính phủ đã có chủ trương, các vị Bộ trưởng-thành viên Chính phủ và lãnh đạo UBND các tỉnh, thành phố sẽ thường xuyên giao lưu trực tuyến với nhân dân qua hình thức này.

I. Ba đột phá từ cuộc Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng

Cuộc Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng với nhân dân hôm 09/02, do Website Chính phủ tổ chức, phối hợp với Báo điện tử ĐCSVN, Báo điện tử VietNamNet, Đài Truyền hình Việt Nam thực hiện, đã khép lại được một tuần, nhưng dư âm của nó vẫn còn nóng hổi như một chủ đề không thể thiếu trong các buổi gặp gỡ, sum họp của nhân dân ta nhân dịp đón Tết cổ truyền, Xuân Đinh Hợi 2007.

Mặc dù Ban Tổ chức buổi Đối thoại trực tuyến luôn quán triệt ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trong quá trình thực hiện: Coi đây là một công việc bình thường trong phương thức lãnh đạo, tiếp nối truyền thống tốt đẹp luôn gần gũi nhân dân của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta, thì con số 112.000 trang tin điện tử, báo chí, trong đó có 89.000 trang trong nước đã đưa tin, bình luận với tuyệt đại đa số nhận xét, đánh giá rất tốt, có thể vẫn sẽ chưa dừng lại. Điều gì làm cho cuộc Đối thoại này sau khi khép lại, lại trở nên một sự kiện quan trọng, có ý nghĩa cả về xã hội, chính trị, đối ngoại?



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng kiểm tra công tác chuẩn bị cho cuộc Đối thoại trực tuyến

Bằng nhiều cách tiếp cận, phân tích khác nhau, nhưng báo chí trong nước và quốc tế đều tập trung ghi nhận thành công nhiều mặt của buổi Đối thoại trực tuyến như là sự khẳng định uy tín của Đảng, Nhà nước, Chính phủ ta, vị thế của đất nước ta hiện nay trước thế giới và lòng yêu nước, khát vọng của các tầng lớp nhân dân hướng tới mục tiêu Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; Hội nhập thành công, phát triển bền vững.

Buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã tạo ra 3 đột phá rất có ý nghĩa.

Thứ nhất là đột phá về công nghệ Đối thoại trực tuyến. Quyết định Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng với nhân dân, đã thúc đẩy Website Chính phủ quyết liệt xây dựng và hoàn thiện công nghệ giao lưu trực tuyến. Hình thức giao lưu, đối thoại qua Internet (trực tuyến) không còn xa lạ gì đối với hoạt động truyền thông ở nước ta nói

chung và với Báo điện tử ĐCSVN (ĐCSVN), Báo điện tử VietNamNet nói riêng. Tuy nhiên, đây là lần đầu tiên một cuộc Đối thoại trực tuyến mà khách mời là người đứng đầu Chính phủ, với 4 cơ quan báo chí tham gia thực hiện, dưới sự “giám sát” của 06 camera vô tuyến truyền hình. Trên thực tế, đã có hàng chục cơ quan báo chí tham gia, từ lúc mở cổng thông tin để nhận câu hỏi đến lúc đồng thời phát toàn bộ diễn biến cuộc Đối thoại trực tuyến lên mạng Internet toàn cầu. Số lượng câu hỏi trước buổi trực tuyến là hơn 20.000 câu, cùng với hàng ngàn câu được gửi đến trong lúc cuộc Đối thoại trực tuyến đang diễn ra. Số lượng người truy cập vào cổng Website Chính phủ tại thời điểm trực tuyến lên đến 1.253.069 lượt truy cập (Hits). Do vậy nếu không chuẩn bị kịch bản, giải pháp phần mềm buổi Đối thoại trực tuyến khoa học, chu đáo để quá trình Đối thoại trực tuyến diễn ra đúng theo thông lệ quốc tế, đi cùng với nó là trình độ tổ chức; sự hiệp đồng ăn ý của các biên tập viên, kỹ thuật viên của 4 cơ quan báo chí tham gia; sự phối hợp của các cơ quan trong việc bảo đảm kỹ thuật, tin học, an toàn an ninh... thì không thể có thành công của buổi Đối thoại trực tuyến này. Không phải ngẫu nhiên mà các tổ chức công nghệ thông tin có uy tín trên thế giới, sau buổi Đối thoại trực tuyến, đã đánh giá Việt Nam sánh ngang tầm số ít các nước có năng lực tổ chức thành công các cuộc Đối thoại trực tuyến của nguyên thủ quốc gia như Nga, Nhật, Anh, Singapore...

Thứ hai là đột phá về cải cách hành chính và nâng cao dân chủ Xã hội chủ nghĩa (XHCHN) nhờ ứng dụng công nghệ thông tin trong thời đại bùng nổ Internet. Có thể nói sự tham gia hưởng ứng của các tầng lớp nhân dân đối với buổi Đối thoại trực tuyến này (hơn 30.000 câu hỏi) là vượt quá dự đoán ban đầu của Ban tổ chức. Điều tuyệt vời, trong hầu hết những bức thư gửi đến sau ngày trực tuyến, đều thể hiện tâm lòng của nhân dân chia sẻ: Với thời gian hạn chế, Thủ tướng chỉ có thể trả lời số lượng có hạn các câu hỏi, nhưng dường như ai cũng có cảm giác hài lòng về buổi đối thoại. Thủ tướng đã chứng minh sinh động hình ảnh một vị lãnh đạo hiểu biết sâu sắc những vấn đề mà nhân dân đang đặt ra và cùng

nhân dân đồng cảm, tìm cách giải quyết những vấn đề đó. Hãng tin BBC bình luận: Các nhà lãnh đạo như thế hiện nay trên thế giới không nhiều, trong đó có Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng. Trong dịp Ban tổ chức báo cáo Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng công tác đảm bảo kỹ thuật cho buổi đối thoại, Thủ tướng có trao đổi, đại ý: Tiếp xúc, giao lưu với nhân dân là việc mà Lãnh đạo Đảng, Nhà nước ta từ trước đến nay đã có nhiều hình thức thực hiện để gần gũi nhân dân. Đối thoại trực tuyến cũng nên xem là việc bình thường thôi. Nó mới vì lần đầu tiên chúng ta đối thoại, giao lưu với nhân dân qua mạng, nhưng “Đối thoại trực tuyến với nhân dân là trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo, Đảng viên; cũng là một hình thức trao đổi để nhân dân hiểu rõ hơn chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước”. Thủ tướng nhấn mạnh, vì vậy bước đầu dù có khó khăn đến mấy cũng nên làm. Sau dịp này, các Bộ trưởng, thành viên Chính phủ cần thường xuyên Đối thoại trực tuyến trên Website Chính phủ. Dần dần điều đó phải trở thành một sinh hoạt bình thường trong nền hành chính của đất nước thời kỳ hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới...

Chính mong muốn và suy nghĩ như vậy mà Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; trả lời, trao đổi, làm cho nhân dân có cơ hội hiểu hơn và tin hơn vào chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta qua buổi Đối thoại trực tuyến vừa qua. Còn nhớ, khi Thủ tướng giải thích về tăng giá điện trong trả lời chất vấn trước Quốc hội, mọi bức xúc về tăng giá điện bấy lâu nay được giải tỏa trong sự đồng cảm mạnh mẽ của nhân dân với Nhà nước, Chính phủ. Lần này, trước hàng loạt những vấn đề “nóng” nhất đang được xã hội quan tâm, thậm chí cả các câu hỏi “xóc”, Thủ tướng không hề né tránh. Trái lại, Thủ tướng đề cập một cách thẳng thắn với tinh thần trách nhiệm rất cao, với cách trình bày thấu tình đạt lý, thiết thực, dễ hiểu, tạo ra niềm tin thực sự đối với các tầng lớp nhân dân, lại có thể rọi sáng vào những góc khuất trong tâm hồn, tình cảm một số người lâu nay chưa có được đầy đủ thông tin, cảm hoá và giúp họ nhận chân ra con đường chính sáng.

Ông Phạm Hậu, cựu công chức Tiểu bang Washington; trước năm 1975 dưới chính quyền Sài Gòn, ông từng là cựu trung tá, Hệ thống trưởng Hệ thống truyền thanh Việt Nam rồi Tổng giám đốc Việt tân xã... đã theo dõi kỹ buổi Đối thoại trực tuyến, viết thư về nước thể hiện sự xúc động trước sự kiện này. Ông nói ông tin tưởng mãnh liệt vào Thủ tướng cũng như những chính sách cởi mở của Đảng và Nhà nước ta gần đây. Trong khi đó, Chủ tịch Tập đoàn Gartner Engineering ở Hoa Kỳ, ông Norman Gartner, sau khi bày tỏ sự khâm phục về Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng qua buổi Đối thoại trực tuyến, thốt lên: “Tôi ước gì Chính phủ Hoa Kỳ cũng làm được điều đó cho chúng tôi” (ý nói đối thoại và chăm lo đến nhân dân - tác giả). Dân chủ XHCN, trong thời đại bùng nổ công nghệ thông tin và Internet, đòi hỏi tính minh bạch hoá, công khai hoá của nền hành chính; sự tham gia của nhân dân trong việc xây dựng các chính sách và quyết sách phát triển đất nước; mối liên hệ mật thiết giữa Chính phủ với nhân dân, phải được phát huy tối đa trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin. Hay nói cách khác, công nghệ thông tin vừa là công cụ, vừa là yếu tố thúc đẩy cải cách hành chính và dân chủ XHCN phát triển. Ở đây, Đối thoại trực tuyến cũng là một phương thức rất quan trọng để tiếp nhận dư luận xã hội giải toả bức xúc, tạo ra sự đồng thuận, thống nhất, góp phần đắc lực làm nên sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc một cách hiệu quả, ít tốn kém nhất, mà Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã đi trước, mở đường.

Chính những điều như trên đã dẫn đến *hiệu quả thứ ba về buổi Đối thoại trực tuyến là đột phá, thúc đẩy về ứng xử văn hoá giao tiếp trước công chúng, cụ thể ở đây là văn hoá giao tiếp qua mạng*. Nhờ lợi thế của Internet, cuộc Đối thoại trực tuyến không bị hạn chế về không gian, số lượng người tham gia giao lưu, nhưng cũng vì thế mà nó luôn có một thách thức, thậm chí với nhiều người còn là trở lực khó vượt qua, là làm sao người giao lưu phải trả lời đầy đủ, rõ ràng, chủ động, không lảng tránh các câu hỏi khó, bất ngờ, nhằm đưa được những thông điệp hợp lý nhất đến bạn đọc. Sự thành công của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng qua

buổi Đối thoại trực tuyến, cũng như trước đó qua trả lời chất vấn trước Quốc hội; qua đối thoại với các nhà doanh nghiệp tầm cỡ quốc tế, các phóng viên của những tờ báo hàng đầu thế giới... như nhắc nhở chúng ta điều Đảng vẫn luôn yêu cầu: Phải tôn trọng đồng bào, đồng chí, người nghe; phải có đủ trình độ, trí tuệ và khả năng nói trực tiếp chứ không phải đọc văn bản chuẩn bị sẵn; nói thiết thực; nói có trách nhiệm cao; nói trúng vấn đề người nghe đang quan tâm... Trong giai đoạn hội nhập quốc tế hiện nay, những tiêu chí đó phải là một yêu cầu bắt buộc đối với mỗi cán bộ, Đảng viên, công chức khi có dịp giao tiếp với nhân dân, công chúng. Làm được như vậy cũng chính là làm theo những gì mà sinh thời Bác Hồ thường căn dặn; là thiết thực học tập tấm gương, đạo đức cao quý của Bác Hồ vĩ đại.

Thay cho lời kết bài viết này, chúng tôi xin gửi đến bạn đọc bức thư của bạn Nguyễn Đình Dũng (dungnd1962@yahoo.com) là một trong hàng trăm bức thư của bạn đọc được gửi đến Thủ tướng qua hòm thư Website Chính phủ vừa qua:

Thưa Thủ tướng kính mến.

Vừa qua được theo dõi buổi Đối thoại trực tuyến giữa Thủ tướng với người dân trong và ngoài nước, tôi thật sự cảm phục về khả năng hùng biện của Thủ tướng, được minh chứng qua các câu trả lời đầy trách nhiệm và thẳng thắn. Máy hôm gần đây, báo chí trong và ngoài nước đã đưa tin rất nhiều về kết quả của buổi đối thoại. Bản lĩnh và tài năng của Thủ tướng đã được cộng đồng quốc tế khâm phục.

Với niềm tự hào là một công dân của nước Việt Nam, tôi xin kính tặng Thủ tướng câu đối Tết trong dịp này: Vận hội mới tràn đầy niên Bính Tuất; Đình Hợi mùa hưng quốc sẽ bội thu...

Việt Hưng (Website Chính phủ)

II. Công tác đảm bảo hệ thống kỹ thuật, công nghệ thông tin phục vụ Chương trình Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng, ngày 09/02/2007: Bước đột phá về công nghệ Đối thoại trực tuyến

Tại thời điểm Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng Đối thoại trực tuyến với nhân dân ta cả trong và ngoài nước, số lượng truy cập vào địa chỉ Thutuong.chinhphu.vn của Cổng Website Chính phủ là 1.253.069 Hits (lượt vào); 19.345 Visitors (số trạm máy tính truy cập vào); 11.494.146 BandWidth (số trang người truy cập khai thác xuống tương đương 459.765,8 trang A4); Đến ngày 12/02/2007 đã có 112.000 trang tin, báo chí điện tử đưa tin (hoặc đưa lại) về cuộc Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng với nhân dân, trong số đó có 89.000 trang trong nước.

Buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng với nhân dân trong và ngoài nước, từ 8h45 đến 12h00 ngày 09/02/2007 (vượt quá thời gian dự kiến hơn một tiếng), tại Trụ sở Website Chính phủ - 16 Lê Hồng Phong, Hà Nội - do Website Chính phủ tổ chức, phối hợp với Báo điện tử ĐCSVN, Báo điện tử VietNamNet thực hiện, đã thành công tốt đẹp. Kết quả đạt được, theo công luận đánh giá là thành công cả về ý nghĩa chính trị - xã hội - đối ngoại, cả về trình độ đảm bảo vận hành an toàn, an ninh hệ thống kỹ thuật công nghệ thông tin hiện đại, phục vụ cho buổi đối thoại. Như các hãng tin quốc tế nhận xét, kết quả buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã nâng uy tín của Việt Nam có thể sánh với một số ít các quốc gia khác như Mỹ, Nga, Anh, Nhật... thành công trong việc sử dụng văn hoá giao tiếp mạng giữa người lãnh đạo đất nước với nhân dân.

Trong quá trình tổ chức, thực hiện buổi đối thoại, công tác tổ chức đảm bảo hoạt động hệ thống kỹ thuật, tin học phục vụ cho buổi đối thoại diễn ra theo đúng thông lệ quốc tế, đã được tiến hành chu đáo, hiệu quả như sau:

Xây dựng chủ đề và thu thập nội dung câu hỏi theo các chuyên đề để nhân dân thuận tiện tham gia buổi Đối thoại



Họp báo công bố về kế hoạch tổ chức buổi “Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng”

- Ngày 24/01/2007, Tổng Biên tập Website Chính phủ, Báo Điện tử ĐCSVN, Báo Điện tử VietNamNet, chủ trì Họp báo thông báo kế hoạch tổ chức buổi *Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, dự kiến vào ngày 09/02/2007, với chủ đề: Vì một Việt Nam Xã hội chủ nghĩa, dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; Hội nhập thành công, phát triển bền vững.*

- Từ 22h00 ngày 24/01/2007 trên trang chủ của cả 3 website nói trên đã đưa tin và mở cổng điện tử chính thức (theo thiết kế chung của Website Chính phủ) tiếp nhận các câu hỏi của nhân dân, doanh nghiệp và bạn bè quốc tế tham gia buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng.

- Ngày 29/01/2007: 18h00 tại Trụ sở Website Chính phủ, đại diện lãnh đạo 3 đơn vị đã họp, thống nhất như sau: Từ cổng thu nhận thông tin của đơn vị mình, theo quy luật đã được phân tích định lượng về sự quan tâm của người gửi, Tổng biên tập mỗi đơn vị chịu trách nhiệm chọn ra nhóm các câu hỏi đại diện cho 9 chuyên đề để đưa lên mạng lấy ý kiến bình chọn của toàn dân.

- Ngày 30/1/2007: 12h00, Ban tổ chức nhận được 120 câu (trong đó VietNamNet 49 câu; Website Chính phủ 40 câu, Báo Điện tử Đảng Cộng sản 31 câu). 14h00, Ban tổ chức lọc lại, lấy 113 câu đưa lên 3 tờ báo điện tử (theo khuôn dạng bình chọn chung của Website Chính phủ) lấy ý kiến bình chọn của nhân dân. Đồng thời, 16h00 cùng ngày, Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ đã gửi công văn đề nghị các Bộ, ngành có liên quan chuẩn bị sơ bộ nội dung trả lời theo 113 câu này để sau buổi Đối thoại trực tuyến đăng phát cho nhân dân biết.

- Ngày 02/02/2007: Tính đến 12h00, từ ý kiến bình chọn của nhân dân trên mạng, Ban tổ chức đã thu thập 45 câu được nhân dân bình chọn nhiều nhất.

- Ngày 03/02/2007: 3 đơn vị tiếp tục gửi đến 20 câu hỏi đại diện bổ sung để chuyển lên mạng xin ý kiến bình chọn tiếp của nhân dân.

- Ngày 08/02/2007: 18h30, lãnh đạo 3 đơn vị đã họp và thống nhất: Trong buổi trực tuyến, sẽ lần lượt chuyển cho Thủ tướng Chính phủ 25 câu có nội dung đại diện nhất trong số các câu hỏi đã được nhân dân bình chọn, đồng thời dự kiến sẽ chuyển từ 10-15 câu đại diện nhất trong số câu bạn đọc gửi đến trong khi trực tuyến đang diễn ra (sáng ngày 09/02/2007).

Từ 19h30 Bộ phận nội dung cùng nhóm kỹ thuật tin học tiến hành kiểm chứng lại (qua phân tích cơ sở dữ liệu chứa hàng ngàn câu hỏi của buổi Đối thoại trực tuyến), hoàn thành chọn khung 25 câu hỏi tổng hợp mang tính đại diện theo 9 chuyên đề đã gọi mở. Kịp làm việc gần như thâu đêm, để kịp in ra và chuyển cho Tổng biên tập Website Chính phủ

vào 7h45 sáng ngày 09/02/2007 danh sách 25 câu hỏi, mỗi câu đều có địa chỉ tiêu biểu của bạn đọc.

Từ 20h00 Bộ phận đảm bảo kỹ thuật tin học của Website Chính phủ đã làm việc đến 6h00 ngày 09/02/2007 để đưa danh sách 25 câu hỏi vào cơ sở dữ liệu, đồng thời kiểm tra an ninh hệ thống hạ tầng kỹ thuật, sẵn sàng phục vụ cho buổi Đối thoại.

- Trong thời gian 3 giờ trực tuyến có hơn 1500 câu gửi đến qua cổng Website Chính phủ; số lượt vào truy cập tại thời điểm cao nhất (từ 9h00-10h30) vào cổng Website Chính phủ là khoảng 30.000 lượt trong một phút.



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và các phóng viên tác nghiệp tại buổi Đối thoại - Ảnh Báo điện tử VietnamNet

Sơ bộ phân tích, đánh giá

Đến ngày 9/02/2007, sau 16 ngày tiến hành mở cổng điện tử thu nhận ý kiến của nhân dân tham gia buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng trên 3 website, đã có tổng số hơn 20.000 câu hỏi gửi đến qua 3 website này (nếu tính từ các nguồn gửi đến các báo khác và qua hộp thư toasoanwebcp@chinhphu.vn số câu hỏi lên đến khoảng 30.000).

Căn cứ vào kết quả phân tích mô hình định lượng theo mẫu, Website Chính phủ đã sử dụng hơn 3000 câu (>15%) để tiến hành đánh giá:

1. Mục tiêu đánh giá:

Phân tích yếu tố xã hội học về sự quan tâm của nhân dân theo các chủ đề, trên cơ sở đánh giá định lượng các nhóm câu hỏi tương ứng với cơ cấu từng tiêu chí thông tin về người gửi câu hỏi (tuổi, giới tính, nghề nghiệp, vùng địa lý...) trên tổng số câu hỏi gửi đến mỗi chuyên đề. Kết quả sẽ là những tư liệu có ích về nguyện vọng của nhân dân và những vấn đề cuộc sống thực tiễn đang đặt ra, nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng và Chính phủ, cũng như việc hoạch định chính sách của các cơ quan thuộc Chính phủ và chính quyền các địa phương.

2. Kết quả đánh giá:

Kết quả phân tích, đánh giá được kết hợp với việc mô hình hóa dưới dạng các biểu phân tích tương quan và biểu tổng hợp, lập các đồ hình dựa trên các số liệu thống kê toán học. Sơ bộ kết quả phân tích như sau:

a. Theo chủ đề

Chủ đề 1	Chủ đề 2	Chủ đề 3	Chủ đề 4	Chủ đề 5	Chủ đề 6	Chủ đề 7	Chủ đề 8	Chủ đề 9
Đánh giá tình hình phát triển KT-XH năm 2006	Những giải pháp phát triển kinh tế xã hội nhanh, mạnh và bền vững của Việt Nam năm 2007 và những năm tiếp theo	Cuộc đấu tranh đẩy lùi tham nhũng, lãng phí	Nhà đất, thực hiện các chính sách về nhà đất	Cải cách hành chính	Phát triển giáo dục, văn hóa, y tế	Phát triển khoa học, công nghệ	Phòng chống thiên tai, dịch bệnh	Đời sống, việc làm, các chính sách xã hội
1.09%	10.86%	24.28%	18.85%	15.28%	11.02%	2.17%	1.16%	15.28%

b. Theo độ tuổi: Căn cứ vào cơ cấu độ tuổi được chia theo nhóm chúng ta nhận thấy, số bạn đọc trong tuổi từ 15-25 và 26-40 là nhiều nhất,

đây là độ tuổi của tầng lớp thanh niên và người lao động chính của xã hội.

Độ tuổi

15-25 :24,08%

26-40 :39,83%

41-60 :26,45%

61 trở lên :9,63%

c. Theo giới tính: Số lượng bạn đọc là nam chiếm đa số.

Nam :82,62%

Nữ :17,38%

d. Theo nghề nghiệp: 10 nhóm nghề nghiệp chính:

Qua số liệu thống kê cho thấy số lượng bạn đọc tham gia buổi Đối thoại chủ yếu là công chức, học sinh, sinh viên và doanh nhân, tiếp đến là cán bộ kỹ thuật và cán bộ hưu trí, cựu chiến binh, nông dân...

- Công chức :21,71%

- Học sinh, sinh viên :15,88%

- Doanh nhân :11,65%

- Kỹ thuật :8,44%

- Hưu trí, cựu chiến binh :7,49%

- Nghề nông :6,79%

- Nghiên cứu, giảng dạy :5,16%

- Công nhân :4,69%

- Lực lượng vũ trang :2,19%

- Các nhóm khác :16,01%

e. Theo nơi cư trú: Số liệu thống kê cho chúng ta thấy bạn đọc gửi câu hỏi đến chương trình chủ yếu tập trung ở các thành phố lớn trực

thuộc Trung ương. Điều này cũng dễ hiểu vì đây là khu vực thuận tiện cho Internet. Hơn nữa số bạn đọc thuộc các tỉnh (trừ Thủ đô Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh) khu vực phía Nam gửi đến nhiều hơn khu vực miền Bắc.

Thành phố trực thuộc Trung ương	: 50,17%
Các tỉnh	:46,78%
Nước ngoài	:3,05%
Miền núi, vùng xa	:8,82%

f. Theo nội dung câu hỏi: Hầu hết số câu hỏi đều thể hiện ý thức trách nhiệm cao của người dân, có nội dung tập trung vào 9 nhóm chủ đề đã gọi mở, hầu hết gần nhau, cùng quan tâm đến những vấn đề chung của đất nước, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.



Ban thư ký ghi lại nội dung trả lời của Thủ tướng và tiếp tục tiếp nhận câu hỏi

- Ảnh: K.Tùng

III- Quá trình đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và an toàn hệ thống của Website Chính phủ

1- Phần chuẩn bị giải pháp xử lý thông tin và thiết kế hạ tầng kỹ thuật Công nghệ thông tin cho khu đối thoại trực tuyến

- Việc xây dựng phần mềm hỗ trợ đối thoại, giao lưu trực tuyến của Thủ tướng và các thành viên Chính phủ (với tên Chương mục "*Phỏng vấn, chất vấn trực tuyến*") là một trong những hạng mục triển khai thi công Website Chính phủ đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ ký Quyết định số 1160/QĐ-VPCP ngày 18/06/2005 phê duyệt nội dung bản thiết kế kỹ thuật. Quá trình phân tích thiết kế và thi công hạng mục kỹ thuật này được bắt đầu tiến hành từ tháng 11/2005.

- Quy trình đối thoại trực tuyến (bao gồm đảm bảo kỹ thuật, đảm bảo thông tin, đảm bảo mô hình và thuật toán, tổ chức quy trình xử lý nội dung và chuyển tải lên Internet, cuối cùng là đảm bảo an ninh hệ thống và an toàn dữ liệu) cho lãnh đạo Chính phủ, gắn với việc tổ chức các kho dữ liệu điện tử phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ đã được Ban quản lý dự án Website Chính phủ đặt thành một trong những bài toán của lộ trình phát triển Website Chính phủ theo hướng Chính phủ điện tử.

- Phần mềm Giao lưu, Đối thoại trực tuyến đã được thiết kế xong từ tháng 4/2006 theo mô hình nhóm trực tuyến một-nhiều và nhiều-nhiều, trên nền giải pháp ORACLE và được Website Chính phủ tiến hành thử nghiệm liên tục trong 5 tuần của tháng 5 và tháng 6/2006.

- Tháng 6/2006 Ban quản lý dự án cùng Ban biên tập Website Chính phủ đã báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Trưởng Ban chỉ đạo Website Chính phủ, trình Thủ tướng về sự sẵn sàng của hệ thống đảm bảo kỹ thuật cho đối thoại trực tuyến.

- Từ đầu tháng 7 năm 2006, Ban Biên tập Website Chính phủ đã tập trung khảo sát kỹ toàn bộ quy trình Đối thoại trực tuyến của Tổng thống Nga V. Putin (từ 17h30 đến 19h40 ngày 6/07/2006) để rút ra kinh

nghiệm về các mặt, từ đó lựa chọn giải pháp kỹ thuật thích hợp cho Website Chính phủ. Ngày 12/07/2006 Ban biên tập Website Chính phủ đã có bản báo cáo kết quả phân tích gửi Thủ tướng và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Trưởng Ban chỉ đạo Website Chính phủ, kèm bản dịch nguyên gốc những vấn đề chính trong buổi đối thoại của Tổng thống V.Putin. Ngoài ra Bộ phận kỹ thuật Website Chính phủ còn nghiên cứu thêm mô hình tổ chức trực tuyến của Thủ tướng Anh, Thủ tướng Nhật và Thủ tướng Singapore để hoàn thiện giải pháp và mô hình phù hợp ở Việt Nam. Phương án kỹ thuật cuối cùng đã được chọn thi công vào tháng 10/2006.

- Khu vực phục vụ Đối thoại trực tuyến gồm 01 phòng chính, 01 Phòng tác nghiệp: nghe, ghi, nhập và biên tập các câu trả lời; 02 phòng phục vụ báo chí với 50 nút kết nối Internet phục vụ được khoảng 100 phóng viên theo dõi và tác nghiệp.

- Thiết bị gồm 5 máy chủ: 2 máy tại trụ sở Website Chính phủ, 02 máy tại ISP (75 Đinh Tiên Hoàng) và 01 máy dự phòng; 25 máy trạm phục vụ cho các biên tập viên và kỹ thuật viên của Báo Điện tử ĐCSVN, Báo điện tử VietNamNet và Website Chính phủ, tại buổi Đối thoại.

- Đường truyền bố trí 2 tuyến (2Mb/1 tuyến) phục vụ tác nghiệp cho đảm bảo thông tin cho 3 website và cho phóng viên báo chí tác nghiệp.

- Ngoài ra còn có hệ thống nghe - nhìn, liên lạc vô tuyến nội bộ khu vực 16 Lê Hồng Phong.

- Toàn bộ hệ thống đảm bảo an ninh kỹ thuật cho máy chủ, dữ liệu và đường truyền đều sử dụng qua hạ tầng Công nghệ thông tin của Website Chính phủ, để đảm bảo phục vụ tốt nhất cho buổi Đối thoại trực tuyến.

- Các phương pháp thử nghiệm về bảo đảm an toàn kỹ thuật và an ninh hệ thống của Website Chính phủ đã được tiến hành trên toàn bộ 64

địa chỉ IP của Website Chính phủ đối với các kiểu tấn công từ bên ngoài (trong nước và quốc tế) suốt từ tháng 11/2006 đến tháng 1/2007.

Trong thời gian này, các đơn vị phối hợp đã thực hiện 3 cuộc diễn tập để kiểm nghiệm tính đồng bộ tác nghiệp kỹ thuật và thời gian xử lý thông tin (vào 15h00-17h00 các ngày 28/01/2007, 06/02/2007 và 8h30-10h00 sáng 08/02/2007).

- Hằng ngày các chuyên viên kỹ thuật đều ghi nhật ký tác nghiệp và phân tích, xử lý kịp thời các phương án cần bổ khuyết.

2- Công tác đảm bảo an ninh hệ thống và an toàn dữ liệu cho buổi Đối thoại trực tuyến

Khảo sát kinh nghiệm quốc tế cho thấy, buổi Đối thoại trực tuyến đầu tiên của các nguyên thủ quốc gia thường bị tội phạm công nghệ cao đánh phá nhằm ngăn cản, hoặc làm giảm bớt ý nghĩa hiệu quả của buổi Đối thoại (thí dụ thời điểm bắt đầu buổi Đối thoại của Tổng thống Nga V. Putin đã phải lùi lại từ 16h00 đến 17h30 ngày 06/07/2006). Vì vậy, Ban tổ chức đã triển khai công tác đảm bảo an toàn và an ninh hệ thống cho buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng theo phương án như sau:

- Các đơn vị phối hợp đảm bảo an toàn và an ninh hệ thống cho buổi trực tuyến gồm: Website Chính phủ; Cục Quản trị-Tài vụ Văn phòng Chính phủ; Nhóm công tác hỗ trợ của Bộ Công an gồm một số cán bộ thuộc 5 đơn vị (E26, A22, A23, A25, C15, Bộ Tư lệnh Cảnh vệ); Cục Bưu điện Trung ương; Trung tâm ứng cứu Mạng thuộc Bộ Bưu chính Viễn thông; Công ty Điện toán và truyền số liệu VDC, Công ty tin học Tinh Vân, Tập đoàn công nghệ thông tin HiPT và Công ty Phát triển hạ tầng điện lực PIDL.

- Mọi hoạt động của các đơn vị để đảm bảo vận hành thông suốt và an toàn cho hệ thống công nghệ thông tin được lập thành quy trình, dưới sự điều phối và chịu trách nhiệm chính của Tiến sĩ Nguyễn Công Hoá, Phó Tổng biên tập phụ trách kỹ thuật của Website Chính phủ. Các đơn vị

phối hợp đều được phân công chịu trách nhiệm cho từng nhiệm vụ cụ thể sau:

- Bảo vệ phần mềm hệ thống của Website Chính phủ và phần mềm phát triển ứng dụng cho Đối thoại trực tuyến (Phòng Kỹ thuật Website Chính phủ, Công ty Tinh Vân);

- Bảo vệ hạ tầng kỹ thuật phục vụ tác nghiệp: Mạng LAN, máy chủ, máy trạm, hệ thống nghe-nhìn (Audio-Video) đường truyền 2MB lên nơi đặt Máy chủ Internet; (Phòng Kỹ thuật Website Chính phủ, Công ty HiPT, VDC);

- Thi công và bảo vệ đường truyền 2MB truy cập vào Internet cho các phóng viên đến đưa tin về buổi đối thoại (Cục Bưu điện Trung ương);

- Giám sát và bảo vệ hệ thống máy chủ Internet, các phần mềm nền cơ sở dữ liệu, cổng và đường truyền Internet tại ISP (Công ty VDC, Công ty Tinh Vân);

- Giám sát sự xâm nhập phá hoại bằng công nghệ cao (nhóm hỗ trợ của Bộ Công an, Trung tâm ứng cứu Mạng Bộ Bưu chính-Viễn thông);

- Giám sát quy trình tác nghiệp tại chỗ (nhóm hỗ trợ của Bộ Công an; Phòng Kỹ thuật Website Chính phủ);

- Giám sát Máy chủ Bản đồ số (Công ty DMC, Phòng Kỹ thuật Website Chính phủ);

- Kiểm tra an ninh cháy nổ và bảo vệ an toàn Trụ sở Website Chính phủ - nơi diễn ra Đối thoại trực tuyến (Bộ Tư lệnh Cảnh vệ, Bộ Công an và Cục Quản trị-Tài vụ, Văn phòng Chính phủ);

- Bảo đảm an toàn điện nguồn (Cục Quản trị-Tài vụ, Văn phòng Chính phủ; Công ty PIDI; Điện lực Ba Đình thuộc Công ty Điện lực Hà Nội);

- Quy trình vận hành hệ thống, tác nghiệp kỹ thuật trong quá trình Đối thoại trực tuyến đều chuẩn bị sẵn sàng thực hiện theo 3 phương án (01 phương án chính và 02 phương án dự phòng, trong trường hợp bị tấn

công, đánh phá hoặc sự cố kỹ thuật xảy ra). Phương án cuối cùng được chọn tác nghiệp sẽ được quyết định trước 0h00 ngày 09/02/2007.

Nhờ cách tổ chức như trên nên các hiện tượng tấn công mạng đã bị phát hiện sớm và vô hiệu hoá kịp thời. Sau đây là một số thí dụ:

- 22h00 ngày 06/02/2007, xuất hiện trên Forum *tinviet.com* khẩu hiệu kêu gọi tin tặc hải ngoại phá buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trên Website Chính phủ.

- 14h00 ngày 07/02/2007 xuất hiện việc tấn công bằng "*bom thư*" với mật độ hàng trăm thư/1giây nhằm làm tràn địa chỉ: *toasoanwebcp@chinhphu.vn* của Website Chính phủ. Bộ phận kỹ thuật Website Chính phủ đã kịp thời phát hiện và vô hiệu hoá;

- 18h00 ngày 07/02/2007 bộ phận kỹ thuật Website Chính phủ phát hiện và diệt 16 phần mềm gián điệp Spyware gửi qua hộp thư tin của địa chỉ: *toasoanwebcp@chinhphu.vn*.

- 23h00 ngày 08/02/2007 xuất hiện tình trạng gây tắc nghẽn đường thư tin của Yahoo và Gmail từ bên ngoài, cản phá việc tiếp nhận thư của bạn đọc gửi câu hỏi đến Báo điện tử ĐCSVN, Báo điện tử VietNamNet trong buổi trực tuyến (riêng Website Chính phủ không dùng hình thức này nên không bị ảnh hưởng, vì vậy đã nhận được gần 1500 thư của bạn đọc gửi đến trong thời gian trực tuyến).

Trước tình hình trên, 23h30 ngày 08/02/2007, Ban tổ chức đã quyết định chuyển sang phương án II (phương án tối ưu), nên kết quả đã đảm bảo thành công buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng.

IV- Sơ bộ kết quả

- Theo kết quả in ra từ phần mềm thống kê, giám sát của Website Chính phủ, trong thời gian Đối thoại của Thủ tướng (từ 9h00 đến 12h00 ngày 09/02/2007), qua địa chỉ <http://thutuong.chinhphu.vn> của Cổng Website Chính phủ, ngoài nhân dân trong lãnh thổ Việt Nam truy cập theo dõi buổi trực tuyến (chiếm 80% tổng số), còn có bạn đọc (có thể là

người Việt ở nước ngoài) ở 46 quốc gia và vùng khác từ tất cả các châu lục truy cập. Trong số đó các nước có nhiều người theo dõi nhất, theo thứ tự là Hoa Kỳ, Đức, Ô-xtrây-li-a, Xinh-ga-po, Nhật, Hàn Quốc, Pháp, Ca-na-da, Cộng hoà Séc, Anh, Nga, tiếp đến là nhóm A-rập Xê-út, Thái Lan, Thụy Sĩ, Hồng Kông, Trung Quốc, Hà Lan, Na-uy, Thụy Điển, Bỉ...

Tại thời điểm Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đối thoại trực tuyến với nhân dân ta cả trong và ngoài nước, số lượng truy cập vào địa chỉ <http://thutuong.chinhphu.vn> của Cổng Website Chính phủ là:

- 1.253.069 Hits (lượt vào).
- 19.345 Visitors (số trạm máy tính truy cập vào).
- 11.494.146 BandWidth (số trang người truy cập khai thác xuống tương đương 459.765,8 trang A4).

Website Chính phủ

CHƯƠNG II

VÌ MỘT VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, DÂN GIÀU, NƯỚC MẠNH, XÃ HỘI CÔNG BẰNG, DÂN CHỦ, VĂN MINH; HỘI NHẬP THÀNH CÔNG, PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng
phát biểu trước khi tiến hành
Đối thoại trực tuyến

Buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng qua Website Chính phủ, Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam và Báo Điện tử VietNamNet, diễn ra từ 9h00 đến 12h00, ngày 09/02/2007 với chủ đề: "Vì một Việt Nam Xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; Hội nhập thành công, phát triển bền vững". Website Chính phủ trân trọng giới thiệu nội dung buổi Đối thoại, tập trung vào 9 nội dung:

- [Đánh giá tình hình kinh tế xã hội Việt Nam năm 2006;](#)
- [Cuộc đấu tranh đẩy lùi tham nhũng, lãng phí;](#)
- [Cải cách hành chính;](#)
- [Phát triển khoa học công nghệ;](#)
- [Đời sống, việc làm, các chính sách xã hội;](#)
- [Giải pháp phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam năm 2007 và những năm tới;](#)
- [Nhà đất, thực hiện các chính sách về nhà đất;](#)
- [Phát triển giáo dục, văn hóa, y tế;](#)
- [Phòng chống thiên tai, dịch bệnh.](#)

I. Nội dung cuộc Đối thoại trực tuyến với nhân dân của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng

Nội dung 1: Đánh giá tình hình kinh tế xã hội Việt Nam năm 2006

1. Báo chí, nhân dân đánh giá cao, khen ngợi và bày tỏ lòng tin tưởng vào sự điều hành của Thủ tướng sau 200 ngày. Thủ tướng nghĩ gì về sự đánh giá này? - Lê Thanh Tuấn (Hà Nội).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Cảm ơn các vị và các bạn đã có lời động viên tôi. Hơn 7 tháng qua tôi đã làm việc hết sức mình để hoàn thành trọng trách mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó. Nhưng so với yêu cầu phát triển của đất nước và sự mong đợi của nhân dân ta, thì theo tôi tất cả vẫn còn ở phía trước. Tôi còn phải phấn đấu và nỗ lực nhiều hơn, quyết liệt hơn.

Những kết quả đạt được trên tất cả các lĩnh vực của đất nước ta, của nền kinh tế chúng ta trong thời gian vừa qua là công sức chung của cả dân tộc, của cả hệ thống chính trị chúng ta dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng.

2. Năm 2006 đã khép lại với nhiều thắng lợi, nhưng vẫn tồn dư một số vấn đề kinh tế nổi cộm như tình trạng tham nhũng, việc sử dụng nguồn vốn ODA kém hiệu quả. Xin Thủ tướng có nhận định khái quát về tình hình KT-XH năm 2006, cả thành tựu và yếu kém? Trong năm 2007, Chính phủ có những quyết sách gì để phục hưng nền kinh tế? - Phạm Anh Tuấn, Nguyễn Thị Thu Huyền (Hà Nội); Lê Trung Hưng (Biên Hòa, Đồng Nai); Phạm Văn Kiên (Vĩnh Phú) và nhiều bạn đọc khác.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Câu hỏi này của các bạn có phạm vi rất rộng. Tôi chỉ xin nêu mấy ý kiến như sau:

Năm 2006 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội X của Đảng, năm đầu tiên thực hiện kế hoạch 5 năm 2006-2010. Bằng sự nỗ lực

của cả nước, với thành tựu của 20 năm đổi mới, chúng ta đã khép lại năm 2006 với những thành quả to lớn, có ý nghĩa rất quan trọng. Nổi bật là:

Thứ nhất: Chính trị-xã hội ổn định, quyền dân chủ và quyền lợi chính đáng của người dân được tôn trọng, được bảo đảm. Nhân dân ta lạc quan tin tưởng vào tiền đồ phát triển tốt đẹp của đất nước và vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước.

Thứ hai: Kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá cao (GDP tăng gần 8,2%), hiệu quả hơn, sức cạnh tranh tốt hơn, cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực. Cùng với phát triển kinh tế, đời sống các tầng lớp nhân dân tiếp tục được cải thiện, số hộ nghèo trong năm 2006 giảm 3%.

Thứ ba: Văn hóa, xã hội, giáo dục, khoa học công nghệ, y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân cũng có những bước tiến đáng kể.

Thứ tư: Cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng cũng đạt được một số kết quả bước đầu, được nhân dân ta đồng tình và hy vọng sẽ đạt được những kết quả tốt hơn.

Thứ năm: Quốc phòng an ninh được tăng cường.

Thứ sáu: Công tác đối ngoại đạt được thành tựu lớn, quan trọng. Với việc chúng ta gia nhập WTO; tổ chức thành công Hội nghị APEC; việc các nước châu Á đồng tình đề cử Việt Nam là Ủy viên không thường trực của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2008-2009; Hoa Kỳ phải đưa Việt Nam ra khỏi danh sách các nước đặc biệt quan tâm về tôn giáo (CPC) và phải thực hiện quy chế thương mại bình thường vĩnh viễn với Việt Nam (PNTR).

Có thể nói rằng, thành tựu đạt được của năm 2006 cũng như thành tựu của 20 năm đổi mới đã tạo nên thế và lực mới; tạo nên thời cơ, vận hội mới để chúng ta đẩy nhanh hơn, mạnh hơn tốc độ phát triển trên mọi lĩnh vực, đưa nước ta sớm thoát khỏi tình trạng kém phát triển, tạo nền tảng cơ bản để trở thành một nước công nghiệp trong thập kỷ tới.



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trong buổi Đối thoại trực tuyến

Tuy nhiên, đúng như các bạn đã nêu, năm 2006 vẫn còn tồn tại những vấn đề kinh tế-xã hội (KT-XH) nổi cộm, yếu kém. Chúng ta phải nghiêm túc nhìn nhận rằng còn rất nhiều khuyết điểm, yếu kém không thể chủ quan, thỏa mãn, xem thường. Nổi lên là:

Thứ nhất: Nền kinh tế nước ta vẫn còn nhiều bất cập, thể hiện trên các mặt như quy mô của nền kinh tế, cơ cấu kinh tế, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, hạ tầng KT-XH và chất lượng nguồn nhân lực.

- Quy mô nền kinh tế còn rất nhỏ, nước ta vẫn là một nước nghèo (bình quân năm 2007 mới có 720 USD/đầu người) nằm trong khoảng 40 nước có thu nhập thấp của thế giới, thu nhập đầu người chỉ đứng thứ 7 trong 10 nước ASEAN.

- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch còn chậm.

- Chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh (cả cấp độ quốc gia, doanh nghiệp và sản phẩm) vẫn còn thấp, trong khi chúng ta đã là thành viên của WTO.

- Hạ tầng KT-XH còn rất yếu kém.

- Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp.

Thứ hai: Vẫn còn nhiều vấn đề bức xúc về văn hóa xã hội như: việc làm cho người lao động và đời sống của đồng bào ở nông thôn, nhất là vùng sâu, vùng xa, đồng bào các dân tộc thiểu số; chất lượng trong giáo dục đào tạo; tệ nạn về ma túy, mại dâm/HIV; tai nạn giao thông... đòi hỏi chúng ta phải nỗ lực giải quyết tốt hơn, quyết liệt hơn.

Thứ ba: Tham nhũng, lãng phí còn nghiêm trọng, là nguy cơ và thách thức đối với cả sự nghiệp của cả dân tộc.

Thứ tư: Nền hành chính quốc gia và quản lý nhà nước tuy có bước tiến bộ nhưng vẫn còn nhiều yếu kém, khuyết điểm. Thủ tục hành chính vẫn rắc rối, phiền hà, làm cản trở sự phát triển, gây bất bình trong nhân dân.

Nguyên nhân thì rất nhiều, có cả khách quan và chủ quan. Là người đứng đầu Chính phủ, tôi nhận phần trách nhiệm của mình về những yếu kém, khuyết điểm nói trên.

Nội dung 2: Giải pháp phát triển KT-XH của Việt Nam năm 2007 và những năm tới

1. Việt Nam đã là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Đảng ta đã có nghị quyết, Chính phủ đã có chương trình hành động rất đầy đủ, toàn diện, nhưng thưa Thủ tướng, với trách nhiệm của mình, Ngài cho rằng những nhiệm vụ nào là then chốt nhất? - Trần Thanh Hòa (Nghệ An); Nguyễn Mạnh Hùng (TP. Hồ Chí Minh).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Việt Nam chúng ta đã là thành viên của WTO, với thời cơ, thuận lợi rất lớn, nhưng thách thức cũng không nhỏ. Trung ương Đảng đã có nghị quyết, Chính phủ đã có chương trình hành động, trong đó đã đề cập rõ mục tiêu, quan điểm, giải pháp để nước ta phát triển nhanh, bền vững. Với trách nhiệm là người đứng đầu Chính phủ, tôi có trách nhiệm sẽ triển khai thực hiện đồng bộ các mục tiêu, giải pháp đã đề ra. Trong đó sẽ tập trung vào 3 nhóm nhiệm vụ mà theo tôi là rất then chốt, rất cơ bản cả trước mắt cũng như lâu dài. Đó là:

Một là, phải cải cách mạnh mẽ, hiệu quả nền hành chính quốc gia, cả về thể chế, cơ chế, tổ chức bộ máy, cán bộ công chức, quản lý tài chính công mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính để phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế, để giải phóng lực lượng sản xuất, thu hút đầu tư, huy động sức mạnh của toàn dân tộc vào phát triển kinh tế và nâng cao sức cạnh tranh cả cấp độ quốc gia, doanh nghiệp và sản phẩm.

Hai là, phải tập trung đào tạo nhanh chất lượng nguồn nhân lực, phát triển nhanh giáo dục-đào tạo và khoa học công nghệ, coi đây thực sự là quốc sách hàng đầu để phát triển đất nước ta, nền kinh tế chúng ta nhanh và bền vững.

Ba là, huy động các nguồn lực của Nhà nước, của doanh nghiệp các thành phần kinh tế, của nhà đầu tư trong và ngoài nước, của sự hỗ trợ phát triển ODA của bạn bè, đối tác trên thế giới để đầu tư xây dựng nhanh kết cấu hạ tầng KT-XH như: đường giao thông, bến cảng, sân bay, điện, hạ tầng công nghệ thông tin, thủy lợi, trường học, bệnh viện, nước sạch...

Không thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ nêu trên sẽ không nâng cao được sức cạnh tranh, sẽ không phát triển được trong điều kiện hội nhập và cạnh tranh ngày càng quyết liệt. Chính phủ đang triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp, trong đó đặc biệt quan tâm tập trung thực hiện 3 nhóm nhiệm vụ này.

2. Thừa Thủ tướng, Việt Nam gia nhập WTO, đây là Tổ chức Thương mại toàn cầu, chúng ta phải thực hiện nghĩa vụ của WTO. Như vậy, Việt Nam có giữ được định hướng xã hội chủ nghĩa nữa hay không? - Võ Văn Hoàng (Hà Tĩnh).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Chủ nghĩa xã hội của Việt Nam chúng ta là dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Sau hơn 11 năm đàm phán, chúng ta đã là thành viên chính thức của WTO. Trung ương Đảng ta đã có nghị quyết, Chính phủ đã có chương

trình hành động một cách đồng bộ, vừa cơ bản lâu dài, vừa cấp bách trước mắt để tranh thủ thời cơ thuận lợi, vượt qua thách thức, khó khăn, đưa đất nước ta, nền kinh tế chúng ta phát triển nhanh, bền vững, thực hiện bằng được con đường, mục tiêu chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã lựa chọn. Tôi rất vững tin vào ý chí và sự thành công này của dân tộc Việt Nam ta.

3. Thủ tướng có thể cho biết Việt Nam nợ nước ngoài bao nhiêu tiền, hàng năm phải trả nợ bao nhiêu và phương án nào để trả nợ được? - Trần Công Dũng.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Tôi nhớ không nhầm thì đến cuối năm 2006 dư nợ của Chính phủ ta là gần 22 tỷ USD, trong đó nợ nước ngoài là khoảng 14 tỷ.

Như vậy, nợ nước ngoài của Chính phủ ta bằng khoảng 32% trên tổng GDP của cả nước và năm 2006 chúng ta đã dành khoảng 6% tổng thu ngân sách nhà nước để trả nợ.

Theo quy chuẩn và thông lệ quốc tế thì nợ nước ngoài của một quốc gia, để đảm bảo an toàn cho nền kinh tế, thì không được quá 50% của tổng GDP của cả nước và số tiền dành để trả nợ hàng năm không được quá 10% tổng thu ngân sách nhà nước.

Như vậy nợ nước ngoài của chúng ta vẫn nằm trong hệ số an toàn. Việt Nam chúng ta được cộng đồng quốc tế đánh giá là nước còn nghèo nhưng có tình hình nợ nước ngoài bền vững, và là nước hàng đầu về việc sử dụng vốn ODA có hiệu quả.

Chúng ta còn nghèo, ngân sách nhà nước hạn hẹp, không cách nào khác là cùng với tiết kiệm tiêu dùng, chúng ta phải vay thêm để đầu tư phát triển, để công nghiệp hóa-hiện đại hoá đất nước.

Vấn đề cơ bản nhất, quyết định nhất là phải sử dụng tiền vay đầu tư cho có hiệu quả. Chính phủ đã có chiến lược vay và trả nợ nước ngoài đến 2010 và 2020, với cách tính toán khoa học và rất chặt chẽ nhằm mục tiêu là sử dụng vốn vay có hiệu quả cao nhất, tập trung chủ yếu cho đầu

tư xây dựng kết cấu hạ tầng KT-XH của đất nước, đồng thời bảo đảm trả được nợ và bảo đảm an toàn cho cân đối vĩ mô của nền kinh tế. Chính phủ xem việc sử dụng có hiệu quả cao nhất vốn vay nước ngoài là trách nhiệm nghiêm túc trước nhân dân ta và cũng là trách nhiệm nghiêm túc với bạn bè trong cộng đồng quốc tế. Chính phủ dứt khoát không để gánh nặng nợ nần vô lý cho đất nước và các thế hệ mai sau.



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trong buổi Đối thoại trực tuyến

4. Thực trạng tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông đang rất bức xúc. Thưa Thủ tướng, Thủ tướng có giải pháp gì để khắc phục tình trạng này? - Phan Trọng Quốc (TP.HCM), Nguyễn Văn Phúc (Vũng Tàu), Phan Văn Tuệ (Hà Nội).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Đây thực sự là vấn đề trăn trở của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta. Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ cũng hết sức sốt ruột, bức xúc về tình hình này. Cùng với việc triển khai quyết liệt các giải pháp để giảm thiểu tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, Chính phủ đã giao cho Bộ Giao thông Vận tải chuẩn bị đề án căn cơ hơn để khắc phục ùn tắc giao thông và Đề án kiểm chế, đẩy lùi tai nạn giao thông. Sắp tới, Chính phủ sẽ thảo luận kỹ toàn diện về 2 Đề án này.

Theo tôi, phải tập trung sức làm tốt các giải pháp vừa cấp bách trước mắt, vừa cơ bản lâu dài sau đây:

Một là, phải tăng cường hơn nữa, hiệu quả hơn nữa việc quản lý Nhà nước trên lĩnh vực trật tự, an toàn giao thông bao gồm cả việc hoàn thiện thể chế, cơ chế quản lý, chiến lược, quy hoạch phát triển cả về hạ tầng và phương tiện giao thông, cũng như đào tạo quản lý những người điều khiển phương tiện giao thông.

Hai là, tăng cường tuyên truyền, nâng cao ý thức tự giác chấp hành luật pháp khi tham gia giao thông của mọi người dân.

Ba là, thường xuyên kiểm tra, xử phạt nghiêm khắc những hành vi vi phạm luật pháp về giao thông.

Bốn là, có cơ chế chính sách thích hợp để huy động mọi nguồn lực cả trong và ngoài nước để đầu tư xây dựng nhanh kết cấu hạ tầng giao thông một cách đồng bộ và từng bước hiện đại để đáp ứng yêu cầu phát triển giao thông trong tiến trình công nghiệp hóa-hiện đại hóa đất nước như: đường bộ và đường sắt cao tốc, đường giao thông ngầm, đường trên cao, đường thủy, đường hàng không, sân bay, bến cảng, nhà ga...

Năm là, cùng với đầu tư hạ tầng giao thông, từng bước giảm dần phương tiện giao thông cá nhân, tăng phương tiện vận tải công cộng.

Phải kiên trì, quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp để từng bước chúng ta ngăn chặn, đẩy lùi tai nạn và ùn tắc giao thông.

5. Thừa Thủ tướng, vừa qua Thủ tướng đã đến Vatican, đã hội đàm với Giáo hoàng và Thủ tướng Vatican. Thủ tướng có thể cho biết lúc nào thì Việt Nam ta có quan hệ ngoại giao chính thức với Toà thánh Vatican? - Nguyễn Sơn (Hà Nội).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Theo thiện chí và mong muốn của cả Việt Nam và Vatican, tôi đến thăm và có hội kiến với Giáo hoàng và Thủ tướng Vatican nhằm tăng cường đối thoại và hiểu biết lẫn nhau. Giáo hoàng và Thủ tướng Vatican đã cảm ơn và đánh giá cao chính sách và

thực tế tình hình tự do tôn giáo của Việt Nam, cho đây là hình mẫu về tự do tôn giáo và tín ngưỡng gắn với chăm lo phát triển cộng đồng.

Ngài Thủ tướng Vatican đề nghị thiết lập quan hệ ngoại giao đầy đủ giữa Vatican và Việt Nam. Thay mặt Chính phủ, tôi đã ghi nhận ý kiến của Ngài Thủ tướng Vatican về việc thiết lập quan hệ ngoại giao và đề nghị giao cho cơ quan ngoại giao hai bên thảo luận cụ thể về vấn đề này. Thủ tướng Vatican cũng đồng tình với ý kiến của tôi.

6. Khi Việt Nam gia nhập WTO, Thủ tướng đã có bài viết rất hay, rất sâu sắc đăng trên Website Chính phủ và các báo. Chúng tôi xin hỏi Thủ tướng một điều, Thủ tướng có tin chắc rằng lần này Việt Nam ra biển lớn nhất định sẽ thành công không? - Nguyễn Văn Sắc (TP.HCM), Nguyễn Văn Tuấn (Hà Nội), Đỗ Văn Bình (Phú Thọ), Nguyễn Chí Dũng (Thái Nguyên), Đinh Thị Cúc (Hà Nội).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Dân tộc Việt Nam ta có truyền thống rất tốt đẹp, rất anh hùng của mấy nghìn năm lịch sử. Trong 77 năm qua, dưới sự lãnh đạo của ĐCSVN, một Đảng cách mạng và khoa học, được Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, rèn luyện, nhân dân ta đã vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, hy sinh để giành hết thắng lợi này đến thắng lợi khác; tạo nên và xây dựng nên cơ đồ ngày nay.

Có thể nói rằng, chúng ta buộc lòng phải cầm súng chiến đấu và đã chiến thắng trong đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, chúng ta đã đổi mới và đổi mới thành công trong sự nghiệp chuyển nền kinh tế tập trung quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường và chúng ta đã hội nhập có kết quả bước đầu rất quan trọng. Trong tương lai, chúng ta sẽ hội nhập sâu rộng hơn vào nền kinh tế thế giới và nhất định sẽ giành được thắng lợi, sẽ đưa đất nước ta phát triển nhanh, bền vững, thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đây là ý chí và quyết tâm của toàn thể nhân dân Việt Nam ta. Đã là ý chí, quyết tâm của toàn dân nhất định chúng ta sẽ thành công.

7. Báo chí có đưa tin về “Thông điệp liên bang của Tổng thống Mỹ G.Bush”, qua đó tôi hiểu được một phần quan trọng về chính sách đối nội, đối ngoại của Tổng thống Bush trong năm 2007. Chúng tôi rất muốn Thủ tướng hàng năm cũng đưa ra thông điệp về các chính sách, cương lĩnh hành động của Chính phủ trong năm để người dân được biết. Như vậy, người dân có thể giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Xin Thủ tướng cho biết ý kiến của mình về vấn đề này? - Nguyễn Đình Chinh (Hà Nội) và nhiều bạn đọc khác.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Tôi hoan nghênh ý kiến đề nghị rất xây dựng này của bạn.

Mỗi nước có cách làm khác nhau. Ở Việt Nam chúng ta, không có "Thông điệp đầu năm" của người đứng đầu Chính phủ, mà cuối năm (khoảng tháng 10, tháng 11), Thủ tướng Chính phủ có Báo cáo trước Quốc hội về nhận định, đánh giá tình hình KT-XH trong năm; nêu rõ những mặt làm được, làm tốt, những mặt chưa được, chưa tốt; nguyên nhân và đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện cho cả năm tới.

Quốc hội là cơ quan quyền lực cao nhất của nhân dân ta sẽ thảo luận, xem xét Báo cáo của Thủ tướng Chính phủ và có Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển KT-XH của năm. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sẽ có chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Quốc hội ngay từ đầu năm. Với điều kiện lịch sử cụ thể của Việt Nam ta, tôi cho rằng như vậy là phù hợp, thiết thực. Rất mong các bạn theo dõi Báo cáo của Thủ tướng Chính phủ trước Quốc hội và Nghị quyết của Quốc hội về tình hình KT-XH hàng năm của đất nước ta, trong đó nêu rõ về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và chính sách chủ yếu để phát triển các lĩnh vực của đất nước (cả về kinh tế, văn hóa, xã hội, cải cách hành chính, chống tham nhũng, quốc phòng, an ninh, đối ngoại...). Theo một cách nào đó, cũng có thể coi đây là Thông điệp chính thức hàng năm của Nhà nước ta, của Chính phủ chúng ta.

8. Thưa Thủ tướng, xin Thủ tướng cho biết những nhiệm vụ chủ yếu về phát triển KT-XH năm 2007? - Nguyễn Đình Phong (Nghệ An), Phạm Anh Tuấn (Đồng Tháp), Nguyễn Thị Đỗ Quyên (TP.HCM).



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trong buổi Đối thoại trực tuyến

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Đề tranh thủ thời cơ, thuận lợi, vượt qua thách thức, khó khăn, tiếp tục đưa nền kinh tế nước ta phát triển nhanh và bền vững, năm 2007, Chính phủ sẽ tập trung triển khai đồng bộ, đồng thời các mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp mà Đảng, Quốc hội đã đề ra, trong đó, Chính phủ tập trung sức cao nhất, với các biện pháp tổng hợp để phấn đấu đạt được tốt nhất các nhiệm vụ sau đây:

- Tăng trưởng kinh tế 8,5% gắn liền với nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính cả về thể chế, cơ chế, tổ chức bộ máy cán bộ công chức, quản lý tài chính công, đặc biệt trọng tâm là cải cách có kết quả tốt hơn về thủ tục hành chính để giải phóng mạnh mẽ lực lượng sản xuất, để đáp ứng đòi hỏi bức xúc, chính đáng của người dân.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp. Trong đó tập trung chỉ đạo kiên quyết xử lý nghiêm các vụ án tham nhũng để ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng.

Đây là 3 nhiệm vụ trọng tâm của Chính phủ trong năm 2007. Hàng tháng, Chính phủ sẽ có kiểm điểm, đánh giá kết quả về thực hiện 3 nhiệm vụ này. Rất mong được đồng chí, đồng bào ủng hộ nỗ lực này của Chính phủ.

Nội dung 3: Cuộc đấu tranh đẩy lùi tham nhũng, lãng phí

1. Thưa Thủ tướng, tham nhũng đã là quốc nạn, nhân dân rất hoan nghênh và đồng tình với những việc làm quyết liệt của Thủ tướng vừa qua. Nhưng tham nhũng vẫn còn là vấn đề nghiêm trọng, Thủ tướng sẽ tiếp tục làm gì để đẩy lùi cho bằng được quốc nạn này? - Thành Dương (Hà Nội); Tô Linh (Thành phố Hồ Chí Minh) và rất nhiều bạn đọc khác.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Bằng sự kiên quyết của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã có những kết quả tích cực, bước đầu được nhân dân đồng tình, hoan nghênh và mong đợi chúng ta làm tốt hơn. Nhưng đúng như các bạn đã nêu, tham nhũng vẫn còn nghiêm trọng, vẫn còn là một nguy cơ đe dọa sự ổn định, sự tồn vong của chế độ ta, đây là điều bức xúc nhất của toàn Đảng, toàn dân ta. Ý thức rõ điều đó, với trách nhiệm trước đất nước, trước nhân dân, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã có nghị quyết về cuộc đấu tranh này. Quốc hội cũng đã ban hành Luật phòng, chống tham nhũng và nghị quyết lập Ban Chỉ đạo phòng chống tham nhũng ở Trung ương do Thủ tướng Chính phủ đứng đầu. Chính phủ cũng đã có chương trình hành động để đấu tranh phòng chống tham nhũng trong cả nước. Quyết tâm đã có và giải pháp đã nêu là đầy đủ. Vấn đề bây giờ là phải hành động, phải làm, phải chống thực sự, mỗi cán bộ công chức, mỗi người, mỗi đơn vị phải chống tham nhũng ngay từ bản thân mình, đơn vị mình.

Với trách nhiệm của mình, tôi đã chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống tham nhũng mà Đảng và Quốc hội đã đề ra. Trong đó tập trung cao vào 2 việc lớn bức xúc sau đây:

Một là, kiên quyết khởi tố điều tra, truy tố và xử lý nghiêm minh các vụ tham nhũng, nhất là các vụ án nổi cộm mà nhân dân đặc biệt quan tâm. Về 9 vụ án lớn mà cả nước đều biết, cả nước đều quan tâm (tôi xin không nêu lại tên cụ thể nữa) cơ quan điều tra Bộ Công an đã báo cáo với tôi là đã cơ bản hoàn thành kết luận điều tra và đã chuyển sang Viện Kiểm soát Nhân dân tối cao để truy tố. Các vụ án này sẽ được xét xử công khai đúng pháp luật.

Thủ tướng Chính phủ cũng đã yêu cầu các ngành, các địa phương thực hiện nghiêm túc việc phải kết luận rõ, xử lý nghiêm minh, công khai các vụ việc tiêu cực, tham nhũng xảy ra ở ngành, địa phương mình.

Hai là, tập trung cải cách hành chính, trong đó đặc biệt quan tâm việc rà soát, bổ sung ban hành các thể chế, cơ chế quản lý, các quy định cần thiết phù hợp để ngăn ngừa tham nhũng trong việc quản lý đất đai, quản lý sử dụng ngân sách và tài sản công, quản lý Doanh nghiệp Nhà nước, đầu tư xây dựng các công trình dự án từ vốn nhà nước. Với tinh thần kiên quyết, kiên trì, đồng bộ các giải pháp và đúng pháp luật; với sự đồng lòng, nhất trí hành động của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta, nhất định chúng ta sẽ từng bước ngăn chặn, đẩy lùi quốc nạn tham nhũng này.

2. Nguyên Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu nói: Muốn chống tham nhũng cần phải có bàn tay "Sắt", nhưng phải "Sạch". Thưa Thủ tướng, Thủ tướng sẽ thể hiện quan điểm "Sắt" và "Sạch" như thế nào trong việc chống tham nhũng? - Lê Thanh (Nghệ An), Trần Văn Thanh (An Giang), Tổng Mai Sang (Hà Nội), Vũ Sang, Lê Công (TP.HCM), Tạ Vinh (Việt kiều châu Âu).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Tôi không rõ khái niệm về bàn tay "Sắt" và "Sạch" mà nguyên Tổng Bí thư Lê Khả Phiêu nói là bao gồm nội

hàm gì. Nhưng theo tôi, người lãnh đạo muốn chống được tham nhũng có kết quả thì:

Thứ nhất, phải thực sự là không tham nhũng, không dính líu, không bao che tham nhũng cho bất kỳ ai, kể cả người thân trong gia đình.

Thứ hai, phải có quyết tâm cao, căm ghét tham nhũng, phải dám đấu tranh chống tham nhũng dù người tham nhũng là bất kỳ ai. Không sợ trả thù, không sợ trừ úm, không sợ phức tạp, không sợ mất ghế.

Thứ ba, phải hiểu biết luật pháp và làm đúng luật pháp và làm một cách công tâm, trong sáng.

3. Thừa Thủ tướng, chống tham nhũng Thủ tướng thấy bị ai cản trở không, có vùng cấm không? Cái khó nhất trong chống tham nhũng của Thủ tướng là gì? - Lữ Công Dung (Tiền Giang), Hoàng Tiên (Quảng Trị), Lưu Quốc Vũ (Buôn Mê Thuật), Phạm Hữu Khanh (Hà Nội).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Tôi không thấy có ai cản trở, cũng không có một vùng cấm nào cả. Bất cứ người nào tham nhũng đều phải bị nghiêm trị. Chưa có vụ việc tham nhũng nào mà chúng tôi phải lẩn tránh, không dám làm. Đương nhiên là phải làm đúng pháp luật. Không dám làm hoặc làm không đúng pháp luật đều là có tội.

Chống tham nhũng là rất khó khăn, nhiều điều phức tạp, nhưng tôi cho rằng cái khó nhất hiện nay trong đấu tranh phòng chống tham nhũng là chúng ta chưa có đủ tiền ngân sách để trả lương cho cán bộ công chức đủ sống thực sự bằng tiền lương. Cái khó thứ hai là một bộ phận không nhỏ cán bộ Đảng viên không gương mẫu và chưa quyết liệt, chưa hành động cụ thể thiết thực để phòng chống tham nhũng ở tại cơ quan, đơn vị và địa phương mình. Thậm chí có không ít người chỉ chống tham nhũng trên các diễn đàn.

Chống tham nhũng là rất khó, rất phức tạp, phải kiên quyết, kiên trì và đồng bộ các giải pháp, đặc biệt là phải đề cao trách nhiệm của người

đứng đầu. Rất mong đồng chí, đồng bào ủng hộ, tham gia tích cực vào công cuộc chống giặc nội xâm này.



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trong buổi Đối thoại trực tuyến

Nội dung 4: Nhà, đất, thực hiện các chính sách về nhà đất:

1. Quy hoạch treo gây nhiều thiệt hại cho người dân. Thủ tướng đã có biện pháp gì khắc phục tình trạng này? - Nguyễn Thị Quyên (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Văn Nghi (Hà Nội).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Trong quá trình công nghiệp hóa và đô thị hóa không thể không có quy hoạch. Quy hoạch là rất cần thiết để quản lý quá trình phát triển một cách khoa học. Quy hoạch treo mà bạn nêu theo tôi hiểu đó là những quy hoạch không khả thi, quy hoạch được cấp có thẩm quyền thông qua rồi nhưng không làm được, cũng không sửa đổi, cứ để như vậy kéo dài, người dân sống trong vùng quy hoạch cũng không được làm gì trên mảnh đất, cái nhà của mình, hoặc đất đã thu hồi, đã giải phóng mặt bằng nhưng để trống không xây dựng thời gian dài gây

lãng phí, thiệt hại cho Nhà nước và nhân dân. Đây là tình trạng yếu kém và thiếu trách nhiệm của chính quyền và cơ quan chức năng các cấp.

Là người đứng đầu Chính phủ, tôi đã nhận trách nhiệm này của mình trước Quốc hội trong kỳ họp Quốc hội vừa qua. Chính phủ đã yêu cầu các Bộ chức năng, chính quyền các địa phương phải tiến hành ngay việc rà soát lại tất cả các quy hoạch. Quy hoạch nào còn phù hợp thì thông báo cụ thể rõ ràng cho dân biết cả về kế hoạch triển khai đầu tư xây dựng, đồng thời với việc tổ chức đền bù và có phương án tái định cư rõ ràng đúng pháp luật cho từng hộ dân trong khu vực được quy hoạch. Quy hoạch nào vẫn còn phù hợp nhưng chưa triển khai xây dựng được ngay còn phải có thời gian, thì cũng phải thông báo rõ cho dân và có chính sách phù hợp, cụ thể đối với người dân trong vùng quy hoạch để không gây khó khăn thiệt hại cho dân. Quy hoạch nào thật sự không còn phù hợp phải xóa bỏ.

Tất cả việc làm trên phải được công khai trước nhân dân và được thông qua hội đồng nhân dân cùng cấp, báo cáo kết quả lên Thủ tướng trước tháng 7/2007. Chủ trương này đang được xúc tiến và đã có kết quả nhất định ở nhiều ngành và địa phương. Qua kiểm tra của Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phát hiện gần 1.650 quy hoạch với diện tích gần 350.000 ha được coi là quy hoạch treo, quy hoạch không khả thi, quy hoạch không phù hợp. Số này đến nay cơ bản đã được xử lý theo hướng nêu trên. Tháng 2/2007, Chính phủ sẽ thảo luận và có Chỉ thị cụ thể thêm để khắc phục tình trạng yếu kém này.

Đề nghị đồng chí, đồng bào, các vị đại biểu hội đồng nhân dân các cấp, các vị đại biểu Quốc hội tăng cường giám sát chính quyền các cấp trong việc chấp hành thực hiện chủ trương này của Chính phủ.

2. Nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước cho người đang thuê có được tiếp tục bán theo quy định và Nghị định 61/NĐ-CP hay không? Chính sách có thay đổi gì không? Xin Thủ tướng cho chúng tôi được biết. Xin cảm ơn Thủ tướng? - Phạm Đình Long (Bình Định), Phạm Huy Hà (Hà Nội).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Nghị định 61/NĐ-CP ban hành năm 1994 có quy định việc bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước cho người đang thuê là một chủ trương phù hợp. Thực hiện chủ trương này theo báo cáo của Bộ Xây dựng, đến cuối năm 2006, cả nước đã bán được khoảng 200.000 căn hộ thuộc sở hữu nhà nước. Còn khoảng 64.000 căn nhà chưa bán xong (tôi nói số tròn).

Đầu tháng 1/2007, Chính phủ đã có chủ trương cho tiếp tục bán cho xong số còn lại trong năm 2007. Để tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ này, Chính phủ cũng đã yêu cầu Bộ Xây dựng chủ trì phối hợp với các cơ quan rà soát lại các quy định, các thủ tục để đề xuất với Thủ tướng Chính phủ, nếu thấy cần thì có thể điều chỉnh thích hợp để hoàn thành việc thực hiện chủ trương nhất quán này của Chính phủ.

Thủ tướng Chính phủ cũng đã yêu cầu Bộ Xây dựng, các tỉnh thành phố rà soát lại, kiểm tra lại, nếu phát hiện trường hợp nào thực hiện không đúng theo quy định của pháp luật hiện hành thì phải sửa, phải thu hồi. Nhưng không hồi tố, không xem xét lại bất cứ trường hợp cụ thể nào mà trước đây đã được thực hiện theo đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về chính sách nhà ở qua các thời kỳ.

3. Thưa Thủ tướng, chúng tôi là Việt kiều đang sống ở nước ngoài rất muốn mua nhà ở ở trong nước để thuận lợi mỗi khi về quê hương nhưng việc mua nhà rất khó khăn. Ngài có giải pháp gì giúp chúng tôi không? - Lê Ngọc Hùng (Hà Lan).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Ba triệu đồng bào ta đang sống, làm việc ở nước ngoài là bộ phận máu thịt không thể tách rời của dân tộc Việt Nam. Việc mua nhà ở trong nước của đồng bào Việt kiều ta đã được quy định trong Luật Đất đai, Luật Nhà ở và các Nghị định hướng dẫn của Chính phủ để thực hiện 2 luật này. Theo đó, người Việt Nam định cư ở nước ngoài về đầu tư lâu dài ở Việt Nam, người có nhiều đóng góp cho đất nước; nhà hoạt động văn hóa, nhà khoa học; người được phép về sống ổn định ở Việt Nam; người về cư trú với thời hạn được phép từ 6 tháng

trở lên thì được mua nhà ở riêng lẻ hoặc 1 căn hộ gắn liền với quyền sử dụng đất ở.

Trong phiên họp Chính phủ tháng 1/2007 vừa rồi, tôi đã giao cho Bộ Tài nguyên và Môi trường cùng Bộ Xây dựng nghiên cứu, đề xuất mở rộng thêm về đối tượng được mua nhà và hướng dẫn kỹ hơn, đơn giản hơn, thuận lợi hơn về thủ tục để bà con ta có điều kiện mua nhà ở trong nước.

4. Thủ tướng có giải pháp gì giúp người dân bị thu hồi đất để làm hạ tầng KT-XH, làm đô thị, làm khu công nghiệp,... vượt qua được khó khăn, không bị bán cùng? - Trần Văn Toán (Thành phố Hồ Chí Minh).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Nước ta thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ văn minh. Không cách nào khác, chúng ta phải đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hoá đi liền với phát triển đô thị, vì vậy phải chuyển một phần đất nông nghiệp, đất ở của đồng bào ta sang làm các công trình hạ tầng KT-XH, làm khu công nghiệp, làm khu đô thị... Việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đền bù, tái định cư cho đồng bào được thu hồi đất phải đúng quy định của pháp luật, phải đạt được trên thực tế mục tiêu là tái định cư đến nơi ở mới đời sống đồng bào ta sẽ tốt hơn nơi ở cũ, đặc biệt là điều kiện sản xuất, kinh doanh, việc làm cho người lao động trong các gia đình có thu hồi đất và phải tái định cư đến nơi ở mới.

Chính phủ sẽ tiếp tục rà soát, bổ sung chính sách để đảm bảo mục tiêu nêu trên. Nơi nào, chừng nào chưa làm đúng pháp luật, chưa thực hiện được mục tiêu yêu cầu là đến nơi ở mới đồng bào ta sẽ có cuộc sống tốt hơn thì Chính phủ và chính quyền các cấp địa phương còn khuyết điểm, còn phải chịu trách nhiệm. Chính phủ sẽ hết sức quan tâm và có hành động thiết thực. Dứt khoát không thể để đồng bào ta bị bán cùng hóa khi thu hồi đất cho tiến trình công nghiệp hóa-đô thị hóa của đất nước. Đây cũng là bản chất xã hội chủ nghĩa của chế độ ta, của Nhà nước ta.

Nội dung 5: Cải cách hành chính



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trong buổi Đối thoại trực tuyến

1. Thưa Thủ tướng, Chính phủ xác định một trong những trọng tâm công tác là cải cách hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính. Vậy theo Thủ tướng, khâu thủ tục nào được Ngài quan tâm nhất? - Thành Việt (Hà Tĩnh).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Đúng, cải cách hành chính là một nhiệm vụ trọng tâm của Chính phủ. Vì thực hiện tốt, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ này sẽ giải phóng, sẽ huy động mạnh mẽ lực lượng sản xuất của mọi người dân, của mọi doanh nghiệp, của các thành phần kinh tế đang còn tiềm năng rất lớn vào phát triển sản xuất kinh doanh. Làm tốt điều này cũng là thiết thực để nâng cao sức cạnh tranh của cả nền kinh tế,

của doanh nghiệp và sản phẩm. Và làm tốt điều này, cũng là đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi chính đáng của nhân dân. Là Chính phủ, là chính quyền của nhân dân, phục vụ dân, phục vụ doanh nghiệp, chúng tôi phải phấn đấu làm cho được, cho tốt điều này.

Cải cách hành chính phải tiến hành đồng bộ từ thể chế, cơ chế, tổ chức bộ máy, cán bộ công chức, quản lý tài chính công, trong đó đặc biệt là cải cách các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp như: Thủ tục về đăng ký lập doanh nghiệp, cấp mã số thuế, cấp con dấu cho doanh nghiệp phải được thực hiện một cửa, và rút ngắn nhất thời gian.

Thủ tục về hải quan, thủ tục về nộp thuế, hoàn thuế.

Thủ tục về lập và phê duyệt dự án, giao đất cho Dự án để đầu tư xây dựng công trình.

Thủ tục về cấp phép đầu tư, chứng nhận đầu tư.

Thủ tục về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Thủ tục về xây dựng và giấy chứng nhận chủ quyền nhà ở. Thủ tục về mua bán nhà ở của Việt kiều.

Thủ tục về đăng ký, đăng kiểm phương tiện giao thông.

Thủ tục về miễn học phí, thủ tục về chi trả bảo hiểm y tế.

Thủ tục về công chứng, chứng thực.

Thủ tục về làm hộ chiếu để đi lao động ở nước ngoài (trong phiên họp Chính phủ vừa rồi, tôi đã yêu cầu Bộ Công an nghiên cứu làm hộ chiếu tại xã cho người lao động).

Thủ tục quy trình xử lý các công việc thuộc thẩm quyền của các cơ quan công quyền. Các điều kiện và qui trình giải quyết yêu cầu công việc của dân, của doanh nghiệp phải được niêm yết công khai nơi trụ sở làm việc để nhân dân biết và kiểm tra việc thực hiện.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có chỉ thị, nghị quyết về việc này. Chúng tôi sẽ tăng cường kiểm tra việc tổ chức thực hiện. Đồng thời với việc chăm lo xây dựng đội ngũ công chức “vừa hồng vừa chuyên” và kiên quyết xử lý những người cố tình vi phạm, những nhiều, tiêu cực. Rất mong các bạn, đồng chí, đồng bào ủng hộ, giám sát, giúp đỡ Chính phủ và chính quyền các cấp thực hiện tốt nhiệm vụ này.

2. Thừa Thủ tướng, một số vị Bộ trưởng hiện nay khả năng yếu kém, bất tài, dư luận đã lên tiếng chỉ trích nhưng vẫn đương chức đương quyền. Vậy Thủ tướng có động thái gì, cải đổi gì và phải thay đổi chính sách sử dụng, bổ nhiệm nhân sự hiện nay như thế nào để có được người có tài, có tâm phục vụ đất nước? - Tạ Anh Tuấn, Ngô Văn Nghị (Thành phố Hồ Chí Minh).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Cho rằng một số vị Bộ trưởng hiện nay khả năng yếu kém, bất tài, nhận xét như vậy là quá khắt khe, là không thật khách quan.

Chính phủ của ta hiện nay có 26 Bộ trưởng và là thành viên Chính phủ, từng Bộ trưởng đều có ưu điểm, khuyết điểm, đều có mặt mạnh, mặt yếu, nhưng ưu điểm, mặt mạnh, mặt tốt vẫn là chủ yếu. Hiện nay, không có Bộ trưởng nào vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức phẩm chất phải xem xét, xử lý. Với mức độ khác nhau, nhưng nhìn chung các Bộ trưởng của chúng ta rất nỗ lực, rất trách nhiệm và đã cơ bản hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, đóng góp tích cực vào thành tựu chung. Tuy nhiên, chúng tôi cũng nghiêm túc nhìn nhận rằng Chính phủ và các vị Bộ trưởng còn phải tiếp tục rèn luyện, còn phải tiếp tục phấn đấu nỗ lực nhiều hơn nữa, quyết liệt hơn nữa mới đáp ứng được yêu cầu và đòi hỏi chính đáng của người dân, của cuộc sống.

Về ý bạn hỏi làm cách nào chọn được người có tâm, có tài làm Bộ trưởng, làm cán bộ lãnh đạo phục vụ đất nước, theo tôi không cách nào khác là phải làm đúng theo nguyên tắc của Đảng và quy định của pháp luật về công tác cán bộ; phải thật sự công tâm, khách quan và đặc biệt là phải thật sự dân chủ; phải tạo mọi điều kiện thuận lợi và công khai minh

bạch để mọi cán bộ Đảng viên, mọi người công dân thực sự được dân chủ lựa chọn. Thực hiện tốt điều này chắc chắn chúng ta sẽ chọn được người có tâm, có tài phục vụ đất nước. Chính phủ khoá tới tôi tin chắc là phải làm như vậy.

3. Thủ tướng đã có phương án nào để củng cố sắp xếp theo hướng tinh giảm bộ máy như tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng X và Nghị quyết Trung ương IV vừa qua đã đặt ra? - Trương Văn Tiến (Đà Lạt).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Chính phủ khoá XI hiện nay đến tháng 7 năm 2007 là hết nhiệm kỳ. Quán triệt Nghị quyết Đại hội 10 của Đảng và Nghị quyết Trung ương Đảng lần thứ IV, tôi và tập thể Chính phủ đang khẩn trương nghiên cứu, tổng kết thực tiễn hoạt động của Chính phủ trong nhiệm kỳ vừa qua để chuẩn bị đề án về tổ chức lại bộ máy của Chính phủ trong nhiệm kỳ tới (tháng 7/2007 – 2012), theo hướng tinh gọn và có thể sẽ ít Bộ hơn hiện nay; Bộ chủ yếu là quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, với chức năng, nhiệm vụ rõ ràng hơn và với tinh thần là một việc do một cơ quan chủ trì, không để chồng chéo, trùng đẫm và sẽ không còn cơ quan trực thuộc Chính phủ có chức năng quản lý Nhà nước. Chính phủ sẽ trình Hội nghị Trung ương lần thứ 5 xem xét và trình Quốc hội quyết định tổ chức lại bộ máy của Chính phủ cho nhiệm kỳ tới.

4. Kính chào Thủ tướng! Vì sao Thủ tướng lại ký chỉ thị nghiêm cấm tư nhân hoá báo chí dưới mọi hình thức? Như vậy, có đi ngược lại mục tiêu tự do dân chủ mà Thủ tướng phấn đấu hay không? - Phạm Dương Quốc Tuấn.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Đúng, tôi có ký chỉ thị nhằm tăng cường sự quản lý của Nhà nước về báo chí để phát huy tối đa nhất, tốt nhất vai trò của báo chí của chúng ta trong sự nghiệp xây dựng và phát triển về mọi mặt của đất nước. Để mỗi tờ báo, tạp chí (với hơn 600 tờ báo, tạp chí) của chúng ta thật sự là cơ quan ngôn luận, thật sự là diễn đàn dân chủ của các tầng lớp nhân dân; để mỗi tờ báo, mỗi tạp chí là một

ngọn cờ chiến đấu của nhân dân ta vì mục tiêu một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Trong chỉ thị tôi ký có nghiêm cấm không được tư nhân hóa báo chí với bất cứ hình thức nào và không được để bất cứ thế lực nào chi phối báo chí để phục vụ ý đồ riêng trái pháp luật, gây phương hại cho đất nước. Đây là chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ đúng theo quy định của pháp luật hiện hành, đúng theo ý chí nguyện vọng của tuyệt đại đa số nhân dân ta, đồng bào ta, phù hợp với điều kiện lịch sử cụ thể của đất nước ta. Mọi việc làm tốt, làm hay của báo chí phải được trân trọng và khen thưởng thỏa đáng, kịp thời, đồng thời mọi vi phạm về hoạt động báo chí cũng phải được xem xét, xử lý nghiêm minh đúng pháp luật.

Đảng, Nhà nước và nhân dân ta vui mừng về những bước trưởng thành vượt bậc, về sự phát triển rất nhanh và toàn diện của các loại hình báo chí Việt Nam. Chúng ta đánh giá rất cao sự đóng góp tích cực, quan trọng của báo chí vào thành tựu chung của đất nước trong sự nghiệp đổi mới suốt 20 năm qua. Chúng ta luôn mong muốn và tạo mọi điều kiện thuận lợi để báo chí Việt Nam tiếp tục vươn lên, phát huy ưu điểm, tiến bộ, ra sức khắc phục những yếu kém để làm tốt hơn nữa vai trò quan trọng của mình; đóng góp xứng đáng hơn nữa vào sự nghiệp phát triển đất nước, luôn xứng đáng với truyền thống tốt đẹp và lòng tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta.

6. Thủ tướng nghĩ thế nào khi có nhận định cho rằng doanh nghiệp nhà nước yếu kém gây thiệt hại cho nền kinh tế. Việc “Tập đoàn hoá các Tổng công ty nhà nước hiện nay là không giống ai, bình mới rượu cũ, thậm chí phình thêm bộ máy, nhân sự, không đúng với bản chất của một tập đoàn kinh tế”? - Phạm Trường Hà, Đình Toàn Thắng (Hà Nội).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Về ý kiến của bạn, tôi xin được trao đổi thẳng thắn rằng, nhận định như vậy là không khách quan, không công bằng.

Doanh nghiệp Nhà nước (DNNN) của ta được hình thành trong điều kiện lịch sử cụ thể của Việt Nam ta. Tuy cũng có không ít yếu kém, khuyết điểm, nhưng phải nói rằng DNNN của ta đã đóng góp xứng đáng vào thành tựu chung của đất nước, cả trong giai đoạn đấu tranh giành độc lập dân tộc thống nhất đất nước, trong đấu tranh chống bao vây cấm vận và trong suốt 20 năm đổi mới vừa qua. DNNN luôn là lực lượng chủ lực, nòng cốt của nền kinh tế nước ta.

Chúng ta đổi mới, chuyển mạnh sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập ngày càng sâu rộng với nền kinh tế thế giới. Quá trình này cũng là quá trình đổi mới DNNN, từ dựa vào bao cấp, hỗ trợ của Nhà nước sang tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hoạt động cạnh tranh, bình đẳng trong cơ chế thị trường. Hầu hết DNNN đã được cổ phần hóa, đã hình thành doanh nghiệp đa sở hữu, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp (từ 12.000 năm 1996 nay chỉ còn 1.800 doanh nghiệp vốn Nhà nước). Tuy còn phải tiếp tục hoàn thiện hơn, nhưng có thể nói rằng chúng ta đã cơ bản thành công trong đổi mới DNNN. DNNN đến nay đã hoàn toàn hoạt động theo cơ chế thị trường, đã hình thành doanh nghiệp đa sở hữu, cạnh tranh, hợp tác bình đẳng với các loại hình doanh nghiệp khác cả trong và ngoài nước, trong khuôn khổ pháp luật của nước ta và thông lệ quốc tế.

Đến nay DNNN vẫn đóng góp khoảng 39% GDP, 40% Ngân sách nhà nước, 50% kim ngạch xuất khẩu. Các Tập đoàn kinh tế, các tổng công ty vẫn đạt mức tăng trưởng trên 11% trong năm 2006. Các bạn có thể tin rằng đây là thông tin nghiêm túc của Chính phủ về doanh nghiệp nhà nước của ta.



*Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trong buổi Đối thoại trực tuyến
- Ảnh Lê Anh Dũng*

Nội dung 6: Phát triển giáo dục, văn hóa, y tế

1. Thủ tướng đã phê duyệt đến năm 2010, mỗi tỉnh có một trường đại học. Như vậy có quá nhiều không? Và sẽ thừa thầy thiếu thợ không, thưa Thủ tướng? - Đỗ Thanh Tùng.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Con người Việt Nam, trí tuệ Việt Nam là nhân tố quyết định nhất đối với sự thành công của Việt Nam ta trong tiến trình hội nhập, trong sự nghiệp công nghiệp hóa-hiện đại hoá đất nước.

Đảng, Nhà nước ta đã xác định và đang nỗ lực cao nhất để đưa sự nghiệp phát triển giáo dục, đào tạo thực sự là quốc sách hàng đầu. Chúng ta phải phát triển mạnh mẽ hơn, hiệu quả hơn nữa cả về số lượng và nâng cao chất lượng ở các cấp học, từ mầm non mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề và cao đẳng, đại học. Đến cuối năm 2006, cả nước ta có 311 trường cao đẳng và đại học với 1,4 triệu sinh viên. Như vậy, chúng ta mới có 167 sinh viên/1 vạn dân.

Kế hoạch phân đầu đến 2010, nước ta sẽ có khoảng 400 trường đại học, cao đẳng với khoảng 200 sinh viên/1 vạn dân; đến năm 2020 có khoảng 600 trường đại học cao đẳng với khoảng 400 sinh viên/1 vạn dân. Trong khi năm 2005, Mỹ, Nhật đã có 500-600 sinh viên/1 vạn dân và Thái Lan đã có 350 sinh viên/1 vạn dân.

Như vậy, để đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững của đất nước ta, chúng ta đang thiếu cả "Thầy" lẫn "Thợ" (lao động được qua đào tạo mới có 27%, thấp xa so với nhiều nước trên thế giới). Chúng ta phải dồn sức phát triển nhanh giáo dục đào tạo ở tất cả các cấp học, phải tăng nhanh cả về số lượng và chất lượng, đặc biệt là chất lượng và nhất là chất lượng trong đào tạo cao đẳng, đại học. Chính phủ đang tập trung cao cho việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ này.

2. Thưa Thủ tướng, làm gì để người nghèo được chữa bệnh tại các bệnh viện? - Nguyễn Thanh Thúy (Vũng Tàu), Lê Mạnh Thắng (Hà Nội).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Công tác khám, chữa bệnh và bảo đảm cho mọi người dân trong đó có người nghèo được tiếp cận với các dịch vụ khám, chữa bệnh khi bị ốm đau là một quan tâm ưu tiên của Đảng và Nhà nước ta.

Thông qua Quỹ bảo hiểm y tế, Quỹ khám chữa bệnh người nghèo và ngân sách Nhà nước bảo đảm cho trẻ em dưới 6 tuổi khám chữa bệnh không phải trả tiền, thì hiện nay đã có khoảng 43 triệu người (chiếm 52% dân số) đã được Nhà nước và bảo hiểm y tế chi trả viện phí. Chính phủ đang chỉ đạo hoàn thiện các chính sách để các đối tượng này được chi trả viện phí tốt hơn, thuận lợi hơn.

Đồng thời, Chính phủ đang xem xét để có chính sách hỗ trợ một phần viện phí cho khoảng 18 triệu dân (chiếm 20% dân số) chủ yếu là người dân có mức thu nhập còn thấp (nhóm cận nghèo) khi mắc bệnh phải đến khám chữa bệnh tại các bệnh viện. Còn khoảng 22 triệu người dân có thu nhập khá trở lên (chiếm khoảng 28% dân số) tự chi trả viện

phí khi khám chữa bệnh, nhưng viện phí của ta mới quy định thu một phần (khoảng 60-70% chi phí thực tế), như vậy, các đối tượng này có đủ khả năng chi trả viện phí.

Chính phủ đang xây dựng Luật Khám chữa bệnh và Luật Bảo hiểm y tế nhằm bảo đảm cho người dân được khám chữa bệnh, người nghèo được khám chữa bệnh ngày một tốt hơn. Nhà nước tiếp tục đầu tư và từng bước xã hội hóa để việc chăm sóc sức khỏe nhân dân ngày một tốt hơn.

3. Thừa Thủ tướng, nguồn nhân lực là quyết định nhưng vào đại học, cao đẳng rất tốn kém, học phí rất cao, người nghèo không đủ tiền theo học. Xin được hỏi Thủ tướng có giải pháp nào giúp người nghèo được đi học? - Phạm Trường Giang (Hà Nội); Huỳnh Mẫn Đạt (Thành phố Hồ Chí Minh), Huỳnh Lưu Đức Toàn (Nha Trang), Nguyễn Hữu Duy (Thành phố Hồ Chí Minh).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Nhân tài là nguyên khí của quốc gia. Một dân tộc dốt là dân tộc yếu. Ông cha ta, Bác Hồ của chúng ta đã khẳng định như vậy, rất đúng, rất chân lý. Đảng, Nhà nước ta cũng đã xác định phát triển giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa-hiện đại hóa đất nước. Tuy còn không ít yếu kém, phải ra sức khắc phục để sự nghiệp giáo dục đào tạo phát triển tốt hơn, nhanh hơn, nhưng phải nói rằng, nhờ chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo, chúng ta mới có nguồn nhân lực, mới có thành tựu như ngày nay. Trong điều kiện ngân sách hạn hẹp, đời sống nhân dân cũng còn không ít khó khăn, đến nay, nước ta đã có 96% dân số biết chữ và dân số được đi học (năm 2006) kể cả nhà trẻ, mẫu giáo là 27,5 triệu chiếm 33% dân số; đã có 167 sinh viên đại học, cao đẳng đang theo học/1 vạn dân; số năm đi học của người Việt Nam bình quân là 7,3 năm/người.

Trong quá trình chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo, Đảng, Nhà nước ta luôn quan tâm, tạo mọi điều kiện có thể để người nghèo được vào học ở các cấp học. Chúng ta đã có chính sách không thu học phí cấp tiểu học, đồng thời có chính sách trợ giúp đời sống, sản xuất cho hộ nghèo để đồng bào ta có điều kiện cho con em mình có điều kiện

được đi học. Đối với học sinh cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông là con em gia đình nghèo cũng được miễn học phí. Đối với sinh viên đại học, cao đẳng, đã có chủ trương miễn học phí cho đối tượng nghèo, gia đình chính sách và có học bổng cho học sinh giỏi. Đồng thời, cũng có chính sách cho sinh viên học đại học, cao đẳng vay vốn để trang trải chi phí trong thời gian học tập. Chủ trương chính sách này đã được triển khai thực hiện và đạt kết quả nhất định. Nhưng tôi cũng nghiêm túc nhìn nhận rằng, chủ trương, chính sách đó chưa đủ rõ, chưa đủ cụ thể và tác dụng cũng còn nhiều hạn chế, nhiều người nghèo không thể theo học đại học, cao đẳng. Chính phủ đã giao cho Bộ Giáo dục - Đào tạo chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng trình Chính phủ xem xét về chính sách học phí mới, với tinh thần, nếu là người nghèo đủ điều kiện học đại học, cao đẳng thì được miễn học phí và được cho vay với số tiền cần thiết để đủ theo học cả khoá học. Đồng thời, Chính phủ yêu cầu Bộ Giáo dục - Đào tạo cùng các bộ cân nhắc phương án miễn học phí cho học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông ở nông thôn, con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh nghèo và đối tượng chính sách. Và cấp học bổng cho học sinh giỏi.

Cùng với việc Ngân sách Nhà nước tiếp tục đầu tư cho phát triển giáo dục đào tạo để đáp ứng yêu cầu học tập của nhân dân, Chính phủ khuyến khích phát triển mạnh mẽ các trường dân lập, tư thục và các trường đào tạo lĩnh vực khoa học, công nghệ do nước ngoài đầu tư. Đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi để con em chúng ta, những gia đình có điều kiện được ra nước ngoài học tập.

Để phát triển nhanh với chất lượng ngày càng cao sự nghiệp giáo dục đào tạo, phải bằng cả sự nỗ lực, quyết tâm của Nhà nước và mỗi người chúng ta.

4. Thưa chú Nguyễn Tấn Dũng, cháu có nguyện vọng sau này sẽ làm Thủ tướng, Xin chú có thể nói cho chúng cháu biết về kinh nghiệm của chú để trở thành một Thủ tướng Chính phủ như hiện nay?
- Lê Trung Hiếu.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Chú hoan nghênh nguyện vọng của cháu và chúc ước mơ của cháu sẽ thành hiện thực. Còn cháu hỏi về kinh nghiệm của chú, thú thật chú chưa lúc nào dành thời gian suy nghĩ, chiêm nghiệm xem mình có những kinh nghiệm gì để làm được Thủ tướng Chính phủ. Và cũng thú thật là cho đến ngày Quốc hội bỏ phiếu bầu Thủ tướng Chính phủ, với nhiều lý do, lúc đó chú cũng chưa nghĩ mình sẽ là Thủ tướng Chính phủ. Có mấy điều có thể nói được ngay với cháu là:

Trong suốt thời gian theo Đảng, theo cách mạng, luôn luôn lúc nào chú cũng nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công của Tổ chức, dù khó khăn phức tạp, nguy nan đến mấy cũng chấp hành, cũng tìm mọi cách để thực hiện tốt nhất, với kết quả cao nhất nhiệm vụ được giao, không hề lẩn tránh, từ chối bất cứ một nhiệm vụ nào.

Hết lòng, hết sức làm việc, vừa làm vừa học, vừa học vừa làm, học từ đồng đội, từ người dân, học từ trong thực tế công tác, học qua nghiên cứu tài liệu, sách báo,... Có thể nói với cháu là không lúc nào mà chú không vừa học vừa làm.

Hành động kiên quyết, dứt khoát vì lợi ích tối cao của đất nước, của dân tộc, nhưng luôn luôn tuân thủ đường lối, chủ trương, nguyên tắc của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Sống trung thực, chân thành, đoàn kết với mọi người và luôn phấn đấu rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức của người cán bộ Đảng viên cộng sản, người công dân Việt Nam.

Chú đã sống và làm việc một cách bình thường như vậy, cũng như biết bao người Đảng viên, cán bộ khác của Đảng và Nhà nước ta.

5. Thưa Thủ tướng, báo chí trong nước, ngoài nước cho là Thủ tướng Chính phủ Việt Nam còn quá trẻ. Thủ tướng nghĩ gì về nhận xét này? - Hoàng Thanh Lê.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Năm 2007 tôi là 58 tuổi, tính theo tuổi ta thì đã là 59 tuổi, theo Luật Lao động thì 2 năm nữa là đủ tuổi nghỉ

huu. Theo số liệu thống kê năm 2006 thì tôi đã nhiều tuổi hơn khoảng 87-88% dân số của Việt Nam ta. Con tôi đã là thầy giáo dạy đại học. Tôi cũng đã là ông nội rồi. Tôi cũng đã có 2 nhiệm kỳ với gần 10 năm làm nhiệm vụ Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ.

Cách tiếp cận khác nhau, có thể có cách nhìn nhận khác nhau, nhưng với tôi, tôi nghĩ tôi không còn trẻ nữa, nếu không nói đã là lớp những người già của nước ta.

6. Thưa Thủ tướng, có tờ báo đưa tin Ngài có 2 con đi học ở Mỹ và con gái Ngài có chồng Việt kiều. Điều đó có làm ảnh hưởng đến Ngài không? - Nguyễn Chí Hiếu (Thành phố Hồ Chí Minh).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Thông tin này là không đúng. Tôi chỉ có người con trai đi học và đã bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ khoa học tại Hoa Kỳ như vừa nói trên. Con gái tôi không có đi học ở Hoa Kỳ. Cháu đang làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh, cháu chưa lập gia đình.

7. Thưa Thủ tướng, qua báo chí, tôi được biết Ngài là người đã cầm súng chiến đấu chống Mỹ, rất căm thù Mỹ. Ngài nghĩ gì khi cho con trai mình sang du học tại Mỹ? - Jeremy Taylor.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Đúng, tôi có 20 năm trong quân đội, trong đó có 13 năm trực tiếp chiến đấu chống xâm lược Mỹ trên chiến trường miền Nam Việt Nam. Chúng tôi, những người lính chiến đấu trên chiến trường, cũng như mọi người công dân Việt Nam lúc đó rất căm thù nhà cầm quyền hiếu chiến và đội quân xâm lược Mỹ đã chiếm đóng, đã gây biết bao đau thương tang tóc cho đất nước Việt Nam, dân tộc Việt Nam. Riêng tôi, tôi đã có 4 lần bị thương, với hơn 30 vết thương và là thương binh hạng 2/4. Cha tôi, chú tôi, cậu tôi cũng hy sinh trong cuộc chiến đấu chống xâm lược này. Chúng tôi căm thù nhà cầm quyền hiếu chiến và quân đội xâm lược Mỹ, nhưng chúng tôi không căm thù cả nhân dân Mỹ, không căm thù tất cả nước Mỹ. Chúng tôi vẫn cảm ơn những người dân Mỹ đã xuống đường biểu tình chống chiến tranh Việt Nam. Chúng tôi vẫn chia sẻ nỗi đau mất chồng, mất con trong cuộc chiến

tranh xâm lược trên chiến trường Việt Nam của các bà mẹ Mỹ. Chúng tôi thật sự xúc động khi người thanh niên Mỹ tự thiêu tại Washington để phản đối chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Con trai tôi là cán bộ của Trường Đại học Kiến trúc, cháu được Trường và Bộ Giáo dục Đào tạo cử đi học tập nghiên cứu và đã bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ khoa học chuyên ngành về xây dựng công trình dân dụng tại một trường đại học ở Hoa Kỳ. Hiện nay, cháu đang phụ trách đào tạo sinh viên sau đại học của Trường đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh. Cháu được kết nạp vào Đảng khi còn là sinh viên và là Bí thư Chi đoàn, Phó Bí thư Chi bộ Đảng của lưu học sinh trong thời gian học tập ở Hoa Kỳ. Kinh phí chi trả cho con tôi đi học là kinh phí của chương trình đào tạo Tiến sĩ của Nhà nước ta.

Khoa học, kỹ thuật nói chung và khoa học, kỹ thuật về kiến trúc, xây dựng công trình dân dụng nói riêng là thành tựu, là tiến bộ của loài người. Nó không phải và cũng không thể là thủ phạm của cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Với tư cách là một quốc gia, một dân tộc, một người công dân Việt Nam chân chính, chúng ta không ai có thể và cũng không ai được quyền quên đi quá khứ đau thương của dân tộc mình. Nhưng với truyền thống hòa hiếu của dân tộc Việt Nam, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta chủ trương khép lại quá khứ, hướng tới tương lai để cùng xây dựng quan hệ hữu nghị vì hòa bình, hợp tác, phát triển và bình đẳng, cùng có lợi giữa hai quốc gia, hai dân tộc Việt Nam-Hoa Kỳ.

Nội dung 7: Phát triển khoa học công nghệ

1. Thưa Thủ tướng, theo Thủ tướng thì làm sao thu hút được nhân tài vào bộ máy lãnh đạo của Đảng, của Nhà nước và thu hút được nhân tài vào các doanh nghiệp nhà nước Việt Nam để chấn hưng nền kinh tế? - Nguyễn Thị Liên (Cộng hòa LB Đức).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Dân tộc chúng ta không thiếu nhân tài nhưng làm sao thu hút, làm sao đưa người có tài vào làm việc

trong Bộ máy của Đảng, trong bộ máy Nhà nước, trong các doanh nghiệp của nền kinh tế nước ta là việc không dễ dàng, vì rất nhiều lý do.

Theo tôi có 3 điều phải làm và nếu làm tốt sẽ phát huy, sẽ thu hút được nhân tài thực sự. Tôi xin nhấn mạnh là nhân tài thực sự. Đó là:

Một là, Nhà nước phải có chính sách mạnh mẽ để đào tạo và trọng dụng nhân tài. Đảng, Nhà nước ta đã làm, đang làm rất tích cực việc này.

Hai là, Phải thực hiện đầy đủ cơ chế thị trường trong nền kinh tế, phải thực sự cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh giữa các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế. Qua cạnh tranh thực sự thì nền kinh tế và doanh nghiệp mới có hiệu quả, mới phát triển bền vững. Cũng qua cạnh tranh thực sự thì mới thu hút được nhân tài. Và chỉ có qua thực tế thì mới khẳng định được, mới chứng minh được ai là nhân tài. Nói gọn lại là phải có cơ chế thị trường và qua cơ chế thị trường thì người có tài mới được trọng dụng, mới được phát huy, mới được thu hút vào các doanh nghiệp để phát triển, để chấn hưng nền kinh tế.

Ba là, để thu hút, để đưa được người có tâm, có tài vào cơ quan của Đảng, bộ máy Nhà nước để nâng cao trí tuệ và năng lực lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước, có rất nhiều việc phải làm, nhưng theo tôi giải pháp quan trọng nhất, chủ yếu nhất vẫn phải là thực sự dân chủ, phải được lựa chọn một cách công khai và dân chủ nhất. Quần chúng nhân dân sẽ rất sáng suốt lựa chọn người lãnh đạo của mình và sẽ lựa chọn đúng người có tâm, có tài nếu như chúng ta thực sự dân chủ, không dân chủ hình thức.

Nội dung 8: Phòng chống thiên tai, dịch bệnh

1. Tết Nguyên đán sắp đến, Thủ tướng có giải pháp gì bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm cho nhân dân? - Trần Ngọc Hà (Bắc Giang), Hà Minh Tâm (Hà Nội), Đào Thị Tâm (Hải Phòng).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Kinh tế phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện, nhu cầu nâng cao chất lượng cuộc sống được đặt ra và đòi hỏi ngày càng cao hơn. Đây là nhu cầu và đòi hỏi chính đáng của

nhân dân ta. Nhận rõ trách nhiệm của mình trước yêu cầu chính đáng bức xúc này của nhân dân, Chính phủ, một mặt tập trung chỉ đạo tăng cường quản lý, tuyên truyền giáo dục, kiểm tra giám sát, xử phạt theo các quy định hiện hành để bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm tốt nhất có thể cho nhân dân nhất là trong dịp Tết; đồng thời Chính phủ cũng đã chỉ đạo Bộ Y tế phối hợp với các Bộ liên quan xây dựng đề án toàn diện về bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm để Chính phủ thảo luận, thông qua để triển khai thực hiện một cách đồng bộ, lâu dài. Chúng tôi mong tất cả mọi người có trách nhiệm ủng hộ và hợp tác với Chính phủ trong việc bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm cho nhân dân ta.



*Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trong buổi Đối thoại trực tuyến
- Ảnh Lê Anh Dũng*

Nội dung 9: Đời sống, việc làm, các chính sách xã hội

1. Chúng cháu là sinh viên năm thứ 4, sắp ra trường, không biết làm sao có được việc làm phù hợp. Thưa Thủ tướng, làm thế nào để thanh niên chúng cháu có được việc làm? - Đặng Khôi Nguyên.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Đây là vấn đề bức xúc, là vấn đề đặc biệt quan tâm của Đảng và Nhà nước ta. Chính phủ đã, đang và sẽ tìm mọi cách, mọi nỗ lực để nền kinh tế chúng ta liên tục có tốc độ phát

triển cao và bền vững; để phát triển nhanh và ra đời nhiều loại hình doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên các lĩnh vực, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ; đồng thời tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường... tạo ra môi trường và điều kiện thuận lợi để tạo thêm nhiều việc làm, thu hút thêm nhiều lao động.

Mặt khác phải tập trung sức phát triển giáo dục đào tạo, kể cả phát triển dạy nghề có chất lượng để thanh niên ta có điều kiện tìm được việc làm và nâng cao được năng suất lao động.

Về phần mình, các bạn thanh niên chúng ta phải chịu khó học tập, rèn luyện, siêng năng lao động và lao động có năng suất, có hiệu quả thì mới có việc làm tốt, phù hợp.

2. Đồng bằng Sông Cửu Long tuy là vựa lúa của Việt Nam và khu vực, xuất khẩu thủy sản trọng điểm của cả nước, nhưng từ lâu được xem là vùng trũng giáo dục và kinh tế của cả nước. Trong quá trình hội nhập quốc tế chắc chắn sẽ gặp nhiều khó khăn và rất cần sự quan tâm đặc biệt của Chính phủ. Thủ tướng đã có chiến lược nào để phát triển đồng bằng Sông Cửu Long? - Phạm Thị Bé.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Ý kiến của bạn nêu là rất đúng. Đồng bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL) đóng góp khoảng 18% GDP của cả nước, hàng năm sản xuất khoảng 50% sản lượng lúa, 52% sản lượng thủy sản và đóng góp khoảng 90% số lượng gạo xuất khẩu, gần 60% kim ngạch xuất khẩu thủy sản của cả nước.

Những năm qua, Đảng, Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách hỗ trợ; các Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các tỉnh ĐBSCL cũng đã có nhiều cố gắng vươn lên đạt nhiều thành tựu trên các lĩnh vực. Nhưng do nhiều nguyên nhân, có cả khách quan và chủ quan, đến nay ĐBSCL vẫn còn là vùng phát triển thấp về KT-XH, nhiều chỉ số giáo dục còn thấp xa so với cả nước.

Bộ Chính trị Trung ương Đảng và Chính phủ đã có chủ trương, kế hoạch đồng bộ, cụ thể để phát triển nhanh, toàn diện vùng ĐBSCL đến

năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020. Các mặt công tác đang được triển khai thực hiện và đã có những kết quả nhất định.

Trong khi triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra, Chính phủ đang tiếp tục tập trung chỉ đạo thực thi có hiệu quả cao nhất 4 nhóm công việc lớn quan trọng nhất để phát triển nhanh, bền vững ĐBSCL là:

Một là, bằng các nguồn lực tập trung đầu tư xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng KT-XH, đặc biệt là giao thông (đường bộ, đường hàng không) và thủy lợi cả trong sản xuất nông nghiệp và nuôi thủy sản.

Hai là, tập trung đầu tư và chỉ đạo để phát triển nhanh cả số lượng và chất lượng các cấp học, để đến 2010, ĐBSCL có mặt bằng phát triển giáo dục đạt mức bình quân chung của cả nước.

Ba là, đưa nhanh khoa học, công nghệ và các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, bảo quản, chế biến các sản phẩm nông nghiệp thủy sản.

Bốn là, thu hút, phát triển nhanh các loại hình doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa để phát triển nhanh sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ, tạo nhiều việc làm cho nông dân.

Với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước ta, với truyền thống tốt đẹp của mình, tôi tin rằng ĐBSCL sẽ phát triển nhanh, bền vững, xứng đáng với vai trò, vị trí, tiềm năng và lòng tin yêu của cả nước.

3. Thưa Thủ tướng, chúng ta đã là thành viên WTO, phải hội nhập, cạnh tranh quyết liệt nhưng người nghèo còn nhiều quá. Thủ tướng có giải pháp gì để giúp đồng bào ta sớm thoát nghèo? - Nguyễn Thế Kim (Bà Rịa-Vũng Tàu), Nguyễn Sơn Nam (Hà Nội)

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Cả thế kỷ bị xâm lược buộc chúng ta phải chiến đấu chống ngoại xâm. Chiến tranh tàn phá, nền kinh tế đổ nát, một đất nước nghèo đói sau chiến tranh lại bị bao vây cấm vận. Bằng sự nỗ lực của cả nước, ý chí quật cường của cả dân tộc ta và hỗ trợ của

bạn bè quốc tế, 20 năm qua chúng ta đã làm giảm số hộ nghèo đói (theo tiêu chí quốc tế) từ gần 60% xuống còn 19% vào năm 2006.

Để giảm nhanh hộ nghèo trong những năm tới, Chính phủ đã đề ra kế hoạch là phấn đấu mỗi năm giảm 3% số hộ nghèo. Ngoài các giải pháp chung về phát triển KT-XH tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người dân tự vươn lên thoát nghèo, trở thành khá giả, Chính phủ đã ban hành các chính sách đặc thù để trợ giúp người dân thoát nghèo, cụ thể như sau:

Chính phủ có chương trình quốc gia về xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm cho người nghèo với những nội dung cụ thể như trợ giúp về vốn, về giống, về kỹ năng sản xuất...

Có Chương trình 135 đầu tư từ ngân sách nhà nước để xây dựng đường giao thông, thủy lợi, nước sạch, điện, trạm xá, chợ,... cho các xã, thôn, bản, ấp đặc biệt khó khăn.

Chương trình 134 trợ giúp đồng bào nghèo về đất sản xuất, đất ở, nhà ở, nước sạch.

Chương trình định canh, định cư cho đồng bào du canh du cư.

Chương trình bố trí lại dân trên các tuyến biên giới của nước ta.

Chương trình giao rừng gắn với trợ giúp lương thực ở Tây Nguyên

Chính sách miễn phí học phí và viện phí cho người nghèo.

Thường xuyên trợ giúp lương thực cho người nghèo, người bị thiên tai.

Mới đây, Chính phủ đã quyết định hỗ trợ vốn sản xuất cho khoảng 80.000 hộ đặc biệt khó khăn, mỗi hộ là 5 triệu đồng để làm vốn tổ chức sản xuất vượt nghèo.

Hiện nay, nước ta còn khoảng 200.000 căn nhà xiêu vẹo, tạm bợ. Chính phủ và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sẽ tiếp tục thực hiện chương trình "Ngày cho người nghèo, nhà cho người nghèo" để nhanh chóng giải quyết, khắc phục tình hình này.

Thành tựu đạt được về xóa đói giảm nghèo của nước ta đã được cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Chúng ta quyết tâm phấn đấu giảm nhanh hộ nghèo, và đưa hộ nghèo trở thành hộ đủ ăn, hộ khá giả cùng với tiến trình phát triển công nghiệp hoá-hiện đại hóa của đất nước. Sự nghiệp này đòi hỏi sự nỗ lực rất cao của cả người dân và Nhà nước. Đây cũng là một mục tiêu, định hướng xã hội chủ nghĩa của đất nước ta.

Vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân là vấn đề chiến lược của Đảng và Nhà nước ta. Đời sống bà con nông dân ta tuy đã có bước cải thiện rất lớn, nhưng nhìn chung vẫn còn nhiều khó khăn. Để phát triển nhanh, bền vững nông nghiệp, nông thôn và cải thiện đời sống nông dân, Chính phủ sẽ tiếp tục thực hiện các giải pháp tổng hợp, trong đó tập trung vào các mục tiêu nhiệm vụ:

1/ Đầu tư phát triển nhanh kết cấu hạ tầng KT-XH.

2/ Đào tạo nguồn nhân lực, kể cả dạy nghề.

3/ Khuyến khích hình thành, phát triển nhiều loại hình doanh nghiệp nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa sản xuất kinh doanh ở nông thôn.

4/ Đầu tư và khuyến khích đưa nhanh tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp.

5/ Giải quyết tốt các vấn đề bức xúc về văn hóa-xã hội-môi trường ở địa bàn nông thôn.

Bằng sự nỗ lực của Nhà nước và nhân dân ta, sự nghiệp công nghiệp hóa nông nghiệp nông thôn từng bước sẽ được thực hiện, đời sống của bà con nông dân ta sẽ được cải thiện tốt hơn.

4. Thưa Thủ tướng, trong cuộc sống hàng ngày ông yêu điều gì nhất và ghét cái gì nhất? - Vũ Thanh Hữu.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Tôi yêu nhất, quý nhất là sự trung thực và tôi cũng ghét nhất, giận nhất là sự giả dối.

5. Chính sách về tiền lương hiện nay chưa đáp ứng được cuộc sống của người lao động, nhất là những người làm công ăn lương như

công chức nhà nước. Người tài giỏi làm ở cơ quan nhà nước sẽ lần lượt ra đi, xin Thủ tướng cho biết Thủ tướng nghĩ gì về điều này?
Huyền Thúy (Hà Nội).

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Bạn nêu ý kiến rất đúng, Đảng và Nhà nước ta cũng nhận thấy sự cấp bách cần phải cải cách tiền lương. Chính phủ đã trình Quốc hội cho thực hiện đề án cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và trợ cấp ưu đãi người có công giai đoạn 2003-2007. Tính chung từ năm 2003-2006, người hưởng lương trung bình, lương được tăng thêm 182%; người hưởng lương hưu tăng thêm từ 165-229%; người có công tăng 196%; trong khi mức tăng giá tổng cộng là 29% và mức tăng GDP của nền kinh tế là 36%. Kết quả này cũng đã góp phần cải thiện đời sống của người hưởng lương, người nghỉ hưu và người hưởng trợ cấp xã hội. Tuy nhiên, tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức vẫn ở mức thấp, chưa thực sự trở thành động lực làm việc của cán bộ công chức và chưa góp phần tích cực vào công cuộc cải cách nền hành chính quốc gia.

Nguyên nhân chính vẫn là “lực bất tòng tâm”. Ngân sách Nhà nước của chúng ta không có nguồn để chi thêm nữa cho cải cách tiền lương, cho việc tăng thêm tiền lương. Chỉ ở mức như vậy thôi, trong tổng số chi Ngân sách Nhà nước, chi tiền lương đã chiếm 33% và trong tổng chi cho hành chính sự nghiệp thì tiền lương đã chiếm 60%. Chính phủ đang xây dựng Đề án cải cách tiền lương trong đó sẽ tập trung hơn cho khu vực công chức, viên chức, hành chính sự nghiệp.

Câu hỏi cuối cùng: Sau khi thông báo, Website Chính phủ, Báo điện tử ĐCSVN và Báo điện tử VietNamNet đã nhận được hơn 20.000 câu hỏi. Hôm nay ngoài những câu hỏi đã được Thủ tướng trả lời còn nhiều câu hỏi khác nữa, đề nghị Thủ tướng cho ý kiến về hướng giải quyết?



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trong buổi Đối thoại trực tuyến

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng: Trước hết tôi xin trân trọng cảm ơn và đánh giá rất cao việc các đồng chí, đồng bào đã gửi tới tôi hơn 20.000 câu hỏi. Tôi nhận thức sâu sắc rằng đây là những điều tâm huyết, tình cảm, trách nhiệm của đồng chí, đồng bào trong và ngoài nước đối với tương lai của đất nước, dân tộc ta, cũng như đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước. Chúng tôi rất trân trọng những ý kiến, tình cảm, tấm lòng đó và đã yêu cầu tập hợp lại thành từng nhóm vấn đề và sẽ chuyển tất cả tới các cơ quan chức năng của Chính phủ để xem xét. Đối với những kiến nghị của nhân dân, theo chức trách nhiệm vụ, thẩm quyền của Chính phủ, chúng tôi sẽ phân loại và phân công giải quyết.

Từ trước đến nay, lãnh đạo của Đảng, Chính phủ và chính quyền các cấp đã thường xuyên gặp gỡ, đối thoại với nhân dân, đồng chí, đồng bào trong những dịp làm việc ở địa phương, thăm hỏi nhân dân, đến các cơ sở, cũng như trong những dịp tiếp xúc cử tri, những dịp họp Hội đồng Nhân dân, những dịp trả lời chất vấn trước Quốc hội, làm việc với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể của nhân dân... Lần này,

nhờ có Internet, tôi được giao lưu trực tuyến với đồng chí, đồng bào. Đây là hoạt động bình thường, là trách nhiệm của cán bộ, Đảng viên đối với nhân dân. Chính phủ đã có chủ trương, các vị Bộ trưởng - thành viên Chính phủ và lãnh đạo UBND các tỉnh, thành phố sẽ thường xuyên giao lưu trực tuyến với nhân dân qua hình thức này.

Tuy thời gian có hạn, tôi đã cố gắng trao đổi những vấn đề trong quyền hạn, trách nhiệm của mình nhằm đáp ứng một phần sự quan tâm của nhân dân. Để hoàn thành công việc này, tôi cảm ơn cán bộ phóng viên, biên tập viên, nhân viên kỹ thuật Website Chính phủ, Báo Điện tử ĐCSVN, Báo Điện tử VietNamNet, các đơn vị đã chuẩn bị tốt cho việc ghi nhận, tiếp thu các ý kiến của nhân dân, truyền tải đầy đủ những câu hỏi đến tôi. Nhân dịp năm mới, tôi chúc đồng bào, đồng chí trong nước cũng như ở nước ngoài một năm mới thành đạt và sức khỏe.

II. Các bộ, ngành trả lời câu hỏi của nhân dân tham gia buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng ngày 09/02/2007

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng, sau buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng với nhân dân ngày 09/02/2007, Ban Tổ chức tổng hợp những câu hỏi được nhân dân bình chọn, thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của các Bộ, ngành xem xét, trả lời đề nghị các Bộ, ngành có liên quan trả lời cho nhân dân qua Website Chính phủ.



Các biên tập viên của Báo điện tử Đảng Cộng sản, VietNamNet đang tác nghiệp tại cuộc Đối thoại trực tuyến

Sau đây là tổng hợp 16 câu trả lời của Bộ Tài chính.

1. Vào cuối năm, các cơ quan nhà nước đều phổ biến tổ chức hội nghị tổng kết kết hợp với những "Bữa cơm thân mật", phong bì cho đại biểu... gây lãng phí về tiền bạc và thời gian. Biện pháp gì để ngăn chặn tình trạng trên? - Nguyễn Tuấn Sơn, 30 tuổi, huyện Châu Đức tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, sondaicd@yahoo.com.

Trả lời: Theo quy định hiện hành, các cơ quan đơn vị khi tổ chức hội nghị không được tổ chức tiệc liên hoan, chiêu đãi. Các đại biểu về dự hội nghị phải tự trả tiền ăn, nghỉ bằng tiền công tác phí theo chế độ và một phần tiền lương của mình. Chỉ có những đại biểu không hưởng lương từ ngân sách mới được cơ quan tổ chức hội nghị hỗ trợ tiền ăn, nghỉ. Không có chế độ bồi dưỡng đại biểu dự hội nghị bằng tiền. Tuy nhiên, trong thực tế tình trạng tổ chức ăn uống, liên quan, phát phong bì cho đại biểu vẫn diễn ra gây lãng phí thời gian và tiền bạc của Nhà nước. Để chấn chỉnh tình trạng này, Thủ tướng Chính phủ đã có Chỉ thị số 26/2006/CT-TTg ngày 01/8/2006 nghiêm cấm tất cả các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị dùng công quỹ làm quà biếu và chiêu đãi khách sai quy định

Các trường hợp vi phạm, gây lãng phí sẽ được xử lý theo đúng quy định của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo đó người vi phạm

gây lãng phí sẽ phải bồi thường thiệt hại, đồng thời bị xử lý kỷ luật hoặc xử phạt vi phạm hành chính.

2. Nhà nước có những biện pháp gì nhằm triệt để thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí? Đồng thời, công việc này cần được tổng kết, đánh giá và công bố cho nhân dân được biết. - Nguyễn Thị Xuân; Lô 15, Khu 99 Núi Thành, thành phố Đà Nẵng

Trả lời: Luật phòng, chống tham nhũng và Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã quy định cụ thể các chủ thể thực hiện quyền giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (*gồm Quốc hội, các Đại biểu Quốc hội, các tổ chức đoàn thể quần chúng và nhân dân*) và các biện pháp, cơ chế tạo điều kiện thực hiện quyền giám sát này, trong đó có biện pháp thực hiện công khai trong các lĩnh vực; đồng thời đề cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan báo chí trong việc phát hiện, đưa tin phê phán các hành vi gây lãng phí. Về phía cơ quan nhà nước, Luật cũng quy định cụ thể trách nhiệm của Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương trong việc phòng, chống tham nhũng, lãng phí, trong đó nhấn mạnh đến việc xây dựng chương trình hành động và tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở các cơ quan, đơn vị, tổ chức. Theo đó, hàng năm Chính phủ có trách nhiệm báo cáo Quốc hội về tình hình phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để phục vụ hoạt động giám sát của Quốc hội (*tại kỳ họp thứ 11 của Quốc hội vào tháng 3/2007, Chính phủ sẽ báo cáo với Quốc hội tình hình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2006 để thực hiện Chương trình giám sát của Quốc hội*). Đối với các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan tổ chức, việc sơ kết đánh giá kết quả thực hiện các Luật và Chương trình hành động của Chính phủ về phòng chống tham nhũng, lãng phí phải được làm hàng quý và Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí còn quy định Thủ tướng Chính phủ sẽ xử lý đối với các bộ, ngành, địa phương không thực hiện hoặc thực hiện không tốt việc tổng kết, đánh giá và báo cáo kết quả về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Cũng theo quy định của Luật thực

hành tiết kiệm, chống lãng phí, kết quả thực hiện và việc xử lý vi phạm sẽ được công bố công khai và quy định này sẽ được thực hiện nghiêm túc.

3. Với các sự kiện quan trọng của năm 2006 như: Tổ chức thành công Hội nghị APEC, trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Mỹ thông qua PNTR với Việt Nam, Việt Nam đã trở thành một tâm điểm chú ý, được đánh giá là một ngôi sao đang lên của châu Á. Chính phủ đã chuẩn bị gì để tận dụng những cơ hội lớn này, nhằm biến Việt Nam trở thành một con rồng Châu Á như Nhật Bản, Singapore, Hàn Quốc trong tương lai ?

Trả lời: Có thể thấy rằng, các sự kiện về hội nhập kinh tế trong năm 2006 bao gồm tổ chức thành công Hội nghị Thượng đỉnh Cấp cao APEC, gia nhập WTO với đầy đủ tư cách thành viên (trên cơ sở đã có được Quan hệ thương mại bình thường với Hoa kỳ) là những sự kiện trọng đại có ý nghĩa lớn nâng tầm, vị thế của Việt Nam trong tiến trình hội nhập và được cộng đồng quốc tế ghi nhận. Năm 2006 cũng được đánh dấu với những kết quả phát triển kinh tế khả quan với tốc độ tăng trưởng 8,17%, đầu tư nước ngoài đạt mức trên 10 tỷ USD, cao nhất từ trước đến nay, cam kết ODA của các nhà tài trợ được duy trì ở mức 4,44 tỷ USD. Đây là những dấu mốc quan trọng trong quá trình đổi mới của đất nước đang trên đà hội nhập với nền kinh tế khu vực và quốc tế.

Về khía cạnh kinh tế, các thành tựu hội nhập kinh tế quốc tế đã góp phần tăng cường tiếp cận thị trường quốc tế, tạo điều kiện cho chúng ta mở rộng thị trường xuất khẩu hàng hoá và kinh doanh dịch vụ ra quốc tế trong tương lai. Một điều quan trọng hơn nữa, quá trình hội nhập kinh tế quốc tế cũng đã, đang và sẽ tạo động lực thúc đẩy tiến trình cải cách trong nước, bảo đảm cho tiến trình cải cách của ta đồng bộ hơn, có hiệu quả hơn. Đây là tiền đề rất quan trọng để không những phát huy tiềm năng của các thành phần kinh tế trong nước mà còn thu hút mạnh đầu tư nước ngoài, qua đó tiếp nhận vốn, công nghệ sản xuất và công nghệ quản lý, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo ra công ăn việc làm và

chuyển dịch cơ cấu lao động, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, bảo đảm tốc độ tăng trưởng và rút ngắn khoảng cách phát triển.

Trong khi nhận thức rõ vị thế và cơ hội, chúng ta đồng thời cũng phải xác định rằng các cơ hội này sẽ không tự nhiên trở thành hiện thực, mà đây cũng chính là những thách thức nặng nề. Trước mắt, còn rất khó khăn để biến những lợi thế so sánh mà chúng ta đang có, nhất là đối với các sản phẩm nông nghiệp, thủy sản, hay là dệt may..., thành những lợi thế cạnh tranh thực tế trên thị trường các nước; chúng ta sẽ còn tiếp tục gặp phải những vụ kiện thương mại mà các nước dựng nên. Ngoài ra, ngay trên thị trường trong nước, chúng ta cũng sẽ phải đối mặt với cuộc cạnh tranh gay gắt khi hàng rào thuế nhập khẩu sẽ cắt giảm dần. Việc chúng ta mở cửa, hội nhập sâu rộng hơn với thị trường quốc tế cũng sẽ làm tăng tính phụ thuộc lẫn nhau, nền kinh tế trong nước sẽ nhạy cảm hơn với những biến động bên ngoài, kéo theo nhiều vấn đề về an ninh, xã hội, khoảng cách giàu nghèo, môi trường...

Chính vì vậy, trong những tháng vừa qua những vấn đề này đã được đặt lên bàn nghị sự của các cơ quan Đảng và Nhà nước. Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X đã thảo luận về một số chủ trương, chính sách lớn để nước ta phát triển nhanh và bền vững sau khi gia nhập WTO. Tới đây, Chính phủ sẽ xây dựng một Chương trình hành động cụ thể để triển khai các đường lối, chủ trương lớn này của Đảng.

Cuối cùng, để quyết định được xem Việt Nam có thể trở thành rồng hay không, sẽ không chỉ là vấn đề Chính phủ phải làm gì, mà sẽ là vấn đề của tất cả chúng ta, của mỗi người với ý thức dám làm, dám vươn lên chứng tỏ bản thân, và của đội ngũ doanh nghiệp - các chủ thể trực tiếp cọ xát với các thách thức của quá trình hội nhập.

4. Nhà nước có thông điệp gì gửi đến các doanh nghiệp Việt Nam đang làm ăn trong nước cũng như những doanh nghiệp đang đầu tư ở nước ngoài?

Trả lời: Trong năm qua các doanh nghiệp Việt Nam đã trưởng thành và phát triển, là lực lượng nòng cốt đóng góp vào sự tăng trưởng của nền kinh tế đất nước. Bước sang năm mới cũng là thời điểm Việt Nam chính thức trở thành thành viên WTO, đó là bước ngoặt, mang dấu ấn của việc tham gia hội nhập kinh tế sâu rộng với nền kinh tế thế giới, đòi hỏi cộng đồng doanh nghiệp phải tiếp tục đổi mới, mở rộng sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh hơn nữa để đủ sức cạnh tranh với các doanh nghiệp trong nước và thế giới. Chúc các doanh nghiệp một năm mới hoạt động hiệu quả, thành đạt, đóng góp nhiều hơn vào sự phát triển của nền kinh tế đất nước.

5. Nội dung cụ thể của chính sách đối với người lao động nghỉ hưu trước tuổi, trong đó có điều kiện, mức trợ cấp và đối tượng được hưởng trợ cấp? - Dương Hữu Thảo, 50 tuổi, Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, duonghuuthao@yahoo.com

Trả lời: Chính sách đối với người nghỉ hưu trước tuổi được thực hiện theo quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội số 71/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006, theo đó người nghỉ hưu trước tuổi thuộc các nhóm đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc khác nhau có các điều kiện và mức trợ cấp khi nghỉ hưu trước tuổi khác nhau tùy thuộc theo số năm đóng bảo hiểm xã hội và năm nghỉ hưu trước tuổi, trong đó mức lương hưu hằng tháng của người lao động đủ điều kiện quy định tại Điều 50 của Luật BHXH được tính bằng 45% mức bình quân tiền lương, tiền công tháng đóng bảo hiểm xã hội quy định tại Điều 58, Điều 59 hoặc Điều 60 của Luật BHXH tương ứng với mười lăm năm đóng bảo hiểm xã hội, sau đó cứ thêm mỗi năm đóng bảo hiểm xã hội thì tính thêm 2% đối với nam và 3% đối với nữ; mức tối đa bằng 75%. Mức lương hưu hằng tháng của người lao động đủ điều kiện quy định tại Điều 51 của Luật BHXH được tính như quy định nêu trên, sau đó cứ mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi quy định thì giảm 1%.

Để nắm rõ hơn về điều kiện, mức trợ cấp và đối tượng được hưởng trợ cấp, đề nghị tham khảo thêm Luật Bảo hiểm xã hội.

6. Hiện nay, việc đầu tư vào lĩnh vực khoa học công nghệ ở nước ta ra sao? Liệu lĩnh vực này đã được đầu tư đúng mức so với tầm quan trọng của nó chưa?-Can Long Hải; Sinh viên Trường cao đẳng Hà Tây; thoithoauhaiphuong1986@yahoo.com

Trả lời: Trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, Đảng và Nhà nước ta quán triệt quan điểm coi "Khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực phát triển KT-XH...". Vì vậy, từ năm 2001 đến nay, Nhà nước đã ưu tiên bố trí chi ngân sách Nhà nước (NSNN) cho lĩnh vực khoa học và công nghệ đạt 2% tổng chi NSNN hàng năm; tổng chi NSNN cho lĩnh vực này từ năm 2001 đến hết năm 2006 đạt gần 25.000 tỷ đồng; năm 2007 dự kiến chi trên 7.000 tỷ đồng. Chi từ nguồn NSNN chiếm khoảng 70% tổng chi đầu tư của xã hội cho khoa học và công nghệ.

Ngoài nguồn NSNN, thời gian qua Chính phủ đã xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách cụ thể khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư nghiên cứu phát triển khoa học và công nghệ.

Mặc dù đã cố gắng, nhưng đầu tư toàn xã hội (kể cả từ nguồn NSNN và các nguồn xã hội hoá) cho phát triển khoa học và công nghệ ở nước ta còn thấp (năm 2007 chiếm xấp xỉ 1% GDP), đặc biệt là trong điều kiện chúng ta cần nhanh chóng đổi mới công nghệ, cơ sở vật chất và kỹ thuật để phát triển kinh tế và hội nhập.

Trong thời gian tới, Nhà nước sẽ tiếp tục ưu tiên bố trí chi NSNN; đồng thời đẩy mạnh đa dạng hoá các nguồn đầu tư khác cho khoa học và công nghệ, phấn đấu đưa tổng mức đầu tư của toàn xã hội cho khoa học và công nghệ đạt 1,5% GDP vào năm 2010.

7. Biện pháp gì để Việt Nam chấm dứt hiện tượng quà cáp, biểu xén cho các vị lãnh đạo mỗi khi Lễ tết đến không? - Mã Thành Lợi, 35 tuổi, thành phố Huế, mathanhloi@gmail.com

Trả lời: Thủ tướng Chính phủ đã có Chỉ thị số 01/2007/CT-TTg ngày 09/01/2007, trong đó đã yêu cầu Bộ trưởng các Bộ, cơ quan ngang

Bộ; Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền tổ chức các hoạt động đón Tết vui tươi, lành mạnh và triệt để tiết kiệm.

Các cơ quan, đơn vị tổ chức chúc Tết tiết kiệm, đầm ấm ở tại trụ sở, nơi làm việc của cơ quan, đơn vị; không tổ chức đi chúc tết, tặng hoa lãnh đạo các cấp. Nghiêm cấm sử dụng tiền, tài sản của Nhà nước, của tập thể hoặc có nguồn gốc từ ngân sách, từ công quỹ, từ các nguồn tài trợ để thưởng, biếu, cho, tặng không đúng chế độ quy định của Nhà nước.

8. Trước thực trạng khoa học và công nghệ của Việt Nam hiện nay không thực sự được coi trọng, chế độ chính sách cho những người hoạt động khoa học và công nghệ còn nhiều hạn chế, định hướng và giải pháp của Chính phủ như thế nào ? - Đỗ Hữu Lương, 30 tuổi, 89 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, luongdh@fpt.com.vn.

Trả lời: Trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, Đảng và Nhà nước ta quán triệt quan điểm coi "Khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực phát triển KT-XH... ". Vì vậy, từ năm 2001 đến nay Nhà nước đã ưu tiên bố trí chi NSNN cho lĩnh vực khoa học và công nghệ đạt 2% tổng chi NSNN hàng năm; tốc độ tăng trung bình hàng năm từ năm 2001 đến nay đạt trên 16% tổng chi NSNN cho lĩnh vực này từ năm 2001 đến hết năm 2006 đạt gần 25.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, việc đầu tư cho khoa học và công nghệ của nước ta vẫn còn thấp so với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Để khắc phục thực tế này, trong thời gian tới, Chính phủ tập trung các nguồn vốn đầu tư của Nhà nước cho các chương trình nghiên cứu trọng điểm quốc gia, các sản phẩm chủ lực, mũi nhọn khoa học-công nghệ của một số lĩnh vực trọng điểm, đồng thời đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động khoa học-công nghệ. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và đưa vào hoạt động các phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia; đẩy nhanh tiến độ xây dựng Khu công nghệ cao Hoà Lạc, Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh. Sắp tới, Chính phủ sẽ ban hành Nghị định về tổ chức và

hoạt động của doanh nghiệp khoa học và công nghệ, theo đó chuyển các tổ chức nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ sang hoạt động theo cơ chế doanh nghiệp khoa học công nghệ. Khuyến khích phát triển mạnh các doanh nghiệp khoa học và công nghệ thuộc mọi thành phần kinh tế; bên cạnh đó sẽ ban hành cơ chế, chính sách về hợp tác đầu tư với nước ngoài, chiến lược hội nhập quốc tế trong lĩnh vực khoa học-công nghệ, chính sách thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Riêng đối với chính sách chế độ cho người hoạt động khoa học và công nghệ thì cùng với việc thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình, việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học và công nghệ sẽ giúp các nhà khoa học chủ động trong việc triển khai nhiệm vụ, sử dụng tiết kiệm kinh phí, tăng thu nhập trên cơ sở hiệu quả nghiên cứu khoa học. Đồng thời tiếp tục hoàn thiện cơ chế phát triển thị trường khoa học và công nghệ để các sản phẩm khoa học và công nghệ được trao đổi trên thị trường, theo đó các nhà khoa học được hưởng lợi từ sản phẩm thương mại.

Hiện tại Chính phủ đang nghiên cứu thực hiện chính sách sử dụng và trọng dụng tài năng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, theo đó có quy định một cách toàn diện đối với việc sử dụng và trọng dụng các nhà khoa học, cán bộ khoa học và công nghệ tài năng.

9. Khi Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Chính phủ sẽ làm gì để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh, xoá bỏ trợ cấp? Nguyễn Lương Huynh; nguyenluonghuynh82@yahoo.com

Trả lời: Trong bối cảnh Việt Nam đã chính thức là thành viên của WTO giải pháp của Chính phủ để giúp các doanh nghiệp nâng cao hiệu quả kinh doanh, xoá bỏ trợ cấp là:

- Cải cách thể chế: tiếp tục ban hành và hoàn thiện cơ chế chính sách đối với doanh nghiệp theo hướng phù hợp thông lệ chung, không trái với cam kết quốc tế, không phân biệt đối xử giữa các loại hình doanh

nghiệp, không can thiệp trực tiếp hoặc gián tiếp vào hoạt động của doanh nghiệp, tăng cường tính minh bạch, tự chủ của doanh nghiệp; xóa bỏ các khoản trợ cấp như sẽ không cấp mới các khoản trợ cấp căn cứ vào thành tích xuất khẩu hoặc khuyến khích sử dụng hàng trong nước thay thế nhập khẩu (thuộc diện trợ cấp bị cấm theo quy định của WTO); xóa bỏ các khoản ưu đãi đầu tư dựa trên tiêu chí xuất khẩu (ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, miễn thuế nhập khẩu đối với máy móc, thiết bị, miễn hoặc giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất và thuế sử dụng đất) đã được cấp trước thời điểm Việt Nam gia nhập WTO, theo cam kết sẽ bị xóa bỏ dần trong vòng 5 năm kể từ ngày gia nhập WTO.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong công tác liên quan đến doanh nghiệp nhằm đảm bảo thông thoáng, thống nhất và tăng cường giám sát để nâng cao trách nhiệm của các ngành, các cấp, các doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật.

- Tăng cường sắp xếp doanh nghiệp nhà nước với trọng tâm là sắp xếp theo hình thức cổ phần hoá, gắn cổ phần hoá với phát triển thị trường vốn, thị trường chứng khoán, thúc đẩy việc hình thành một số tập đoàn kinh tế mạnh, tầm cỡ khu vực có sự tham gia cổ phần của Nhà nước, của các nhà đầu tư tư nhân trong và ngoài nước, các công ty bảo hiểm, các quỹ đầu tư... nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước nói riêng và doanh nghiệp Việt Nam nói chung.

10. Chính phủ sẽ làm gì để những người công chức giỏi được trọng dụng và dần loại bỏ, cho về hưu những người không đủ trình độ, không đáp ứng yêu cầu công việc?

Trả lời: Vấn đề trọng dụng người tài và cho ra khỏi bộ máy nhà nước những người không đủ trình độ và không đáp ứng được yêu cầu công việc đã được Chính phủ đề ra và đang từng bước thực hiện. Ví dụ như có chế độ ưu đãi về lương đối với người có trình độ trên đại học được tuyển dụng vào cơ quan nhà nước (thạc sỹ xếp tập sự bậc 2, tiến sỹ xếp tập sự bậc 3), có cơ chế khen thưởng vật chất (như nâng lương trước thời hạn) và tinh thần (trao tặng các danh hiệu) đối với cán bộ, công chức

có thành tích công tác, có sáng kiến trong công việc. Về sắp xếp bộ máy, từ năm 2000 Chính phủ đã thực hiện chính sách tinh giản biên chế trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và đã đạt được một số kết quả nhất định. Trong kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2006-2010, Chính phủ sẽ tiếp tục ban hành một số chính sách nhằm tuyển dụng và phát huy năng lực của những cán bộ, công chức giỏi trong các cơ quan nhà nước. Đồng thời tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ công chức hành chính để thực hiện tinh giản biên chế hoặc bố trí lại công việc đối với những người không đáp ứng được yêu cầu công việc.

11. Chính phủ có chiến lược phát triển ra sao đối với một số lĩnh vực như: thị trường chứng khoán, công nghiệp ô tô, phát triển kinh tế đảo...? Lê Văn Lực, 36 tuổi, 398/4a, Khu phố 2, phường Biên Hoà A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, lucducsinh@yahoo.com.vn.

Trả lời: Để triển khai kế hoạch phát triển KT-XH đến năm 2010, Chính phủ đã xây dựng Chương trình hành động cụ thể, trong đó xác định rõ lĩnh vực và nội dung công việc, cơ quan chủ trì và lộ trình hoàn thành.

Đối với một số lĩnh vực mà bạn nêu ra, như thị trường chứng khoán, công nghiệp ô tô... Chính phủ đã xây dựng chiến lược phát triển riêng cho từng lĩnh vực. Thí dụ, đối với lĩnh vực thị trường chứng khoán, Chính phủ xác định từ nay đến năm 2010 là phát triển thị trường chứng khoán cả về quy mô và chất lượng thị trường; phấn đấu đưa tổng giá trị thị trường đến năm 2010 đạt mức 10-15% GDP; song song với việc mở rộng quy mô, cần duy trì trật tự, an toàn, mở rộng phạm vi, tăng cường hiệu quả quản lý, giám sát thị trường nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người đầu tư, đảm bảo an ninh tài chính quốc gia; chủ động hội nhập thị trường tài chính quốc tế.

Về phát triển công nghiệp ô tô, Chính phủ đã có Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp ô tô Việt Nam đến năm 2010, tầm nhìn đến 2020. Theo đó, Chính phủ định hướng xây dựng và phát triển ngành công nghiệp này để đến năm 2010 đáp ứng trên 80% nhu cầu thị trường trong nước về số lượng và đạt tỷ lệ sản xuất trong nước 60% đối với các loại xe

thông dụng như xe tải, xe khách, xe con; đến năm 2020 trở thành một ngành công nghiệp quan trọng của đất nước, đáp ứng ở mức cao nhu cầu thị trường trong nước và tham gia vào thị trường khu vực và thế giới.

Về phát triển kinh tế đảo, Chính phủ đang xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế biển và vùng ven biển Việt Nam đến năm 2020, trong đó có định hướng phát triển kinh tế biển đảo, trên cơ sở kết hợp các ngành kinh tế khai thác tài nguyên, thủy hải sản với du lịch biển, đảm bảo an ninh, quốc phòng, giữ vững chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.

12. Chính phủ có chính sách như thế nào đối với một số ngành kinh tế từ trước tới nay được bảo hộ nhưng hiệu quả phát triển lại không cao? - Lý Quốc Vũ, 23 tuổi, 72 Nguyễn Đức Cảnh, Buôn Mê Thuột, naphaluan84@yahoo.com.

Trong thời gian qua việc bảo hộ một số ngành kinh tế nhằm tạo điều kiện khuyến khích các doanh nghiệp hoạt động trong ngành đó phát triển, đủ sức cạnh tranh với các doanh nghiệp của nước ngoài. Tuy nhiên, chủ trương của Đảng và Nhà nước là bảo hộ có điều kiện có thời gian nhằm thúc đẩy doanh nghiệp phải tự vươn lên. Do đó, dù các doanh nghiệp hoạt động trong ngành được bảo hộ có hiệu quả hay không thì đến thời điểm nhất định các biện pháp bảo hộ sẽ được bãi bỏ. Hiện nay chúng ta đã là thành viên của WTO thì việc bảo hộ sẽ phải phù hợp với quy định của tổ chức này, Chính phủ sẽ xem xét lại toàn bộ các biện pháp bảo hộ đối với các ngành kinh tế để sửa đổi, bổ sung các giải pháp cho phù hợp với cam kết của Việt Nam khi gia nhập WTO và thông lệ quốc tế. Chính phủ sẽ thực hiện chuyển chính sách hỗ trợ trực tiếp sang hỗ trợ gián tiếp cho các doanh nghiệp thông qua hỗ trợ đầu vào như: xây dựng hệ thống dịch vụ cung cấp thông tin về thị trường, xu hướng phát triển sản phẩm... để tăng cường khả năng cạnh tranh cho doanh nghiệp; thúc đẩy thị trường dịch vụ phát triển như tư vấn pháp lý, tài chính kế toán, kiểm toán, thị trường tài chính... để đảm bảo cho doanh nghiệp có đầy đủ điều kiện hoạt động và đảm bảo phù hợp với thông lệ quốc tế.

Kiên quyết sắp xếp lại các doanh nghiệp hoạt động không có hiệu quả, khuyến khích các thành phần kinh tế khác tham gia đầu tư hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực này.

13. Hiện nay vấn đề quản lý ngân sách nhà nước đang còn nhiều bất cập, gây thất thoát, lãng phí lớn. Trong thời gian tới, Chính phủ có biện pháp gì để chấn chỉnh tình trạng trên? - Nguyễn Sa Đức, 50 tuổi, Khu phố 9, phường 1 Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, ducsat57@yahoo.com.vn.

Trả lời: Để khắc phục có hiệu quả những bất cập trong quản lý ngân sách nhà nước (NSNN), Chính phủ đã và đang tập trung chỉ đạo:

- Tổ chức thực hiện tốt Luật thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí và Luật phòng chống tham nhũng; Chính phủ đã có Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng chống tham nhũng; thành lập Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng ở Trung ương và các địa phương; chú trọng các biện pháp ngăn ngừa, phát hiện sớm, kịp thời xử lý các vụ việc tham nhũng, lãng phí; những nơi nào dễ xảy ra tham nhũng, lãng phí, thì người đứng đầu tổ chức, đơn vị phải chịu trách nhiệm.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; rà soát, nghiên cứu, hoàn thiện các chế độ, tiêu chuẩn, định mức trong sử dụng ngân sách nhà nước; tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị phương tiện làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công, các doanh nghiệp mà nhà nước là chủ sở hữu hoặc chiếm cổ phần chi phối.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính đối với các cấp ngân sách, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được NSNN hỗ trợ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra và kiểm toán đảm bảo thực chất, hiệu quả, không chồng chéo, những nhiễu; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và kết quả xử lý.

14. Nâng cao thu nhập cho công chức cũng là một cách phòng chống tham ô, lãng phí. Đây còn là bằng chứng về sự ràng buộc giữa quyền lợi và trách nhiệm của công chức. Chính phủ có đặt vấn đề này

ra như là một mục tiêu của cải cách hành chính không? - La Anh Phong, 48 tuổi, Công ty CP Đại Cát Tường, Lô C6 khu công nghiệp Tịnh Phong, tỉnh Quảng Ngãi, laanhphong@yahoo.com.

Trả lời: Chính phủ coi việc nâng cao thu nhập chính đáng cho công chức là một trong những biện pháp quan trọng trong phòng ngừa tham nhũng, lãng phí. Để người công chức chuyên tâm làm việc và làm việc một cách công tâm thì nhất thiết phải đảm bảo cuộc sống ổn định cho họ. Theo đó, trong kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2006-2010, ngoài việc tiếp tục thực hiện cải cách chính sách tiền lương, Chính phủ sẽ ban hành một số cơ chế khuyến khích đối với cán bộ công chức như chế độ tiền thưởng, chế độ nâng ngạch không qua thi đối với công chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ...

15. Tại sao vẫn phải huy động các nguồn đóng góp khác của xã hội, bên cạnh quỹ dự phòng của Nhà nước để cứu trợ cho người bị thiên tai, dịch bệnh? - Long, 29 tuổi, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Lngcuchien@yahoo.com.

Trả lời: Trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm, các cấp ngân sách, từ ngân sách Trung ương đến ngân sách các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đều bố trí một khoản kinh phí để dự phòng khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Bên cạnh đó, cả Trung ương và các địa phương đều có quỹ dự trữ tài chính cấp mình để chủ động xử lý với các tình huống thiệt hại nghiêm trọng, trên diện rộng, vượt quá khả năng dự phòng ngân sách đã bố trí. Nhờ có sự chủ động này, trong điều kiện những năm vừa qua thời tiết diễn biến phức tạp, thiên tai liên tiếp xảy ra, gây thiệt hại lớn về người, tài sản xã hội, Chính phủ đã cùng với chính quyền địa phương các cấp thực hiện cứu trợ kịp thời, góp phần hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh có thể xảy ra.

Cùng với nguồn cứu trợ từ Nhà nước, sự đóng góp, ủng hộ của toàn xã hội cũng là nguồn lực quan trọng, có tác dụng động viên lớn đối với nhân dân các vùng bị thiệt hại, đúng với truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta “lá lành đùm lá rách”.

16. Hiện nay, những người dân nghèo không có tài sản thế chấp rất khó khăn trong việc vay vốn ngân hàng để đầu tư, phát triển sản xuất, hơn nữa thủ tục vay vốn cũng còn rườm rà? Vậy Nhà nước có chính sách gì ưu đãi để nông dân thoát nghèo? - Nông Thị Hoa, Khoa Giáo dục Chính trị, Đại học Quy Nhơn.

- Để tạo điều kiện cho người nghèo vay ưu đãi, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xoá đói, giảm nghèo, Chính phủ đã thành lập Ngân hàng Chính sách Xã hội để thực hiện tín dụng ưu đãi đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác.

- Chính phủ đã ban hành Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 quy định về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Theo đó, người nghèo và các đối tượng chính sách khác khi vay vốn không phải thế chấp tài sản. Riêng đối với hộ nghèo, được miễn lệ phí làm thủ tục hành chính trong việc vay vốn.

- Ngoài ra, đối với học sinh, sinh viên, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số [107/2006/QĐ-TTg](#) ngày 18/05/2006 quy định về tín dụng đối với học sinh, sinh viên. Theo đó, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn theo học tại các trường đại học (hoặc tương đương đại học), cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề được vay ưu đãi không cần thế chấp để trang trải một phần chi phí cho việc học tập, sinh hoạt trong thời gian theo học tại trường.

Như vậy, trường hợp của gia đình cháu nếu thuộc diện hộ nghèo theo quy định thì sẽ được vay vốn tín dụng ưu đãi tại Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) để sản xuất kinh doanh. Đối với cháu và các anh, chị, em cháu nếu là học sinh, sinh viên (trong trường hợp gia đình cháu thuộc hộ nghèo hoặc không phải hộ nghèo nhưng hoàn cảnh kinh tế gia đình có khó khăn) thì cũng được vay vốn ưu đãi tại NHCSXH để chi phí theo học. Cháu cần đến NHCSXH tại địa phương để được hướng dẫn vay vốn.

Sau đây là tổng hợp 02 câu trả lời của Bộ Xây dựng.

1. Nhà nước có những biện pháp gì để đảm bảo thực hiện chính sách bán nhà theo Nghị định 61/CP được thuận lợi, đúng pháp luật và đáp ứng được nguyện vọng của người dân? - Phạm Huy Hà, 56 ngách 97/35 Đường Văn Cao, quận Ba Đình, Phamhuyha44.@yahoo.com.vn.

Trả lời: Chính sách bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước cho người đang thuê theo Nghị định 61/CP ngày 05/7/1994 của Chính phủ là chính sách lớn của Nhà nước ta nhằm mục tiêu xoá bỏ bao cấp về nhà ở, tạo điều kiện cho người đang thuê có điều kiện sở hữu và tự cải thiện nhà ở của mình. Trong quá trình thực hiện, Nhà nước cũng đã ban hành bổ sung một số chính sách để hỗ trợ, tạo điều kiện cho người mua nhà ở, đặc biệt là người có công với cách mạng thông qua việc miễn, giảm tiền sử dụng đất, giảm tiền nhà khi mua nhà. Đến nay, cả nước đã bán được hơn 200 ngàn căn hộ, chiếm 58% tổng quỹ nhà thuộc sở hữu Nhà nước, còn 64 ngàn căn chưa bán, chiếm 18% và số còn lại không bán để cải tạo sửa chữa hoặc sử dụng vào mục đích khác. Kết quả bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước cho người đang thuê đã góp phần cải thiện rõ rệt về nhà ở cho hàng chục vạn hộ gia đình, được đông đảo nhân dân đồng tình, nhưng quan trọng hơn là chúng ta đã từng bước xã hội hoá công tác nhà ở, tạo sự công bằng trong phân phối quyền lợi.

Tuy vậy còn có dư luận xã hội bức xúc về một số trường hợp lợi dụng chính sách để trục lợi hay còn có sự so sánh giữa chính sách bán nhà theo Nghị định 61/NĐ-CP và chính sách thu tiền sử dụng đất theo Luật đất đai 2003... Điều đó nói lên chính sách của ta và việc thực hiện chính sách đó còn có bất cập. Chính phủ đã có giải pháp: cho kéo dài thời hạn bán nhà đến hết năm 2007, đồng thời chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương có liên quan tìm hiểu, nắm bắt thực tế, khó khăn, vướng mắc, nghiên cứu đề xuất các giải pháp trình Chính phủ trong Quý I/2007 để điều chỉnh chính sách cho phù hợp tình hình thực tế nhằm đẩy mạnh công tác này và kết thúc việc bán nhà trong năm 2007.

2. Chính phủ có chính sách gì để giải quyết nhu cầu rất bức xúc về nhà ở cho người thu nhập thấp, nhất là tại các thành phố lớn? - Bùi

Văn Khánh, 25 tuổi, thành phố Hải Phòng, chiencvn@gmail.com, ngu_quy_12g@yahoo.com.

Trả lời: Giải quyết vấn đề nhà ở cho mọi tầng lớp nhân dân, trong đó có đối tượng là người thu nhập thấp, luôn là mối quan tâm hàng đầu của Đảng và Nhà nước ta, để mọi người dân đều có chỗ ở phù hợp với điều kiện kinh tế của đất nước ở từng thời kỳ.

Trong nhiều năm, chúng ta đã đầu tư bằng vốn ngân sách xây nhà để phân phối cho cán bộ, công nhân viên (trước năm 1993), rồi đưa tiền nhà vào tiền lương, ban hành nhiều chính sách ưu đãi về đất đai, cơ sở hạ tầng cho nhà ở, thực hiện nhiều chương trình hỗ trợ cải thiện nhà ở tại khu vực đô thị và nông thôn, qua đó cải thiện đáng kể điều kiện về nhà ở của nhân dân.

Nhưng đúng là tại các đô thị lớn, tốc độ phát triển nhà ở chưa đáp ứng được nhu cầu, nhất là với những người có thu nhập thấp, cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, công nhân lao động tại các khu công nghiệp còn có khó khăn, không đủ điều kiện để cải thiện nhà ở.

Để giải quyết vấn đề này, Chính phủ đã trình Quốc hội thông qua Luật Nhà ở (2005) và Luật kinh doanh bất động sản (2006) để nhu cầu về nhà ở cho mọi tầng lớp nhân dân trong cả nước được giải quyết một cách đồng bộ hơn. Tại khu vực đô thị, Nhà nước khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển nhà ở thương mại để bán và cho thuê theo nhu cầu của thị trường, nhưng khi bán phải công khai minh bạch, thông qua sàn giao dịch để người dân có nhu cầu thì dễ dàng tiếp cận. Mặt khác, trong Luật Nhà ở cũng đã quy định, Nhà nước đầu tư xây dựng quỹ nhà ở xã hội tạo điều kiện hỗ trợ cho những người có thu nhập thấp, cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, công nhân lao động tại các khu công nghiệp được thuê và thuê mua phù hợp với điều kiện kinh tế của mình. Hiện nay Chính phủ đang chỉ đạo thực hiện thí điểm tại 3 thành phố lớn, làm cơ sở nhân rộng ra cả nước.

Sau đây là tổng hợp 03 câu trả lời của Bộ Y tế.

1. Hiện nay, cả khu vực miền Trung và miền Nam chỉ có duy nhất một bệnh viện chuyên chữa bệnh ung thư là "Bệnh viện Ung bướu TP. Hồ Chí Minh". Bệnh viện này đang ở trong tình trạng quá tải trầm trọng. Hướng giải quyết vấn đề này như thế nào? - Võ Anh Dũng, 39 tuổi, số 1 Nguyễn Thiện Thuật, xã Phú Phong, Tây Sơn, tỉnh Bình Định, vadung68@yahoo.com.vn.

Trả lời: Những khó khăn lớn nhất của công tác phòng chống ung thư hiện nay là thiếu nguồn kinh phí, thiếu cơ sở vật chất và trang thiết bị, thiếu các thầy thuốc được đào tạo đúng chuyên khoa; lực lượng cán bộ công tác trong chuyên ngành ung thư còn quá mỏng so với nhu cầu thực tế, cơ sở hạ tầng phục vụ cho công tác phòng chống ung thư còn thiếu trong cả nước. Chưa có mạng lưới phòng chống ung thư từ trung ương tới cơ sở. Công tác tuyên truyền phòng bệnh và tổ chức phát hiện sớm chưa được đẩy mạnh và triển khai trên toàn quốc. Đặc biệt là tình trạng bệnh viện quá tải đối với chuyên khoa này. Hiện nay, cả nước có 03 bệnh viện ung thư, 14 khoa ung thư ở các bệnh viện tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, với tổng số 2030 giường bệnh, trong khi đó nhu cầu cả nước cần 5200 giường bệnh ung thư; như vậy còn thiếu 3170 giường.

Để giải quyết những khó khăn này, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Y tế xây dựng dự án quốc gia phòng và phát hiện sớm bệnh ung thư, giai đoạn 2006-2010. Trong đó đề ra các giải pháp cụ thể về chuyên môn nghiệp vụ, ngân sách, cơ chế chính sách và tổ chức.

Theo đề án này, Bệnh viện K và Bệnh viện Ung bướu Thành phố Hồ Chí Minh sẽ được củng cố và nâng cấp lên thành 1.000 giường. Các cơ sở điều trị ung bướu như Bệnh viện Ung bướu Hà Nội, khoa ung bướu trong các Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hoà, Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Nẵng, Thanh Hoá, Nam Định, Hải Dương, Quảng Ninh, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Bạch Mai, Học viện Quân y sẽ được tiếp tục củng cố và phát triển. Xây dựng và phát triển khoa ung bướu Bệnh viện Trung ương Huế, Cần Thơ, Hải Phòng, Thái Nguyên thành các Trung tâm phòng chống ung thư khu vực. Xây dựng mới các khoa ung bướu các

Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La, Lạng Sơn, Bắc Giang, Nghệ An, Đắk Lắk, Cà Mau.

Song song với việc củng cố và xây dựng các cơ sở điều trị, sẽ chú trọng phát triển mạng lưới phòng chống ung thư; tập trung chính vào công tác tuyên truyền phòng bệnh và sàng lọc phát hiện sớm. Lồng ghép với các hoạt động của chương trình phòng chống các bệnh thuộc nhóm bệnh không lây nhiễm.

Dự kiến ngân sách cho phòng bệnh, tăng cường công tác chẩn đoán sớm ung thư, nâng cao chất lượng sống cho bệnh nhân, đào tạo cán bộ, nghiên cứu khoa học... trong giai đoạn 2006-2010 là khoảng 356 tỷ đồng. Bên cạnh nguồn ngân sách Nhà nước, Chính phủ sẽ khai thác nguồn hỗ trợ của các tổ chức trong và ngoài nước; nguồn vốn vay ODA và các nguồn khác, tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng chống ung thư.

Để thực hiện thành công đề án trên, Ban chỉ đạo liên ngành gồm đại diện Chính phủ, Bộ Y tế, các Bộ ngành liên quan sẽ được thành lập.

2. Đến bao giờ nước ta có thể xây dựng được những nhà máy chuyên sản xuất nguyên liệu thuốc (hoạt chất) nhằm đảm bảo cho sự bình ổn thị trường thuốc? Và mục tiêu cụ thể mà ngành Hóa Dược nước ta trong các năm tới phải đạt được là gì? - **Tuyên Quang Hùng**, số 72, ngõ 402 Bạch Mai, thành phố Hà Nội, thinhquatrezeguet@yahoo.com.

Trả lời: 1. Hướng phát triển của ngành Dược Việt Nam đến năm 2010 và 2020 là:

Phát triển công nghiệp Dược Việt Nam thành ngành kinh tế - kỹ thuật mũi nhọn theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá, nâng cao năng lực sản xuất thuốc trong nước; kiện toàn hệ thống cung ứng thuốc của Việt Nam để chủ động cung ứng thường xuyên, kịp thời và đủ thuốc có chất lượng, giá cả hợp lý; sắp xếp và kiện toàn hệ thống tổ chức ngành Dược để đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập khu vực và thế giới.

2. Hướng phát triển của công nghiệp hoá dược Việt Nam

- Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học bao gồm nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng và sản xuất thử nghiệm các nguyên liệu làm thuốc để phục vụ cho việc phát triển công nghiệp hóa dược nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất thuốc trong nước.

- Xây dựng và phát triển mạng lưới các nhà máy hoá dược nhằm sản xuất và cung cấp nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp bào chế thuốc; đến năm 2015 đáp ứng được 20% nhu cầu nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp bào chế thuốc và 50% vào năm 2020.

- Nghiên cứu khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên của nước ta để làm nguyên liệu sản xuất thuốc; kết hợp nghiên cứu tổng hợp và bán tổng hợp các hoạt chất từ dược liệu để tạo ra các sản phẩm thuốc đặc thù của Việt Nam, đáp ứng nhu cầu chữa bệnh trong nước và xuất khẩu;

- Xây dựng các nhà máy nguyên liệu hoá dược để sản xuất thuốc chữa bệnh ở quy mô công nghiệp.

3. Mục tiêu cụ thể của ngành công nghiệp hoá dược Việt Nam trong những năm tới:

a) Đầu tư nghiên cứu khoa học để sản xuất các nguyên liệu làm thuốc nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất thuốc trong nước phù hợp với mô hình bệnh tật của Việt Nam, đặc biệt chú trọng:

- Các nghiên cứu khoa học cơ bản, khoa học ứng dụng trong lĩnh vực hóa dược. Tiến hành Chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm quốc gia phát triển công nghiệp hóa dược đến năm 2020, tập trung nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng và sản xuất thử nghiệm.

- Các nghiên cứu khoa học để sản xuất một số nguyên liệu làm thuốc phòng, chống dịch bệnh, điều trị một số bệnh phổ biến của Việt Nam.

- Triển khai ứng dụng những tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại trong lĩnh vực hóa dược, đặc biệt là kết quả nghiên cứu, thử nghiệm của Chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm quốc gia phát triển công nghiệp hóa dược đến năm 2020 vào việc phát triển công nghiệp hoá dược để cung cấp nguyên phụ liệu làm thuốc cho công nghiệp Dược Việt Nam, trong đó có nguyên liệu kháng sinh.

b) Xây dựng và phát triển ngành công nghiệp hoá dược, tập trung đầu tư xây dựng và phát triển một số nhà máy sản xuất nguyên liệu hóa dược:

- Giai đoạn từ nay đến năm 2015, đầu tư xây dựng một số nhà máy sản xuất hoá dược vô cơ và tá dược thông thường, tá dược cao cấp nhằm đáp ứng khoảng 80% nhu cầu tá dược phục vụ sản xuất thuốc; nhà máy sản xuất nguyên liệu kháng sinh nhằm đáp ứng khoảng 40% nhu cầu về nguyên liệu để sản xuất kháng sinh trong nước; một số nhà máy chiết xuất và bán tổng hợp các hoạt chất từ thiên nhiên để làm nguyên liệu sản xuất thuốc.

- Giai đoạn sau 2015 đến 2020: Tập trung nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng công suất của các nhà máy sản xuất nguyên liệu hoá dược đã được xây dựng. Đầu tư xây dựng thêm mới một số nhà máy sản xuất các nguyên liệu kháng sinh thế hệ mới đáp ứng khoảng 60% nhu cầu về nguyên liệu để sản xuất kháng sinh trong nước, nguyên liệu thuốc kháng ung thư, nội tiết, tim mạch, tiểu đường, hạ nhiệt giảm đau và vitamin; xây dựng thêm một số nhà máy sản xuất tá dược vô cơ và tá dược thông thường, nhà máy chiết xuất dược liệu và bán tổng hợp, nhà máy sản xuất tá dược cao cấp.

3. Tình trạng phổ biến tại các bệnh viện hiện nay là quá tải bệnh nhân, 2-3 bệnh nhân/giường bệnh. Đồng thời, việc xây dựng bệnh viện mới lại rất ít so với sự phát triển dân số và nhu cầu chữa bệnh của nhân dân. Giải pháp cho vấn đề này ra sao? - Lê Mạnh Thắng, Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, lethang2006@yahoo.com.

Trả lời: Để khắc phục tình trạng quá tải tại các bệnh viện, Chính phủ đang chỉ đạo Bộ Y tế thực hiện đồng bộ các giải pháp trước mắt và giải pháp lâu dài. Các giải pháp trước mắt đang được triển khai bao gồm:

- Phát triển mô hình bệnh viện vệ tinh: hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo cán bộ để bệnh viện đa khoa tỉnh trở thành "vệ tinh" của các bệnh viện đầu ngành;

- Tăng cường đào tạo và đào tạo lại cho cán bộ y tế tuyến tỉnh, huyện, xã;

- Tăng cường công tác chỉ đạo tuyến, hướng dẫn và chuyển giao kỹ thuật cho tuyến tỉnh, huyện;

- Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý bệnh viện theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ;

- Đẩy mạnh xã hội hóa huy động vốn đầu tư cho bệnh viện các tuyến;

- Thực hiện tốt Quyết định số 225/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng về nâng cấp bệnh viện huyện và bệnh viện đa khoa khu vực giai đoạn 2005-2008.

- Để khắc phục một cách cơ bản tình trạng quá tải bệnh viện, Chính phủ chỉ đạo Bộ Y tế hoàn chỉnh và trình Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới khám chữa bệnh Việt Nam đến 2010 và tầm nhìn 2020. Quy hoạch mạng lưới khám chữa bệnh được xây dựng trên cơ sở đảm bảo phù hợp với sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của cả nước, của từng địa phương và đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Mục tiêu đến 2010 và tầm nhìn 2020 của Quy hoạch này là: (1) Phát triển mạng lưới khám chữa bệnh theo cụm dân cư, không phân biệt địa giới hành chính, bảo đảm cho mọi người dân tiếp cận một cách thuận lợi với dịch vụ khám chữa bệnh tại các tuyến; (2) Bảo đảm tính hệ thống và liên tục trong hoạt động chuyên môn của các tuyến; (3) Đến 2010 số giường bệnh/10.000 dân đạt 20,5 giường (trong đó có 2

giường của bệnh viện tư) và đến 2020 là 25 giường (trong đó có 5 giường của bệnh viện tư).

Chính phủ cũng chỉ đạo các UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng, bao gồm cả đất đai, cho việc phát triển các cơ sở y tế.

Sau đây là tổng hợp 05 câu trả lời của Thanh tra Chính phủ.

1. Nhà nước có biện pháp gì để xây dựng đội ngũ cán bộ nhà nước từ Trung ương đến địa phương đạt tiêu chuẩn hóa? Làm thế nào để kịp thời phát hiện những cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức kém, cửa quyền, quan liêu, hách dịch, tham nhũng, gây phiền hà, sách nhiễu với dân, thậm chí lợi dụng chức quyền cố ý làm trái pháp luật để hành dân? - Vũ Lập, 67 tuổi, Hưu trí, cựu chiến binh - Tổ 7b, khu 1b, Nông trang, Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; vulapgia@yahoo.com.

Trả lời: Để xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất đạo đức, phẩm chất chính trị, có tinh thần trách nhiệm, có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Chính phủ đã đề ra mục tiêu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2001-2010 phải xây dựng được đội ngũ, cán bộ, công chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, chuyên nghiệp, hiện đại, có phẩm chất tốt, đủ năng lực thi hành công vụ, tận tụy phục vụ đất nước, phục vụ nhân dân. Chính phủ sẽ kiên trì, tích cực làm việc này.

Trường hợp phát hiện cán bộ, công chức mất phẩm chất, vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực... nếu người dân phát hiện, cung cấp chứng cứ rõ ràng, Chính phủ sẽ chỉ đạo cơ quan có thẩm quyền quản lý cán bộ kiên quyết thải loại ra khỏi bộ máy nhà nước.

2. Có cần thay đổi hay chỉnh sửa gì cơ chế, biện pháp quy trách nhiệm đối với người đứng đầu các Bộ, ngành khi để xảy ra sai sót, thất thoát hay không? Trong năm 2007, Nhà nước sẽ tạo điều kiện như thế nào để khuyến khích nhân dân tham gia đấu tranh phòng, chống các tệ

nạn xã hội như tham nhũng? - Trần Thị Bảo Quế, 28A Điện Biên Phủ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; baoquemcsb@yahoo.com.

Trả lời: Sau khi Luật Phòng, chống tham nhũng được ban hành, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 107/2006/NĐ-CP, ngày 22/9/2006 quy định về việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp quản lý, phụ trách sẽ bị xem xét, xử lý theo Nghị định này.

Chính phủ cũng đang tích cực hoàn thiện dự thảo để ban hành trong quý I/2007 Nghị định quy định về vai trò của Mặt trận, các hiệp hội, doanh nghiệp, báo chí và nhân dân trong phòng, chống tham nhũng. Khi Nghị định được ban hành, các cơ quan chức năng sẽ hướng dẫn cụ thể để mọi công dân đều có quyền, trách nhiệm trong phòng, chống tham nhũng theo quy định pháp luật.

3. Hiện nay, tình trạng cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính Nhà nước vô cảm với đơn thư khiếu nại, tố cáo và công việc của dân, tập trung nhiều trong các lĩnh vực: nhà đất, đầu tư, xuất nhập cảnh... Họ làm sai rất nhiều nhưng không thấy ai bị xử lý, mặc dù các chế tài đã rõ. Thời gian tới, Chính phủ có biện pháp gì quyết liệt để chấn chỉnh vấn đề này? - Nguyễn Hoàng Minh, thuongnt30@yahoo.com.

Trả lời: Tình trạng cán bộ, công chức thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và các công việc của dân là một thực tế, vẫn còn diễn ra ở một số lĩnh vực quản lý nhà nước. Để xử lý vấn đề này, Chính phủ giao cho ngành Thanh tra và các cơ quan hành chính tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành Luật Khiếu nại, tố cáo và trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức. Qua thanh tra, kiểm tra sẽ xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm.

4. Biện pháp gì để thúc đẩy nhanh, mạnh, quyết liệt việc phòng, chống tham nhũng? Có cơ chế nào giao quyền cho nhân dân để nhân

dân cùng Đảng và Nhà nước tăng cường điều tra, phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật để kịp thời xử lý? - Thành Dương, 26 tuổi; hongcongdh@yahoo.com.

Trả lời: Tham nhũng phát sinh do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân từ sự yếu kém trong công tác quản lý. Việc xem xét, xử lý các vụ việc vi phạm pháp luật nói chung và điều tra vụ việc tham nhũng nói riêng phải theo đúng quy định pháp luật. Công việc này do các cơ quan chức năng (điều tra, kiểm sát, tòa án) thực hiện. Chính phủ luôn quan tâm và tích cực chỉ đạo nhằm xử lý kịp thời, nghiêm minh.

Quan điểm của Đảng và pháp luật của Nhà nước ta luôn đề cao và khuyến khích mọi công dân phát huy vai trò giám sát, phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật với các cơ quan có thẩm quyền. Hiện nay Chính phủ đang khẩn trương hoàn thiện để ban hành Nghị định về vai trò của Mặt trận, các hiệp hội, doanh nghiệp, báo chí và nhân dân trong phòng, chống tham nhũng. Đây là cơ sở pháp lý quan trọng để mọi người dân thực hiện các quyền giám sát của mình theo đúng quy định pháp luật.

5. Chính phủ có biện pháp gì đối với UBND cấp tỉnh khi UBND cấp tỉnh phớt lờ không giải quyết khiếu nại về đất đai cho người dân. Quyền lợi của người dân trong trường hợp này sẽ được bảo vệ như thế nào? - Phạm Ngọc Tuấn, 42A khu phố 3, phường Bình Thuận, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lời: Chính phủ sẽ tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý đối với những cán bộ thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết khiếu nại của công dân. Nếu phát hiện những trường hợp vi phạm cụ thể, Chính phủ sẽ giao cho Thanh tra Chính phủ xác minh, làm rõ và báo cáo Thủ tướng để xử lý kỷ luật thích đáng, đồng thời mọi quyền và lợi ích hợp pháp của công dân sẽ được tôn trọng và bảo vệ.

Sau đây là tổng hợp 02 câu trả lời của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

1. Nhà nước có những biện pháp xử lý như thế nào trước tình trạng quy hoạch treo kéo dài như hiện nay? - Nguyễn Thu Hương, 58 tuổi; verahuong_45@yahoo.com.vn.

Trả lời: Quy hoạch có vai trò rất quan trọng đối với công tác quản lý. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân về sự yếu kém trong việc lập, thẩm định, xét duyệt và tổ chức thực hiện quy hoạch nên đã để xảy ra khá phổ biến tình trạng quy hoạch “treo”. Đây đang là một trong những bức xúc của nhân dân ở nhiều nơi, nhất là tại các đô thị. Chính phủ đã nhận ra vấn đề này và đang chỉ đạo khắc phục.

Vừa qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành kiểm tra tình hình sử dụng đất của các quy hoạch và dự án đầu tư trên địa bàn cả nước, qua đó đã phát hiện 1.649 khu vực quy hoạch với diện tích 344.665 ha được xếp vào diện quy hoạch “treo”, trong đó có 840 khu vực quy hoạch cho xây dựng công trình kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội với diện tích 24.740 ha; 379 khu vực quy hoạch cho xây dựng cơ sở sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp với 266.114 ha; 365 khu vực cho xây dựng, chỉnh trang khu đô thị và khu dân cư nông thôn với diện tích 50.730 ha, còn lại là các khu vực quy hoạch cho các dự án, công trình thuộc các lĩnh vực khác.

Trong Phiên họp thường kỳ tháng 02 vừa qua, Chính phủ đã nghe Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường báo cáo tình hình quy hoạch “treo” và các giải pháp khắc phục. Chính phủ nhất trí giao các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiến hành các công việc sau đây:

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về đất đai, đặc biệt chú trọng các quy định về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, về quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất trong khu vực phải chuyển đổi mục đích sử dụng đất hoặc phải thu hồi để thực hiện dự án đầu tư theo quy hoạch.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng rà soát các quy định về quy hoạch phát triển KT-XH, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng để thống nhất đề xuất việc sửa đổi, bổ sung theo hướng làm rõ phạm vi của từng loại quy hoạch, khắc phục tình trạng chồng chéo, thiếu thống nhất và thiếu đồng bộ giữa các loại quy hoạch.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải và các Bộ, ngành liên quan có trách nhiệm rà soát các quy hoạch có sử dụng đất, nhất là quy hoạch các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu đô thị mới, hệ thống giao thông và các công trình hạ tầng về văn hóa, xã hội có quy mô lớn để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chỉnh cho phù hợp.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, theo thẩm quyền được giao, có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo việc lập, điều chỉnh, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2006-2010 của cấp huyện và cấp xã, bảo đảm hoàn thành trong Quý II năm 2007. Khuyến khích sử dụng các đơn vị tư vấn có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao để nâng cao chất lượng các phương án quy hoạch.

b) Rà soát, xử lý các quy hoạch có sử dụng đất theo quy định tại khoản 3 Điều 29 của Luật Đất đai. Cần đánh giá từng quy hoạch đang bị coi là “treo” và xử lý theo các hướng sau:

- Những quy hoạch có thể thực hiện sớm thì tập trung nguồn lực để thực hiện ngay, không để kéo dài;

- Những quy hoạch xét cần nhưng trước mắt chưa có khả năng thực hiện được thì điều chỉnh mốc thời gian thực hiện quy hoạch và công bố rộng rãi;

- Những quy hoạch không hợp lý về quy mô diện tích đất (lớn hơn mức cần thiết) thì phải điều chỉnh quy mô, công bố rộng rãi sự điều chỉnh đó và các mốc thời gian thực hiện quy hoạch;

- Những quy hoạch bất hợp lý, không có tính khả thi thì phải quyết định hủy bỏ ngay quy hoạch đó và công bố cho dân biết.

Các công việc trên phải hoàn thành trước ngày 01 tháng 7 năm 2007. Sau thời hạn đó, nếu địa phương nào còn tình trạng quy hoạch “treo” bị dân kêu ca thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố nơi đó phải chịu trách nhiệm.

c) Bãi bỏ và chấm dứt ngay tình trạng tùy tiện đặt ra các quy định (thành văn hoặc không thành văn) để hạn chế, cấm đoán trái pháp luật quyền của người sử dụng đất trong vùng có quy hoạch. Khi công bố kế hoạch thu hồi đất có nhà ở để thực hiện quy hoạch phải đồng thời công bố kế hoạch tái định cư gắn với giải quyết việc làm, ổn định đời sống của người có đất bị thu hồi.

5) Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thường xuyên công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch có sử dụng đất, phát hiện và điều chỉnh kịp thời những quy hoạch không còn phù hợp; ngăn chặn, xử lý những hành vi vi phạm pháp luật trong công tác quy hoạch.

Theo tinh thần trên, Thủ tướng Chính phủ sẽ ban hành trong nay mai Chỉ thị về tăng cường quản lý sử dụng đất của các quy hoạch và dự án đầu tư.

2. Thời gian tới, Chính phủ có kế hoạch gì để phòng chống ô nhiễm môi trường? Đã có luật xử phạt những chiếc xe mô tô, ô tô thải khói xe, nước và chất thải công nghiệp quá mức qui định ra ngoài môi trường chưa? - Dương Trùng Dương, 27 tuổi, 507 Ngõ Tất Tố, T

hành phố Hồ Chí Minh; tieudieu2000@yahoo.com.

Trả lời: 1. Phòng chống ô nhiễm môi trường đang là một trong những vấn đề cực kỳ quan trọng nhằm bảo đảm đất nước ta phát triển bền vững. Trong thời gian qua, đặc biệt là trong thời gian gần đây, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, chính sách, quy định về bảo vệ môi

trường. Quốc hội đã ban hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2005 với các quy định và chế tài cụ thể. Kể từ năm 2006, trong kế hoạch KT-XH 5 năm và hằng năm, mục tiêu và giải pháp về môi trường được đặt song hành với các mục tiêu và giải pháp về kinh tế, xã hội. Cũng từ năm 2006, Quốc hội đã quyết định dành một khoản chi hằng năm không dưới 1% tổng chi ngân sách nhà nước để chi cho sự nghiệp môi trường. Đó là chưa kể nguồn chi từ vốn xây dựng cơ bản và nguồn vốn huy động từ các thành phần kinh tế để đầu tư cho môi trường.

2. Để làm tốt công tác bảo vệ môi trường trong thời gian tới, cần đồng thời triển khai đồng bộ các giải pháp chính sau:

a) Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức bảo vệ môi trường và ý thức chấp hành pháp luật về môi trường;

b) Hoàn thiện hệ thống pháp luật về môi trường, tạo hành lang pháp lý đầy đủ, đồng bộ để quản lý môi trường;

c) Xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, khuyến khích các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đầu tư vào các loại hình sản xuất ít gây ô nhiễm môi trường, đầu tư xử lý ô nhiễm, tái chế, tái sử dụng chất thải;

d) Có kế hoạch phát triển ngành công nghiệp môi trường, ứng dụng và phát triển công nghệ môi trường;

đ) Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường.

3. Pháp luật nước ta đã có nhiều quy định nhằm xử lý các hành vi gây ô nhiễm môi trường, được quy định trong Luật Bảo vệ môi trường, Bộ Luật Hình sự và Nghị định của Chính phủ về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường.

Luật Bảo vệ môi trường quy định: mọi chất thải (nước thải, khí thải, chất thải rắn, tiếng ồn và độ rung) trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đều phải được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường.

Ngày 10 tháng 10 năm 2005, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định qui định lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải theo mức Euro 2 đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, bao gồm xe máy, mô tô, ô tô các loại, sau đó sẽ từng bước áp dụng ở mức cao hơn như các nước Châu Âu đang áp dụng. Theo sự chỉ đạo của Chính phủ, lực lượng cảnh sát môi trường thuộc Bộ Công an vừa được thành lập để hỗ trợ cho việc thi hành pháp luật về môi trường./.

Sau đây là tổng hợp 28 câu trả lời của Bộ Nội vụ.

1. Để có được những con người mới XHCN, Nhà nước có biện pháp gì để xây dựng đội ngũ cán bộ nhà nước từ Trung ương đến địa phương đạt tiêu chuẩn hoá? Làm thế nào để kịp thời phát hiện những cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức yếu kém, cửa quyền, quan liêu, hách dịch, tham nhũng, gây phiền hà, sách nhiễu với dân, thậm chí lợi dụng chức quyền cố ý làm trái pháp luật để hành nhân dân? Biện pháp xử lý ra sao để ngăn chặn tận gốc, chống tình trạng tái phạm, bao che? - Vũ Lập, 67 tuổi, Tổ 7b, khu 1b, Nông Trang, Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; vulapgia@yahoo.com.

Trả lời: Để xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức từ trung ương đến địa phương, căn cứ vào tiêu chuẩn cán bộ, công chức quy định tại Pháp lệnh cán bộ, công chức và hệ thống tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành công chức, Chính phủ đã chỉ đạo thực hiện các biện pháp sau:

- Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra và uốn nắn để nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, đảm bảo những người được tuyển chọn vào làm công chức trong các cơ quan nhà nước đều là những người giỏi nhất trong số những người dự tuyển, có đủ phẩm chất và năng lực thực thi công vụ, phục vụ nhân dân.

- Tăng cường và đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức để đáp ứng với yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền của

dân, do dân và vì dân, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Hoàn thiện chế độ đánh giá cán bộ, công chức gắn với kết quả hoàn thành nhiệm vụ, công vụ được giao. Từ đó, có thể xác định rõ được cán bộ, công chức hoàn thành xuất sắc, hoàn thành và chưa hoàn thành nhiệm vụ trong quá trình phục vụ nhân dân; kịp thời khen thưởng những người xuất sắc, kiên quyết xử lý kỷ luật, đưa ra khỏi đội ngũ những người có phẩm chất đạo đức kém, cửa quyền, quan liêu, hách dịch, tham nhũng, gây phiền hà, sách nhiễu với dân.

- Bổ sung hoàn thiện những chính sách phù hợp về tiền lương, đãi ngộ để thu hút nhân tài vào trong bộ máy nhà nước.

- Xây dựng và ban hành các quy tắc ứng xử để cán bộ, công chức thực hiện trong quá trình thực thi công vụ phục vụ nhân dân và các tổ chức. Đồng thời, xây dựng và duy trì văn hóa giao tiếp và làm việc trong các công sở của nhà nước.

Để phát hiện những vi phạm pháp luật hoặc những tiêu chuẩn quy định của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ, Chính phủ đã, đang và sẽ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chế độ công khai, minh bạch và triển khai quy chế dân chủ trong các cơ quan nhà nước; quy định chế độ trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cũng như của từng cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước. Bên cạnh đó, thực hiện tốt các chế độ giám sát của các tổ chức chính trị xã hội và của nhân dân đối với hoạt động của cán bộ, công chức và các cơ quan nhà nước.

Khi phát hiện ra các sai phạm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, trên cơ sở phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, Chính phủ đã luôn chỉ đạo các cơ quan nhà nước phải xử lý kỷ luật nghiêm khắc đối với các hành vi, các vụ việc sai phạm. Trường hợp có đủ các yếu tố cấu thành tội phạm thì phải cương quyết đưa ra truy tố trước pháp luật.

2. Phương án nào để củng cố, sắp xếp theo hướng tinh giảm và hoạt động hiệu quả bộ máy, tổ chức của Chính phủ trong năm 2007? - Nguyễn Huy Hoàng, Tổ 14, phường Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội; hoang_tta@yahoo.com.vn.

Trả lời: 1. Chính phủ nhiệm kỳ khoá XI (2002-2007) sắp kết thúc, để chuẩn bị cơ cấu tổ chức Chính phủ nhiệm kỳ khoá XII (2007-2012) tương ứng với nhiệm kỳ của Quốc hội khoá XII, Chính phủ đã cơ bản hoàn chỉnh phương án cơ cấu tổ chức Chính phủ sắp tới theo tinh thần quán triệt Nghị quyết Đại hội X của Đảng, đảm bảo tinh gọn, giảm đầu mối, tổ chức Bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực với quy mô hợp lý, nâng cao chất lượng của tổ chức bộ máy và cán bộ công chức để hoạt động có hiệu lực, hiệu quả hơn.

2. Phương án cơ cấu tổ chức Chính phủ nhiệm kỳ khoá XII sẽ được Chính phủ trình Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị Trung ương 5 khoá X sắp tới để thảo luận, cho ý kiến trước khi trình Quốc hội khoá XII xem xét, quyết định.

3. Cần thay đổi hay chỉnh sửa gì cơ chế, biện pháp quy trách nhiệm đối với người đứng đầu các bộ, ngành khi để xảy ra sai sót, thất thoát so với quy định hiện nay hay không? - Trần Thị Bảo Quế, 28A Điện Biên Phủ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; baoquemcsb@yahoo.com.

Trả lời: Hiện nay, Chính phủ đang hoàn thiện các cơ chế liên quan đến trách nhiệm người đứng đầu theo hướng:

- Quy định rõ chế độ trách nhiệm của cá nhân người đứng đầu trong quản lý điều hành cơ quan, tổ chức, đơn vị. Theo đó, quyền hạn giao cho người đứng đầu phải phù hợp, tương thích với trách nhiệm, nhiệm vụ được giao.

- Quy định rõ cơ chế đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cơ quan, từng cán bộ, công chức.

- Xử lý nghiêm khắc những vi phạm của cán bộ, công chức và đặc biệt là trách nhiệm cá nhân người đứng đầu khi để cơ quan, đơn vị do mình quản lý không hoàn thành nhiệm vụ được giao, cán bộ, công chức, viên chức dưới quyền vi phạm kỷ luật, pháp luật của Nhà nước.

4. Hiện nay, vấn đề giải quyết hành chính tại các công sở của nhà nước còn rất phiền hà, mất rất nhiều thời gian, thậm chí còn nhiều vấn đề nữa. Trong thời gian tới, Chính phủ có đưa ra biện pháp gì mới để giải quyết dứt điểm những vấn đề còn tồn đọng này không? - Đỗ Thị Mỹ Hạnh, Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội; myhanh_cn45b@yahoo.com.

Trả lời: Để hoạt động của cơ quan hành chính hiệu quả hơn, giảm phiền hà cho người dân, doanh nghiệp, giảm thời gian chờ đợi, có nhiều việc phải làm, trong đó Chính phủ chỉ đạo tập trung vào các vấn đề: rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính, thông qua đó sửa đổi, huỷ bỏ những thủ tục không cần thiết, giảm phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính; giảm hội họp, giấy tờ hành chính; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương; thực hiện cơ chế “một cửa” và từng bước áp dụng cơ chế “một cửa” liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Những biện pháp này được triển khai đồng bộ, thực chất sẽ góp phần tạo dựng một nền hành chính phục vụ nhân dân và doanh nghiệp tốt hơn.

5. Nhà nước có chính sách cụ thể gì để thu hút người tài về phụng sự, cống hiến cho đất nước, về công tác tại các cơ quan hành chính từ cấp Phường-Xã cho đến Tỉnh-Thành phố? Đã có chính sách nào thi tuyển nhân sự trong tương lai gần hay chưa? - Tạ Anh Tuấn, 01 Đường số 15, khu phố 3, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; tuanta@yahoo.com.

Trả lời: Có nhiều chính sách khuyến khích, như chế độ ưu tiên trong tuyển dụng, chế độ nâng ngạch, nâng lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ...; căn cứ vào phân cấp của Chính phủ, các địa phương cũng đã có nhiều chính sách để thu hút người

tài về công tác, làm việc tại địa phương. Tuy nhiên, Chính phủ sẽ tiếp tục sửa đổi, bổ sung để chính sách thực sự thu hút được nhân tài, trước mắt Chính phủ đang sửa đổi về:

- Chính sách, thủ tục xuất nhập cảnh;
- Chính sách nhà đất thông thoáng, thuận lợi;
- Chính sách sử dụng và tôn vinh đối với cán bộ, công chức (đây là một trong những chính sách quan trọng để thu hút được những người có năng lực trong từng lĩnh vực về làm việc cho Nhà nước);
- Hoàn thiện cơ chế đãi ngộ đối với cán bộ, công chức theo xu hướng ngày càng bình đẳng với các chính sách thu hút nhân tài trong nước. Hiện nay, với cơ chế này, Chính phủ đang giao cho các Bộ cần sử dụng những người có tri thức như ngành Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế... nghiên cứu đề xuất để có chính sách phù hợp.

6. Khi Việt Nam gia nhập tổ chức WTO, Chính phủ sẽ làm gì để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh, xoá bỏ trợ cấp? Chính phủ sẽ làm gì để những người công chức giỏi được trọng dụng; dần loại bỏ, cho về hưu những cá nhân không đủ trình độ, không đáp ứng yêu cầu công việc làm bộ máy công chức bị công kênh? - Nguyễn Lương Huynh; nguyenluonghuynh82@yahoo.com.

Trả lời: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức là một trong bốn nội dung chủ yếu của Chương trình tổng thể Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2001-2010 được quy định trong Quyết định số 136/2001/QĐ-TTg ngày 17/9/2001. Để thực hiện nội dung này, Chính phủ đã có Nghị quyết số 16/2000/NQ-CP ngày 18/10/2000 và Nghị quyết số 09/2003/NQ-CP ngày 28/7/2003 nhằm tinh giản biên chế trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp. Sau hơn 5 năm thực hiện, về cơ bản chất lượng đội ngũ cán bộ công chức đã dần được chuẩn hoá về trình độ đào tạo theo từng ngành nghề chuyên môn.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức và thu hút được người tài làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước, trong

giai đoạn II của Chương trình tổng thể Cải cách hành chính Nhà nước (2006-2010), Chính phủ sẽ tập trung đổi mới một số cơ chế, chính sách như: tiếp tục cải cách, đổi mới chính sách tiền lương; tiêu chuẩn hoá các chức danh, vị trí công tác và cơ cấu công chức đảm bảo tương xứng với khối lượng nhiệm vụ của tổ chức; đổi mới phương pháp tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ công chức; tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

7. Thời gian tới, Nhà nước sẽ làm gì để thay đổi tình trạng có những cán bộ năng lực yếu kém, gây cản trở cho sự nghiệp phát triển đất nước? - Trần Văn Tư, 82 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội; tranvantu@congdoanvn.org.vn.

Trả lời: Hiện nay, Chính phủ đang triển khai một số công việc sau để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, tinh giản những người không đủ tiêu chuẩn làm việc trong nền công vụ:

- Nghiên cứu chuyển việc quản lý đội ngũ cán bộ, công chức từ quản lý nhân sự sang quản lý nguồn nhân lực công vụ;

- Cải tiến công tác tuyển dụng để nâng cao chất lượng đầu vào, bảo đảm tiêu chuẩn hoá đội ngũ cán bộ, công chức;

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy;

- Hoàn thiện hệ thống đánh giá cán bộ, công chức, nhằm phân loại chính xác chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Từ đó, xây dựng những chính sách phù hợp để thu hút nhân tài vào trong bộ máy nhà nước, cũng như có những chính sách để đưa ra khỏi đội ngũ những người không đủ tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giai đoạn mới.

Khi phát hiện những vi phạm của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ, việc xử lý được thực hiện công khai, dân chủ theo quy định của pháp luật và trên cơ sở trách nhiệm của từng cá nhân, kiên quyết xử lý theo đúng quy định.

8. Bằng cách nào để xác định được bộ máy hành chính tại một địa phương hoạt động kém hiệu quả? Có thể lượng hoá và công khai các tiêu chí đánh giá để nhân dân biết và giám sát? Nếu bộ máy hành chính được xác định là kém hiệu quả thì có thể cách chức người đứng đầu bộ máy không? - Nguyễn Hữu Hân; hainhqn@yahoo.com.

Trả lời: 1. Thực hiện Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003, ngày 29/9/2004 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 171/2004/NĐ-CP quy định về cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có 19 cơ quan mà tỉnh, thành phố nào cũng lập, căn cứ đặc thù riêng của mỗi địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định thành lập từ 1 đến 7 cơ quan chuyên môn đặc thù cho phù hợp với tình hình phát triển KT-XH ở địa phương. Đối với cấp huyện, Nghị định 172/2004/NĐ-CP quy định về cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có 12 cơ quan mà huyện nào cũng lập, có từ 1 đến 2 cơ quan đặc thù do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định; căn cứ vào các điều kiện cụ thể của từng huyện đảo, ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định không quá 10 Phòng.

Các Nghị định nói trên đã quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, thẩm quyền và trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, trách nhiệm, thẩm quyền của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, thể hiện sự phân cấp quản lý hành chính của Chính phủ với chính quyền địa phương, thể hiện tinh thần cải cách hành chính trong giải quyết công việc của tổ chức với cá nhân nhằm thúc đẩy KT-XH phát triển. Tuy nhiên, Thủ tướng còn quy định chế độ làm việc với các thành viên Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện những quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ đối với các địa phương.

2. Trong tổ chức và hoạt động của bộ máy hành chính tại địa phương, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các địa phương tiếp tục cải tiến

lề lối làm việc, hoàn thiện bộ máy chính quyền địa phương, đề cao kỷ luật, kỷ cương, ngăn ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền trong cơ quan hành chính ở địa phương, trong đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước. Phải tích cực cải cách hành chính đặc biệt là công khai các thủ tục hành chính khi giải quyết các công việc với tổ chức, cá nhân, thực hiện cơ chế “một cửa” tại các cơ quan hành chính nhà nước.

3. Khi bộ máy hành chính ở địa phương nào hoạt động kém hiệu quả thì việc cách chức người đứng đầu ở đó được thực hiện theo phân cấp về công tác tổ chức và cán bộ Đảng, Nhà nước, của cấp uỷ địa phương và của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Tuy nhiên, để giải quyết nhanh và có hiệu quả về vấn đề này cần có quy định rõ về thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.

9. Thời gian qua, người dân kêu ca về việc làm ăn tắc trách, vô cảm, thiếu tinh thần phục vụ và trình độ yếu kém của một bộ phận cán bộ. Chính phủ đã tìm ra biện pháp gì để sa thải những cán bộ đó chưa?

- Ngô Cao Sơn, E2P2 Ngõ 37 Kim Mã Thượng, thành phố Hà Nội;
ncson@ioit.vast.ac.vn.

Trả lời: Chính phủ đã có cơ chế bổ nhiệm chức vụ có thời hạn, sử dụng theo thời hạn, qua đó góp phần hạn chế và đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ có trình độ yếu kém, tắc trách, thiếu tinh thần phục vụ.

- Cải tiến công tác tuyển dụng để nâng cao chất lượng đầu vào, đảm bảo tiêu chuẩn hoá đội ngũ cán bộ, công chức.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy.

- Hoàn thiện hệ thống đánh giá cán bộ, công chức, nhằm phân loại chính xác được chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Từ đó, xây dựng những chính sách phù hợp để thu hút nhân tài vào trong bộ máy nhà nước, cũng như có những chính sách để đưa ra khỏi đội

ngũ những người có phẩm chất đạo đức kém, cửa quyền, quan liêu, hách dịch, tham nhũng, gây phiền hà, sách nhiễu với dân.

Khi phát hiện những vi phạm của cán bộ, công chức trong thi hành công vụ, việc xử lý được thực hiện công khai, dân chủ theo quy định của pháp luật và trên cơ sở trách nhiệm của từng cá nhân kiên quyết xử lý theo đúng quy định.

10. Tình trạng cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính thờ ơ, vô cảm đối với đơn thư khiếu nại, các công việc của dân, tập trung nhiều trong các lĩnh vực: nhà đất, đầu tư, xuất nhập cảnh... họ làm sai rất nhiều, nhưng không thấy ai bị xử lý, mặc dù các chế tài đã rõ. Nhà nước có những biện pháp gì quyết liệt để chấn chỉnh vấn đề này? - Nguyễn Hoàng Minh; thuongnt30@yahoo.com.

Trả lời: Biện pháp để chấn chỉnh tình trạng cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước thờ ơ, vô cảm đối với đơn thư khiếu nại và các công việc của dân:

- Một mặt, tăng cường công tác giáo dục trong cán bộ, công chức, nâng cao ý thức phục vụ nhân dân;

- Đồng thời, đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa; thực hiện công khai các thủ tục, quy trình, thời gian giải quyết công việc với công dân, tổ chức;

- Tăng cường trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, xử lý nghiêm những vi phạm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp.

11. Tiến độ thực hiện cải cách hành chính hiện nay diễn ra rất chậm, nguyên nhân cũng bởi sự quản lý yếu kém. Tình trạng này phải được giải quyết như thế nào? Công tác cán bộ luôn là điều đặt lên hàng đầu nhưng dường như có quá nhiều con ông cháu cha trong các cơ quan nhà nước qua con đường...xin. Chế độ trả lương “không giống ai” của Việt Nam sẽ khó thu hút, khuyến khích người tài cống hiến? - Hồng Thanh, Hà Nội.

Trả lời: Làm tốt cải cách hành chính là góp phần phòng, chống tham nhũng. Tuy nhiên, cải cách hành chính còn chậm, có nguyên nhân là ở khâu chỉ đạo thực hiện. Thực tiễn cải cách thời gian qua cho thấy từ chủ trương, quan điểm đã thống nhất, từ chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Chính phủ đến việc triển khai thực hiện tại các Bộ, ngành và chính quyền địa phương các cấp còn có một khoảng cách lớn. Để giải quyết tình trạng này, không có cách nào khác là phải quán triệt về mặt nhận thức cho tất cả cán bộ, công chức về sự cần thiết phải triển khai cải cách hành chính, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính trong thực hiện cải cách. Chính phủ sẽ tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính ở các Bộ, ngành và địa phương, thông qua đó chỉ rõ các cá nhân, tổ chức thực hiện không tốt, không đầy đủ các chủ trương, biện pháp về cải cách hành chính, trên cơ sở đó làm rõ vấn đề trách nhiệm người đứng đầu đối với thực hiện cải cách hành chính.

Theo quy định của Chính phủ hiện nay, việc tuyển dụng cán bộ, công chức phải công khai, công bằng và thông qua thi tuyển. Làm tốt các quy định này sẽ tuyển chọn được những người tài vào bộ máy nhà nước, hạn chế được tiêu cực, tình trạng đưa con ông cháu cha vào các cơ quan nhà nước.

Chế độ tiền lương của mỗi nước được quy định trên cơ sở các điều kiện KT-XH riêng có của nước đó; được gắn với sự tăng trưởng kinh tế, đồng thời phải bảo đảm các nguyên tắc cân đối vĩ mô của nền kinh tế, bảo đảm ổn định chính trị-xã hội của đất nước. Việc tăng tiền lương phải trên cơ sở tăng năng suất lao động, tăng thu nhập quốc dân và sự phát triển của nền kinh tế. Chính vì vậy, từ khi nước ta chuyển đổi từ cơ chế kế hoạch hoá tập trung, bao cấp sang cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Đảng và Nhà nước ta đã từng bước cải cách chính sách tiền lương cho phù hợp đối với từng khu vực, cụ thể như sau:

a) *Khu vực doanh nghiệp:*

+ Đối với doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được tự quyết định việc trả lương trên cơ sở hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động nhưng không được trả lương thấp hơn mức lương tối thiểu chung do Nhà nước quy định.

+ Đối với doanh nghiệp nhà nước, căn cứ vào tình hình thực tế của doanh nghiệp và chính sách tiền lương của Nhà nước ban hành, doanh nghiệp chủ động ký kết hợp đồng lao động, xếp lương và trả lương cho người lao động gắn với năng suất, chất lượng và hiệu quả công tác.

b) Khu vực hành chính, sự nghiệp:

Chính phủ đã ban hành cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với từng loại hình cơ quan, đơn vị, cụ thể như sau:

- Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/01/2006 quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước;

- Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập

- Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Theo đó, đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên thì được quyết định tổng mức thu nhập trong năm cho người lao động sau khi đã thực hiện trích lập quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp. Như vậy, với việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thì việc trả lương sẽ ngày càng được đổi mới và hoàn thiện theo hướng gắn với năng suất, chất lượng và hiệu quả công tác, do đó sẽ động viên và khuyến khích được cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc.

Do điều kiện kinh tế xã hội của nước ta hiện nay còn nhiều khó khăn, do vậy chế độ tiền lương của cán bộ, công chức hiện nay cũng còn bất cập. Để có cơ chế chi trả tiền lương phù hợp với chính sách sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, thu hút người hiền tài, Chính phủ đã đưa ra các bước đi thích hợp để cải cách tiền lương trong thời gian tới, như việc tách khu vực hành chính, sự nghiệp với doanh nghiệp trước đây; tách giữa khu vực hành chính với sự nghiệp, thực hiện chủ trương xã hội hoá các hoạt động sự nghiệp, không chỉ Nhà nước mà cả các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và người dân cùng tham gia thực hiện các công việc trong các lĩnh vực sự nghiệp, cung ứng dịch vụ công. Thời gian tới, Chính phủ sẽ tập trung nguồn lực để tiếp tục cải tiến chế độ tiền lương đối với đội ngũ cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước.

12. Nhiều cán bộ, công chức nhà nước không có chuyên môn, nghiệp vụ, thoái hoá, biến chất vẫn đảm nhiệm những chức vụ cao. Để giải quyết vấn nạn này, cần phải có cơ chế, chính sách cụ thể gì và giải quyết như thế nào cho hiệu quả? - Nguyễn Hữu Tiến, 27 tuổi, xã Lăng Công, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc;
tiensvp_nguyenhuu@yahoo.com.

Trả lời: Trong việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, Chính phủ đã ban hành các văn bản quy định từ hệ thống chức danh, tiêu chuẩn, các quy định tuyển dụng khá cụ thể; việc bổ nhiệm, bầu cử đã có quy định, tiêu chuẩn; đồng thời đã ban hành những quy định về trách nhiệm của người đứng đầu và của tập thể... Tuy nhiên, trên thực tế vẫn còn những trường hợp như ông phản ánh. Để hạn chế những trường hợp như vậy, Chính phủ đã, đang và sẽ phải có những biện pháp sau:

- Một là, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, thể chế ngày càng phù hợp, bám sát với tình hình thực tiễn, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức nhà nước;

- Hai là, tăng cường trách nhiệm với người đứng đầu và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức;

- Ba là, phải tăng cường công tác giám sát, kiểm tra (cơ quan, tổ chức và công dân);

- Bốn là, khi phát hiện những hiện tượng nêu trên các cơ quan chức năng phải kiên quyết xử lý đến cùng.

13. Chính phủ có những chính sách khuyến khích và cơ chế sử dụng trí thức hiệu quả như thế nào để người tài trở về cống hiến sức lực, trí tuệ góp sức xây dựng đất nước, không để tiếp diễn tình trạng “chảy máu chất xám”? - Võ Văn Nhân, 35 tuổi, 14/286 Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; ducduy2006@vnn.vn.

Trả lời: Đã có nhiều chính sách khuyến khích, nhưng cần tiếp tục sửa đổi, bổ sung để chính sách thực sự thu hút được người tài, trước mắt Chính phủ đang sửa đổi về:

- Chính sách, thủ tục xuất nhập cảnh;

- Chính sách nhà đất thông thoáng;

- Chính sách sử dụng và tôn vinh (đây là một trong những chính sách quan trọng để thu hút được những người có năng lực trong từng lĩnh vực về làm việc cho Nhà nước);

- Có cơ chế đãi ngộ phù hợp dần tiến tới bình đẳng với các chính sách thu hút nhân tài trong nước. Hiện nay, với cơ chế này, Chính phủ đang giao cho các Bộ như Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế... nghiên cứu hoàn thiện các cơ chế chính sách thu hút đồng thời với việc cải tiến chính sách tiền lương để có sự cân bằng tương đối giữa thu nhập của các khu vực trong nước.

14. Hiện nay, chúng ta đang thiếu hụt trầm trọng nguồn lực quản lý cấp cao, công nhân có tay nghề giỏi để đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế. Vậy đã có chính sách gì để đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong thời đại mới? Việc tuyển chọn người có năng lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước được thực hiện

theo cơ chế như thế nào? - Phan Hữu Trí, 57 tuổi, 491 Ngô Quyền, Rạch Giá, Kiên Giang; phanhuutri_rg@yahoo.com.

Trả lời: Con người là nhân tố quyết định sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Đúng là hiện nay đất nước ta đang thiếu hụt nguồn nhân lực quản lý có trình độ cao và đội ngũ công nhân có tay nghề giỏi. Để giải quyết tình trạng này, chúng ta đã có các chính sách:

- Xã hội hoá giáo dục-đào tạo để huy động mọi nguồn lực đáp ứng yêu cầu và nhu cầu đào tạo ngày càng nâng cao cả về số lượng và chất lượng, mà biểu hiện rõ nét nhất là đa dạng hoá hình thức sở hữu trường đại học, cao đẳng, dạy nghề. Các hình thức sở hữu tập trung vào 2 loại: trường công và trường tư, sắp tới sẽ cổ phần hoá một số trường đại học để dần chuyển một số trường công sang trường tư thục.

Cùng với xã hội hoá giáo dục, chúng ta cũng đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ nguồn lực và tri thức, kinh nghiệm thế giới vào đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao.

- Thực hiện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức biên chế, tài chính cho các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề. Các cơ sở đào tạo được chủ động tổ chức đào tạo, nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu của xã hội.

- Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý đã có sự chuyển hướng rõ rệt từ đào tạo chuẩn hoá, trả nợ tiêu chuẩn còn thiếu sang đào tạo nguồn trước khi bổ nhiệm và đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí chức danh trong đó chú trọng các kiến thức, kỹ năng điều hành, quản lý thực thi công vụ cho cán bộ lãnh đạo, quản lý.

- Để đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế, chúng ta đã có chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho công tác hội nhập kinh tế quốc tế (Quyết định số 137/2003/QĐ-TTg).

Trong đó chú trọng trang bị kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế cho các đối tượng là cán bộ, công chức; tập trung hình thành đội ngũ chuyên gia về hội nhập kinh tế quốc tế; đào tạo đội ngũ luật sư để sớm

đáp ứng yêu cầu của hệ thống luật pháp Việt Nam phù hợp với luật quốc tế và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là công nhân bậc cao vừa có tay nghề, có ngoại ngữ, tin học để có thể xuất khẩu lao động và làm việc trong các doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài tại Việt Nam.

Để tuyển chọn người có năng lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, chúng ta đang đổi mới cơ chế từ lĩnh vực này:

- Thực hiện chế độ thi tuyển đối với cán bộ, công chức; thực hiện cơ chế cạnh tranh trong thi tuyển; tuyển dụng có thời hạn;

- Đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý, thực hiện chế độ bổ nhiệm có thời hạn;

- Đang thực hiện thí điểm, tiến tới thực hiện phổ biến chế độ thi tuyển để tuyển chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý. Thực hiện cơ chế cạnh tranh trong tuyển chọn cán bộ lãnh đạo quản lý.

15. Biện pháp nào để Việt Nam chấm dứt hiện tượng quà cáp, biếu xén cho các vị lãnh đạo mỗi khi lễ Tết đến không? - Mã Thành Lợi, 35 tuổi, thành phố Huế; mathanhloi@gmail.com.

Trả lời: Tết Nguyên đán là ngày lễ cổ truyền của dân tộc ta, có ý nghĩa thiêng liêng đối với từng người Việt Nam, việc tặng quà nhân dịp lễ Tết là việc làm đã có truyền thống từ lâu, đặc biệt là thăm hỏi, tặng quà người thân, người có công, người nghèo khó...

Hiện nay, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí đã có quy định cụ thể về việc tặng quà trong những dịp lễ tết. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các cán bộ, công chức không được sử dụng công quỹ để biếu xén, không được lợi dụng việc tặng quà để hối lộ, mưu cầu lợi ích bất chính cho cá nhân. Thủ tướng Chính phủ cũng đã có Chỉ thị về việc này. Rất mong có sự phát hiện, giám sát của nhân dân, của công luận về vấn đề này.

16. Kết quả thực hiện cải cách hành chính trong những năm qua như thế nào khi người dân, doanh nghiệp vẫn còn nhiều bức xúc. Vấn

đề mấu chốt trong cải cách hành chính năm 2007 Chính phủ quan tâm, chỉ đạo là gì? Có thể đưa ra khẩu hiệu gì trong cải cách hành chính? - Lê Thị Hoài Thương, 24 tuổi, Số 10 Đường 3/2, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh; thuong1683@yahoo.com.

Trả lời: Trong thời gian qua, cải cách hành chính đã được đẩy mạnh hơn và đã đạt được những kết quả tích cực. Hệ thống thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước được xây dựng và hoàn thiện, góp phần thúc đẩy quá trình đổi mới kinh tế, dân chủ hoá đời sống xã hội, hội nhập kinh tế quốc tế; tổ chức bộ máy hành chính đã được sắp xếp hợp lý hơn; chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên một bước. Mặc dù có những kết quả tích cực, nhưng chúng ta phải thẳng thắn nhìn nhận rằng cải cách hành chính còn chậm, người dân, doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn khi có việc đến cơ quan công quyền. Sự bức xúc của người dân, doanh nghiệp đối với cơ quan hành chính, sự vô cảm của một bộ phận cán bộ, công chức đang là những vấn đề cần được quan tâm giải quyết trong thời gian tới.

Trong năm 2007, Chính phủ đã xác định cải cách hành chính (CCHC) là một trong ba trọng tâm công tác chính, trong CCHC thì cải cách thể chế là quan trọng và cải cách thủ tục là khâu đột phá. Hệ thống thể chế, chính sách kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã từng bước được xây dựng và hoàn thiện, nhưng vẫn chưa phù hợp và tương thích với yêu cầu, do đó phải tiếp tục được hoàn thiện. Thủ tục hành chính vẫn còn phức tạp, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Thông qua rà soát, đơn giản hoá để loại bỏ những thủ tục không cần thiết, công khai thủ tục và thời gian giải quyết công việc với người dân và doanh nghiệp, triển khai thực chất cơ chế “một cửa” để cải thiện mối quan hệ giữa cơ quan hành chính và người dân, doanh nghiệp theo chức năng của nền hành chính phục vụ. Theo tinh thần đó có thể coi khẩu hiệu năm 2007 là “Đẩy mạnh cải cách, đột phá thủ tục, phục vụ tốt cho người dân và doanh nghiệp”.

17. Đề nghị cho biết cụ thể hơn về chủ trương đổi mới, sắp xếp lại các cơ quan của Chính phủ, các Bộ ngành theo hướng tinh giảm, gọn nhẹ; việc đưa các doanh nghiệp, tổng công ty ra khỏi sự quản lý hành chính của các Bộ chủ quản? - Phạm Như Huy, 36 tuổi; huycdc@gmail.com.

Trả lời: Nội dung câu hỏi này có phần trùng với nội dung câu hỏi 4 nêu trên về phương án chuẩn bị cơ cấu tổ chức Chính phủ sắp tới. Xin nêu cụ thể hơn về chủ trương này như sau:

- Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ: sẽ được sắp xếp lại theo mô hình Bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực và đẩy mạnh phân cấp, xã hội hoá; tách quản lý nhà nước với hoạt động sự nghiệp, dịch vụ công để tạo điều kiện tinh giản đầu mỗi tổ chức. Yêu cầu chung là phải giảm số lượng các Bộ, cơ quan ngang Bộ.

- Đối với các cơ quan thuộc Chính phủ đang có chức năng quản lý nhà nước sẽ chuyển vào các Bộ tương ứng quản lý; không còn cơ quan thuộc Chính phủ có chức năng quản lý nhà nước.

- Việc đưa các doanh nghiệp, tổng công ty ra khỏi sự quản lý hành chính của các Bộ chủ quản được thực hiện nhất quán theo chủ trương tách quản lý nhà nước của các Bộ, ngành với quản lý sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Từ đó, các Bộ chỉ thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với công ty nhà nước theo Nghị định số 132/2005/NĐ-CP ngày 20/10/2005 và Nghị định số 86/2006/NĐ-CP ngày 21/8/2006 của Chính phủ.

18. Nâng cao thu nhập cho công chức cũng là một cách phòng chống tham ô, lãng phí. Nó còn là bằng chứng về sự ràng buộc giữa quyền lợi và trách nhiệm của công chức. Nhà nước có đặt vấn đề này ra như là một mục tiêu của CCHC hay không? - La Anh Phong, Công ty CP Đại Cát Tường, Lô C6 khu công nghiệp Tịnh Phong, tỉnh Quảng Ngãi; laanhphong@yahoo.com.

Trả lời: Cải cách chính sách tiền lương là một mục tiêu của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001-2010 đã được xác định tại Quyết định số 136/2001/QĐ-TTg ngày 17/9/2001 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, Chính phủ đã trình Quốc hội cho thực hiện Đề án cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và trợ cấp ưu đãi người có công giai đoạn 2003–2007. Kết quả cụ thể của cải cách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức từ năm 2003 đến 2007 như sau:

- Năm 2003 điều chỉnh mức lương tối thiểu chung từ 210.000 đồng lên 290.000 đồng/tháng, tăng thêm 38,1%.

- Năm 2004 sửa đổi hệ thống thang lương, bảng lương trên cơ sở mở rộng quan hệ tiền lương tối thiểu - trung bình (đại học hết tập sự) - tối đa là 1-1,78-8,5 lên 1-2,34-10, theo đó mức lương trung bình tăng thêm 31,5%.

- Năm 2005 điều chỉnh mức lương tối thiểu chung từ 290.000 đồng lên 350.000 đồng/tháng, tăng thêm 20,7%.

- Năm 2006 điều chỉnh mức lương tối thiểu chung từ 350.000 đồng lên 450.000 đồng/tháng, tăng thêm 28,6%.

Tính chung từ năm 2003 đến 2006, người hưởng mức lương trung bình đã được tăng thêm 181,7%, cao hơn so với mức tăng giá tiêu dùng (28,9%) và mức tăng trưởng GDP của nền kinh tế (35,7%). Tuy nhiên, tiền lương của cán bộ, công chức, viên chức vẫn ở mức thấp, chưa đạt mức trung bình khá của xã hội, nên tiền lương chưa thực sự trở thành động lực làm việc của cán bộ, công chức và chưa góp phần vào công cuộc cải cách hành chính nhà nước. Vì vậy, Chính phủ sẽ tiếp tục thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo hướng phải thực sự coi tiền lương của cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước là một giải pháp và là điều kiện cần để thúc đẩy cải cách hành chính, góp phần thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng.

19. Biện pháp nào để trị dứt bệnh “trên bảo dưới không nghe” và làm cách nào để các công chức dưới quyền chịu trách nhiệm, rung cảm trước công việc của nhân dân? - Lê Văn Thành, 81 Mậu Thân, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ; thanhthanhpaper@gmail.com.

Trả lời: Đã có quy định thứ bậc hành chính trong thực thi công việc của các cơ quan trong hệ thống hành chính, cấp dưới phải chấp hành sự chỉ đạo, điều hành, quản lý của cấp trên. Chính phủ đang tiến hành xây dựng Luật Công vụ, trong đó sẽ có quy định về đạo đức công vụ, thanh tra công vụ. Chính phủ đang tiếp tục tăng cường chỉ đạo các hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ mà Chính phủ giao cho các cấp. Kiên quyết chấn chỉnh, xử lý nghiêm tình trạng không chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính.

20. Những giải pháp gì để khắc phục tình trạng “chảy máu chất xám”? Liệu bao lâu nữa thì vấn đề này không còn là vấn đề khó giải quyết ở nước ta? - Phan Văn Thọ, Sinh viên.

Trả lời: Đã có nhiều chính sách khuyến khích, nhưng cần tiếp tục sửa đổi, bổ sung để chính sách thực sự thu hút được người tài, trước mắt Chính phủ đang sửa đổi về:

- Chính sách, thủ tục xuất nhập cảnh;
- Chính sách nhà đất thông thoáng;
- Chính sách sử dụng và tôn vinh (đây là một trong những chính sách quan trọng để thu hút được những người có năng lực trong từng lĩnh vực về làm việc cho Nhà nước).

- Có cơ chế đãi ngộ phù hợp dần tiến tới bình đẳng với các chính sách thu hút nhân tài trong nước. Hiện nay, với cơ chế này, Chính phủ đang giao cho các Bộ như Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế... nghiên cứu hoàn thiện các cơ chế chính sách thu hút đồng thời với việc cải tiến chính sách tiền lương để có sự cân bằng tương đối giữa thu nhập của các khu vực trong nước.

21. Có những nhà khoa học giỏi nhưng ở lĩnh vực quản lý nhà nước, họ là những nhà quản lý tồi. Một nhà quản lý giỏi phải thể hiện bản lĩnh của mình và cống hiến ở 1 lĩnh vực khác. Tại sao vẫn bổ nhiệm những nhà khoa học vào những vị trí quản lý, để rồi ngành khoa học đó mất đi 1 chuyên gia giỏi và thêm 1 người quản lý tồi? -
Trần Thị Lệ Tiên, 170 Ba Cu, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; bstientl@yahoo.com.

Trả lời: Đối với một nhà khoa học chân chính thì làm thế nào để có nhiều công trình cống hiến cho khoa học và cuộc sống là niềm vui và lẽ sống của họ. Do vậy, dù ở bất kỳ cương vị công tác nào thì hết thảy các nhà khoa học đều có sự say mê, sáng tạo và dồn hết tâm, trí của mình cho sự nghiệp nghiên cứu. Những công trình khoa học như là đứa con tinh thần mà cả đời mình theo đuổi. Đối với những nhà khoa học được Đảng và Nhà nước tin tưởng giao phó những trọng trách lãnh đạo quản lý thì họ lại càng có điều kiện cống hiến nhiều hơn cho khoa học vì thực tế đã chỉ ra rằng để trở thành người lãnh đạo quản lý đối với tập thể các nhà khoa học thì bản thân họ phải có trình độ, năng lực nghiên cứu khoa học tốt và phương pháp quản lý khoa học thì mới được các nhà khoa học tôn vinh, chấp nhận họ, và ngược lại. Mặt khác, có những nhà khoa học được bổ nhiệm vào những vị trí lãnh đạo cao cấp, song họ lại thành công trong sự nghiệp nghiên cứu khoa học của mình và có những công trình, sản phẩm khoa học được thế giới đánh giá rất cao. Ví dụ như chương trình nghiên cứu điện hạt nhân và nhiều công trình cấp quốc gia và quốc tế khác.

Vấn đề ở đây là làm sao ta làm tốt công tác phát hiện và sử dụng người tài cho đúng thì sẽ có hiệu quả cao hơn. Trong cơ chế phát hiện người tài có cả trách nhiệm người đứng đầu và trách nhiệm của cả tập thể cán bộ, công chức và thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai.

22. Cần nhanh chóng cải cách về chế độ tiền lương để đáp ứng được đời sống của người lao động, nhất là đối với những người làm công ăn lương như công chức nhà nước. Nếu không thì người tài giỏi

làm ở cơ quan nhà nước lần lượt sẽ ra đi? - Kiên Cường, thành phố Đà Nẵng; cuonglk2506@yahoo.com.

Trả lời: Khi Việt Nam trở thành thành viên chính thức của WTO thì Việt Nam sẽ có nhiều cơ hội và thách thức khi hội nhập vào nền kinh tế thế giới, trong đó có vấn đề tiền lương. Với tư cách là một bộ phận của thị trường lao động thế giới thì tiền lương của người lao động ở Việt Nam sẽ được điều chỉnh dần để tiệm cận với mặt bằng tiền lương của người lao động có cùng trình độ ở các nước trong khu vực. Mặt khác, chi phí nhân công thấp lại có thể coi là một yếu tố lợi thế của Việt Nam trong việc thu hút đầu tư nước ngoài vào Việt Nam. Vì vậy, việc cải cách chính sách tiền lương là hết sức cần thiết, nhưng phải gắn với sự tăng trưởng kinh tế, đồng thời phải bảo đảm các nguyên tắc cân đối vĩ mô của nền kinh tế, bảo đảm ổn định chính trị-xã hội trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

23. Một sinh viên mới tốt nghiệp đại học vào làm một cơ quan nhà nước được hưởng theo mức lương hợp đồng là 450 nghìn đồng. Với mức lương như vậy thì có đảm bảo cuộc sống của mình không (theo Tổng Thư ký LHQ, người có thu nhập dưới 2 USD/ngày thuộc diện người nghèo). Nhà nước có chính sách hỗ trợ đối với các sinh viên mới tốt nghiệp có nguyện vọng làm việc trong các cơ quan Nhà nước thoát khỏi cảnh là người có mức sống nghèo không? - Hoàng Việt Dũng, 25 tuổi, Vĩnh Tường -Vĩnh Phúc.

Trả lời: Theo quy định hiện hành thì người tốt nghiệp đại học khi được tuyển dụng vào làm việc trong các cơ quan nhà nước được hưởng mức lương cơ bản là 1.053.000 đồng/tháng (hệ số lương 2,34 bậc 1 của ngạch chuyên viên x 450.000 đồng/tháng); trong thời gian tập sự 12 tháng được hưởng 85% bằng 895.000 đồng/tháng. Ngoài ra, nếu cán bộ làm việc ở vùng sâu, vùng xa thì được hưởng thêm các chế độ phụ cấp khu vực (có hệ số từ 0,1 đến 1,0 so với mức lương tối thiểu chung) và phụ cấp đặc biệt (từ 30% đến 100% mức lương ngạch, bậc hiện hưởng). Với mức lương này thì tiền lương của người mới tốt nghiệp đại học đúng là vẫn còn thấp so với nhu cầu của cuộc sống. Tuy nhiên, đây cũng là vấn đề của

cán bộ, công chức nói chung, Chính phủ sẽ tiếp tục thực hiện cải cách chính sách tiền lương trong thời gian tới.

24. Đất nước ta còn lãng phí trong việc sử dụng hiền tài. Có phải chúng ta thiếu dân chủ và minh bạch trong tuyển chọn cán bộ, cần xử lý việc này như thế nào? - Lê Quang Úy, 159 Hà Huy Tập, tỉnh Hà Tĩnh.

Trả lời: Hiền tài là nguyên khí của quốc gia, đất nước hưng hay thịnh phụ thuộc vào nguồn nhân lực đó. Điều đó đã được khẳng định trong suốt chiều dài lịch sử của dân tộc ta. Trong công tác cán bộ, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm chăm lo, đào tạo và bồi dưỡng nhằm có được đội ngũ cán bộ vừa có phẩm chất vừa có năng lực. Việc xem xét, đánh giá để bổ nhiệm cán bộ vào những vị trí lãnh đạo quản lý lại càng được quan tâm và chú trọng. Chúng ta đã có những quy trình, thủ tục công khai trong việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo quản lý. Tuy nhiên, trong thực tế vẫn còn tình trạng ở nơi này, nơi kia chưa thực hiện tốt những quy định về công tác cán bộ. Do vậy, trong chương trình công tác của Chính phủ tới đây cần phải tập trung soát xét để cải tiến quy trình bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, theo hướng bổ nhiệm có thời hạn, và thông qua thi cạnh tranh, đồng thời làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và cá nhân để xảy ra tình trạng mất dân chủ, thiếu minh bạch trong việc xem xét, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và các biện pháp xử lý kiên quyết theo đúng pháp luật.

25. Khi nào cần làm thủ tục hành chính thì ai cũng sợ vì “rườm rà, nhiều cửa và phức tạp”, chưa nói là lãnh đạo đi họp liên miên, vượt qua cửa này thì lại phải chờ cửa khác. Nếu là người đi làm việc muốn làm giấy tờ gì thì “một là ăn cắp thời gian nhà nước, hai là thuê cò”. Vậy cả hai đều tiêu cực. Nhà nước có kế hoạch gì cải cách hành chính trong tương lai? - Trần Trung Kiệt, 35 tuổi, tỉnh Bến Tre.

Trả lời: Vấn đề nêu ở đây là thủ tục hành chính, là “rườm rà, nhiều cửa và phức tạp”, là hội họp liên miên... Vấn đề này đang là một trong những yếu kém của bộ máy hành chính nước ta. Để khắc phục, Chính phủ đã ban hành các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính và xác định

cải cách thủ tục hành chính là khâu đột phá trong năm 2007. Từng Bộ, ngành, chính quyền địa phương có trách nhiệm rà soát lại các thủ tục hành chính, sửa đổi hoặc huỷ bỏ các thủ tục hành chính không còn cần thiết, đang cản trở, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp khi có việc đến cơ quan hành chính. Cùng với cải cách thủ tục, cần quan tâm đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính, thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” ứng dụng các quy trình quản lý chất lượng và công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan hành chính.

26. Biện pháp cụ thể nào để thay đổi bộ máy làm hành chính chưa đáp ứng được yêu cầu hội nhập như hiện nay? - Nguyễn Thanh Vân, K2/2 C5 Nguyễn Trung Trực, thành phố Đà Lạt; thanhvanhk@gmail.com.

Trả lời: Để khắc phục tình trạng này, Chính phủ đã xác định phải đẩy mạnh cải cách hành chính, trong đó coi cải cách thủ tục hành chính là khâu đột phá. Từng Bộ, ngành và chính quyền địa phương phải rà soát thủ tục, tự sửa đổi, huỷ bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp trên xem xét sửa đổi, huỷ bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp, công bố công khai thủ tục, thời gian giải quyết công việc của dân, doanh nghiệp; thực hiện tốt cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” giữa các cơ quan hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp. Đây là những công việc hết sức quan trọng và cấp bách, làm tốt sẽ góp phần giảm phiền hà, tiêu cực trong bộ máy, từng bước xây dựng một nền hành chính phục vụ dân và doanh nghiệp tốt hơn.

27. Để dân bầu trực tiếp các chức vụ cấp cơ sở thì sẽ rất tốt. Nhiều chuyên gia đã phân tích và công nhận là tốt, là đúng. Vấn đề này được triển khai trên thực tế ra sao? - Ngô Văn Nghị, Công ty TNHH Thương mại & Công nghệ thông tin IEC, Lê Sỹ Chúc; sichuc@gmail.com.

Trả lời: Nhằm tiếp tục mở rộng và phát huy dân chủ trực tiếp, góp phần đổi mới cơ chế hoạt động của chính quyền địa phương cấp cơ sở,

đảm bảo sự tham gia trực tiếp và rộng rãi hơn của nhân dân trong việc xây dựng bộ máy chính quyền địa phương, Đảng và Nhà nước ta chủ trương tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Thông báo số 159-TB/TW ngày 15/11/2004, Chính phủ giao Bộ Nội vụ nghiên cứu xây dựng Đề án thí điểm nhân dân bầu trực tiếp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

Thường trực Chính phủ cũng đã cho ý kiến về Đề án này vào ngày 30/11/2006. Tuy nhiên, đây là chủ trương lớn của Đảng và là vấn đề mới, chưa quy định trong Hiến pháp và pháp luật hiện hành. Vì vậy, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Nội vụ tiếp tục hoàn chỉnh Đề án để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét ra Nghị quyết làm cơ sở pháp lý để Chính phủ ban hành văn bản triển khai thực hiện thí điểm đối với khoảng 500 xã, phường, thị trấn trên cả nước trong thời gian sớm nhất.

28. Hiện nay, tại các cơ quan, ban ngành còn có hiện tượng cán bộ ngồi chơi xơi nước và tán gẫu rất nhiều. Có phải việc bố trí công việc của họ chưa sát hay việc thì ít mà người nhận vào thì nhiều? - Nguyễn Đình Hoà, 49 tuổi, Bắc Hà, thị xã Hà Tĩnh.

Trả lời: Việc tuyển dụng đã có quy định căn cứ vào chức danh, tiêu chuẩn và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Do đó, nếu cơ quan, đơn vị nào thực hiện tốt việc phân công, tuyển dụng, bố trí cán bộ thì sẽ không có hiện tượng cán bộ ngồi chơi, xơi nước, tán gẫu. Ngược lại, nếu công tác phân công, tuyển dụng, bố trí cán bộ, công chức không tốt thì sẽ có hiện tượng người cán bộ, công chức làm không hết việc, người cán bộ, công chức khác lại ngồi chơi.

Muốn thay đổi tình trạng trên, phải:

- Tiếp tục rà soát, làm rõ chức năng, nhiệm vụ của tổ chức, tránh chồng chéo, trùng lặp;

- Làm tốt công tác tuyển dụng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức đúng người, đúng việc;
- Cơ chế đánh giá, kiểm tra, giám sát phù hợp, sát thực;
- Chính sách đãi ngộ phù hợp;
- Tăng cường đạo đức công vụ, kỷ luật công sở;
- Xử lý nghiêm minh những sai phạm. Kiên quyết đưa ra khỏi đội ngũ những người không hoàn thành công việc, kém đạo đức, vô kỷ luật....

Sau đây là tổng hợp 10 câu trả lời của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1. Chữ nhân là gốc rễ của mọi vấn đề, đất nước ta muốn phát triển bền vững thì phải coi trọng giáo dục làm người. Vậy Đảng và Nhà nước có những chính sách nào cụ thể để xây dựng chữ nhân cho con người Việt Nam?- Nguyễn Thanh Chung, 28 tuổi;
bsnguyenthanhchung@gmail.com.

Trả lời: Việc giáo dục chữ *Nhân* (giáo dục con người có phẩm chất đạo đức và năng lực toàn diện) đã được nhấn mạnh trong Văn kiện các kỳ Đại hội của Đảng; được quán triệt trong các chỉ thị, nghị quyết, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục và đào tạo, được chỉ đạo triển khai thống nhất trong các ngành, các cấp từ trung ương đến địa phương.

- Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng đã trình bày những quan điểm cơ bản về giáo dục và đào tạo, trong đó nhấn mạnh:

+ Giáo dục và đào tạo cùng với khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu, là nền tảng và động lực thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

+ Phát triển giáo dục nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đào tạo những con người có kiến thức văn hoá, khoa học, có kỹ năng nghề nghiệp, gắn học với hành, tài với đức.

- Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu để nâng cao chất lượng giáo dục là đổi mới cơ cấu tổ chức và hoàn thiện hệ thống giáo dục và đào tạo;

đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục; đổi mới phương pháp giáo dục và đào tạo.

Nghị quyết của Ban Khoa giáo Trung ương đã chỉ rõ: *Đổi mới phương pháp và các hình thức tổ chức giáo dục nhằm phát huy tính tích cực và năng lực chủ động, sáng tạo của người học, thực hiện một cách cân đối, hợp lý việc dạy kiến thức-dạy nghề-dạy người trên cơ sở lấy dạy người làm căn bản, nhằm đào tạo những con người có nhân cách và bản lĩnh, có đủ kiến thức cần thiết, có tay nghề để thực hành nghề nghiệp.*

- Khi xây dựng bộ Chương trình giáo dục phổ thông, một trong những mục tiêu quan trọng mà mỗi môn học cần xác định là: bên cạnh việc giáo dục kiến thức cần chú trọng giáo dục tư tưởng, tình cảm, thái độ cho học sinh. Ví dụ:

* Môn học Ngữ văn đã xác định một trong những mục tiêu quan trọng là: *bồi dưỡng cho học sinh tình yêu tiếng Việt, văn học, văn hoá; tình yêu gia đình, thiên nhiên, đất nước; lòng tự hào dân tộc; ý chí tự lập, tự cường; lý tưởng xã hội chủ nghĩa; tinh thần dân chủ, nhân văn; giáo dục cho học sinh trách nhiệm công dân, tinh thần hữu nghị và hợp tác quốc tế, ý thức tôn trọng và phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc và nhân loại.*

* Môn Giáo dục công dân đã xác định vị trí của môn học là *giữ vai trò chủ chốt trong việc giáo dục cho học sinh ý thức và hành vi của người công dân, góp phần hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực cần thiết của người công dân trong một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Từ đó, môn học góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đào tạo học sinh thành những người lao động mới, đáp ứng được những đòi hỏi của thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và phù hợp với xu thế phát triển chung của thời đại.*

* Việc giáo dục đạo đức cho học sinh còn được quán triệt trong việc triển khai tất cả các mặt hoạt động trong nhà trường.

2. Bên cạnh những mặt mạnh không thể phủ nhận, hiện còn có tiêu cực trong một bộ phận không nhỏ thanh niên Việt Nam. Nếu không có sự nhìn nhận thẳng thắn để khắc phục kịp thời, chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến các mục tiêu phát triển của dân tộc. Làm gì để giáo dục và đào tạo thanh niên Việt Nam đáp ứng với yêu cầu phát triển đất nước? - Nguyễn Hùng Sơn, số 8 ngõ 274 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; atchungson@yahoo.com.

Trả lời: 1. Nhất trí với đánh giá của bạn là: “Bên cạnh những mặt mạnh không thể phủ nhận, hiện đang có tiêu cực trong một bộ phận không nhỏ thanh niên Việt Nam”.

2. Quan điểm của Chính phủ về vấn đề này: Không chấp nhận hiện tượng tiêu cực trong thanh niên nói chung, trong học sinh, sinh viên nói riêng. Các Bộ, ban, ngành, các tổ chức chính trị-xã hội phải phối hợp giáo dục thanh niên để họ trở thành những người có đủ những phẩm chất công dân cần thiết, trong đó tính trung thực có vị trí quan trọng.

Đối với ngành giáo dục và đào tạo, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã phát động cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”. Sau 5 tháng triển khai, cuộc vận động này bước đầu đã có những chuyển biến tích cực trong nhận thức của xã hội, giáo viên, học sinh, sinh viên.

3. Hiện tại, trong giáo dục, đào tạo đang có rất nhiều bất cập, rất nhiều góc khuất (học hành, thi cử, bằng cấp, quản lý, sử dụng nguồn nhân lực...). Biện pháp giải quyết các vấn đề trên trong thời gian tới như thế nào? Phạm Quang Vinh, 38 Lê Văn Linh, Thành phố Hồ Chí Minh; pqvinhvtb@vnn.vn.

Trả lời: Đất nước đang trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới. Để tiến trình đi đúng hướng, đạt các mục tiêu đặt ra, đòi hỏi sự cố gắng của toàn dân tộc Việt Nam nói chung và của từng cấp, từng ngành nói riêng, trong đó có giáo dục-đào tạo.

Giáo dục và đào tạo trong thời gian qua đã có những mảng sáng rất quan trọng trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. Nhưng giáo dục hiện còn có một số "góc khuất" về học hành, thi cử, bằng cấp, quản lý.

Thủ tướng Chính phủ đã và đang chỉ đạo ngành giáo dục xây dựng và triển khai thực hiện những đề án cụ thể, từng bước hạn chế và tiến tới xoá bỏ những góc khuất đó để nền giáo dục nước nhà thực hiện đúng nguyên lý: học phải gắn với hành, đào tạo phải gắn với nhu cầu sử dụng, kết hợp giữa thi với cử tuyển để vừa lựa chọn được những người có tài phụng sự đất nước vừa đảm bảo chính sách xã hội và công bằng trong giáo dục.

Để làm được những việc trên, trước hết phải có kế hoạch, bước đi thích hợp. Trong thời gian tới, tổ chức cơ cấu lại hệ thống giáo dục quốc dân và hệ thống quản lý giáo dục, đổi mới tư duy trong giáo dục tức là chuyển từ tư duy bao cấp sang tư duy theo các quy luật của kinh tế thị trường và thể hiện đậm nét định hướng xã hội chủ nghĩa.

4. Hiện nay, chúng ta đang thiếu hụt trầm trọng nguồn lực quản lý cao cấp, công nhân có tay nghề giỏi để đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế quốc tế. Chúng ta có chính sách gì để đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong thời đại mới và việc tuyển chọn người có năng lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước được thực hiện theo cơ chế như thế nào? Phan Hữu Trí, 57 tuổi, 491 Ngô Quyền, Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; phanhuutri_rg@yahoo.com.

Trả lời: Hiện chúng ta không chỉ thiếu hụt trầm trọng nhân lực quản lý cấp cao, công nhân có tay nghề giỏi mà còn thiếu hụt cả những nhân lực trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và công nghệ. Điều đó khó tránh khỏi vì nước ta từ một nước nông nghiệp nghèo nàn lạc hậu, vừa trải qua các cuộc chiến tranh giữ nước lâu dài, tiến hành xây dựng đất nước theo quy luật của kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa.

Để đáp ứng nhu cầu nhân lực công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế, Thủ tướng Chính phủ đang chỉ đạo các ngành có liên quan như: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học Công nghệ, Lao động, Thương binh và Xã hội... ban hành những chính sách phù hợp nhằm khuyến khích thu hút nhân tài là người Việt Nam định cư ở nước ngoài trở về Tổ quốc làm việc; khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài tham gia cung cấp dịch vụ giáo dục ở Việt Nam; đẩy mạnh hợp tác với các nước phát triển trong đào tạo nhân lực. Đổi mới chính sách và cơ chế tuyển dụng nhân lực đảm bảo thực sự công khai, minh bạch, khách quan, bố trí những người có năng lực phù hợp với vị trí đảm nhận theo cơ chế thi tuyển.

5. Làm gì để nâng cao nhận thức, giáo dục lòng yêu nước, lý tưởng sống tốt đẹp cho thanh niên khi hiện nay một bộ phận cán bộ, công chức trẻ thờ ơ với công tác đền ơn đáp nghĩa, quên đi những truyền thống đạo lý tốt đẹp của dân tộc, sống không có mục đích và lý tưởng cho mình? - Lê Công Thắng, 34 tuổi, 22 Bis Phan Đăng Lưu, Thành phố Hồ Chí Minh; congthangetc2@yahoo.com.

Trả lời: Quan điểm: vấn đề giáo dục nhận thức, giáo dục lòng yêu nước, lý tưởng sống tốt đẹp cho thanh niên nói chung và học sinh, sinh viên nói riêng luôn được xem là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách trong mọi giai đoạn lịch sử.

Để giáo dục nhận thức, giáo dục lòng yêu nước, lý tưởng sống tốt đẹp cho thanh niên, học sinh, sinh viên, ngành giáo dục và đào tạo đã:

- Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, giáo dục lòng yêu nước, lý tưởng sống cao đẹp thông qua việc trang bị những kiến thức, hiểu biết về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cho thanh niên, học sinh, sinh viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2002, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 494/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án “Một số biện pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy, học tập các bộ môn khoa học Mác-

Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh trong các trường đại học, cao đẳng, môn chính trị trong các trường trung học chuyên nghiệp và dạy nghề”. Sau 5 năm thực hiện Quyết định này, chất lượng học tập và hiệu quả giảng dạy các bộ môn khoa học Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh trong các trường đại học, cao đẳng; môn chính trị trong các trường trung học chuyên nghiệp và dạy nghề đã có những chuyển biến rất lớn. Đặc biệt nhận thức về lòng yêu nước, lý tưởng sống của học sinh, sinh viên đã từng bước được hình thành bền vững.

Đồng thời, các nhà trường đã tăng cường giáo dục nhận thức, giáo dục lòng yêu nước, lý tưởng sống tốt đẹp cho học sinh, sinh viên thông qua tất cả các môn học trong nhà trường. Mỗi môn học có vai trò, vị trí khác nhau nhưng đều có chung nhiệm vụ nêu trên.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đang thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập các môn học Mác-Lênin theo hướng giảm thời gian lên lớp, lồng ghép với các hoạt động mang tính xã hội, tăng cường tự chủ và thảo luận nhằm phát huy vai trò chủ động, tích cực của người học.

- Tăng cường các hoạt động tự rèn luyện-tự giáo dục cho thanh niên, học sinh, sinh viên:

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì và phối hợp với các Bộ, ban, ngành (Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam...) tổ chức các hoạt động phong trào (sinh viên tình nguyện, cuộc thi tìm hiểu về Đảng, đất nước...) có tính chất rèn luyện học sinh, sinh viên; phối hợp triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong ngành giáo dục và đào tạo nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và chuyển biến tu dưỡng, rèn luyện theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống.

Qua việc tham gia các hoạt động, phong trào học sinh, sinh viên có cơ hội được học hỏi, trải nghiệm những nội dung đã được học tập trong chương trình chính khoá, tự rèn luyện và tự giáo dục những phẩm chất

đạo đức công dân-học sinh, sinh viên, hình thành lòng yêu nước và lối sống tốt đẹp.

- Tăng cường các văn bản quản lý nhà nước đối với công tác giáo dục trong nhà trường nhằm tạo điều kiện thực hiện cho nhà trường và học sinh, sinh viên:

Xây dựng và trình Chính phủ đề án “Giáo dục toàn diện”, trong đó giáo dục nhận thức, giáo dục lòng yêu nước, lý tưởng sống tốt đẹp cho học sinh, sinh viên là một nội dung trọng tâm.

Xây dựng Nghị định của Chính phủ về việc phối hợp giữa Nhà trường-Gia đình-Xã hội trong công tác giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Nghị định này sẽ quy định chi tiết và rõ ràng về trách nhiệm, nội dung cũng như phương thức phối hợp giữa các bên để giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên;

Quy định nội dung giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục trung cấp chuyên nghiệp và giáo dục đại học.

Với những giải pháp cơ bản trên, chúng tôi mong muốn toàn xã hội, các vị phụ huynh cùng phối hợp giáo dục nhận thức, giáo dục lòng yêu nước, lý tưởng sống tốt đẹp cho thanh niên nói chung và học sinh, sinh viên nói riêng, để có những chuyển biến tích cực, góp phần hình thành một lớp thanh niên mới có nhân cách phát triển toàn diện, có tri thức, kỹ năng nghề nghiệp thuần thực, lòng yêu nước sâu sắc và lý tưởng sống cao đẹp.

6. Định hướng phát triển công tác hướng dẫn và đào tạo nghề ở các tỉnh trong năm 2007. Làm gì để giúp các trường dạy nghề tồn tại và phát triển, trong khi việc tuyển sinh tại các trường nghề là rất khó khăn, đặc biệt là các trường thuộc ngành giao thông? - Cao Minh Quân, 29 tuổi, 17/3 PK3 P4 thị xã Bến Tre, tỉnh Bến Tre; minhquanbtc@yahoo.com.

Trả lời: Thực hiện Quyết định số 67/1998/QĐ-TTg ngày 26/03/1998 của Thủ tướng Chính phủ, về việc chuyển giao nhiệm vụ quản lý Nhà nước về đào tạo nghề từ Bộ Giáo dục và Đào tạo sang Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội. Khi Quyết định có hiệu lực, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã bàn giao toàn bộ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về đào tạo nghề sang Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội. Từ năm 1998 tới nay, tất cả các vấn đề liên quan đến công tác quy hoạch, định hướng phát triển, chương trình, nội dung đào tạo nghề là thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội. Như vậy, để trả lời đầy đủ được vấn đề nêu trên đề nghị chuyển câu hỏi để Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội trả lời cụ thể hơn.

7. Bộ Giáo dục và Đào tạo có các giải pháp nào trong cuộc cải cách nền giáo dục nước nhà để theo kịp xu thế thời đại, sánh vai với các nước trong khu vực và thế giới, nhất là khi nước ta đã gia nhập WTO. Có thể đổi mới giáo dục từ phương thức đào tạo nhồi nhét kiến thức sang cách hướng dẫn phương pháp tư duy chủ động, sáng tạo, linh hoạt? - Lại Thị Tuyết Nhung, 37/575 Kim Mã, thành phố Hà Nội; nhunganhduc@yahoo.com.vn.

Trả lời: Những giải pháp nhằm phát triển giáo dục Việt Nam gồm:

1. Tiếp tục đổi mới tư duy giáo dục một cách sâu sắc, toàn diện.
2. Đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân, đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, xây dựng xã hội học tập.
3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục (nhiệm vụ trọng tâm, lâu dài), tập trung chỉ đạo tiếp tục đổi mới mục tiêu, nội dung dạy học, cách dạy, cách học trong nhà trường, tăng cường các điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất-kỹ thuật theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá.
4. Thực hiện tốt hơn công bằng xã hội, ưu tiên phát triển giáo dục vùng dân tộc, vùng khó khăn và giáo dục cho trẻ em thiệt thòi.
5. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong giáo dục.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục.

7. Tăng cường nền nếp kỷ cương và khắc phục những hiện tượng tiêu cực trong giáo dục.

Những thay đổi căn bản về giáo dục đến 2010:

- Mục tiêu giáo dục trong thời kì mới: Phát triển con người Việt Nam với đầy đủ bản lĩnh và phẩm chất tốt đẹp (trung thực, năng động, sáng tạo, biết hợp tác và cạnh tranh lành mạnh, có hoài bão, có ý chí vươn lên, tự lập thân, lập nghiệp, góp phần đưa đất nước ra khỏi tình trạng nghèo nàn, lạc hậu).

- Xây dựng nền giáo dục của dân, vì dân, hướng tới một xã hội học tập (cho mọi người học tập suốt đời, học mọi lúc, mọi nơi), coi xã hội hoá giáo dục là giải pháp cơ bản, tăng cường hợp tác quốc tế, thường xuyên cập nhật các thành tựu khoa học công nghệ mới.

- Khẩn trương xây dựng và triển khai mạng lưới các trường Đại học, Cao đẳng và giáo dục nghề ngay từ năm học 2005-2006, phát triển các trường Đại học, Cao đẳng ngoài công lập để 2010 đạt chỉ tiêu có 200 sinh viên/1 vạn dân, có 40 trường nghề trọng điểm, mỗi huyện hoặc cụm liên huyện có ít nhất 1 trung tâm dạy nghề.

- Từ 2005, xây dựng và ban hành chính sách học phí, học bổng, triển khai đề án xây dựng xã hội học tập với nòng cốt là Hội Khuyến học và các tổ chức đoàn thể, các trung tâm học tập cộng đồng, tổ chức các chương trình giáo dục tự chọn, xây dựng các kênh giáo dục truyền hình và các nội dung giáo dục trên mạng để phát triển giáo dục từ xa.

- Phát triển các hình thức huy động cộng đồng tham gia và giám sát các hoạt động giáo dục.

- Hoàn thiện chuẩn quốc gia tiếp cận trình độ tiên tiến của khu vực và thế giới về kiến thức, kỹ năng (*đã xong*), các chuẩn của người học, người dạy và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục (*đang hoàn*

thiện) ở bậc học phổ thông. Tiếp tục hoàn thiện các chuẩn này đối với từng cấp học, bậc học, trình độ đào tạo khác.

- Đã hoàn thành danh mục ngành nghề và chương trình phát triển nhân lực quốc gia vào năm 2006.

- Tiếp tục đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 40/2000/QH10, đến năm học 2008-2009 sẽ hoàn thành đổi mới chương trình và sách giáo khoa mới đến lớp 12, triển khai đề án Đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam, giai đoạn 2006-2020.

- Tập trung đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, từ năm học 2004-2005 triển khai đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lí nhà trường coi đây là khâu đột phá.

- Triển khai Chiến lược dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân, tập trung vào tiếng Anh, từ 2005 triển khai đề án dạy ngoại ngữ trong giáo dục quốc dân, cho phép một số cơ sở giáo dục Đại học, sau Đại học giảng dạy bằng song ngữ.

- Đẩy mạnh việc học chế tín chỉ ở các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề từ 2005-2006, đến 2010 hầu hết các trường đều áp dụng hình thức tổ chức đào tạo này.

- Đổi mới công tác đào tạo giáo viên và cán bộ giáo dục ở các trường Sư phạm, triển khai chương trình quốc gia về giáo viên, từ 2005 bố trí ngân sách giải quyết chế độ nghỉ hưu trước thời hạn với các giáo viên lớn tuổi, không đủ điều kiện tiếp tục công tác, đến 2010 có 10% giáo viên Trung học phổ thông đạt trình độ thạc sĩ chân chính công tác bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó giáo sư, thể chế hoá công tác nghiên cứu giảng dạy của giáo viên đại học, chính sách kiêm nhiệm giảng dạy với cán bộ khoa học ở viện nghiên cứu.

- Đẩy nhanh chương trình kiên cố hoá trường học, xoá bỏ tình trạng ba ca và phòng học tranh tre vào năm 2006, đến 2010 hầu hết học sinh tiểu học, 40% học sinh Trung học cơ sở được học 2 buổi/ngày tại trường, tăng tỉ lệ trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

- Dành vốn ODA để hiện đại hoá các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề, đến 2010 hoàn thành giai đoạn 1 xây dựng 2 trường Đại học Quốc gia và 2 trường Đại học Sư phạm trọng điểm.

- Từ 2005 triển khai hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục, chuẩn bị tham gia vào hệ thống kiểm định chất lượng giáo dục quốc tế.

8. Làm thế nào để đẩy lùi tình trạng tham nhũng trong giáo dục hiện nay, cụ thể là vấn đề đào tạo và sử dụng đội ngũ giáo viên, làm sao sử dụng đúng nhân tài, người có năng lực và không còn hiện tượng chạy tiền? - Nguyễn Thị Thùy Nên, 21 tuổi, Lớp Hóa 3a - Đại học Sư phạm Huế.

Trả lời: Vấn đề chăm lo, xây dựng và nâng cao chất lượng toàn diện đối với đội ngũ giáo viên trong đó có vấn đề gắn đào tạo với sử dụng đã và đang được Đảng, Chính phủ đặc biệt quan tâm:

Ngày 15/6/2004, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ban hành Chỉ thị 40/CT-TW về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục và Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 09/2005/QĐ-TTg ngày 11/01/2005 về phê duyệt đề án “Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2005-2010”.

Thực hiện các chủ trương đó, các Bộ, ngành đã xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ để rà soát, tổ chức, điều tra, đánh giá thực trạng về đội ngũ nhà giáo, sắp xếp lại đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đủ về số lượng và cân đối về cơ cấu, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp cho nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Bộ Nội vụ cũng đã ban hành Quyết định số 06/2006/QĐ-BNV ngày 21/3/2006 về việc ban hành Quy chế đánh giá xếp loại giáo viên mầm non và giáo viên phổ thông công lập.

Hiện nay, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang xây dựng đề án trình Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Cục nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, Đề án này được triển khai sẽ tạo cơ chế, chính sách để giải quyết đối với đội ngũ giáo viên chưa đạt chuẩn, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ hiện nay và khẩn trương bổ sung những giáo viên đã được đào tạo chuẩn và trên chuẩn thay thế những giáo viên không đáp ứng yêu cầu phục vụ trong ngành giáo dục đào tạo.

Đồng thời, Bộ Giáo dục và Đào tạo đang xây dựng và hoàn thiện cơ chế quản lý đội ngũ giáo viên; rà soát lại hệ thống tiêu chuẩn chức danh hiện có của các ngạch giáo viên; hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác quản lý nhân sự và các quy định về công tác thanh tra, thanh tra chuyên môn và tuyển dụng giáo viên....

Để tuyển chọn được những người có năng lực, có tài, có đức vào công tác tại các nhà trường, chấm dứt hiện tượng tiêu cực trong tuyển dụng như dùng quà biếu, dùng tiền để chạy..., một nguyên tắc được xác định là: phải công khai tiêu chí, quy trình, nội dung khảo sát, thi tuyển trên cơ sở giám sát chặt chẽ của cơ quan, của người có trách nhiệm và của những người tham gia tuyển dụng, sự giám sát của xã hội. Về vấn đề này, Chính phủ đã ban hành các Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 10/10/2003 về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước và Nghị định số 117/2003/NĐ-CP về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ công chức trong các cơ quan Nhà nước trên cơ sở quy trình công khai, minh bạch và sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền. Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã có các văn bản hướng dẫn thi tuyển giảng viên vào các trường đại học, cao đẳng.

9. Hiện nay, chỉ tiêu đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ không phải là ít, nhưng đề tài thực sự có giá trị khoa học không nhiều và chủ yếu chạy theo bằng cấp. Nhà nước có chương trình hành động cụ thể nào để giúp cho khoa học Việt Nam phát triển một cách có chất lượng? - Nguyễn Minh Phương, 34 tuổi, Đại học Y Hà Nội.

Trả lời: Giá trị khoa học của những luận văn, luận án được thể hiện qua đóng góp về mặt cơ sở lý luận cũng như giá trị thực tiễn của vấn đề nghiên cứu. Tuy nhiên, ở thời điểm này, chúng ta chưa có con số minh chứng cụ thể về tỷ lệ % kết quả nghiên cứu của luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ được áp dụng vào thực tiễn. Đồng thời, việc đánh giá luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ ở những lĩnh vực nghiên cứu khác nhau cũng đòi hỏi những điều kiện khác nhau: nếu như một đề tài nghiên cứu thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật cho phép chúng ta có thể kiểm chứng giá trị thực tiễn ngay trong sản phẩm trực tiếp được làm ra thì đánh giá giá trị thực tiễn kết quả nghiên cứu của một luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ thuộc lĩnh vực khoa học xã hội lại thường đòi hỏi thời gian lâu hơn và sự phối hợp tác động của nhiều cơ quan, ban, ngành có liên quan.

Thực tế, vấn đề nghiên cứu của các đề tài, luận văn, luận án được nảy sinh từ trong thực tiễn. Do đó, khẳng định sự kết hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhân sự (nơi học viên, nghiên cứu sinh đang công tác)-cơ quan quản lý đào tạo (Bộ Giáo dục và Đào tạo, trường đại học, Viện nghiên cứu...)- địa chỉ sẽ ứng dụng bước đầu kết quả nghiên cứu là đặc biệt quan trọng để bảo đảm luận văn, luận án không chỉ nghiên cứu trúng vấn đề thực tiễn đặt ra mà còn tạo điều kiện để áp dụng một cách hiệu quả kết quả nghiên cứu vào thực tiễn khi luận văn, luận án đã được bảo vệ thành công.

10. Những chính sách nào để thu hút nguồn chất xám cho đất nước? - Nguyễn Văn Du, 24 tuổi, Bình Dương.

Trả lời: Sử dụng và phát huy được tốt mọi tiềm năng của đội ngũ cán bộ khoa học và trí thức (chất xám) của đất nước luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm. Trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế thì vấn đề này càng cần phải đặt lên hàng đầu.

Có ba điều kiện quan trọng để thu hút và trọng dụng nhân tài-chất xám đó là:

+ Thứ nhất, có môi trường cho họ làm việc và phát huy khả năng;

+ Thứ hai, có chính sách đãi ngộ hợp lý, phần thưởng xứng đáng và vinh danh đúng;

+ Thứ ba, có sự công nhận thực sự của xã hội với tài năng của họ;

Nếu làm tốt ba điểm này thì dòng chảy chất xám sẽ tự tìm tới, giống như người xưa thường nói “đất lành chim đậu”.

Trong thời gian qua, Chính phủ đã có một loạt định hướng và chỉ đạo cụ thể cho các Bộ, ngành xây dựng và thực thi các chính sách và đề án để thu hút, trọng dụng nhân tài, có thể kể đến một số như:

- Nghị quyết 36-NQ/TW ngày 26/3/2004 về hoàn chỉnh và xây dựng mới hệ thống chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, phát huy sự đóng góp của trí thức kiều bào vào công cuộc phát triển đất nước.

- Đề án xây dựng chính sách sử dụng cán bộ khoa học và công nghệ do Bộ Khoa học và công nghệ chủ trì triển khai;

- Đề án xây dựng chính sách, biện pháp vận động, khuyến khích chuyên gia, trí thức người Việt Nam ở nước ngoài đóng góp vào sự nghiệp xây dựng đất nước do Bộ Ngoại giao chủ trì thực hiện;

- Chính sách thu hút các nhà khoa học có trình độ cao ở ngoài nước tham gia giảng dạy ở các cơ sở giáo dục đại học của Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện;

Ngoài ra ở các địa phương cũng đã có những chính sách và cơ chế phù hợp với địa phương để khuyến khích các nhân tài và trí thức về làm việc tại địa phương.

Tuy nhiên, những chính sách và cơ chế hiện nay thực sự cũng chưa đủ mạnh, do vậy thời gian tới Chính phủ sẽ chỉ đạo sát sao hơn nữa để sớm có những chính sách và giải pháp hiệu quả và thực sự hấp dẫn để thu hút chất xám ở trong và ngoài nước phục vụ công cuộc phát triển bền vững của đất nước.

Đảng, Nhà nước Việt Nam luôn coi trọng và trọng dụng nhân tài nên trong từng thời kỳ đều có những chính sách để thu hút nguồn chất xám cho đất nước.

- Vấn đề tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức hiện nay đều phải thi tuyển nhưng có ưu tiên cho người có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ. Nếu người trúng tuyển được tuyển dụng có trình độ thạc sĩ sẽ được xếp lương bậc 2, tiến sĩ xếp lương bậc 3 của ngạch được tuyển dụng (không phải xếp từ bậc 1 như trước đây).

Sau đây là tổng hợp 24 câu trả lời của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

1. Việt Nam vừa gia nhập WTO, chúng ta sẽ có “lịch trình” như thế nào để người dân thấy rõ được “hình ảnh” và hiệu quả của việc gia nhập WTO? Chúng ta sẽ có biện pháp như thế nào để phát triển nguồn nhân lực cũng như phát triển nền kinh tế của chúng ta. Và biện pháp đó từ khi có kế hoạch đến khi thực hiện mất khoảng thời gian là bao lâu? - Vũ Hoàng Quỳnh, 228 Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; quynhrubi@gmail.com.

Trả lời: Ngày 7/11/2006, Việt Nam đã được kết nạp vào WTO.

Để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên WTO, Hội nghị Trung ương IV Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa X (tháng 1/2007) đã ra Nghị quyết về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế nước ta phát triển nhanh và bền vững khi là thành viên Tổ chức Thương mại Thế giới. Sau đó, tại Phiên họp thường kỳ tháng 1/2007, Chính phủ đã thảo luận Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết nói trên. Để chủ động hội nhập, tận dụng cơ hội và vượt qua thách thức, Chính phủ triển khai đồng bộ 12 nhiệm vụ cơ bản, trong đó trước mắt chú trọng:

- Hoàn thiện các thể chế phù hợp với cơ chế thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh;

- Đẩy mạnh cải cách hành chính;

- Tăng cường đào tạo và phát triển nguồn nhân lực;
- Thúc đẩy mạnh mẽ việc xây dựng kết cấu hạ tầng của đất nước;
- Tăng cường công tác bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Trên thực tế, trong những năm qua, chúng ta đã tuyên truyền rộng rãi về hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực qua các phương tiện thông tin đại chúng, các hội thảo, các lớp tập huấn, các chương trình giảng dạy... Toàn bộ các văn kiện gia nhập WTO, các cam kết về hàng hóa và dịch vụ đã được công bố rộng rãi qua các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là mạng internet.

Về phát triển nguồn nhân lực, hiện nay Chính phủ đang xây dựng Đề án phát triển nguồn nhân lực, trong đó tập trung vào các vấn đề (I) Đào tạo chuyên gia kinh tế, pháp luật trong quản lý nhà nước; (II) Đào tạo đội ngũ giáo viên đủ trình độ, năng lực chuyên môn và đạo đức; đảm bảo nội dung đào tạo liên thông với quốc tế; (III) Đào tạo đội ngũ doanh nhân nắm vững luật pháp, tập quán quốc tế; đào tạo đội ngũ quản lý, điều hành, marketing; (IV) Nâng cao trình độ của đội ngũ công nhân kỹ thuật đủ đáp ứng cho phát triển sản xuất công nghiệp.

Về thời gian thực hiện các giải pháp, chính sách trên: Đây là các chương trình, chính sách lớn, chiến lược, vừa có tính chất cấp bách, vừa lâu dài. Chính phủ đã và đang chỉ đạo triển khai thực hiện; lồng ghép trong kế hoạch phát triển KT-XH hàng năm và 5 năm 2006-2010. Đồng thời, những công việc có tính chất dài hạn Chính phủ sẽ chỉ đạo đưa vào trong chiến lược. Trong đó, có những việc chúng ta đã và đang làm như ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với các cam kết quốc tế, thực hiện mở cửa thị trường theo lộ trình cam kết... Chính phủ có trách nhiệm theo dõi, đánh giá tình hình tổ chức thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả trong Báo cáo kế hoạch phát triển KT-XH hàng năm.

2. Định hướng phát triển KT-XH đến năm 2010 với một số chỉ tiêu cụ thể Việt Nam cần đạt được? Trước mắt, Chính phủ có chiến lược phát triển ra sao đối với một số lĩnh vực như: thị trường chứng

khoán, công nghiệp ô tô, phát triển kinh tế đảo... Lê Văn Lực, 398/4a khu phố 2, phường Biên Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; lucducsinh@yahoo.com.vn.

Trả lời: (1) Định hướng phát triển KT-XH thể hiện rõ trong mục tiêu và các chỉ tiêu phát triển KT-XH chủ yếu đến năm 2010 đã được Quốc hội Khóa XI, kỳ họp thứ 9 thông qua như sau:

Mục tiêu tổng quát trong 5 năm tới là phải: “Đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, nâng cao hiệu quả và tính bền vững của sự phát triển, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển. Cải thiện rõ rệt đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của nhân dân. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế tri thức, tạo nền tảng để đưa nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020. Giữ vững ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh quốc gia. Tiếp tục củng cố và mở rộng các quan hệ đối ngoại, nâng cao vị thế của Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế”.

Từ định hướng và mục tiêu phát triển trên đã cụ thể hóa thành một số các chỉ tiêu cụ thể trên cơ sở đảm bảo sự phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững theo 3 trục: Kinh tế-xã hội-môi trường mà Việt Nam cần đạt được đến năm 2010 như:

a) Về kinh tế:

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2010 theo giá so sánh gấp hơn 2,1 lần so với năm 2000. Tốc độ tăng GDP bình quân trong 5 năm 2006-2010 đạt 7,5-8%, phấn đấu đạt trên 8%. GDP bình quân đầu người khoảng 1.050-1.100 USD.

Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 16%/năm.

Vốn đầu tư toàn xã hội chiếm 40% GDP.

b) Về xã hội:

- Tốc độ phát triển dân số khoảng 1,14%.

- Lao động nông nghiệp chiếm dưới 50% lao động xã hội.
- Tạo việc làm cho trên 8 triệu lao động; tỷ lệ thất nghiệp ở đô thị dưới 5%.
- Tỷ lệ hộ nghèo còn 10-11%.
- Hoàn thành phổ cập trung học cơ sở; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 40% tổng lao động xã hội.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi xuống dưới 20%.

c) Về môi trường:

- Tỷ lệ che phủ rừng 42-43%.

Tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch ở đô thị là 95%, ở nông thôn là 75%.

Tỷ lệ các cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải là 100%; tỷ lệ các cơ sở sản xuất đạt tiêu chuẩn môi trường là trên 50%, xây dựng hệ thống xử lý nước thải tại 100% số đô thị loại 3 trở lên, 50% số đô thị loại 4 và tất cả các khu công nghiệp, khu chế xuất; 80%- 90% chất thải rắn, 100% chất thải y tế thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường.

(2) Về chiến lược phát triển thị trường chứng khoán đến năm 2010

- Tập trung đẩy mạnh phát triển thị trường về quy mô và chất lượng hoạt động trên cơ sở hoàn thiện mô hình tổ chức thị trường để thị trường chứng khoán thật sự đóng vai trò là kênh huy động vốn trung dài hạn quan trọng của nền kinh tế, góp phần vào việc hoàn thiện hệ thống thị trường tài chính ở Việt Nam. Phấn đấu đưa tổng giá trị vốn hoá thị trường cổ phiếu niêm yết đạt khoảng 30-40% GDP vào năm 2010 (hiện nay khoảng 20% GDP). Phát triển thị trường chứng khoán gắn với phát triển, hoàn thiện thị trường tài chính; thúc đẩy chuyển đổi, sắp xếp lại DNNN và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thành công ty cổ phần. Hoàn thiện và mở rộng phạm vi hoạt động của thị trường chứng khoán có tổ

chức; từng bước thu hẹp thị trường chứng khoán tự do nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nhà đầu tư.

(3) Về Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp ô tô đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020:

- Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp ô tô Việt Nam đến năm 2010, tầm nhìn đến năm 2020 tại Quyết định số 177/2004/QĐ-TTg ngày 05/10/2004.

- Mục tiêu của ngành công nghiệp ô tô Việt Nam là tập trung chủ yếu đáp ứng nhu cầu trong nước về các loại xe thông dụng; xe chuyên dùng. Đồng thời, lựa chọn một số sản phẩm (phụ tùng hoặc cấu kiện ô tô) để sản xuất tại Việt Nam với số lượng lớn phục vụ lắp ráp ô tô trong nước và xuất khẩu trên cơ sở lựa chọn được đối tác chiến lược nước ngoài để có sự phân công trong sản xuất.

3. Chính phủ có chính sách như thế nào đối với các ngành kinh tế từ trước tới nay đã được bảo hộ nhưng hiệu quả phát triển lại không cao? - Lý Quốc Vũ, Sinh viên, 72 Nguyễn Đức Cảnh, Buôn Mê Thuật; naphaluan84@yahoo.com.

Trả lời: Việt Nam đã là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và sẽ hội nhập ngày càng sâu vào kinh tế khu vực và thế giới; điều đó đồng nghĩa với việc Việt Nam phải đẩy mạnh mở cửa thị trường, giảm bảo hộ, chấp nhận cạnh tranh. Việc thực thi nghiêm túc cam kết quốc tế không chỉ thể hiện quyết tâm cải cách mà nhằm bảo đảm phân bổ nguồn lực (vốn, lao động) hợp lý và hiệu quả hơn. Thực tế và kinh nghiệm cho thấy tăng cường hội nhập kết hợp với cải cách trong nước là những nhân tố quyết định tăng trưởng và phát triển bền vững đem lại lợi ích tổng thể cho nước ta.

- Trong quá trình hội nhập, một số ngành kinh tế đặc biệt là các doanh nghiệp đã được bảo hộ nhiều nhưng không đủ sức cạnh tranh, kèm theo hậu quả phải giảm sản lượng, thậm chí đóng cửa. Trong bối cảnh

này, Chính phủ đã chỉ đạo thực hiện các giải pháp chính sách chủ yếu (3 nhóm việc lớn):

1. Đẩy nhanh tiến độ cải cách, xây dựng thể chế kinh tế thị trường tốt hơn, minh bạch hơn, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đồng thời thực hiện những hỗ trợ phù hợp với cam kết hội nhập đặc biệt như các hình thức đào tạo, phát triển hạ tầng cơ sở, hỗ trợ nghiên cứu và triển khai, xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin... Trên cơ sở đó, cùng với nỗ lực của bản thân doanh nghiệp, giúp các doanh nghiệp tăng cường năng lực cạnh tranh và trụ được lại trên thị trường.

2. Tiếp tục cải cách và cổ phần hóa DNNN, thu hút các nguồn lực (vốn, kỹ năng công nghệ, năng lực quản lý, tay nghề...) từ khu vực tư nhân, khu vực FDI qua đó góp phần chuyển đổi có hiệu quả các DNNN trong các ngành được bảo hộ.

3. Để hạn chế những tác động xã hội bất lợi, trước mắt Chính phủ có hỗ trợ kịp thời, ổn định cuộc sống cho người lao động và chính sách đào tạo và đào tạo lại, hỗ trợ người lao động chuyển đổi và tìm việc làm mới. Về lâu dài, Chính phủ phải có chương trình xây dựng và hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội để đảm bảo lợi ích và quyền lợi cho mọi người lao động trong nền kinh tế.

4. Những năm qua, nước ta đã thành công trong việc thu hút nhanh, mạnh vốn ODA, FDI. Tuy nhiên, hiệu quả sử dụng nguồn vốn này chưa cao và còn gây thất thoát, lãng phí. Hướng ưu tiên đầu tư bằng nguồn vốn ODA trong những năm tới cụ thể ra sao?

Trả lời: Trong 5 năm 2001-2005, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tích quan trọng trong sự nghiệp phát triển KT-XH cũng như trong lĩnh vực quan hệ đối ngoại. Các nhà tài trợ đã cam kết dành cho Việt Nam nguồn vốn ODA khá lớn với tổng giá trị đạt gần 14,9 tỷ USD. Các chương trình, dự án ODA đã được ký kết có giá trị hơn 11,2 tỷ USD, trong đó khoảng 80% là nguồn vốn vay ưu đãi. Vốn ODA giải ngân trong thời kỳ này đạt hơn 7,9 tỷ USD. Trong Kế hoạch 5 năm 2001-2005, ODA

đã bổ sung một nguồn vốn quan trọng cho đầu tư phát triển, khoảng 11% tổng vốn đầu tư toàn xã hội và khoảng 17% trong tổng vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước.

Mặc dù có những nơi, những dự án còn chưa tốt, có những vụ việc như PMU 18, song việc thu hút và sử dụng ODA trong giai đoạn vừa qua đã được Đảng và Nhà nước đánh giá về cơ bản có hiệu quả. Các nhà tài trợ cũng đánh giá cao hiệu quả sử dụng ODA ở Việt Nam và cam kết tiếp tục hỗ trợ Việt Nam thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội 2006-2010. Điều này được thể hiện qua mức cam kết viện trợ của các nhà tài trợ năm sau cao hơn năm trước, đặc biệt tại Hội nghị tư vấn các nhà tài trợ dành cho Việt Nam tháng 12 năm 2006, mức cam kết đã đạt con số kỷ lục 4,45 tỷ USD.

- Ngày 29/12/2006, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 290/2006/QĐ-TTg phê duyệt Đề án định hướng thu hút và sử dụng ODA thời kỳ 2006-2010, trong đó các lĩnh vực ưu tiên sử dụng ODA bao gồm:

a) Phát triển nông nghiệp và nông thôn (bao gồm nông nghiệp, thủy lợi, lâm nghiệp, thủy sản) kết hợp xoá đói, giảm nghèo.

b) Xây dựng hạ tầng kinh tế đồng bộ theo hướng hiện đại.

c) Xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội (y tế, giáo dục đào tạo, dân số phát triển và một số lĩnh vực khác).

d) Bảo vệ môi trường và các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

đ) Tăng cường năng lực thể chế và phát triển nguồn nhân lực; chuyển giao công nghệ, nâng cao năng lực nghiên cứu và triển khai.

e) Một số lĩnh vực khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Chính phủ sẽ ưu tiên sử dụng nguồn vốn ODA của các nhà tài trợ lớn như: Nhật Bản, ADB, WB, KFW (Đức), AFD (Pháp) để xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng kinh tế, xã hội tầm cỡ quốc gia, vùng lãnh thổ, cũng như cơ sở hạ tầng đô thị đối với một số thành phố và thị xã trọng điểm như: Phát triển đường cao tốc Bắc Nam và hệ thống đường

cao tốc tại các vùng kinh tế trọng điểm; xây dựng cầu đường bộ lớn; đường sắt cao tốc Hà Nội-Thành phố Hồ Chí Minh; cảng nước sâu (Vân Phong-Khánh Hòa, Lạch Huyện-Hải Phòng); sân bay quốc tế hiện đại cho Hà Nội, Long Thành-Biên Hòa, Đà Nẵng, Cam Ranh, Phú Quốc. Hiện đại hóa kết cấu hạ tầng đô thị; hoàn thiện hệ thống cấp thoát nước; xây dựng hệ thống đường vành đai, nội đô, đường sắt trên cao, tàu điện ngầm...Xây dựng kết cấu hạ tầng xã hội (y tế, dân số và phát triển, giáo dục và đào tạo và một số lĩnh vực khác)....

5. Hiện nay, các chính sách về quản lý đầu tư xây dựng, đấu thầu, quản lý đất đai và một số lĩnh vực liên quan vừa thừa, vừa thiếu, thậm chí mâu thuẫn nhau. Điều này khiến chính quyền các tỉnh, thành phố rất lúng túng khi triển khai. Chính phủ có biết việc này không? Bao giờ mới chấm dứt được tình trạng này? - Nguyễn Huy Minh, phó Nguyễn Công Hoan, thành phố Hà Nội; hhoangng@yahoo.com.

Trả lời: Trong thời gian qua, Quốc hội đã thông qua một số Luật quan trọng liên quan đến cơ chế quản lý đầu tư, xây dựng, đấu thầu, đất đai... Các Luật này đã có nhiều quy định quan trọng nhằm mở rộng quyền tự chủ của các nhà đầu tư/doanh nghiệp trong hoạt động đầu tư, kinh doanh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cải cách mạnh mẽ các thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa và phân cấp triệt để chức năng quản lý nhà nước trong các lĩnh vực này cho các Bộ, ngành, địa phương.

Tuy nhiên, việc xây dựng và thực hiện các luật mới với nhiều cải cách quan trọng trong thời gian đầu không tránh khỏi một số vướng mắc. Nhận thức rõ vấn đề này, ngay trong quá trình xây dựng luật, Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành hữu quan nghiên cứu, xử lý ngay những quy định chồng chéo hoặc mâu thuẫn, gây khó khăn cho người dân, các doanh nghiệp cũng như hoạt động quản lý nhà nước. Việc Chính phủ quyết định trình Quốc hội thông qua Luật Đấu thầu thay vì Pháp lệnh đấu thầu không chỉ nhằm nâng cao hiệu lực pháp lý của văn bản quản lý nhà nước về vấn đề này mà còn nhằm khắc phục sự chồng chéo giữa các quy định về quản

lý hoạt động đấu thầu thuộc các dự án sử dụng vốn nhà nước và các quy định về hoạt động đấu thầu sử dụng các nguồn vốn khác. Thủ tướng Chính phủ đã có biện pháp xử lý kịp thời những vướng mắc, hoặc chồng chéo giữa các quy định trong một số Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, Luật Đất đai. Cụ thể, Chính phủ đã ban hành Nghị định 112/2006/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 16/2005/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Xây dựng nhằm khắc phục sự chồng chéo giữa các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình với các quy định của Nghị định 108/2006/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Đầu tư. Nghị định 111/2006/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và Nghị định 131/2006/NĐ-CP về quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA cũng đã được soạn thảo phù hợp với các quy định có liên quan đến quản lý đầu tư và xây dựng.

Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương thực hiện việc rà soát, kiến nghị loại bỏ các quy định hoặc thủ tục hành chính gây cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của các doanh nghiệp và người dân, trong đó có các quy định về quản lý đầu tư, xây dựng, đấu thầu, đất đai... Cơ chế liên thông trong việc thực hiện thủ tục đầu tư, kinh doanh, đất đai, xây dựng... đã và đang được nghiên cứu thực hiện.

6. Đầu tư của Chính phủ cho giáo dục ở đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) còn thấp so với các vùng khác của cả nước. Hiện nay, Chính phủ đã, đang và sẽ có hành động gì để thực hiện mục tiêu mà Nghị quyết 21-NQ-TW của Bộ Chính trị đã đề ra: “Phát triển văn hóa, giáo dục vùng ĐBSCL ngay với mặt bằng cả nước” - Nguyễn Ngọc Mỹ, Sinh viên, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; svmyluong@yahoo.com.vn.

Trả lời: Thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 Khóa 8 và Nghị quyết Quốc hội, mức chi cho giáo dục vùng ĐBSCL đã tăng liên tục nhiều năm. Năm 2007, chi cho giáo dục đào tạo của vùng đã đạt 20% tổng chi cân đối

địa phương. Kỳ họp thứ X, Quốc hội khoá XI cũng có nghị quyết cho phép dành toàn bộ nguồn thu xổ số kiến thiết cho các địa phương đầu tư cho giáo dục, y tế. Dự kiến nguồn thu xổ số kiến thiết của vùng ĐBSCL năm 2007 khoảng trên 3.000 tỷ đồng để đầu tư cho giáo dục và y tế.

Cùng với nguồn vốn ngân sách hàng năm đầu tư cho giáo dục, nguồn công trái giáo dục cũng đã tập trung kiên cố hoá hệ thống trường lớp học trong vùng.

Hệ thống các trường đại học, cao đẳng và dạy nghề trong vùng cũng được chú ý đầu tư. Các trường đại học Cần Thơ, Tiền Giang, An Giang đang được ngân sách nhà nước tập trung đầu tư để trở thành các trường đại học lớn, đủ điều kiện giảng dạy và nghiên cứu.

Bên cạnh nguồn vốn đầu tư của Trung ương, các địa phương cần thực hiện đúng chủ trương ưu tiên bố trí vốn trong ngân sách địa phương quản lý, bảo đảm chi cho giáo dục đào tạo đạt 20% tổng chi ngân sách (thực tế thời gian qua nhiều tỉnh bố trí thấp hơn chỉ tiêu do Thủ tướng Chính phủ giao).

7. Miền Trung là một vùng đất rất nghèo nàn của đất nước. Chiến lược phát triển miền Trung hiện nay ra sao? - Nguyễn Chí Thành, Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Trả lời: Thời gian qua, Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm tới sự phát triển của miền Trung. Bộ Chính trị đã ra Nghị quyết 39-NQ-TW về phát triển KT-XH và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ đến năm 2010; Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 113/2005/QĐ-TTg về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39.

Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị nêu rõ *quan điểm phát triển miền Trung là:*

- Tập trung nguồn lực, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của từng địa phương và cả vùng, đưa KT-XH phát triển với tốc độ nhanh hơn so với bình quân chung cả nước. Khai thác có hiệu quả toàn diện, tổng hợp

vùng: ven biển, đồng bằng, trung du và miền núi phía Tây trong thế liên kết và hợp tác phát triển với Tây Nguyên, với các vùng kinh tế động lực của cả nước.

- Phát triển kinh tế gắn với giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc, nâng cao đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần của nhân dân. Tạo bước chuyển biến cơ bản, toàn diện về chất lượng nguồn nhân lực và trình độ dân trí của cư dân trong vùng.

Mục tiêu đến năm 2010 là: Đẩy mạnh phát triển KT-XH vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ sớm tiến kịp các vùng khác trong nước và trở thành một đầu cầu lớn của cả nước trong giao lưu, hợp tác kinh tế quốc tế, cải thiện căn bản đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần của nhân dân trong vùng; hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng của thiên tai; giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường sinh thái.

Để thực hiện được các mục tiêu chiến lược nêu trên, cần triển khai một số giải pháp chủ yếu, bao gồm việc tiến hành rà soát, xây dựng quy hoạch tổng thể vùng từ nay đến năm 2010 dựa trên lợi thế so sánh của vùng và mỗi địa phương; phát triển vùng kinh tế trọng điểm miền Trung và các khu vực kinh tế quan trọng khác; huy động nguồn vốn để đầu tư phát triển, ưu tiên phát triển kết cấu hạ tầng các khu kinh tế, khu công nghiệp, tạo môi trường đầu tư thông thoáng nhằm thu hút các đầu tư nước ngoài, đặc biệt các tập đoàn lớn, và đầu tư trong nước; đầu tư phát triển khoa học và công nghệ tạo ra bước đột phá về năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hoá, đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Liên kết kinh tế với các vùng khác trong cả nước và chuẩn bị tốt cho quá trình hội nhập sâu vào khu vực và thế giới nhằm phát triển thị trường cho các sản phẩm có lợi thế của vùng.

8. Sự phát triển của đất nước ta thời gian qua là đáng trân trọng. Tuy nhiên, chúng ta lại đang lệ thuộc quá nhiều vào nguồn vốn vay nước ngoài? Liệu đời con cháu của chúng ta có trả được hết

những khoản vay này không? - Nguyễn Đình Hạnh, 396 Điện Biên Phủ, thành phố Đà Nẵng; info@macshinco.biz.

Trả lời: Chúng ta không lệ thuộc vào nguồn vốn vay nước ngoài và có khả năng trả nợ những khoản nợ đã vay, lý do:

1) Trong tổng vốn đầu tư toàn xã hội hàng năm, vốn trong nước chiếm 65% và vốn nước ngoài là 35%. Trong nguồn vốn ngoài nước thì nguồn vốn đầu tư trực tiếp chiếm hơn 2/3, còn lại là vay nước ngoài. Như vậy vốn vay nước ngoài chỉ chiếm dưới 20% tổng vốn đầu tư toàn xã hội.

2) Về khả năng trả nợ, Chính phủ đã xây dựng Chiến lược vay và trả nợ nước ngoài đến 2010 trong đó phương án vay và cả phương án trả nợ đã được xem xét phân tích kỹ lưỡng, từ đó mới xây dựng kế hoạch vay nợ hàng năm. Với tổng dư nợ vay của quốc gia hiện nay khoảng 35% GDP nếu so sánh với giới hạn theo kinh nghiệm quốc tế là 50% GDP thì có thể nói chúng ta vẫn ở trong mức an toàn và hoàn toàn có khả năng trả nợ những khoản vay nước ngoài. Những phân tích về mức độ an toàn trong vay nợ của Việt Nam do Quỹ tiền tệ quốc tế và Ngân hàng Thế giới đã thực hiện cũng khẳng định điều này.

9. Việc “Tập đoàn hóa” các Tổng công ty nhà nước là không giống ai, bình mới rước cũ, thậm chí phình thêm bộ máy, nhân sự, không đúng với bản chất của một Tập đoàn kinh tế? - Đinh Toàn Thắng, ngõ 3 Ngọc Khánh, thành phố Hà Nội.

Trả lời: Nhận định như thế là không khách quan, không đúng thực tế.

DNNN của ta được hình thành trong điều kiện lịch sử cụ thể của Việt Nam. Tuy còn nhiều yếu kém, khuyết điểm nhưng nói một cách sòng phẳng, DNNN đã có những đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp phát triển của đất nước.

Trong giai đoạn đất nước đấu tranh giành độc lập dân tộc, ngay cả khi bị bao vây cấm vận và trong 20 năm đổi mới, DNNN đã đóng vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân. Từ năm 1986, chuyển từ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường, DNNN đã có nhiều đổi mới để phù hợp và đến nay đã thành công. Đến nay, các DNNN đã hoạt động hoàn toàn theo cơ chế thị trường, theo pháp luật của nhà nước, hoàn toàn bình đẳng với các doanh nghiệp khác.

Đến năm 2006, chúng ta chỉ còn 1800 DNNN. Sắp tới đây, chúng ta sẽ tiến hành cổ phần hóa. Hầu hết, doanh nghiệp sẽ chuyển sang đa sở hữu. Như vậy, chúng ta đã chuyển DNNN hoạt động từ cơ chế tập trung bao cấp sang cơ chế thị trường, từ sở hữu nhà nước thành sở hữu đa thành phần.

Năm 2006 vừa qua, DNNN đã đóng góp 30% vào GDP, chiếm gần 40% ngân sách và chiếm 50% giá trị xuất khẩu trong nền kinh tế. Đây là những thông tin chính thống của Chính phủ. Những đóng góp to lớn của khu vực DNNN như đã nêu ở trên cho thấy ý kiến “DNNN yếu kém gây thiệt hại cho nền kinh tế” là chưa hợp lý.

Đến nay, chúng ta có 104 Tập đoàn và Tổng công ty nhà nước, tất cả đều hoạt động tốt, có hiệu quả, tốc độ tăng trưởng gần 12%, tiêu chí tăng trưởng dựa vào hiệu quả: Đồng vốn nhà nước bỏ ra, doanh số, hiệu quả lợi nhuận và kể cả hiệu quả xã hội.

10. Gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) sẽ có nhiều nhà đầu tư vào Việt Nam, vậy Chính phủ có đứng ra phân bổ các nguồn đầu tư đồng đều về các địa phương hay là các địa phương tự thu hút các nhà đầu tư? - Trương Văn Dũng, xã Văn Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá.

Trả lời: Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài trong phạm vi cả nước. Nội dung quản lý nhà nước về đầu tư là xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách về đầu tư phát triển; ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp

luật về đầu tư; hướng dẫn và hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư và giải quyết những vấn đề vướng mắc, yêu cầu của nhà đầu tư; cấp thu hồi giấy chứng nhận đầu tư; đánh giá hiệu quả đầu tư; tổ chức hoạt động xúc tiến đầu tư... Còn việc lựa chọn địa phương nào để đầu tư là quyền của nhà đầu tư nước ngoài. Chính phủ và các Bộ, ngành không thể phân bổ các nguồn vốn đầu tư nước ngoài một cách đồng đều về các địa phương.

Tuy nhiên, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài của nước ta luôn coi trọng việc khuyến khích đầu tư vào các vùng có điều kiện KT-XH khó khăn. Luật Đầu tư 2005 tiếp tục hoàn chỉnh các quy định nhằm khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào các địa bàn có điều kiện KT-XH khó khăn. Theo đó, nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư thuộc địa bàn ưu đãi đầu tư được hưởng các ưu đãi đầu tư về thuế, chuyển lỗ, khấu hao tài sản cố định và ưu đãi về sử dụng đất. Chính phủ cũng đã và đang sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn lực khác hỗ trợ các địa phương phát triển cơ sở hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực... nhằm tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài vào các vùng có điều kiện KT-XH khó khăn.

Luật Đầu tư năm 2005 và Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư đã phân cấp triệt để về thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư và quản lý nhà nước đối với dự án đầu tư cho địa phương.

11. Hiện nay, nhân dân các dân tộc thiểu số ở miền núi vẫn còn nhiều khó khăn. Trong những năm tới, Chính phủ sẽ có những Chương trình phát triển KT-XH gì để miền núi tiến kịp các vùng miền trong cả nước trong tiến trình hội nhập? - Lèo Đức Dung, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

Trả lời: 1. Chính phủ tiếp tục triển khai các Chương trình đối với miền núi:

- Chương trình phát triển KT-XH các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006-2010 (chương trình 135 giai đoạn II).

- Chương trình trồng mới 5 triệu ha rừng.

- Các Chương trình mục tiêu Quốc gia.

- Các Chương trình mục tiêu phát triển KT-XH; xoá đói giảm nghèo thể hiện qua các cơ chế chính sách đã ban hành: Hỗ trợ đất sản xuất, đất ở, nhà ở và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn (Quyết định 134/2004/TTg ngày 20/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ); phát triển KT-XH bảo đảm quốc phòng-an ninh các tỉnh biên giới; phát triển KT-XH, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân các xã vùng ATK; trợ giá các mặt hàng chính sách, trợ cước vận chuyển tiêu thụ sản phẩm...

- Chương trình về Giáo dục: Tiếp tục triển khai việc cấp học bổng, chi phí ăn ở, học tập ở các trường nội trú dân tộc (huyện, tỉnh); miễn giảm tiền xây dựng trường, học phí và hỗ trợ chính sách giáo khoa, giấy vở học sinh cho con em người dân tộc thiểu số nghèo; Chính sách cử tuyển học sinh người dân tộc vào các trường Đại học, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp; kiên cố hoá trường, lớp học...

- Chương trình về Y tế: chương trình quốc gia về y tế; miễn giảm viện phí, bảo đảm thuốc thiết yếu thông thường đối với người nghèo, đồng bào thuộc diện chính sách, đồng bào các dân tộc; cấp thẻ khám chữa bệnh, thẻ bảo hiểm y tế; xây dựng trạm y tế; nâng cấp cơ sở y tế tỉnh, huyện...

- Thực hiện chính sách ưu đãi tín dụng bằng nguồn vốn khác nhau thông qua các tổ chức ngân hàng Nhà nước, các dự án, các mô hình tín dụng đối với vùng sâu vùng xa, đặc biệt là nguồn vốn từ ngân hàng chính sách xã hội...

- Hỗ trợ và ưu đãi đầu tư khu vực đặc biệt khó khăn, khu vực khó khăn theo Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp, Luật Đất đai... mới ban hành.

2. Những Chương trình phát triển KT-XH mới triển khai thời gian tới:

Thủ tướng Chính phủ sẽ ban hành chương trình phát triển KT-XH và bảo đảm an ninh quốc phòng đến năm 2010 vùng trung du và miền núi Bắc bộ (bao gồm Tây Thanh Hóa, Tây Nghệ An), vùng Tây Nguyên nhằm thực hiện nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển các vùng, làm cơ sở xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư cơ sở hạ tầng KT-XH của vùng miền núi.

- Thực hiện phát triển Công nghiệp vùng trung du miền núi Bắc Bộ theo quy hoạch từ năm 2006-2020 của Bộ Công nghiệp.

- Chương trình ổn định dân cư biên giới Việt-Trung; ổn định dân cư các xã biên giới Việt-Lào vùng Trung du miền núi Bắc Bộ.

- Chương trình liên doanh-liên kết với Cộng hòa nhân dân Trung Hoa trên tất cả các lĩnh vực nhằm phát triển KT-XH thông qua xây dựng hành lang kinh tế Côn Minh-Lào Cai-Hà Nội-Hải Phòng và Nam Ninh-Lạng Sơn-Hà Nội-Hải Phòng-Quảng Ninh.

- Chương trình đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức xã, phường, thị trấn là người dân tộc thiểu số giai đoạn 2006-2010.

- Ban hành một số cơ chế, chính sách mới đối với vùng Trung du miền núi Bắc Bộ:

+ Nghị định về cơ chế đặc thù thu hút vốn đầu tư đối với các tỉnh Tây Bắc.

+ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách, giải pháp chủ yếu để thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH và bảo đảm quốc phòng an ninh vùng Trung du miền núi Bắc Bộ thời kỳ 2006-2010.

+ Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phũ sóng phát thanh và truyền hình vùng Trung du miền núi Bắc Bộ đến năm 2010.

- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về du lịch năm 2006-2015 và tầm nhìn đến năm 2025.

12. Phong cảnh của Việt Nam hơn rất nhiều so với Thái Lan, Malaysia, Singapore... Vậy tại sao Nhà nước không thể đầu tư một cách nghiêm túc để phát triển du lịch? - Tô Thanh Hùng, 26/4D Ấp Mới 1, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lời: Trong những năm qua, mặc dù đã có những bước phát triển mạnh mẽ về mọi mặt, nhưng du lịch Việt Nam vẫn chưa tương xứng với tiềm năng của nó, chưa khẳng định được vị trí, vai trò của một ngành kinh tế mũi nhọn mà Đảng và Nhà nước đã xác định. Một trong những nguyên nhân làm hạn chế sự phát triển này là cơ sở hạ tầng của nền kinh tế nói chung và của ngành du lịch nói riêng còn yếu và thiếu, chưa đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi. Nhận thức được vấn đề này, từ năm 2001, Chính phủ đã dành một phần vốn đầu tư từ ngân sách Trung ương để hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng du lịch của các địa phương thông qua Chương trình hỗ trợ đầu tư có mục tiêu. Từ năm 2001-2007, tổng số vốn dành cho chương trình này là 3.525 tỷ đồng (tương đương 200 triệu USD), được phân bổ cho 60 tỉnh, thành trên cả nước. Với sự hỗ trợ này, cơ sở hạ tầng du lịch của các địa phương, đặc biệt những trung tâm du lịch, khu du lịch, tuyến du lịch đã được cải thiện rõ rệt, tác động không nhỏ đến tốc độ phát triển của ngành du lịch trong những năm qua, tạo động lực thu hút hàng nghìn tỷ đồng từ đầu tư trong nước và hàng tỷ USD từ đầu tư trực tiếp nước ngoài vào các công trình du lịch. Tuy nhiên, do ngân sách nhà nước còn nhiều hạn chế nên việc hỗ trợ đầu tư của Nhà nước về cơ sở hạ tầng du lịch còn chưa đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi. Trong thời gian tới, Chính phủ sẽ quan tâm hơn nữa việc hỗ trợ này, bên cạnh việc huy động sự tham gia của các nguồn lực khác như ODA, FDI, tư nhân trong nước để nhanh chóng hoàn thiện về cơ bản cơ sở hạ tầng du lịch trong cả nước, góp phần đưa du lịch Việt Nam trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn, có

khả năng cạnh tranh với các nước trong khu vực, đóng góp nhiều hơn cho sự nghiệp phát triển kinh tế đất nước.

13. Thu nhập chính các tỉnh Tây Nguyên trong GDP nông nghiệp còn chiếm tỷ trọng lớn. Kế hoạch sắp tới trong thời hội nhập các tỉnh Tây Nguyên cần làm gì để có sự tăng trưởng? - Lê Minh Huân, 17 Nguyễn Viết Xuân, tỉnh Đắk Nông; leminhhuan@hopthu.com.

Trả lời: Trong thời gian tới, Chính phủ sẽ cùng các tỉnh Tây nguyên tập trung thực hiện một số giải pháp thúc đẩy kinh tế ở các tỉnh Tây nguyên như sau:

1. Phát triển ngành công nghiệp chế biến nông, lâm sản. Ngành công nghiệp chế biến phải trở thành ngành công nghiệp mũi nhọn của vùng. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển công nghiệp như: cà phê, cao su, điều, bông, chè, thịt, sữa...

- Đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng. Chuẩn bị khai thác, chế biến một số loại khoáng sản như Bauxite nhôm, Fenspat... Tập trung đầu tư hoàn thành các công trình thủy điện đang xây dựng; tiếp tục đầu tư các công trình thủy điện kết hợp với cấp nước sản xuất, nước sinh hoạt cho đồng bào trong vùng.

2. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng tập trung thâm canh, tạo sản phẩm có giá trị kinh tế cao, tạo nguyên liệu cho công nghiệp chế biến.

- Đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm và các loại cây có giá trị kinh tế cao, giúp đỡ đồng bào dân tộc thiểu số xây dựng vườn gia đình để cải thiện và nâng cao dinh dưỡng trong bữa ăn hàng ngày.

Phát triển cây công nghiệp dài ngày; tiếp tục giảm diện tích cà phê ở những nơi kém hiệu quả, trồng thêm điều, trồng hoa cao cấp phục vụ nhu cầu tại chỗ và xuất khẩu.

- Phát triển trâu, bò, lợn, dê. Khuyến khích hộ gia đình phát triển chăn nuôi gia cầm, nuôi trồng thủy sản ở những nơi có điều kiện.

- Chuyển một phần diện tích rừng phòng hộ sang trồng rừng kinh tế; đẩy nhanh việc giao khoán rừng đặc dụng, phòng hộ cho cộng đồng buôn làng và hộ đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ trực tiếp quản lý.

3. Đi đôi với việc phát triển kinh tế, tiếp tục phát triển các lĩnh vực văn hoá xã hội:

- Tăng tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Phát triển mạng lưới y tế cơ sở.

- Bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc Tây Nguyên; Tăng cường đồng bộ hoạt động văn hoá-thông tin cơ sở.

4- Tiếp tục phát triển mạng lưới giao thông đường bộ, bảo đảm 100% xã có đường ô tô vào xã; nâng cấp và xây dựng các công trình thủy lợi để cấp nước tưới và sinh hoạt, kết hợp phát điện, chống lũ, du lịch, nuôi trồng thủy sản. Xây dựng các trường đào tạo nghề theo quy hoạch, các trung tâm dạy nghề cấp huyện để đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp, nông thôn. Nâng cấp bệnh viện huyện và bệnh viện đa khoa khu vực...

14. Xin cho biết đánh giá như thế nào về tiềm năng, cơ hội của các tỉnh miền núi phía Bắc sau sự kiện đất nước hội nhập đầy đủ, toàn diện vào nền kinh tế thế giới? Trong giai đoạn tới, các tỉnh miền núi phía Bắc cần tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm gì? - Đinh Anh Tuấn, tỉnh Hoà Bình.

Trả lời: 1. Tiềm năng của vùng:

- Là vùng có địa hình đa dạng, quỹ đất chưa sử dụng còn lớn với các tiểu vùng khí hậu nhiệt đới và ôn đới để phát triển nông nghiệp, phát triển nhiều loại cây trồng, vật nuôi rất đa dạng và phong phú, trong đó có những loại cây đặc sản có giá trị cao như chè (chè tuyết, chè vàng...), hồi, quế, sơn, mật, dược liệu quý, hương liệu, v.v..., đảm bảo cung cấp đủ nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến nông lâm sản.

- Vùng giàu tài nguyên khoáng sản ở nước ta, trong đó có những loại có trữ lượng lớn như thủy điện chiếm 56%, apatit 100%, đồng 70%, đất hiếm gần 100% của cả nước; ngoài ra còn có đá vôi để sản xuất xi măng, sắt, chì kẽm, boxit v.v. Đây là thế mạnh, là cơ sở quan trọng để phát triển ngành công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản.

- Vùng có tiềm năng du lịch rất phong phú, đa dạng, từ cảnh đẹp thiên nhiên hùng vĩ đến các di tích văn hoá, di tích lịch sử đã được xếp hạng. Vùng có nhiều dân tộc anh em cùng chung sống với bản sắc văn hoá đa dạng.

- Vùng có vị trí kinh tế, chính trị quan trọng đối với cả nước, tiếp giáp với Trung Quốc và Lào. Dải biên giới có nhiều cửa khẩu quốc tế quan trọng như Hữu Nghị, Lào Cai, các cửa khẩu quốc gia... là cầu nối của vùng cũng như cả nước với Trung Quốc, Bắc Lào góp phần quan trọng trong giao lưu hàng hoá, phát triển kinh tế hiện tại cũng như tương lai.

2. Các nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới:

- Tập trung đầu tư xây dựng và từng bước hiện đại hoá hệ thống kết cấu hạ tầng, hoàn thành việc xây dựng các dự án lớn đặc biệt là giao thông (đường bộ, đường sắt, đường hàng không).

- Phát huy tối đa lợi thế so sánh của vùng, sớm hình thành các vùng chuyên canh tập trung tạo nguồn hàng hoá, tạo ra những mặt hàng mũi nhọn như chè, dược liệu, hương liệu, hoa quả; phát triển chăn nuôi đại gia súc (trâu, bò) theo hướng trang trại (với quy mô vừa và lớn, sản xuất tập trung sẽ có điều kiện áp dụng khoa học kỹ thuật từ khâu chọn giống, chăm sóc, khống chế dư lượng thuốc trừ sâu, thuốc kháng sinh v.v... đến chế biến sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm đủ sức cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước).

- Chuyển dịch và nâng cao chất lượng cơ cấu trong công nghiệp bằng phát triển các ngành sản xuất chủ lực: Tập trung xây dựng thủy điện, trước mắt là hoàn thành thủy điện Sơn La, Tuyên Quang, Lai Châu;

Công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản; công nghiệp vật liệu xây dựng; công nghiệp chế biến nông lâm sản; từng bước hình thành các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các làng nghề truyền thống; quan tâm đến phát triển tiểu thủ công nghiệp, nhất là ngành nghề truyền thống phục vụ cho xuất khẩu.

- Tập trung phát triển các trung tâm kinh tế của vùng, các khu kinh tế cửa khẩu, đẩy mạnh hợp tác phát triển “hai hành lang kinh tế Việt Nam-Trung Quốc” trên nhiều lĩnh vực như phát triển kết cấu hạ tầng, phát triển công nghiệp khai khoáng và chế biến khoáng sản, phát triển dịch vụ vận tải, thương mại, du lịch...

- Phát triển mạnh du lịch, trên cơ sở quy hoạch du lịch vùng trung du miền núi bắc bộ giai đoạn 2006-2020 của Tổng cục du lịch.

- Phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cao.

15. Làm thế nào để trong 5-10 năm tới, đất nước ta sẽ phát triển nhanh và mạnh như Thái Lan, Malaysia ? - Hoàng Huy Bồng, xóm 1 B, xã Cổ Nhuế, huyện Từ Liêm, Hà Nội.

Trả lời: Thái Lan và Malaysia là 2 nước trong khu vực Đông Nam Á có trình độ phát triển cao hơn nước ta. Để trong 5-10 năm tới đất nước ta sẽ phát triển nhanh và mạnh như Thái Lan, Malaysia, cần phát huy sức mạnh của cả dân tộc trong sự nghiệp phát triển kinh tế đất nước, đẩy mạnh công cuộc đổi mới toàn diện và đồng bộ, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2006-2010 và các năm tiếp theo.

Trước hết, cần phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn các năm trước đây và cao hơn so với Thái Lan, Malaysia; tạo bước đột phá xây dựng kết cấu hạ tầng, chuyên dịch đồng bộ cơ cấu và nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế. Huy động tốt các nguồn lực trong nước và nguồn vốn của đồng bào ta ở nước ngoài để đẩy mạnh đầu tư phát triển.

Chủ động hội nhập kinh tế sâu rộng hơn với khu vực và thế giới, tận dụng điều kiện thuận lợi, khai thác tốt hơn lợi thế so sánh, tranh thủ nguồn lực bên ngoài để phát huy tốt hơn nội lực, tạo thành sức mạnh tổng hợp phát triển đất nước. Cải thiện môi trường đầu tư để thu hút mạnh mẽ hơn các nguồn vốn đầu tư từ bên ngoài. Tận dụng tốt việc Việt Nam đã là thành viên của WTO để phát triển sản xuất, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu.

Tạo môi trường thuận lợi cho phát triển doanh nghiệp; chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Hoàn thành việc sắp xếp, đổi mới và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước. Phát triển mạnh, không hạn chế quy mô các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác.

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế và tôn trọng yêu cầu khách quan của kinh tế thị trường trong các hoạt động kinh tế. Đổi mới công tác quy hoạch và kế hoạch phát triển KT-XH theo hướng phát huy tối đa những tác động tích cực của thị trường.

Đa dạng hóa các nguồn lực và phương thức thực hiện xóa đói giảm nghèo, khuyến khích làm giàu hợp pháp. Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội và trợ giúp người nghèo tự vươn lên.

Tiếp tục đổi mới giáo dục và đào tạo một cách toàn diện nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Phát huy hiệu quả sử dụng lao động, có các chính sách thu hút nhân tài. Chú trọng đào tạo nghề, tạo việc làm cho nông dân.

Phát triển toàn diện khoa học và công nghệ, y tế, văn hóa-thông tin, thể dục thể thao; giải quyết có hiệu quả các vấn đề bức xúc về xã hội, môi trường.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, kiện toàn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả bộ máy nhà nước; thực hiện kiên quyết và đồng bộ các biện pháp phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

16. Đề nghị cho biết chính sách hiện nay về lao động, việc làm tập trung vào những nội dung chủ yếu nào? Đối với những người lao động hoặc sinh viên mới ra trường đang trong thời gian tìm việc, người nghèo, người già cô đơn có được trợ giúp hay không và nếu có thì hình thức trợ giúp như thế nào? - Nguyễn Duy Điệp, xã Bình Thạnh Đông, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi; tphochiminh_ndd@yahoo.com.

Trả lời: Về chính sách chung: Một trong những mục tiêu quan trọng được Quốc hội thông qua trong kế hoạch phát triển KT-XH của đất nước 2006-2010 là giải quyết việc làm cho 8 triệu lao động, bình quân mỗi năm giải quyết việc làm cho 1,6 triệu lượt lao động. Chính phủ đã giao cho Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội xây dựng Chương trình mục tiêu Quốc gia về Việc làm giai đoạn 2006-2010 mà nội dung chính tập trung vào một số vấn đề sau:

1) Về tín dụng:

- Dành 2.600 tỷ đồng, giao cho Ngân hàng Chính sách xã hội (CSXH) cho vay với lãi suất ưu đãi để phát triển sản xuất, tạo chỗ làm việc mới, thu hút người chưa có việc làm vào làm việc. Khoản tín dụng này áp dụng cho mọi đối tượng vay, chỉ cần có dự án vay vốn.

- Ngân hàng CSXH còn dành khoảng 12-15 nghìn tỷ đồng cho vay xóa đói giảm nghèo với lãi suất ưu đãi. Ngoài ra, Ngân hàng CSXH còn thực hiện cho người nghèo và đối tượng chính sách vay đi xuất khẩu lao động.

Những người có nhu cầu vay vốn hỗ trợ việc làm từ Ngân hàng CSXH tại các địa phương có thể đến các Chi nhánh của Ngân hàng CSXH để được tư vấn và hướng dẫn cụ thể.

2) Phát triển thị trường lao động: bao gồm đầu tư cho hệ thống 3 Trung tâm giới thiệu việc làm quốc gia và các Trung tâm giới thiệu việc làm tại các địa phương, nhằm cung cấp thông tin về thị trường lao động trong và ngoài nước, tạo điều kiện cho người lao động tìm kiếm việc làm và chủ sử dụng lao động tuyển dụng lao động.

Những ai có nhu cầu việc làm đều có thể đến các trung tâm này để được tư vấn và giới thiệu việc làm.

Nhà nước còn có chính sách trợ giúp dạy nghề cho người nghèo trong Chương trình mục tiêu Quốc gia về Giảm nghèo, như miễn giảm học phí cho người nghèo khi học nghề. Những ngành nghề được đào tạo thường phù hợp nguyện vọng và giúp cho sau khi học xong có thể tìm kiếm việc làm hoặc tự tạo việc làm được ngay.

Đối với học sinh, sinh viên, Nhà nước có chương trình tín dụng sinh viên, tức là cho vay tín dụng với lãi suất ưu đãi đối với học sinh, sinh viên là con em các gia đình nghèo để theo học đại học, cao đẳng...(thông qua vay của hộ gia đình). Đối với sinh viên mới ra trường, thực hiện chính sách chung như đã nói ở trên.

Riêng người già cô đơn, Nhà nước có chính sách bảo trợ xã hội đối với đối tượng này. Tại các Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, phường đều có bộ phận Lao động Xã hội xem xét, hướng dẫn cụ thể về vấn đề này.

17. Nội dung cụ thể của chính sách trợ cấp nghỉ hưu trước tuổi, trong đó có điều kiện, mức trợ cấp và đối tượng được hưởng trợ cấp như thế nào? - Dương Hữu Thảo, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; duonghuuthao@yahoo.com.

Trả lời: Thực hiện chủ trương đổi mới doanh nghiệp Nhà nước (như cổ phần hóa, giải thể, bán khoán, cho thuê, sắp xếp lại doanh nghiệp), có một bộ phận lao động bị mất việc làm, phải nghỉ hưu trước tuổi. Để giải quyết chế độ chính sách đối với lao động dôi dư, Chính phủ đã ban hành Nghị định 41/2002/NĐ-CP, ngày 11 tháng 4 năm 2002, trong đó cho phép thực hiện một số chế độ đối với lao động dôi dư của các doanh nghiệp Nhà nước bị sắp xếp, nhưng chỉ thực hiện đến 31/12/2005. Theo chính sách tại Nghị định này thì người lao động dôi dư đang thực hiện hợp đồng lao động không xác định thời hạn:

- Đủ 55 tuổi đến dưới 60 tuổi đối với nam và đủ 50 tuổi đến dưới 55 tuổi đối với nữ, có thời gian đóng bảo hiểm xã hội (BHXH) đủ 20 năm trở lên, được:

* Nghỉ hưu, nhưng không trừ phần trăm lương hưu do nghỉ hưu trước tuổi.

* Được hưởng thêm 02 khoản trợ cấp sau:

- Trợ cấp 03 tháng tiền lương cấp bậc, chức vụ, phụ cấp lương đang hưởng cho mỗi năm (12 tháng) nghỉ hưu trước tuổi

- Trợ cấp 05 tháng tiền lương cấp bậc, chức vụ, phụ cấp lương đang hưởng cho 20 năm đầu công tác có đóng BHXH. Từ năm thứ 21 trở đi, cứ mỗi năm công tác có đóng BHXH được trợ cấp thêm một nửa tháng lương cấp bậc, chức vụ, phụ cấp lương đang hưởng.

Tuy nhiên, quá trình sắp xếp các DNNN thực hiện rất chậm. Đến cuối năm 2006, vẫn bị tồn đọng rất lớn. Để giải quyết chế độ cho người lao động, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội đã trình Chính phủ để ban hành Nghị định giải quyết chính sách đối với lao động dôi dư, với các nội dung chính là:

- Được về hưu trước tuổi.

- Được hưởng một khoản trợ cấp tìm việc làm bằng 6 tháng lương.

- Được hưởng trợ cấp mất việc làm theo quy định của Bộ Luật Lao động (là cứ mỗi năm làm việc được hưởng 1 tháng lương), ngoài ra còn được hưởng thêm cho mỗi năm làm việc 1 tháng lương nữa.

Hiện nay, Chính phủ đang xem xét để ban hành chính sách này trong thời gian tới.

18. Hiện nay, Chính phủ đã có những biện pháp, chính sách gì để hỗ trợ cho các đồng bào dân tộc vùng sâu, vùng xa về các lĩnh vực: Giáo dục, giao thông và y tế. Nếu có các chính sách đó đã được thực hiện như thế nào? - Phạm Thị Nhung, Hội Mỹ nghệ Kim hoàn Đá quý Việt Nam; thoitrangvang@vnn.vn.

Trả lời: I. Chính sách đối với đồng bào dân tộc vùng sâu, vùng xa về các lĩnh vực:

1. Về giáo dục:

- Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục, tập trung cho các vùng đồng bào dân tộc, vùng sâu, vùng xa.

- Chi phí toàn bộ tiền ăn ở, học tập ở các trường nội trú dân tộc (huyện, tỉnh). Đối với học sinh dân tộc thiểu số nghèo thuộc diện học ở các trường nội trú mà tham gia dự học ở các trường công lập, bán công được cấp học bổng bằng 50% học bổng nội trú.

- Thực hiện miễn góp tiền xây dựng trường, học phí. Hỗ trợ sách giáo khoa, giấy vở học tập cho con em là người dân tộc thiểu số nghèo.

- Chính sách cử tuyển học sinh người dân tộc vào các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp.

- Xây dựng trường lớp tại các xã đặc biệt khó khăn (chương trình 135); kiên cố hoá trường học phục vụ triển khai chương trình giáo dục phổ thông.

2. Về Y tế:

- Thực hiện các chương trình phòng chống dịch bệnh, đầu tư xây dựng bệnh viện và trang thiết bị y tế để khám chữa bệnh.

- Miễn, giảm viện phí, bảo đảm thuốc thiết yếu thông thường đối với người nghèo, đồng bào thuộc diện chính sách, đồng bào các dân tộc.

- Cấp thẻ khám chữa bệnh, thẻ bảo hiểm y tế cho đồng bào nghèo.

- Xây dựng trạm xá xã tại các xã đặc biệt khó khăn (chương trình 135); nâng cấp cơ sở vật chất ngành y tế.

3. Về giao thông vận tải:

- Ưu tiên đầu tư hệ thống Quốc lộ đến các tỉnh miền núi phía Bắc, các tỉnh Tây Nguyên và vùng Đồng bằng sông Cửu Long (nơi có đồng bào dân tộc Khơ me).

- Xây dựng đường giao thông về các xã chưa có đường ô tô đến trung tâm xã. Xây dựng đường về thôn, bản (Chương trình 135; Quyết định 186, 168, 173...); Chương trình giao thông nông thôn...

- Xây dựng đường giao thông biên giới.

II. Các chính sách đó đã được thực hiện như sau:

1. Về giáo dục:

- Hàng năm, ngân sách nhà nước cân đối cho ngân sách các tỉnh vùng núi phía Bắc, Tây Nguyên, Đồng bằng Sông Cửu Long để thực hiện nhiệm vụ chi phí toàn bộ tiền ăn ở, học tập ở các trường nội trú dân tộc...

- Chính sách cử tuyển đã thực hiện được trên 14 năm, đã đào tạo được trên 13 nghìn cán bộ các dân tộc thiểu số có trình độ đại học, cao đẳng. Nhờ đó, tỷ lệ cán bộ dân tộc thiểu số ở các địa phương tăng lên đáng kể, đáp ứng từng bước nhu cầu cán bộ của các địa phương vùng dân tộc và miền núi.

- Đầu tư hơn 2.500 tỷ đồng kiên cố hoá trường học, phòng học tạm thời tranh tre nửa lá; các tỉnh, huyện vùng sâu, vùng xa, vùng núi khó khăn đều có trường dân tộc nội trú.

2. Về y tế:

- Căn cứ các chính sách nêu trên, các địa phương tổ chức thực hiện việc cấp thẻ khám chữa bệnh, thẻ bảo hiểm y tế theo đúng đối tượng (Theo Quyết định 1143 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội; đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định 186, 168; nhân dân các xã 135).

- Hàng năm, ngân sách nhà nước cân đối cho các địa phương vùng núi phía Bắc, Tây Nguyên, Đồng bằng Sông Cửu Long nâng cấp bệnh viện huyện và Bệnh viện đa khoa khu vực hàng trăm tỷ đồng (theo quyết định 225), riêng kế hoạch năm 2007 bố trí 497 tỷ đồng.

3. Về Giao thông:

- Giao Bộ Giao thông Vận tải quy hoạch và xây dựng hệ thống đường quốc lộ, đường sắt, đường sông và hệ thống sân bay đến các vùng.

Đến nay cơ bản đã hình thành hệ thống giao thông đến các vùng như: Vùng miền núi phía Bắc quốc lộ 1, 2, 3, 6, 32, hệ thống quốc lộ số 4, 279... Vùng Tây Nguyên hệ thống quốc lộ số 19, 20, từ quốc lộ 24 đến 28, 40, 14C... Vùng Đồng bằng sông Cửu Long hệ thống quốc lộ số 1A, 30, 50, 60 đến 63, 80, 53, 54, 57... Nâng cấp sân bay Điện Biên Phủ, sân bay Nà Sản (Sơn La), sân bay Liên Khương (Lâm Đồng), sân bay Phú Quốc (Kiên Giang)...

- Các tỉnh thực hiện lồng ghép các nguồn vốn (vốn ngân sách nhà nước cân đối, vốn các chương trình mục tiêu, vốn các dự án...) xây dựng và nâng cấp hệ thống đường tỉnh, huyện, đường thôn bản. Đến nay, hầu hết các xã có đường ô tô đến trung tâm xã. Dự kiến đến năm 2010, 100% các xã có đường ô tô đến trung tâm xã.

- Kết hợp kinh tế với quốc phòng xây dựng hệ thống đường ra biên giới, đường tuần tra biên giới đã và đang được khẩn trương đầu tư bằng nguồn trái phiếu Chính phủ.

19. Là một công dân Việt Nam đang sống và làm việc ở nước ngoài với công việc phiên dịch cho công nhân lao động. Xin hỏi Chính phủ có chương trình và kế hoạch gì cho lao động sang làm việc ở Qatar, khi mà hàng loạt công ty đưa công nhân sang làm việc nhưng không có hợp đồng cụ thể, khiến công nhân phải về nước và thiệt hại về kinh tế rất lớn. Ai là người chịu trách nhiệm về việc này? - Nguyễn Văn Bông, QATAR.

Trả lời: Nhu cầu thuê lao động nước ngoài của Qatar là rất lớn. Thời gian qua, Việt Nam đã có trên 1.400 lao động, do các Công ty được Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội cấp phép xuất khẩu lao động, đưa sang Qatar làm việc. Gần đây, một số người phải về nước trước thời hạn hợp đồng, chủ yếu là do lỗi của người lao động Việt Nam, như:

- Ý thức tổ chức kỷ luật kém;
- Vi phạm luật pháp của nước bạn, nhất là phong tục tập quán của quốc gia Đạo Hồi;

- Nhiều trường hợp do lỗi từ khâu tuyển chọn trong nước của các doanh nghiệp. Khi tuyển chọn, lấy lao động phổ thông, nhưng khi cung ứng cho bạn là lao động có nghề. Qua sử dụng, bạn phát hiện không có nghề, nên trả lại. Chưa có trường hợp nào bị lừa đảo.

Để đưa hoạt động xuất khẩu lao động vào nề nếp theo pháp luật, Chính phủ đã trình Quốc hội ban hành Luật đưa lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài, theo đó đã quy định rất rõ quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài; quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, doanh nghiệp đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Tất cả các vi phạm đều bị xử lý theo luật pháp.

Trong các trường hợp bị về nước nói trên, nếu lỗi do người lao động gây nên (như vi phạm luật pháp nước bạn, vô tổ chức, vô kỷ luật) thì người lao động phải chịu; nếu do doanh nghiệp gây ra (như không có hợp đồng lao động rõ ràng; lỗi từ khâu tuyển chọn; không rõ ràng minh bạch ngay từ đầu) thì doanh nghiệp phải chịu.

20. Giải pháp gì để giải quyết việc làm cho thanh niên nông thôn đang thất nghiệp vì họ không có tay nghề, chuyên môn kỹ thuật? - Phạm Văn Điệp, tỉnh Đắk Nông; net_hoangvu252@yahoo.com.

Trả lời: Để giải quyết việc làm cho thanh niên nông thôn đang thất nghiệp, không có tay nghề chuyên môn kỹ thuật, Nhà nước thực hiện các chính sách như dạy nghề, thu hút đầu tư vào các vùng đặc biệt khó khăn:

a) *Đối với chính sách dạy nghề:* Chính phủ đã và đang đầu tư hệ thống các trường dạy nghề bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và nguồn ODA, nhằm đáp ứng nhu cầu lao động có tay nghề cho các doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, cho các khu công nghiệp, khu chế xuất.

Đồng thời, Chính phủ đã phê duyệt và bố trí ngân sách cho Chương trình Dạy nghề cho Nông dân, trong đó có thanh niên nông thôn; tăng cường dịch vụ khuyến nông, khuyến lâm, hướng dẫn cách làm ăn và chuyển giao công nghệ, kết hợp cho vay vốn tạo điều kiện cho nông dân

phát triển sản xuất và nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng thu nhập cho người lao động.

b) Chính sách thu hút đầu tư về vùng khó khăn: Ban hành chính sách khuyến khích các nhà đầu tư, đầu tư phát triển sản xuất ở các vùng khó khăn, nhằm tạo điều kiện phát triển KT-XH ở các vùng này. Đồng thời, yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện chính sách thu hút thanh niên tại chỗ vào làm việc, Nhà nước hỗ trợ một phần vốn đào tạo nghề đối với thanh niên nông thôn, đặc biệt là thanh niên người dân tộc thiểu số, để có thể tiếp cận ngay với công việc của doanh nghiệp.

Ngoài ra, còn đẩy mạnh phong trào Thanh niên lập nghiệp tại các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Thực hiện các chính sách trợ giúp các vùng Thanh niên lập nghiệp để phát triển KT-XH, lôi kéo nhân dân các nơi khác đến làm ăn. Đến nay, đã có 4 làng Thanh niên lập nghiệp ở khu vực miền Trung, dọc đường Hồ Chí Minh. Dự kiến sẽ phát triển thêm tại khu vực miền núi phía Bắc, để đến cuối năm 2010 sẽ có 8 làng thanh niên lập nghiệp trong cả nước.

21. Đề án 112 CP là một chủ trương lớn và đúng đắn của Chính phủ. Tuy nhiên khi đưa vào triển khai đến nay chưa đem lại hiệu quả. Chính phủ sẽ có chương trình, kế hoạch gì để đổi mới và nâng cao hiệu quả của đề án nhằm đáp ứng lộ trình xây dựng Chính phủ điện tử ở Việt Nam - Phan Ngọc Trường Nhân, Cần Thơ; truongnhanpn@gmail.com.

Trả lời: Để thực hiện Chỉ thị 58-CT/TW về đẩy mạnh ứng dụng và phát triển Công nghệ thông tin (CNTT) trong sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa, ngày 25/7/2001, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 112/2001/QĐ-TTg phê duyệt Đề án Tin học hóa quản lý hành chính nhà nước giai đoạn 2001-2005 (gọi tắt là Đề án 112). Việc ứng dụng và phát triển CNTT trong công tác quản lý hành chính nhà nước là một chủ trương đúng và là một giải pháp quan trọng, thúc đẩy quá trình xây dựng Chính phủ điện tử và công cuộc cải cách hành chính ở nước ta trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế.

Trong quá trình triển khai Đề án 112, chúng ta cũng đã làm được khá nhiều việc như: bước đầu xây dựng các hệ thống thông tin quản lý hành chính của các Bộ, ngành Trung ương, các tỉnh và thành phố; hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành; đào tạo và nâng cao trình độ về tin học cho cán bộ, công chức hành chính; mạng tin học diện rộng của Chính phủ... Tuy nhiên, kết quả của Đề án 112 trong giai đoạn 2001-2005 đạt được còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi của công cuộc cải cách hành chính nói chung. Để tiếp tục đẩy mạnh tin học hóa quản lý hành chính nhà nước, Chính phủ sẽ thực hiện những biện pháp chỉ đạo kiên quyết, cụ thể:

- Yêu cầu Ban điều hành Đề án 112 của Chính phủ phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tiến hành đánh giá, tổng kết những kết quả cụ thể đã đạt được, những yếu kém còn tồn tại, nêu rõ những nguyên nhân chủ quan, khách quan. Trên cơ sở đó nghiên cứu xây dựng và thực hiện đề án Chính phủ điện tử, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới và hội nhập kinh tế quốc tế.

- Yêu cầu các Bộ, ngành và địa phương rà soát và nghiêm túc đánh giá kết quả thực hiện Đề án 112 tại Bộ, ngành, địa phương mình.

- Tăng cường tổ chức quản lý đội ngũ cán bộ để thực hiện nhiệm vụ ứng dụng và phát triển CNTT đối với công tác quản lý hành chính nhà nước và phục vụ yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử.

* Website Chính phủ thông tin thêm về Đề án 112 để bạn đọc rõ: Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã có ý kiến kết luận (tại văn bản 89-TB-VPCP ngày 25/4/2007): Không tiếp tục thực hiện Đề án 112. Thực hiện kiểm toán, quyết toán tài chính Đề án 112 theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 6258/VPCP-KTTH ngày 30 tháng 10 năm 2006. Bộ Bru chính Viễn thông sử dụng kết quả tổng kết Đề án 112 như một tài liệu tham khảo để xây dựng Đề án Chính phủ điện tử giai đoạn 2007-2010 trình Thủ tướng Chính phủ theo kế hoạch. Văn phòng Chính phủ khẩn trương tổ chức việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Tiếp đó,

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đồng ý về nguyên tắc (tại văn bản số 3710/VPCP-WebCP) với đề nghị của Văn phòng Chính phủ yêu cầu Ban Điều hành Đề án 112 Chính phủ chuyển giao ngay hiện trạng cơ sở hạ tầng trang tin điện tử (cổng) của Ban Điều hành Đề án 112 Chính phủ về Văn phòng Chính phủ (Website Chính phủ) để khẩn trương triển khai hoạt động Cổng thông tin điện tử của Chính phủ; đồng thời bàn giao ngay hiện trạng các hạng mục thuộc mạng diện rộng Chính phủ (CPNet) về Văn phòng Chính phủ (Trung tâm Tin học) quản lý, sử dụng để phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

22. Chế độ chính sách cho những người hoạt động khoa học còn nhiều hạn chế, định hướng và giải pháp của Chính phủ như thế nào? -
 Đỗ Hữu Lương, 89 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;
luongdh@fpt.com.vn.

Trả lời: Đảng và Nhà nước luôn luôn coi khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, là động lực để phát triển KT-XH. Trong thời gian qua, Chính phủ đã chỉ đạo xây dựng hệ thống cơ chế chính sách, tạo môi trường thuận lợi để phát triển khoa học và công nghệ và mặc dù đất nước còn nghèo nhưng chúng ta đã tập trung đầu tư thích đáng cho khoa học và công nghệ. Tuy nhiên, phải nghiêm túc nhìn nhận năng lực khoa học và công nghệ của chúng ta còn nhiều yếu kém, trình độ công nghệ còn thấp và lạc hậu, cơ chế quản lý khoa học và công nghệ chậm được đổi mới, trong đó, chưa có những chính sách hữu hiệu tạo động lực đối với cán bộ khoa học; chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài, chế độ tiền lương còn nhiều bất hợp lý, không khuyến khích cán bộ khoa học và công nghệ toàn tâm, toàn ý với sự nghiệp khoa học.

Một số giải pháp chủ yếu trong thời gian tới là:

- Tiếp tục đổi mới cơ chế và phương thức quản lý khoa học và công nghệ theo hướng xóa bỏ bao cấp, chuyển các tổ chức khoa học và công nghệ hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

- Rà soát và hoàn thiện các chính sách để tháo gỡ những vướng mắc, trì trệ trong hoạt động khoa học, trước hết là chính sách về tài chính và đầu tư cho khoa học và công nghệ.

- Rà soát và ban hành chính sách về bồi dưỡng, đào tạo và đãi ngộ đối với cán bộ khoa học. Trong đó, tập trung giải quyết vấn đề nhân lực khoa học và công nghệ cho các địa phương, nhất là vùng nông thôn, miền núi; xây dựng chính sách đãi ngộ tương xứng với các nhà khoa học tạo ra sản phẩm khoa học và công nghệ có giá trị lớn (hưởng thu nhập cao, có điều kiện làm việc tốt, được quyền chủ động hợp tác với các nhà khoa học nước ngoài...).

- Phân loại và chọn lọc một số viện, trường hoạt động có hiệu quả cao để tập trung đầu tư đạt trình độ khu vực.

- Tập trung phát triển có chọn lọc một số công nghệ trọng điểm bao gồm những công nghệ tiên tiến, có tác động to lớn tới các ngành kinh tế-kỹ thuật, bảo đảm quốc phòng-an ninh, tạo điều kiện hình thành và phát triển một số ngành nghề mới và phát huy được lợi thế của nước ta về tài nguyên và lực lượng lao động (như: CNTT, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu tiên tiến, công nghệ tự động hóa và cơ điện tử, công nghệ cơ khí và chế tạo máy, công nghệ chế biến, bảo quản nông sản thực phẩm).

23. Xin cho biết về đầu tư trong lĩnh vực khoa học công nghệ ở nước ta. Lĩnh vực đó đã được đầu tư đúng mức với tầm quan trọng của nó chưa? - Can Long Hai, sinh viên cao đẳng; thoithoauhaiphuong1986@yahoo.com.

Trả lời: Đảng và Nhà nước ta luôn chú trọng tới việc phát triển khoa học và công nghệ, coi khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước. Điều này được thể hiện rất rõ qua việc mức vốn đầu tư phát triển dành cho khoa học và công nghệ trong những năm qua tăng lên rất nhanh. Cụ thể: năm 2005 đầu tư 1.750 tỷ đồng, năm 2006 đầu tư hơn 2.271 tỷ đồng (tăng 29,8% so với năm 2005) và năm 2007 dự kiến sẽ đầu tư 2.730 tỷ

đồng (tăng hơn 20% so với năm 2006). Nguồn vốn này được đầu tư cho các cơ quan khoa học và công nghệ của các Bộ, ngành và các địa phương để tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học cho các cơ quan này.

Nhà nước cũng đã tập trung đầu tư xây dựng 17 phòng thí nghiệm trọng điểm Quốc gia với mức vốn bình quân cho mỗi dự án khoảng 4- 6 triệu USD. Tính đến năm 2007 dự kiến sẽ có 80% Phòng thí nghiệm trọng điểm hoàn thành. Ngoài ra, Nhà nước cũng đã và đang tiến hành đầu tư cho các Khu công nghệ cao, các Chương trình kỹ thuật kinh tế về công nghệ vật liệu, công nghệ thông tin, công nghệ tự động hóa, công nghệ sinh học, v.v... nhằm phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội của các địa phương và của cả nước.

Tuy nhiên, nhu cầu vốn để đầu tư cho khoa học và công nghệ là rất lớn và nếu chỉ dựa vào nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước thì sẽ không thể đáp ứng được đầy đủ nhu cầu. Vì vậy, việc đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư phát triển khoa học và công nghệ là hết sức cần thiết. Trong thời gian tới cần tiếp tục nghiên cứu đề ra các giải pháp, cơ chế chính sách phù hợp nhằm thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), khuyến khích mọi thành phần kinh tế và người dân tham gia đầu tư phát triển khoa học và công nghệ.

Khi thu hút được mạnh mẽ từ các nguồn vốn trên, khoa học và công nghệ Việt Nam sẽ phát triển mạnh mẽ.

24. Các bệnh viện đầu ngành như Bạch Mai, Việt Đức, K, Nội tiết... vốn là những cơ sở từ nửa thế kỷ trước, hiện đang quá tải. Tình trạng chen lấn 2-3 bệnh nhân/giường bệnh là phổ biến. Việc xây dựng bệnh viện mới rất ít so với sự phát triển dân số và nhu cầu chữa bệnh của nhân dân. Nhà nước có giải pháp gì để giải quyết vấn đề này? - Lê Mạnh Thắng, Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; lethang2006@yahoo.com.

Trả lời: Nhu cầu đầu tư phát triển các cơ sở y tế là rất lớn. Vốn đầu tư phát triển các cơ sở y tế hiện đang được huy động từ nhiều nguồn khác nhau, bao gồm: ngân sách Nhà nước, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn đầu tư theo các chương trình mục tiêu quốc gia và của cả các nhà đầu tư tư nhân trong và ngoài nước khác.

Đến thời điểm này, nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), viện trợ của các tổ chức phi chính phủ (NGO) và đầu tư tư nhân cho khám chữa bệnh còn rất nhỏ bé (mới đạt 0,2 giường bệnh/10.000 dân so với số giường bệnh trung bình cả nước là 17,5 giường bệnh/10.000 dân). Hiện tượng 3-4 ca bệnh nằm chung một giường (như TP. Hồ Chí Minh và tại các thành phố lớn) là thực tế và cần được giải quyết. Bộ Y tế đã xây dựng 3 đề án lớn để tập trung đầu tư trong giai đoạn 2007-2010 là:

- Đề án Nâng cấp bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh và bệnh viện khu vực;
- Đề án Nâng cấp bệnh viện tuyến huyện;
- Đề án Nâng cấp các bệnh viện chuyên khoa;

Để đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh của nhân dân, Nhà nước đã và đang thực hiện chủ trương, ngoài nguồn ngân sách phải tranh thủ các nguồn đầu tư ODA nước ngoài, khuyến khích đầu tư của các thành phần kinh tế trong và ngoài nước, thực hiện xã hội hóa trong hoạt động y tế, thực hiện các cơ chế chính sách khám chữa bệnh, chính sách viện phí, bảo hiểm y tế...

Bộ Giao thông Vận tải trả lời công dân về xử lý sạt lở đường Hồ Chí Minh

Website Chính phủ nhận được thư của ông Lê Lợi, trú tại: 162 Chu Mạnh Trinh, P8 thành phố Vũng Tàu, gửi tới buổi Đối thoại trực tuyến giữa Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng với nhân dân ngày 9/2/2007 phản ánh về tình trạng sạt lở trên tuyến đường Hồ Chí Minh và hỏi về kế hoạch xử lý. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Website Chính phủ đã chuyển câu hỏi của ông tới

Bộ Giao thông Vận tải để xem xét, trả lời. Ngày 26 tháng 3 năm 2007, Bộ Giao thông Vận tải có Công văn phúc đáp số 1503/BGTVT-KHĐT trả lời câu hỏi của ông Lê Lợi với nội dung như sau:

Đường Hồ Chí Minh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 18/2000/QĐ-TTg ngày 03/2/2000 và Quyết định phê duyệt Quy hoạch tổng thể số 242/QĐ-TTg ngày 15/02/2007 với tổng chiều dài là 3.167 km (trong đó tuyến chính dài khoảng 2.667 km, tuyến phía Tây khoảng 500 km). Điểm đầu tuyến tại Pác Bó, tỉnh Cao Bằng, điểm cuối tại Đất Mũi, tỉnh Cà Mau, đi qua địa phận 30 tỉnh, thành phố. Tuyến đường có quy mô và tiêu chuẩn kỹ thuật thiết kế theo tiêu chuẩn đường ô tô cao tốc và đường ô tô thông thường. Tùy theo địa phận, khu vực địa lý, KT-XH, sẽ có quy định tiêu chuẩn riêng cho phù hợp. Quá trình thực hiện được chia thành 3 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Đầu tư hoàn chỉnh với quy mô hai làn xe, bao gồm cả kiên cố hóa và chống sạt lở từ Hòa Lạc, tỉnh Hà Tây đến Tân Cảnh, tỉnh Kon Tum, thời gian thực hiện từ năm 2000 – 2007; cho phép một số điểm kiên cố hóa khó khăn hoàn thành vào năm 2008.

- Giai đoạn 2: Nối thông toàn tuyến từ Pác Bó, tỉnh Cao Bằng, đến Đất Mũi, tỉnh Cà Mau, và nghiên cứu triển khai đầu tư nâng cấp một số đoạn tuyến đáp ứng nhu cầu phát triển KT-XH vùng đồng bằng Sông Cửu Long, thời gian thực hiện từ năm 2007-2010.

- Giai đoạn 3: Hoàn chỉnh toàn tuyến và từng bước xây dựng các đoạn tuyến theo tiêu chuẩn đường cao tốc phù hợp với quy hoạch và khả năng nguồn vốn.

Đường Hồ Chí Minh (giai đoạn 1) được khởi công từ ngày 05/4/2000 và đến cuối năm 2003 đã cơ bản xây dựng xong thông tuyến. Tuy nhiên, do đặc điểm của tuyến đường đi dọc phía Tây Tổ quốc, chủ yếu bám theo dãy Trường Sơn, có địa hình núi cao, vực sâu hiểm trở, điều kiện địa chất, thủy văn phức tạp. Mặt khác, khu vực này còn bị ảnh hưởng của bom đạn trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ và nạn chặt phá

rừng, do đó hiện tượng sạt lở ta luy vào các mùa mưa lũ khó tránh khỏi. Trong điều kiện kinh tế còn khó khăn, dự án đường Hồ Chí Minh phải thực hiện triển khai làm nhiều bước, nên giai đoạn 3 mới hoàn chỉnh tuyến đường và xây dựng theo tiêu chuẩn cao tốc, tiếp đó sẽ xử lý triệt để hiện tượng sạt lở. Để phát huy hết hiệu quả dự án đường Hồ Chí Minh, hiện tại, cần kết hợp đầu tư xây dựng, mở rộng hệ thống đường ngang và đồng bộ với quy hoạch khác liên quan.

Để từng bước bền vững hóa đường Hồ Chí Minh, trong quá trình khảo sát thiết kế và thi công, cần có các giải pháp về kiên cố hóa, bền vững công trình. Ngoài ra, Bộ Giao thông Vận tải cũng tách công tác bền vững hóa thành một hạng mục riêng để tiếp tục nghiên cứu, xử lý. Các đơn vị tư vấn thiết kế có kinh nghiệm của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông Vận tải, Viện Khoa học công nghệ Giao thông Vận tải... đã có các giải pháp xử lý cho phù hợp như: Làm tường chắn chân bằng bê tông xi măng, đá hộc, xây gia cố ốp mái ta luy bằng đá hộc, xây và áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại bằng các công nghệ neo dự ứng lực OVM của Trung Quốc, tường bê tông cốt thép móng cọc khoan nhồi, rọ đá Maccaferri... Cá biệt có những vị trí phức tạp thì cần theo dõi diễn biến qua các mùa mưa để có giải pháp xử lý. Trong quá trình thi công, lực lượng tư vấn giám sát Cu Ba và Việt Nam đã giám sát chặt chẽ các công đoạn, hạng mục xây lắp và được các đơn vị tư vấn độc lập kiểm định, đánh giá chất lượng công trình đạt yêu cầu thiết kế.

Như vậy, đến nay về cơ bản các điểm bền vững hóa đã và đang được xử lý, kết quả là mức độ sạt lở sau mưa lũ từ năm 2002 đến nay đã giảm dần và thời gian tắc đường cũng giảm rất nhiều. (Năm 2002, tổng số điểm sạt lở là 300 điểm, thời gian tắc đường trung bình là 1,5 tháng. Năm 2006 số điểm sạt lở giảm xuống còn 51 điểm, thời gian tắc đường chỉ còn 2 ngày).

Đến nay, tổng số điểm bền vững hóa còn tồn tại đang xử lý trên toàn tuyến là 217 điểm, trong đó 29 điểm có tính chất cấp bách cần xử lý ngay, còn 188 điểm triển khai xử lý trong quý 2/2007. Toàn bộ công việc

sẽ hoàn thành trước 31/12/2007. Riêng các điểm đặc biệt phức tạp có thể phải kéo dài đến năm 2008 như chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định 242/QĐ-TTg ngày 15/02/2007.

Về kế hoạch thực hiện xử lý các hạng mục bền vững hóa: Bộ Giao thông Vận tải đã chỉ đạo Ban Quản lý dự án đường Hồ Chí Minh giải quyết những điểm sạt lở từ 31/12/2006 trở về trước. Các điểm phát sinh từ năm 2007 trở đi, Bộ Giao thông Vận tải sẽ giao Cục Đường bộ Việt Nam theo dõi xử lý.

CHƯƠNG III

THỦ TƯỚNG ĐỐI THOẠI VỚI NHÂN DÂN TẠO NÊN SỰ ĐỒNG THUẬN CAO ĐỐI VỚI NHỮNG CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC

Theo thống kê của bộ phận kỹ thuật Website Chính phủ, tại thời điểm Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đối thoại trực tuyến với nhân dân, số lượng truy cập vào địa chỉ <http://thutuong.chinhphu.vn> của Cổng Website Chính phủ là:

- 1.253.069 Hits (lượt vào)
- 19.345 Visitors (số trạm máy tính truy cập vào)
- 11.494.146 BandWidth (số trang người truy cập khai thác xuống tương đương 459.765,8 trang A4).

VietNamNet, đơn vị cùng tham gia tổ chức cuộc Đối thoại trực tuyến với nhân dân của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, đưa ra con số thống kê của báo này: Trong ngày diễn ra cuộc Đối thoại của Thủ tướng (ngày 09/02/2007) đã có 156.234.000 Hits và 58.467.000 Visitors truy cập vào Website của báo điện tử VietNamNet. Hơn 90% số câu hỏi gửi tới cả trong và sau cuộc Đối thoại có nội dung bày tỏ sự vui mừng trước việc lần đầu tiên người dân được trực tiếp bày tỏ nguyện vọng, quan điểm của mình với Thủ tướng Chính phủ và tin tưởng những vấn đề mà họ nêu ra sẽ được Thủ tướng quan tâm giải quyết. Nhiều độc giả nhân cơ hội này đã bộc lộ với người đứng đầu Chính phủ những tâm tư, trăn trở trước những vấn đề của đất nước, đề xuất những giải pháp tích cực thúc đẩy KT-XH tiến nhanh hơn trong quá trình hội nhập quốc tế.

Những con số thống kê nêu trên tự nó đã có ý nghĩa. Cuộc Đối thoại trực tuyến với nhân dân của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã trở thành một sự kiện thu hút sự chú ý của dư luận cả trong và ngoài nước. Việc người đứng đầu Chính phủ Đối thoại trực tiếp với nhân dân ở cả

trong và ngoài nước được xem là một biểu hiện của quá trình dân chủ hóa. Lãnh đạo lắng nghe ý kiến và nguyện vọng của người dân. Còn người dân thực thi quyền làm chủ đóng góp với lãnh đạo những ý kiến tâm huyết góp phần xây dựng đất nước mạnh giàu. Việc Thủ tướng trả lời thẳng thắn, cởi mở, trí tuệ những câu hỏi của nhân dân về mọi lĩnh vực, cả ở tầm vĩ mô lẫn vi mô, không né tránh những câu hỏi “hóc”, câu hỏi về cá nhân và gia đình Thủ tướng đã thực sự thuyết phục được người dân, tạo sự đồng thuận lớn trong xã hội đối với những chủ trương, chính sách xây dựng và phát triển đất nước của Đảng và Nhà nước ta.

Dư âm về cuộc Đối thoại trực tuyến với nhân dân của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng sẽ còn vang vọng dài lâu. Website Chính phủ bước đầu tập hợp một số phản hồi từ báo chí trong và ngoài nước xung quanh cuộc Đối thoại nhằm giúp bạn đọc có thêm thông tin bổ ích.

I. Thêm nhiều hy vọng từ buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng

Thủ tướng đối thoại: mở kênh giao lưu mới

"Thủ tướng, các Bộ trưởng, Lãnh đạo các địa phương nếu thực sự muốn nghe ý kiến của dân, thì Internet là môi trường lý tưởng cho việc nhận phản hồi, góp ý, nêu sáng kiến". Ông Nguyễn Quang A bình luận ngay sau buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Chính phủ.

Lần đầu tiên người đứng đầu ngành hành pháp Việt Nam Đối thoại trực tuyến với dân và việc Thủ tướng vượt thời gian so với dự kiến hơn 1 giờ chứng tỏ cả người dân cũng như Thủ tướng đều rất kỳ vọng và coi trọng sự kiện này.

Cuộc Đối thoại cho thấy những người lãnh đạo cao nhất đã ý thức được tầm quan trọng của công nghệ thông tin (CNTT) và mạng Internet, qua đó nhận thức của lãnh đạo các cấp khác có thể cũng chuyển biến theo và việc này góp phần tạo thuận lợi cho sự phát triển CNTT và Internet ở Việt Nam.

Nhìn từ khía cạnh truyền thông, đây là một sự kiện PR "khéo". Còn nhìn từ khía cạnh chính trị, như bản thân Thủ tướng đã nói, thì *“Đây là một công việc bình thường của người lãnh đạo, nhờ tiến bộ của CNTT và Internet”* và *“Sau đợt đầu tiên này, các thành viên Chính phủ sẽ đối thoại trên Website Chính phủ”*.

Dẫu nhìn từ khía cạnh nào thì sự kiện này cũng thể hiện những dấu hiệu tích cực. Người tổ chức đã nhận được 20.000 câu hỏi cho đến trước khi đối thoại, và câu hỏi vẫn liên tiếp "đổ" về trong suốt thời gian đối thoại sau đó. Hiển nhiên, trong hơn 3 giờ, Thủ tướng không thể trả lời hết. Chắc chắn có rất nhiều câu hỏi, nhiều bức xúc được nêu ra mà giải quyết chúng là việc của các trưởng phòng, giám đốc sở, vụ trưởng, thứ trưởng, chủ tịch tỉnh hay bộ trưởng chứ không phải là việc của Thủ tướng.

Việc phân loại, xử lý trước những câu hỏi để sao cho Thủ tướng đừng đi làm (*hay đi trả lời*) những việc của cấp dưới (*như đã từng xảy ra với bao người tiền nhiệm*) là điều quan trọng. Và nhìn từ khía cạnh này thì tính trực tuyến hay “trực tiếp”, “nóng hổi” của “đối thoại” không còn nhiều. Không giống như các đối thoại trực tiếp trên truyền hình do các nhà báo kỳ cựu dẫn dắt với những câu hỏi có thể rất “hóc búa”. Chính vì thế, tuy sự kiện này là chưa có tiền lệ ở Việt Nam, nhưng cũng nên coi là việc “bình thường” như ý kiến của chính Thủ tướng trước khi đối thoại nhiều ngày. Nên coi nó là một kênh giao tiếp mới, hữu hiệu (*nhưng chắc chắn không thay thế cho các kênh truyền thống khác*) mà các nhà lãnh đạo và người dân nên sử dụng.

Thủ tướng đã thẳng thắn trả lời những câu hỏi liên quan đến sự phát triển của đất nước từ phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tổ chức bộ máy, tạo công ăn việc làm, giáo dục, y tế, những khó khăn của nông dân và người nghèo, người Việt Nam ở nước ngoài, vấn đề tôn giáo cho đến những ý nghĩ riêng tư và câu hỏi liên quan đến gia đình của Thủ tướng. Những câu trả lời thẳng thắn phần nào đáp ứng mong mỏi của

người dân. Có những vấn đề Thủ tướng nhấn mạnh nhiều lần như vấn đề dân chủ được Thủ tướng nhắc đến 15 lần.

Tôi rất tâm đắc với ý kiến của Thủ tướng: *“Bằng mọi quy trình, bằng mọi cách nhằm thực hiện đầy đủ dân chủ để quần chúng nhân dân lựa chọn người tài”*. Nói cách khác, ở mọi cấp, người dân phải có quyền tự do ứng cử và tự do lựa chọn ra những người đại diện cho mình, chứ không phải bầu “một cách hình thức” cho những người đã được ai đó chọn trước. Nếu thật sự làm được vậy trong bầu cử quốc hội sắp tới, trong các cuộc bầu cử địa phương và ở mọi cấp thì đó chính là “dân chủ thực sự” chứ không phải “dân chủ hình thức”.

Có thể thấy những câu trả lời và nội dung đối thoại của Thủ tướng là rất thẳng thắn, không né tránh bất kỳ vấn đề gì. Còn quan trọng hơn nội dung những câu trả lời là hành động thực sự của Chính phủ trong thời gian tới. Người dân cũng phải hiểu Thủ tướng không thể, và không cần giải quyết mọi vấn đề. Thủ tướng chỉ được giải quyết những việc mà văn bản luật cho phép Thủ tướng làm và phải kiên quyết từ chối giải quyết những việc thuộc thẩm quyền của cấp dưới. Thủ tướng các cấp khác cũng vậy, ngược lại thì không rõ những người ấy có xứng đáng làm cấp thấp hơn hay không. Kinh nghiệm của bao người tiền nhiệm ôm đồm làm thay việc của cấp dưới nên hô hào cải cách hành chính chẳng hề dẫn đến kết quả, rồi lại phải kêu “trên bảo dưới không nghe”.

Thủ tướng, các bộ trưởng, lãnh đạo các địa phương nếu thực sự muốn nghe ý kiến của dân, thì Internet là môi trường lý tưởng cho việc nhận phản hồi, góp ý, nêu sáng kiến. Bộ trưởng Bộ Tài nguyên Môi trường đã đi tiên phong.

Hy vọng sự kiện Thủ tướng lần đầu tiên Đối thoại trực tuyến sẽ mở thêm một kênh mới để chính quyền đối thoại với dân chúng một cách có hiệu quả nhằm làm cho hoạt động của chính quyền được công khai, minh bạch, hiệu quả, tận dụng được sáng kiến của nhân dân, góp phần giảm tham nhũng, thúc đẩy đất nước phát triển.

(Nguồn VietNamNet)

Lắng nghe tiếng dân để định ra việc nước

Mùa xuân là sự khởi đầu. Ngày cuối năm, Thủ tướng trò chuyện trực tuyến với dân, một tiền lệ đẹp để đi đến một xã hội dân chủ hơn, thực chất hơn, khi nguyện vọng của người dân được trân trọng, ý kiến người dân được lắng nghe, trí tuệ người dân được phát huy.

Ngày 9/2 có một sự kiện đặc biệt: Thủ tướng Đối thoại trực tuyến với nhân dân thông qua mạng điện tử.

Khi công nghệ thông tin đã là một phần của cuộc sống hiện đại, những cuộc giao lưu qua mạng không còn là chuyện lạ. Nhưng khi người đứng đầu Chính phủ chủ động chọn lựa cách thức này để tiếp cận với người dân thì đó là một bước tiến mới của tư duy lãnh đạo, của tinh thần dân chủ, lắng nghe để giải quyết thấu đáo mọi vấn đề.

Một đất nước 84 triệu dân, với bao nhiêu vấn đề, bao nhiêu bức xúc, bao nhiêu hy vọng, mong mỏi... Thế nhưng, những sâu kín nhất đôi khi vẫn chỉ giữ lại trong lòng. Cơ chế tầng nấc, quan liêu, bệnh thành tích khiến nhiều nơi vốn chỉ hân hoan với những diễn văn, những lời chúc tụng. Không thiếu các cuộc đi thăm, làm việc còn nặng về lễ nghi, hình thức, với những diễn văn soạn sẵn, thành phần tham dự “đóng khung”, những lời lẽ chần chu, tĩa gọt mà thiếu cái hồn vía của cuộc sống, thiếu cả chính kiến và quan điểm cá nhân, và tất nhiên càng hiếm cái không khí thẳng thắn, gần gũi, gọi đúng tên sự việc...

Còn không ít vị “công bộc” chỉ đến với dân cùng cờ hoa và băng rôn chào đón, công chính sửa sang, rộng mở. Cần lắm những vị lãnh đạo đến với dân bằng cả tấm lòng, tìm đến những ngõ nhỏ heo hút, những số phận không may, cả những mảng tối, éo le, chẳng hạn như cuộc gặp của ông chủ tịch một thành phố miền Trung với gần một nghìn người vừa được giảm án, tha tù mấy năm về trước, để bàn chuyện hoàn lương, làm lại cuộc đời.

Một cuộc Đối thoại trực tuyến, khi Thủ tướng nói rõ, sẽ không từ chối bất cứ câu hỏi “tế nhị” nào, chính là một lần “thử lòng dân để đo vận nước”. Chưa đến giờ bắt đầu, đã có hơn 20.000 câu hỏi gửi về. Lòng dân đã hướng về người đứng đầu Chính phủ, mong mỗi những giải pháp thiết thực, hay có khi giản dị hơn là chỉ gửi đến một thông điệp để Thủ tướng có thêm thông tin giải quyết các công việc đại sự của đất nước.

Trong số những người ngồi trước màn hình vi tính để gửi đi câu hỏi, có những thanh niên đang khao khát trước ngưỡng cửa khoáng đạt thời hội nhập, với những băn khoăn muôn thuở về công ăn, việc làm, về chính sách đãi ngộ nhân tài; có những bậc phụ huynh băn khoăn về những yếu kém của nền giáo dục, về môi trường xã hội còn nhiều phức tạp, tệ nạn xã hội lan tràn.

Lại có những nông dân vật lộn trên mảnh ruộng ngày càng hẹp, mà tôm cá chết hàng loạt vì môi trường ô nhiễm, gà lợn dịch bệnh, nông sản tiêu thụ bấp bênh, trong khi chính sách hỗ trợ nông nghiệp, nông dân dường như vẫn chỉ dừng lại ở những chủ trương tổng thể mà chưa đi vào cuộc sống được là bao.

Có cả những cụ già, những cán bộ về hưu tâm huyết nhờ con cháu dẫn ra “hàng net” công cộng, ngong ngóng “*câu hỏi của mình đã được chuyển đến Thủ tướng hay chưa?*”? Tâm lòng ấy, với bất cứ một chính thể nào, một chế độ nào cũng là thứ quý hơn vàng, là động lực để người lãnh đạo ý thức sâu sắc hơn trọng trách của mình.

Một cuộc chuyện trò, như những người trong nhà nói với nhau, để cùng lo toan san sẻ trách nhiệm chung, nhưng cũng là dịp để cử tri, người dân giám sát hoạt động của bộ máy công quyền qua người đứng đầu cả hệ thống hành chính. Người dân cảm nhận rõ bản lĩnh và ý thức trách nhiệm của người lãnh đạo qua những câu trả lời rất thẳng thắn và mang đậm dấu ấn cá nhân.

Những câu hỏi vốn là “cấm kỵ” như "Tại sao Thủ tướng lại ký quyết định cấm tư nhân hoá báo chí?", “Con trai Thủ tướng đi học nước

ngoài bằng nguồn ngân sách nào?”... đã được chính Thủ tướng chọn trả lời. Sự minh bạch, công khai, tự nó đã làm nên sức thuyết phục, tạo ra một không khí lắng nghe, cầu thị và đầy trân trọng từ phía những người hỏi và cả những bạn đọc chưa có dịp đặt câu hỏi lần này.

Có một chi tiết đáng lưu ý, Thủ tướng “đăng đàn” không có những tài liệu chuẩn bị công phu, không phải diễn văn soạn sẵn, cũng không có những bộ trưởng, các vị tư lệnh lĩnh vực gấp ghe ngoài hậu trường để “phụ tá”. Tất cả là suy nghĩ của ông, tư duy thực tế của ông, với ý thức sâu sắc vai trò cá nhân, trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm người đứng đầu bộ máy hành pháp vào lúc mà cải cách hành chính, chống tham nhũng đang là những vấn đề nóng bỏng.

Những câu trả lời thẳng thắn mà không ngẫu hứng, bởi dường như nó cũng đã chạm đến những điều ông trăn trở, những nung nấu sẵn có từ rất lâu. Cũng là điều hiếm thấy, khi trước buổi Đối thoại trực tuyến một ngày, Thủ tướng đã đến tận nơi thị sát, dành cả tiếng đồng hồ xem xét mọi yếu tố kỹ thuật, cơ sở vật chất... Người lãnh đạo thật sự muốn nghe tiếng nói của dân, trân trọng giờ phút được nghe dân nói, được bày tỏ với dân nỗi niềm trăn trở và những kế hoạch của mình. Đó cũng là cảm nhận của đông đảo người dân trước giờ cuộc Đối thoại bắt đầu, và được chứng nghiệm ngay khi nó kết thúc...

Hơn hai tiếng đồng hồ cho 20.000 câu hỏi chỉ là sự khơi mào cho một tác phong mới, một nền nếp mới. Trực tuyến giữa lãnh đạo và người dân phải là câu chuyện thường ngày. Những bức xúc của dân sẽ không bị xếp vào những ngăn tủ lưu trữ vô hồn mà sẽ được đặt lên bàn các cơ quan chức năng, với sự phân công, phân nhiệm cụ thể, trả lời dứt điểm, giải đáp rõ ràng, hành động mạch lạc và nhanh chóng...

Mùa xuân là sự khởi đầu. Ngày cuối năm, Thủ tướng trò chuyện trực tuyến với dân - một tiền lệ đẹp để đi đến một xã hội dân chủ hơn, thực chất hơn, khi nguyện vọng của người dân được trân trọng, ý kiến người dân được lắng nghe, trí tuệ người dân được phát huy.

Người xưa nói, đánh giá một thời đại, có khi phải mất cả trăm năm, đánh giá một con người, thậm chí phải mất nhiều thời gian hơn thế... Nhưng chỉ ít, cuộc Đối thoại trực tuyến với dân của người đứng đầu Chính phủ đã thực sự là một dấu ấn mới mẻ của mùa xuân này, mùa xuân hội nhập, khi thế nước đang lên, khi lòng người đã có nơi để gửi gắm niềm tin tưởng, mong chờ vào những đổi thay tốt đẹp và nhanh chóng. Càng tin tưởng hơn khi đó không chỉ là nỗ lực đơn lẻ của một cá nhân, mà nằm trong chủ trương chung của Đảng, của chính thể cầm quyền: Lắng nghe tiếng dân để định ra việc nước!

Đỗ Chí Nghĩa (VietNamNet)

Sự gần gũi giữa Thủ tướng với người dân



Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và các biên tập viên, kỹ thuật viên phục vụ buổi Đối thoại trực tuyến

Ông Đào Duy Quát, Phó Trưởng ban Tư tưởng - Văn hoá Trung ương, Tổng Biên tập Báo Điện tử ĐCSVN trả lời phỏng vấn Báo Lao Động.

Trở về từ buổi Đối thoại trực tuyến, ông Đào Duy Quát, Phó Trưởng ban Tư tưởng - Văn hoá Trung ương, Tổng Biên tập Báo Điện tử ĐCSVN đã có cuộc trò chuyện ngắn với phóng viên Lao Động xung quanh cuộc Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng với nhân dân.

- Ở cương vị Ban Tổ chức, ông suy nghĩ gì về con số hơn 2 vạn câu hỏi gửi Đối thoại trực tuyến với Thủ tướng?

- Theo tôi, từ việc tổ chức cuộc Đối thoại này, nổi lên một điều rất đáng mừng, đó là ý thức chính trị, sự quan tâm của nhân dân với đất nước rất lớn. Hơn 2 vạn ý kiến là tập hợp của tất cả các tầng lớp giai cấp: Công nhân, nông dân, trí thức, Việt kiều cả trong nước và nước ngoài.

Và điều bất ngờ lớn nhất là câu hỏi từ lớp trẻ (dưới 30 tuổi) chiếm tới hơn 70%. Điều này cho thấy lớp trẻ thực sự quan tâm đến những vấn đề lớn của đất nước, đặc biệt là các cơ chế chính sách, những quyết sách phát triển đất nước nhanh, mạnh và bền vững.

Một điều bất ngờ nữa với tôi đó là qua cuộc Đối thoại này cho thấy rất rõ vấn đề bức xúc mà nhân dân quan tâm nhất, đó là cải cách hành chính (chiếm 28% số câu hỏi). Trước đây, lúc xếp câu hỏi, tôi cũng cứ nghĩ các vấn đề về phát triển kinh tế sẽ nổi lên hàng đầu, nhưng hoá ra lại là cải cách hành chính vì nó đụng chạm đến mọi người dân.

Điều bất ngờ thứ ba của tôi là Thủ tướng không né tránh bất cứ câu hỏi nào, từ chuyện gia đình riêng, đến nợ nước ngoài, một số bộ trưởng yếu kém... Trong số 38 câu hỏi thì có đến 1/3 là câu hỏi mới được đưa vào, không hề có sự chuẩn bị trước nhưng Thủ tướng vẫn trả lời rành rọt, cho thấy người đứng đầu cơ quan hành pháp đã am hiểu, bao quát tốt các vấn đề của đất nước.

- Là người ở bên Thủ tướng suốt hơn 3 giờ Đối thoại, ông có thể cho biết tâm tư của Thủ tướng sau cuộc Đối thoại?

Xét trên cường độ làm việc và hơn 2 vạn câu hỏi phải trả lời thì chúng tôi thấy Thủ tướng nắm tình hình rất chắc trên tất cả các lĩnh vực, từ vĩ mô đến cụ thể. Đến 11h30, Thủ tướng vẫn tiếp tục trả lời và khi giới

hạn thời gian không còn nữa vì đồng chí phải ăn trưa và đi công tác Hà Giang thì cuộc Đối thoại mới được dừng lại. Lúc đó đã là 12h trưa.

Thủ tướng rất phấn khởi vì thấy nhân dân tin cậy. Nhân dân hỏi và hỏi nhiều là gửi gắm niềm tin. Và qua đó, Thủ tướng cũng thấy trách nhiệm của cá nhân với nhân dân, với Chính phủ trong việc trả lời và thực hiện yêu cầu của dân.

Những câu hỏi chưa thể trả lời ngay được sẽ được chuyển đến các bộ ngành chức năng trả lời. Thông qua Thủ tướng trả lời và từ những câu hỏi cụ thể cho thấy hiệu quả của cuộc Đối thoại rất lớn. Nó đã tạo nên sự đồng thuận cao hơn trong xã hội đối với đường lối đối nội và đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta.

- Ông có cho rằng cuộc tiếp xúc tạo sự gần gũi, dân chủ giữa Thủ tướng với nhân dân?

Cuộc Đối thoại này có ý nghĩa rất lớn vì đây là trả lời cao nhất của Thủ tướng - người đứng đầu cơ quan hành pháp. Những câu trả lời của Thủ tướng về chủ trương, đường lối, chính sách của đất nước đã tạo ra sự đồng thuận lớn trong nhân dân.

Qua đối thoại, người lãnh đạo cao nhất cơ quan hành pháp đã cảm nhận rất rõ những bức xúc của nhân dân và qua đó càng phải nâng cao hơn nữa quyết tâm và trách nhiệm để xử lý những vấn đề của người dân, thực chất cũng là những vấn đề mà Nghị quyết của Đảng, chương trình của Chính phủ đã đặt ra, và thúc đẩy cao hơn quyết tâm phải thực hiện và giải quyết bằng được những bức xúc này.

- Xin cảm ơn ông!

(Nguồn Lao Động)

Bắt đầu từ sự trung thực

Ngày 09/02/2007, buổi Đối thoại trực tuyến giữa Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng với người dân (kể cả báo giới nước ngoài) vừa kịch tính, vừa hiện thực.

Kịch tính bởi nó nóng từ phút đầu tiên cho tới phút cuối. Hiện thực vì người dân và người đứng đầu Chính phủ có thể "gặp gỡ" để nói ra những điều dở, hiểu cho ngay những điều hay...

Các câu hỏi của người dân xuất phát từ rất nhiều những bức xúc, trăn trở, những lo lắng về tương lai đất nước. Chỉ riêng điều đó đã có thể cho biết người "được hỏi" phải chịu áp lực lớn đến mức nào!

Sự điềm tĩnh, tự tin chỉ có thể được bắt đầu từ sự trung thực. Suy cho đến cùng, đó là điều mà người dân chờ đợi nhiều nhất ở tất cả mọi cấp lãnh đạo của đất nước ta lúc này. Một dẫn chứng: Nhiều người muốn biết Thủ tướng lý giải thế nào về vấn đề "nóng", tức là chuyện con trai của Thủ tướng đã học ở Mỹ.

Câu trả lời thoả đáng về lý do, con đường đi, nguồn kinh phí, quá khứ, hiện tại và cả tương lai nữa đã được minh xác. Hầu hết những ai đã tham gia trong "online" lần này ít nhiều đều đã thoả mãn bởi tính rõ ràng của sự việc.

Một nhà báo Mỹ - như lâu nay vẫn thế, biết cách giội gáo nước lạnh nhất lên người mà họ "truy đuổi", rằng "ngày xưa" ông Nguyễn Tấn Dũng đánh Mỹ, ngày nay con ông du học ở Mỹ; khác và giống nhau, thực chất là thế nào?

Sự bất ngờ đến từ giá trị chân xác của sự thật: 13 năm trực tiếp tham gia chiến đấu, hàng chục lần bị thương, nhưng người cựu binh Nguyễn Tấn Dũng trước kia, bây giờ và sau này luôn hiểu rõ khoảng cách giữa "nhà cầm quyền Mỹ hiếu chiến" và nhân dân Mỹ. Một nhóm ích kỷ, thiên cận nào đấy không phải là nước Mỹ.

Thủ tướng nói tiếp rằng cả nước Mỹ, cả dân tộc Mỹ là hoàn toàn xứng đáng được tôn trọng, đáng được tự hào. Do đó việc học hỏi để nâng cao kiến thức là cần thiết và đúng đắn và kiến thức khoa học là của nhân loại chứ không phải là thủ phạm của chiến tranh, rằng không ai được quên quá khứ đau thương của dân tộc, nhưng ngày nay phải biết khép lại quá khứ, hướng tới tương lai vì sự phát triển của dân tộc.

Khổng Tử nói: "Hỏi lúc vội vàng để xem trí". Xét theo đúng nghĩa của cụm từ này, chấp nhận "online" là chấp nhận cấp độ cao của sự truy vấn. Bắt đầu từ cái tâm để khẳng định cái tâm, đó là bản lĩnh của người lãnh đạo.

Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã thực hiện một bước đột phá đáng trân trọng trong điều hành. Chân lý luôn là giản dị: Biết nhìn thẳng vào sự thật với sự trung thực, biết cách để thay đổi, biết trả lời đúng nhất những câu hỏi khó nhất, có nghĩa là sự bắt đầu của bước đi mới.

Hà Văn Thịnh (Lao động)

Văn hoá đối thoại

Đất nước đang khởi sắc trong buổi Xuân về, Tết đến. Một trong những cánh én báo hiệu mùa Xuân của đất nước là cuộc Đối thoại trực tiếp của người đứng đầu Chính phủ, ghi nhận một nét đẹp trong đời sống chính trị của đất nước.

Hàng vạn câu hỏi với nội dung thể hiện đầy đủ ý thức công dân trước vận nước, mối băn khoăn về những yếu kém trên nhiều lĩnh vực KT-XH và bộ máy quản lý nhà nước, hàng loạt những vấn đề bức xúc, kể cả những câu hỏi đề cập đến những vấn đề tế nhị và nhạy cảm. Đương nhiên không ai nghĩ rằng cả hàng vạn câu hỏi đều được trả lời khúc triết chỉ trong một buổi giao lưu.

Vấn đề là khát vọng dân chủ và đòi hỏi sự công khai minh bạch trong quản lý và điều hành đất nước đã được đặt ra một cách đàng hoàng, thẳng thắn. Thủ tướng đã cố gắng đáp ứng điều đó một cách cởi mở và chân thành trong buổi Đối thoại.

Đây là một biểu hiện nổi bật của tiến trình dân chủ hóa xã hội đang được triển khai từ cả hai phía: lãnh đạo và dân chúng. Lãnh đạo gần gũi với dân, biết và dám lắng nghe ý kiến và nguyện vọng của dân, kể cả những ý kiến trái tai. Dân biết và dám sử dụng quyền làm chủ của mình, phát huy ý thức về quyền hạn và nghĩa vụ công dân để góp phần xây dựng bộ máy Nhà nước của dân, do dân và vì dân.

Hiểu sâu sắc điều này, chỉ một ngày sau Tuyên ngôn Độc lập 02/09/1945, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ "nhiệm vụ cấp bách là phải giáo dục lại nhân dân ta". Từ thân phận người nô lệ, bước lên vị thế người dân độc lập, người làm chủ đất nước của mình, rõ ràng có rất nhiều điều cần phải được giáo dục lại. Để khởi đầu cho sự "giáo dục lại" đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định "cán bộ là công bộc của dân, là người đầy tớ trung thành, tận tụy của dân". Nếu người cầm quyền tự nhận thức được điều ấy, thì đó là tiền đề quyết định để người dân thực hành ý thức công dân trong đời sống hàng ngày.

Hơn nửa thế kỷ đã trôi qua, trình độ dân trí đã có những bước phát triển lớn, tuy nhiên, trong không ít người vẫn còn bị chi phối bởi cái quán tính trong cung cách ứng xử giữa các "phụ mẫu chi dân" với các "thần dân", một bên thì chỉ quen ban phát mệnh lệnh từ trên xuống, một bên thì chỉ biết và chỉ được tuân phục. Để dứt bỏ được quán tính đó, cần làm cho tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước thể hiện tập trung trong nguyên tắc "quyền hành và lực lượng đều nơi dân" được quán triệt trong tư duy của người cầm quyền, cũng như trong ý thức của người dân về vai trò làm chủ của mình. Nghị quyết của Đại hội X cũng đã chỉ rõ: "Cần xây dựng cơ chế vận hành của Nhà nước, bảo đảm nguyên tắc tất cả quyền lực Nhà nước đều thuộc về nhân dân". Cuộc Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Chính phủ là một biểu hiện sinh động của cơ chế đó, nhằm đáp ứng đòi hỏi bức xúc của người dân, đòi hỏi dân chủ, công khai và minh bạch trong quản lý Nhà nước, trong sự vận hành guồng máy xã hội.

Tính công khai và minh bạch đó càng có điều kiện thực hiện, khi mà chúng ta đang sống trong một thế giới của những thành tựu kỳ diệu của cách mạng khoa học và công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, một thế giới của internet nối mạng toàn cầu. Ở mọi nơi, các hệ thống thứ bậc đang bị thách thức từ bên dưới, vì vậy, hệ thống cấu trúc theo chiều dọc và phải tự biến đổi thành cấu trúc theo chiều ngang và có tính cộng tác hơn để tạo ra nhiều giá trị hơn. Đặc điểm cấu trúc này bắt gặp với tư

tướng Hồ Chí Minh về một cấu trúc xã hội và thể chế chính trị trong đó "quyền hành và lực lượng đều nơi dân" vừa nói ở trên. Nói "cấu trúc theo chiều ngang" còn có ý nghĩa tạo điều kiện để làm bùng nổ những tiềm năng cực lớn trong dân, một nguồn lực vô tận mà nếu người lãnh đạo biết phát huy sẽ làm nên những đột biến trong phát triển không sao hình dung trước được. Năm 2006 bước sang 2007 ghi nhận nét đột biến đó.

Trên ý nghĩa đó, càng ngày người ta càng nhận ra được rằng đồng thuận chính là động lực mạnh mẽ thúc đẩy sự phát triển trong một xã hội mà nhân dân là người chủ xã hội. Trong xã hội đó, văn hóa lãnh đạo đòi hỏi sự đối thoại, mở rộng tương tác theo cấu trúc chiều ngang, thay vì chỉ độc thoại một chiều từ trên xuống theo cấu trúc chiều dọc.

Thủ tướng đang thực thi văn hóa đối thoại, đó là một đáp ứng nhạy bén với đòi hỏi của sự nghiệp đất nước đang đi vào chiều sâu của quá trình hội nhập, đẩy mạnh tiến trình dân chủ hóa xã hội nhằm tạo ra động lực mạnh mẽ cho sự nghiệp phát triển đất nước. Chúng ta hy vọng đây là sự mở đầu tốt đẹp, tạo dựng một thói quen mới giữa những "công bộc" của dân với nhân dân, người trao quyền quản lý đất nước cho họ.

Tương Lai (Tuổi trẻ)

Dân chủ là đối thoại

Lấy đối thoại thay cho độc thoại là một bước tiến trên tiến trình dân chủ hóa xã hội. Ý nghĩa cuộc Đối thoại của Chủ tịch nước và của Thủ tướng Chính phủ vượt ra khỏi phạm vi một buổi gặp gỡ và trao đổi với thanh niên, với dân, để khởi động một tiến trình dân chủ nhằm tạo động lực cho sự phát triển đất nước trong bối cảnh mới.

Lấy đối thoại thay cho độc thoại là một bước tiến trên tiến trình dân chủ hóa xã hội. Chính vì thế, dư luận đã hết sức hoan nghênh và đón chờ cuộc Đối thoại của Thủ tướng Chính phủ trước đây cũng như hoan nghênh và chờ đón cuộc Đối thoại của Chủ tịch nước với thanh niên diễn ra một ngày trước lễ kỷ niệm thành lập Đoàn 26-3-2007. Có thể nói đây là một cuộc thực hành dân chủ có ý nghĩa vượt ra khỏi phạm vi một buổi

Đối thoại. Như kết luận của Chủ tịch nước: “Buổi Đối thoại đến đây kết thúc, nhưng chỉ kết thúc ở hội trường này, còn việc đối thoại giữa các bạn trẻ với chúng tôi thì sẽ không bao giờ kết thúc. Chúng tôi mong muốn bằng nhiều hình thức khác nhau - kể cả việc Đối thoại trực tiếp như hôm nay-sẽ được tiếp tục”.

Ngược lại với độc thoại, với thói quen chỉ biết ban phát ý kiến dẫn dắt, soi đường chỉ lối mà không quen lắng nghe và tiếp nhận thông tin từ cuộc sống: tác phong đối thoại được xác lập từ nhận thức rằng chân lý đến từ quá trình tìm tòi, suy ngẫm, phân tích và tiếp nhận trong dòng chảy miệt mài liên tục của cuộc sống. Bởi lẽ, “hàng nghìn hạt bụi mới tạo thành phù sa và chính từ phù sa ấy, những tư tưởng mới nảy mầm”.

Nói dân chủ là đối thoại là từ cái lẽ như Voltaire, “người phát ngôn của tự do công dân” của “thế kỷ ánh sáng”, khẳng định: “Tôi có thể không đồng ý với điều anh nói, nhưng tôi sẽ bảo vệ cho đến chết quyền của anh được nói điều đó”. Cũng trên tinh thần đó, Hồ Chí Minh nói đơn giản: “Dân chủ là để cho dân mở miệng ra”.

Chính vì thế mà nói rằng ý nghĩa cuộc Đối thoại của Chủ tịch nước và của Thủ tướng Chính phủ vượt ra khỏi phạm vi một buổi gặp gỡ và trao đổi với thanh niên, với dân, để khởi động một tiến trình dân chủ nhằm tạo động lực cho sự phát triển đất nước trong bối cảnh mới, trong cảm nhận về vận nước đã đến, thế nước đang lên.

Tương Lai (Tuổi trẻ)

Tôi tự hào với những câu trả lời của Thủ tướng

Cuối cùng thì những nguyện ước, những tâm sự nóng bỏng của mọi tầng lớp nhân dân cũng đã được Thủ tướng thỏa mãn.

Ngay ít phút trước khi Thủ tướng trả lời trực tuyến, có tờ báo điện tử nước ngoài (BBC) vẫn còn nêu ý kiến của một số đồng bào Việt kiều cho rằng những câu hỏi chắc sẽ bị lựa chọn, kiểm duyệt chẳng hạn như việc con của Thủ tướng đi du học ở Mỹ vậy thì làm gì có cơ hội để những câu hỏi ấy có thể đến được tới bàn của Thủ tướng.

Và thực tế đã được chứng minh ngay lập tức: Khi đăng đàn trả lời trực tuyến, Thủ tướng đã không chút ngần ngại trả lời trực tiếp cả ba câu hỏi mà người ta cho là nhạy cảm về chuyện du học của con trai Thủ tướng. Hơn thế nữa, cũng có người còn hỏi về chuyện nghiêm cấm tư nhân hóa báo chí dưới mọi hình thức có đi ngược lại mục tiêu dân chủ hay không và họ cũng đã nhận được câu trả lời đầy đủ và thẳng thắn của Thủ tướng. Đây là một minh chứng cụ thể cho thấy hầu hết các câu trả lời của Thủ tướng đều khá cụ thể, đi thẳng vào vấn đề, không vòng vo né tránh.

Tôi rất vui mừng về những kết quả tích cực rất đáng hoan nghênh mà Thủ tướng vừa làm được. Tôi cũng rất tự hào ngẩng cao đầu với những người bạn đồng nghiệp của tôi là người nước ngoài rằng chúng tôi đang có một vị Thủ tướng rất tài năng và giàu lòng nhiệt huyết. Nhưng chắc chắn tôi sẽ vui hơn và tự hào hơn nữa nếu như trong thời gian tới tất cả các ý kiến của người dân trong cuộc Đối thoại này sẽ được Thủ tướng tiếp thu và có các biện pháp chỉ đạo, điều hành thích hợp đối với các cơ quan của Chính phủ; các Bộ, các ban ngành các cấp để có thể giải quyết được một cách hiệu quả các kiến nghị chính đáng của toàn dân.

Thiết nghĩ Chính phủ nên đặt ra một lộ trình cụ thể và giao trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân, tổ chức để phấn đấu thực hiện và sau một chu kỳ thời gian nhất định, một cuộc đối thoại tương tự sẽ được tổ chức để Thủ tướng cùng người dân đánh giá lại chu kỳ thời gian thực hiện ấy đạt hiệu quả như thế nào. Khi ấy hẳn Thủ tướng sẽ thực sự biến cuộc Đối thoại trực tuyến với dân trở thành một “Hội nghị Diên Hồng” của thời đại CNTT như nhận xét của TS Nguyễn Đức Bình.

Thông qua quý báo cho tôi bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới Thủ tướng về những điều đã và đang làm cho đất nước, kính chúc Thủ tướng mạnh khỏe để tiếp tục cống hiến nhiều hơn nữa cho đất nước.

Nguyễn Văn Thắng (phường Hồng Hải, thành Phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh)

Nhờ báo *Tuổi Trẻ* chuyển tải những cảm xúc của tôi đến Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng. Xin gửi lời cảm ơn ông cũng như sự cảm kích trước ông - vị Thủ tướng lần đầu tiên tiếp xúc với dân. Không thể diễn tả được bằng lời những cảm xúc của tôi lúc này, một công dân 28 tuổi. Tôi xin nói ngắn gọn là tôi có cảm giác ông đang truyền lửa vào lòng tôi, một niềm khao khát vươn lên phía trước, một quyết tâm cùng với dân tộc trước vận hội mới.

Cảm ơn Thủ tướng đã gần gũi nhân dân trong đó có thế hệ trẻ chúng tôi. Như ông nói mình đã 58 tuổi, so ra đã thuộc thế hệ già, chiếm 13% dân số Việt Nam, nhưng tôi cảm thấy trong ông không già, rất trẻ trung và tràn đầy sức sống. Có thể ông không nghe những cảm nghĩ trên đây nhưng tôi thấy mình có nhiệm vụ phải viết lên tâm tư tình cảm này dành cho ông "vị Thủ tướng gần dân, hiểu dân, thương dân.

Nguyễn Quốc Thoại

Kính gửi báo Tuổi Trẻ. Tôi hiện là du học sinh ở Pháp, tôi vô cùng tự hào khi đọc bài báo về cuộc Đối thoại của Thủ tướng. Vị Thủ tướng tài ba và tôi vô cùng ngưỡng mộ. Tôi sẽ trở về Việt Nam để được phụng sự Tổ quốc. Xin chúc Thủ tướng nhiều sức khỏe và xin chúc Tuổi Trẻ thành công. Chân thành cảm ơn.

Nguyễn Văn Hoàn

(Nguồn Tuổi trẻ Online)

Đối thoại để không còn độc thoại

Vài năm gần đây, đối thoại trực tiếp giữa người lãnh đạo các cơ quan hành chính với người dân đã được thực hiện ngày càng nhiều hơn, dày hơn và có “chất” hơn. Điều đó đã từng bước tạo một không khí cởi mở.

Nói cởi mở bởi vì trước đây hình thức độc thoại trong quan hệ giữa Nhà nước và nhân dân dường như chiếm vị trí tuyệt đối. Một số biện pháp đối thoại lại diễn ra trong diện rất hẹp, còn lại đều thông qua “trung gian” mà báo chí vẫn là kênh phổ biến nhất. Bởi vậy, từng lúc, từng nơi,

có những chính sách tiên bộ mang tính xã hội cao dù đã được tuyên truyền rộng rãi nhưng người dân không quan tâm thực hiện; có những vấn đề bức xúc của nhân dân được phản ánh thường xuyên trên báo chí nhưng tình hình vẫn không được cải thiện đáng kể... Dường như có sự chưa hiểu nhau giữa Nhà nước và nhân dân.

Vì vậy, mở rộng đối thoại, hạn chế độc thoại là điều người dân luôn trông đợi. Rõ ràng sự đối thoại giúp hai phía hiểu nhau hơn, dễ dàng giải quyết những vướng mắc mà đôi khi một số vấn đề do có quá nhiều trung gian đã bị “tam sao thất bản”.

Trở lại cuộc giao lưu trực tuyến của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng với hàng vạn câu hỏi về rất nhiều vấn đề, cho thấy người dân rất quan tâm đến cách thức điều hành của Thủ tướng. Thực tế, chỉ qua chưa đầy một năm giữ cương vị cao nhất của Chính phủ, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã thể hiện hình ảnh một người lãnh đạo năng động, nhạy bén và rất có lòng. Điều đó càng khiến người dân có thêm nhiều kỳ vọng với Thủ tướng. Bởi vậy, cuộc giao lưu này càng trở nên có ý nghĩa.

Nguyễn Minh Hải (trucgiang...@yahoo.com)

(Nguồn Tuổi trẻ online)

Thủ tướng đã đáp ứng được niềm tin của chúng tôi

Hơn nửa năm trời chúng ta có một Chính phủ mới, một Chính phủ rõ ràng là gần gũi hơn, phù hợp hơn với xu thế hội nhập và kỳ vọng của nhân dân. Như nhiều người dân khác, tôi rất cảm kích mỗi khi thấy Thủ tướng xuất hiện trong tư thế hết sức đĩnh đạc, đàng hoàng và đầy tự tin trước những người đồng cấp của các quốc gia lớn khác...

Nhưng những hình ảnh bên ngoài đó sẽ không đưa lại sự tin tưởng nào nếu trong 200 ngày vừa qua Thủ tướng và Chính phủ không giải quyết được hàng loạt các vấn đề mà trước đó phải hàng năm trời chúng ta chưa làm được. Tôi rất trân trọng trước những lời của Thủ tướng nói trong cuộc gặp gỡ những nhà tài trợ, đại ý: Chúng tôi sẽ không để cho

con cháu chúng tôi phải là những con nợ và phải đứng ra trả nợ cho chúng tôi - Chúng tôi sẽ không để tình trạng lãng phí khi sử dụng đồng vốn vay như trước.

Lời nói đã làm tăng gấp bội lòng tin của dân chúng và chẳng phải tự nhiên mà chúng ta được đánh giá là đất nước của những người lạc quan nhất thế giới. Điều này có được, ngoài việc xu thế hiện nay buộc phải vậy, còn yếu tố lớn nhất quyết định sự thành bại sự nghiệp là bản lĩnh và trí tuệ của người đứng đầu Chính phủ. Rõ ràng, chúng ta đang trao trọng trách cho một người đáp ứng được yêu cầu hiện nay.

Lần đầu tiên, Thủ tướng Đối thoại trực tiếp với người dân, chúng tôi tỏ trách nhiệm vô cùng lớn lao của Chính phủ trước vận mệnh của đất nước. Điều này cũng đòi hỏi nhân dân cả nước, kể cả những công dân Việt Nam ở nước ngoài không thể thiếu trách nhiệm trong tác phong và tinh thần đối thoại. Chúng ta yêu cầu Chính phủ làm tốt vai trò của mình, đương nhiên ta cũng tự nhận trách nhiệm của ta trong việc ghé vai công dân trong trọng trách mà Chính phủ đang gánh vác.

Tôi rất mong sự Đối thoại của Thủ tướng và các vị lãnh đạo Nhà nước ta trở nên thường xuyên hơn thông qua các phương tiện như Internet, truyền hình. Đó chính là sự tin yêu nhau giữa dân và Đảng, Nhà nước, niềm tin được nối tiếp từ sự thành công của Cách mạng nước nhà trong công cuộc đấu tranh giữ nước.

Thảo Nguyên

Là một người trẻ tuổi, thích đọc sách, có theo dõi những tin tức thời sự xưa và nay của bộ máy chính quyền nước Việt Nam chúng ta, tôi rất lấy làm cảm kích trước những việc làm, sự năng động, tính quyết liệt của Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng.

Chúng tôi là những người trẻ tuổi, luôn ủng hộ phong cách lãnh đạo của Thủ tướng. 200 ngày vừa qua, thế hệ trẻ chúng tôi đã nhận thấy niềm tin ở phong cách lãnh đạo mới đó. Tôi hiểu rằng người lãnh đạo, đứng đầu một đất nước là rất quan trọng, đất nước có phát triển được hay

không, nhân dân có được sung sướng hay không, con người Việt Nam có văn minh hơn không, phụ thuộc rất nhiều vào những người lãnh đạo, điều hành đất nước. Chúng tôi tin tưởng Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng trên cương vị điều hành đất nước.

Nguyễn Văn Hạnh

(Nguồn Tuổi trẻ Online)

Không dân chủ hình thức!

Người đứng đầu Chính phủ, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã khẳng định như vậy trước câu hỏi trực tuyến của một bạn trẻ từ CHLB Đức rằng “Làm sao thu hút nhân tài vào bộ máy lãnh đạo của Đảng, Nhà nước?”.

Đề lựa chọn được người có tâm, có tài Thủ tướng nhấn mạnh : “Có rất nhiều việc phải làm, nhưng theo tôi giải pháp quan trọng nhất, chủ yếu nhất vẫn phải là thực sự dân chủ, phải được lựa chọn một cách công khai và dân chủ nhất. Quần chúng nhân dân sẽ rất sáng suốt lựa chọn người lãnh đạo của mình và sẽ lựa chọn đúng người có tâm, có tài nếu như chúng ta thực sự dân chủ, không dân chủ hình thức”.

“Nhân tài là nguyên khí của quốc gia. Một dân tộc dốt là dân tộc yếu. Ông cha ta, Bác Hồ của chúng ta đã khẳng định như vậy, rất đúng, rất chân lý”. Thủ tướng đã tâm đắc nhắc lại điều này trong buổi Đối thoại trực tuyến vừa qua.

Ông cũng cho rằng, “qua cạnh tranh thực sự thì mới thu hút được nhân tài. Và chỉ có qua thực tế thì mới khẳng định được, mới chứng minh được ai là nhân tài. Nói gọn lại là phải có cơ chế thị trường và qua cơ chế thị trường thì người có tài mới được trọng dụng, mới được phát huy, mới được thu hút vào các doanh nghiệp để phát triển, để chấn hưng nền kinh tế”.

Một bạn trẻ tên Lê Trung Hiếu còn trực tiếp bày tỏ nguyện vọng sau này muốn làm Thủ tướng và muốn biết “kinh nghiệm của chú để trở thành một Thủ tướng Chính phủ như hiện nay?”.

Tôi không biết Thủ tướng có bất ngờ về câu hỏi thú vị này của một công dân trẻ, chỉ thấy rằng ông đã cười rất tươi, chúc cho ước mơ của cậu bé này thành hiện thực và chia sẻ ngay lập tức đôi điều suy nghĩ rất chân tình và nghiêm túc về quá trình phấn đấu, rèn luyện của mình.

Không dân chủ hình thức! Buổi Đối thoại trực tuyến thẳng thắn và không né tránh của người đứng đầu Chính phủ trước hàng chục triệu quốc dân đồng bào, trước toàn thể thế giới trên “xa lộ” thông tin toàn cầu đã tự nó nói nên điều này. Sự kiện đã thu hút mạnh mẽ sự chú ý không chỉ của người dân Việt, hầu hết các hãng truyền thông lớn trên thế giới như BBC, Reuters, AFP, DPA... đều đưa tin và trích đăng ngay những câu trả lời của Thủ tướng.

Ý nghĩa to lớn của buổi Đối thoại trực tuyến trên hẳn không chỉ dừng lại ở nội dung những câu hỏi bất ngờ, đôi khi là rất “gai góc” của dân chúng, cũng không chỉ dừng lại ở phần trả lời hết sức thẳng thắn, không hề né tránh của Thủ tướng, mà trên hết chính là quyền được hỏi, được bộc bạch, được chất vấn của mọi công dân về bất kỳ vấn đề gì (kể cả về gia đình của Thủ tướng, về việc cấm báo chí tư nhân, về nguyện vọng muốn làm Thủ tướng...) dành cho người đứng đầu Chính phủ.

Bằng sự kiện này, người dân đã thực sự cảm nhận được một bầu không khí dân chủ rộng mở hơn ngay từ những năm tháng đầu tiên của hội nhập, thêm tin tưởng vào đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước.

Việt Hùng (Tiền Phong Online)

"Thủ tướng đã trả lời thẳng thắn, không né tránh"

Những phản hồi đầu tiên của người dân về cuộc Đối thoại của Thủ tướng đang diễn ra trên mạng nói "chúng tôi cảm phục Thủ tướng đã trả lời thẳng thắn, không né tránh cả những câu hỏi đụng chạm riêng tư".

Thủ tướng đã không né tránh bất kỳ vấn đề nào

Chị **Nguyễn Thị Loan**, người dân quận 7 (Thành phố Hồ Chí Minh), nhận xét: "Ngay từ những câu trả lời đầu tiên đã có thể thấy Thủ tướng sẵn sàng trả lời mọi câu hỏi trên các lĩnh vực".

Các bạn **Nguyễn Thị Loan**, sinh viên Khoa Luật hành chính, trường Đại học Luật Hà Nội, bạn **Lê Thanh Huy**, sinh viên năm thứ 4 trường Đại học Giao thông Vận tải Hà Nội, bạn **Nguyễn Công Hải**, sinh viên Học viện Quan hệ quốc tế Hà Nội nói:

"Mặc dù thời gian trả lời của Thủ tướng rất ít so với khối lượng câu hỏi khổng lồ được gửi đến nhưng chúng tôi hài lòng về những thông tin người đứng đầu Chính phủ đưa ra, rất công khai, minh bạch và không ngại các vấn đề nhạy cảm. Sinh viên chúng tôi kỳ vọng sau cuộc giao lưu của Thủ tướng, sẽ có nhiều vấn đề được làm quyết liệt vì sự phát triển của đất nước".

Sinh viên **Lê Văn Minh** (Đại học Công đoàn) lại cảm phục nhất câu trả lời của Thủ tướng về chuyện ông nói thẳng, nói thật, công khai về chuyện con trai mình đi học ở Mỹ bằng kinh phí đào tạo tiền sĩ của Nhà nước.

Ông **Nguyễn Đăng Tô** (Quán Thánh, Hà Nội): Thứ nhất, tôi rất tâm đắc với ý kiến Thủ tướng trả lời về việc cho con đi học Mỹ và quan điểm của Thủ tướng với cuộc chiến tranh trước kia. Đối với khoa học không thể có phân chia giai cấp, chỉ có những người sử dụng nó mới mang yếu tố chính trị. Nền khoa học kỹ thuật của Mỹ, là những thành tựu của nhân loại. Và việc học nó mọi người có quyền bình đẳng như nhau.

Cũng như trước đây, chúng ta đánh Mỹ, bài Mỹ, chúng ta chỉ đánh vào ý chí và quyết tâm của những kẻ hiếu chiến, xâm lược. Chúng ta rất cảm động khi nhìn những người dân yêu chuộng hoà bình Mỹ xuống đường phản đối cuộc chiến tranh.

Thủ tướng đã nói rất rõ điều này, tôi cho rằng đó cũng là truyền thống tốt đẹp của nhân dân Việt Nam được xây dựng từ ngàn năm trước đây, đặc biệt trong thời đại Hồ Chí Minh. Bác Hồ đã phân biệt rõ điều

này vì thế dân tộc ta, nhân dân ta đã tranh thủ được sự ủng hộ rộng rãi của toàn thể nhân dân thế giới nhất là nhân dân ngay chính trong nước để quốc xâm lược.

Giám đốc Công ty tư vấn quản lý và phát triển nhân lực VMAC (Hai Bà Trưng, Hà Nội) Đàm Văn Lâm, người theo dõi từ đầu và rất kỹ càng các phần trả lời của Thủ tướng đã ấn tượng với phần trả lời về đấu tranh chống tham nhũng. Anh Đàm Văn Lâm gọi điện thoại ngay tới toà soạn báo điện tử VietNamNet: "Tôi thích phần trả lời này. Đúng là chống tham nhũng là phải cả hệ thống chính trị, thông qua cơ chế, chính sách minh bạch rõ ràng. Lựa chọn con người trong bộ máy kỹ càng, công khai và có sự giám sát từ nhiều phía, đặc biệt từ người dân".

Phần trả lời của Thủ tướng đã thể hiện quan điểm rất rõ ràng của người đứng đầu Chính phủ. Chúng ta phải có quyết tâm, cán bộ, con người gương mẫu, có đạo đức, không bao che và cũng cần có luật pháp, ban hành đủ, đúng các Văn bản pháp luật và thực hiện đúng theo pháp luật".

Bình chọn những câu trả lời tâm đắc nhất

Bạn Lê Hồng Quang (Thanh Hoá) tỏ ra rất thích câu hỏi của bạn Lê Trung Hiếu (*Thưa chú Nguyễn Tấn Dũng, cháu có nguyện vọng sau này sẽ làm Thủ tướng. Xin chú có thể nói cho chúng cháu biết về kinh nghiệm của chú để trở thành một Thủ tướng Chính phủ như hiện nay?*). Quang cho biết, đọc câu hỏi của bạn Hiếu và câu trả lời của Thủ tướng, không ai nghĩ là đó là cuộc giao lưu giữa người đứng đầu Chính phủ và người dân thường. Mà nó như cuộc trò chuyện thân mật giữa "chú" Nguyễn Tấn Dũng và cháu Lê Trung Hiếu.

Bạn Quang bình luận: "Kinh nghiệm để trở thành Thủ tướng? Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã "tiết lộ" với Lê Trung Hiếu rằng, suốt trong thời gian theo Đảng, theo Cách mạng, ông luôn chấp hành sự phân công của tổ chức, dù nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, nguy nan như thế nào cũng không hề lẩn tránh mà tìm mọi cách thực hiện hiệu quả nhất.

Thứ hai, với công việc thì nỗ lực làm hết mình, tất cả vì lợi ích của đất nước, của dân tộc. Làm hết sức mình, quyết tâm hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, luôn tôn trọng chủ trương, nguyên tắc của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trong cuộc sống luôn trung thực, đoàn kết, sống chân thành với mọi người.

Đó cũng là điều bình thường của bao nhiêu cán bộ, đảng viên khác đang sống và làm việc".

“Có người nói càng ở vị trí lãnh đạo trên cao, càng thấy đơn độc nhưng chú không thấy lúc nào mình đơn độc cả. Không biết những người khác nghĩ như thế nào, nhưng chú thấy cuộc đời này lúc nào cũng tốt đẹp” - Tôi rất thích câu trả lời này của Thủ tướng, một người đứng đầu Chính phủ với bao nhiêu công việc bộn bề mà vẫn lạc quan thế này, lại rất thân tình như vậy". - Anh Quang nói.

Anh Hà Văn Tiên, kỹ sư giao thông, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh: Tôi và những người xung quanh rất mừng vì Thủ tướng đã trả lời thẳng thắn, minh bạch. Có nhiều thông tin liên quan đến đời tư ông không ngần ngại tiết lộ. Điều này cũng cho thấy tinh thần cầu thị của Thủ tướng.

Vui mừng vì người nghèo được Chính phủ quan tâm

Ngoài các câu hỏi về CCHC, chống tham nhũng, hội nhập, nhiều người dân cũng gửi đến Thủ tướng những băn khoăn về khó khăn của đối tượng người nghèo trong xã hội. Bác Trần Văn Cung (phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Hà Nội) rất thích phần trả lời của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng với các câu hỏi của bạn **Nguyễn Thanh Thuý (30 tuổi, Vũng Tàu); Lê Mạnh Thắng (Hà Nội)** về chủ đề: Phát triển giáo dục, văn hoá, y tế (*Thưa Thủ tướng, làm gì để người nghèo được chữa bệnh tại các bệnh viện?*); **Phạm Trường Giang (27 tuổi, Hà Nội); Huỳnh Mẫn Đạt (21 tuổi, TP.HCM); Huỳnh Lưu Đức Toàn (34 tuổi, Nha Trang); Nguyễn Hữu Duy (TP.HCM)** (*Thưa Thủ tướng, nguồn nhân lực là quyết định nhưng vào đại học, cao đẳng rất tốn kém, học phí rất cao, người nghèo*

không đủ tiền theo học. Xin được hỏi Thủ tướng có giải pháp nào giúp người nghèo được đi học?); Nguyễn Thế Kim (33 tuổi, Bà Rịa – Vũng Tàu), Nguyễn Sơn Nam (21 tuổi, Hà Nội) (Thưa Thủ tướng, chúng ta đã là thành viên WTO, phải hội nhập, cạnh tranh quyết liệt nhưng người nghèo còn nhiều quá. Thủ tướng có giải pháp gì để giúp đồng bào ta sớm thoát nghèo?).

Bác Cung cảm động khi Thủ tướng đã cảm thông với người nghèo trong xã hội, khi mà nhiều nơi các điều kiện về văn hoá, giáo dục, y tế chưa được đầy đủ. "Sau khi đưa ra những số liệu cụ thể về vấn đề khám chữa bệnh cho người nghèo, Thủ tướng đưa ra thông tin, sắp tới, theo tinh thần nghị quyết Đại hội Đảng X, Nhà nước tiếp tục đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, đào tạo, đẩy mạnh xã hội hóa y tế.

Đồng thời, ngân sách nhà nước sẽ vẫn tiếp tục hỗ trợ, để người hoàn cảnh khó khăn được chăm sóc y tế đầy đủ. Đây là thông tin quan trọng đối với người nghèo mà người đứng đầu Chính phủ trực tiếp đưa ra, tôi nghĩ người dân nghèo sẽ cảm thấy vui mừng vì được sự quan tâm như vậy".

"Các câu trả lời của Thủ tướng đều sát thực tế, rõ ràng, có sức thuyết phục. Tôi thích 3 câu trả lời liên quan đến người nghèo. Thật vui mừng khi Thủ tướng đưa ra thông tin, Chính phủ yêu cầu Bộ Giáo dục và Đào tạo cân nhắc, phối hợp với Bộ Tài chính nghiên cứu, tính toán và trình Chính phủ kế hoạch miễn học phí cho toàn bộ học sinh ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Đây sẽ là cơ hội cho học sinh vùng khó khăn được đến trường, đúng như lời dặn của Bác Hồ “Ai cũng được học hành” - Bác Lê Văn Hùng, người dân phường Giảng Võ (quận Ba Đình, Hà Nội) cho biết.

Lòng tin đã được củng cố

Bác Lê Đức Sinh, giáo viên về hưu tay cầm tập câu hỏi và câu trả lời của Thủ tướng (vừa in ở một tiệm Internet), vui vẻ nói: "Tôi đánh giá cao sự thẳng thắn của đồng chí Nguyễn Tấn Dũng. Người đứng đầu

Chính phủ nói về chống tham nhũng như thế này, thì tôi tin là tương lai, nạn tham nhũng, cửa quyền sẽ không còn đất sống. Đồng chí Thủ tướng nói rằng, ông ý thức được nguy cơ của vấn nạn tham nhũng lãng phí và có quyết tâm lớn để đẩy lùi nạn này, nói trước hàng chục triệu đồng bào như thế là rất dũng cảm, rất có chí khí! Chúng tôi mong tất cả các vị bộ trưởng, các Bí thư, Chủ tịch các tỉnh cũng sẽ nói như vậy trước quốc dân đồng bào mình!".

Ông Trần Phan (một sỹ quan quân đội nghỉ hưu) trầm tĩnh: "Hôm qua, mấy ông hưu trí cạnh nhà tôi có hỏi nhau: mong chờ của các ông bây giờ là cái gì? Đa số đều nói rằng, cuộc sống người về hưu bây giờ không đến nỗi nào, chỉ mong được nhìn thấy cái sự liêm khiết, ngay thẳng của tất cả cán bộ, công chức, như ngày xưa chúng tôi đã từng sống. Thời đó khổ, vất vả, nguy hiểm nhưng con người sống với nhau thật thà, rộng rãi và ngay thẳng.

Hôm nay đọc câu trả lời của Thủ tướng, chúng tôi đều nhất trí rằng, không dễ dàng để trả lời những câu hỏi về đời tư, về quyết tâm, về sự yêu ghét như thế trước đông đảo nhân dân. Thú thực là hôm qua, chúng tôi không dám mong chờ những câu trả lời như thế!".

Bà Nguyễn Thị Kỳ (165 Lý Tự Trọng, thị xã Hà Tĩnh) phản chấn: "Tôi rất cảm động khi làm đến Thủ tướng Chính phủ mà ông Nguyễn Tấn Dũng vẫn nắm được chi tiết độ tuổi của dân số Việt Nam. Ông nói, ông đã là thành viên của "nhóm" 13% người lớn tuổi nhất Việt Nam. Ai cũng như thế, lãnh đạo nào cũng sâu sát như thế, thì con cháu chúng tôi được nhờ lắm lắm".

Nhóm câu hỏi về chủ đề giáo dục cũng được nhân dân rất quan tâm. Đặc biệt, câu trả lời của Thủ tướng trước câu hỏi của một người nước ngoài về người con trai du học Mỹ của ông được người dân đọc rất kỹ và bình luận sôi nổi.

VietNamNet

Thêm nhiều hy vọng từ buổi trực tuyến của Thủ tướng

"Chúng ta có quyền hy vọng về sự đổi mới của đất nước khi có những người lãnh đạo dám thẳng thắn, công khai như thế." - đó là nhận xét của ông Lê Hiếu Đằng, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc TP. HCM sau khi theo dõi buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng.

Ghi nhận của *VnExpress* cho thấy, buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng đã thu hút được sự quan tâm đặc biệt của nhiều tầng lớp người dân. Phần lớn đều có chung nhận định, Thủ tướng trả lời thẳng thắn, cởi mở và muốn có thêm nhiều dịp tương tự để hình ảnh người đứng đầu Chính phủ gần gũi hơn.

Cả 10 hộ dân khu vực đường Trần Bình - Lê Tấn Kế, TP. HCM, từ 9h sáng nay đã phân công nhau ngồi trước máy vi tính để theo dõi Thủ tướng trả lời phỏng vấn trực tuyến. Hai ngày trước, đại diện mọi người, ông Nguyễn Chánh Thanh đã gửi một thư dài cho Thủ tướng, kể chuyện tình trạng các hộ này đang sở hữu nhà không khí do bị tháo dỡ và chủ nhà liền kề phần tầng trệt bán cho người khác. Đơn của các hộ dân nhờ Thủ tướng cho ý kiến, trước mắt là giúp dân không phải trả lại nhà tạm cư ngay trước Tết.

Trao đổi với *VnExpress*, ông Thanh tỏ ra sốt ruột: "Hơn 20.000 câu hỏi gửi Thủ tướng, làm sao ông trả lời tới câu của mình". 11h30, ông Thanh cùng bà Yến, một người dân trong khu vực, đã soạn lại thư thành một văn bản ngắn để mong câu hỏi tới được Thủ tướng. "Tôi hiểu là Thủ tướng trước khi trả lời phải cân nhắc, suy nghĩ cẩn trọng, Ngoài tôi còn có cả hàng chục nghìn người, vụ việc đang mong chờ Thủ tướng xem xét.

Theo cách đánh giá của thầy giáo Nguyễn Văn Hà, giảng viên khoa Ngữ văn - Báo chí Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, đối thoại giữa người dân và Thủ tướng lần này là một cuộc cách mạng thật sự trong điều hành của Chính phủ. Điều đó cũng thể hiện được trách nhiệm của các lãnh đạo đối với những vấn đề an sinh, lợi ích của người dân. "Nhưng tôi nghĩ, hoạt động

này cần phải duy trì thường xuyên, chứ không chỉ là một sự kiện hiếm hoi", thầy Hà bộc lộ quan điểm.

Theo ông, ở những nước phát triển, các nguyên thủ quốc gia đối thoại với người dân như là một trách nhiệm, một công việc tất yếu. Họ đối thoại về các chính sách, quan điểm hay bất cứ vấn đề nào mà toàn xã hội quan tâm. "Nước mình mới bắt đầu hình thức này thì tôi hy vọng đó sẽ là một khởi đầu tốt đẹp", ông nói.

Giới doanh nhân mặc dù có khá nhiều việc bận rộn cuối năm để giải quyết, nhưng nhiều người cũng dành thì giờ để mở nhanh website cập nhật câu trả lời của Thủ tướng. "Tôi có cảm giác các câu hỏi còn chung chung, chưa cụ thể nên có câu trả lời cũng còn chung chung mặc dù rất thẳng thắn", Giám đốc cà phê Thu Hà, Ngô Tấn Giác nhận xét. Còn Thái Văn Kiệt, Giám đốc một công ty kinh doanh dược phẩm tại Đà Nẵng bộc lộ hy vọng, nếu các vấn đề trả lời của Thủ tướng sớm được triển khai vào thực tế thì hiệu quả điều hành Chính phủ cũng như hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp sẽ phát triển tốt trong thời kỳ hội nhập.

Chị Bùi Minh Thùy, nhân viên công ty quảng cáo MOCO cũng nói, chị thường xuyên lên báo mạng để theo dõi thông tin về cuộc giữa Thủ tướng và người dân. "Điều tôi quan tâm nhất không chỉ là những gì đang diễn ra mà cái gì sẽ đến sau cuộc đối thoại này. Liệu những đóng góp ý kiến, xây dựng của người dân sẽ được ghi nhận sâu sát? Liệu Chính phủ có thực hiện kịp thời những giải pháp cải cách cho các vấn đề khúc mắc chung hiện nay?", chị Thùy bày tỏ.

Ông Đoàn Văn Hợp, Phó Chủ tịch Hội nông dân Thành phố Hồ Chí Minh nói: "Việc lãnh đạo giao lưu với dân để nghe dân nói, trả lời bức xúc là một bước tiến mới, hứa hẹn sẽ đem đến hiệu quả tích cực vì khi lãnh đạo trực tiếp nghe dân nói chứ không phải thông qua một nguồn nào khác sẽ hiểu và từ đó có những chủ trương đúng đắn, hợp lòng dân".

Cùng quan điểm trên, ông Lê Hiếu Đằng, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh nhận xét, trực tuyến sẽ làm cho mỗi

quan hệ của một người đứng đầu Chính phủ với dân gần gũi hơn. Nó thể hiện sự dân chủ, công khai, minh bạch hóa vì Thủ tướng phải đối mặt với nhiều vấn đề, cả những câu hỏi riêng tư như việc con trai ông đi Mỹ học. "Chúng ta có quyền hy vọng về sự đổi mới của đất nước khi có những người lãnh đạo dám thẳng thắn, công khai như thế".

(Nguồn VnExpress)

Cuộc Đối thoại thẳng thắn và hiệu quả cao

Theo dự kiến là 2 tiếng đồng hồ, nhưng Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã dành tới 3 giờ để trả lời câu hỏi của người dân trên khắp mọi miền đất nước trong buổi giao lưu trực tuyến sáng 09/02 tại Hà Nội.

Với cuộc giao lưu này, người dân đã nhìn thấy ở ông - một Thủ tướng mà họ trông đợi bấy lâu nay: Thẳng thắn, gần gũi và cởi mở với dân.

Anh Nguyễn Văn Thành (Công ty Phú Thái, 186 đường Trường Chinh, Hà Nội): Thủ tướng đã làm đúng như lời hứa. Trước khi diễn ra buổi giao lưu, Thủ tướng đã khẳng định là sẽ trả lời thẳng thắn mọi câu hỏi, kể cả những câu khá gai góc. Qua theo dõi buổi Đối thoại trực tuyến sáng 09/02, tôi thấy Thủ tướng đã giữ lời hứa với người dân.

Những vấn đề được hỏi và trả lời trong buổi Đối thoại lần này đều rất gần với cuộc sống của nhân dân và điều quan trọng hơn cả là Thủ tướng không hề né tránh bất kỳ một câu hỏi khó nào, hạn chế mức tối đa việc chuyển câu hỏi cho các bộ, ngành trả lời. Hy vọng trong thời gian tới, các bộ trưởng trong Chính phủ cũng nên có những buổi Đối thoại trực tuyến có chất lượng cao như thế này.

* **Chị Nguyễn Phương Hoa** (phố Dương Quảng Hàm, quận Cầu Giấy, Hà Nội): Không né tránh những vấn đề riêng tư. Ngoài các vấn đề "nóng" như: Chống tham nhũng, lãng phí, phát triển kinh tế khi đất nước gia nhập WTO, giảm phiền nhiễu về các thủ tục hành chính... đều được Thủ tướng trả lời nhanh chóng, thể hiện cái nhìn tổng quan của người lãnh đạo.

Ngoài ra, ông cũng đã thẳng thắn trả lời nhiều câu hỏi đề cập tới chuyện khá riêng tư liên quan tới gia đình do một số bạn nước ngoài đặt ra. Điều này thể hiện phong cách lãnh đạo "chuyên nghiệp" của người đứng đầu Chính phủ: Không né tránh, luôn thẳng thắn, cởi mở và rõ ràng.

* **Ông Phạm Kiếu** (65 tuổi, 24 phố Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội): Thủ tướng đã chỉ ra cái gốc của tham nhũng. Khi Thủ tướng trả lời câu hỏi của một người dân hỏi về vấn đề "khi chống tham nhũng, Thủ tướng có bị cản trở không, có vùng cấm không và cái khó nhất trong chống tham nhũng là gì?"-tôi thấy rất tâm đắc.

Ông đã khẳng định rằng không hề có vùng cấm nào trong chống tham nhũng và chỉ ra rằng "cái khó nhất trong việc chống tham nhũng lại là ngân sách nhà nước chưa đủ lo cho đời sống cán bộ, công chức". Một khi đã nhận thấy nguyên nhân đó, tôi tin rằng Thủ tướng cùng nội các của mình sẽ tìm ra cách để nâng cao đời sống cho cán bộ công chức nhà nước, giúp họ có thể yên tâm phục vụ cho nhân dân, hạn chế tối đa tình trạng tham nhũng, tham ô của một bộ phận cán bộ, công chức hiện nay.

* **Ông Huỳnh Quốc Anh** (Quy Nhơn, Bình Định): Thủ tướng trân trọng các bạn trẻ có hoài bão, ước mơ. Tôi thấy rất thú vị khi có một độc giả trẻ tuổi đã hỏi thẳng Thủ tướng rằng "cháu có nguyện vọng sau này làm Thủ tướng và xin chú cho biết kinh nghiệm để trở thành một Thủ tướng".

Thủ tướng đã vui vẻ, hào hứng và hết sức trân trọng câu hỏi của bạn trẻ đầy hoài bão này khi "tiết lộ" kinh nghiệm của mình, đó là: Không hề né tránh những nhiệm vụ khó khăn, làm việc nỗ lực, hết sức mình, vì lợi ích của đất nước, của dân tộc, luôn trung thực, đoàn kết và chân thành với mọi người.

* **Ông Thụy Lâm** (12 Nguyễn Thị Nghĩa, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh): Đây là một nét mới cần được duy trì thường xuyên. Những cuộc Đối thoại trực tuyến của một số bộ trưởng vừa qua đã được dư luận rất chờ đón và hoan nghênh.

Cái chính ở đây là, chúng tôi không hy vọng Thủ tướng có thể trả lời hết hàng ngàn câu hỏi trong một khoảng thời gian chỉ vài giờ, song điều quan trọng là qua đó Thủ tướng nắm bắt được thêm rất nhiều vấn đề được người dân trực tiếp gửi đến, để Thủ tướng có chỉ đạo sâu sát, quyết liệt hơn xử lý những vấn đề bất cập, hay tiêu cực trong cuộc sống.

Hơn thế, đối thoại giữa chính quyền với dân cũng nên được xem là những sinh hoạt bình thường trong đời sống chính trị xã hội. Ngay trước cuộc Đối thoại, việc báo chí đã tuyên truyền khá mạnh cũng là điều cần thiết để người dân biết và có thời gian chuẩn bị các câu hỏi, các vấn đề một cách chặt chẽ và đi thẳng vào trọng tâm.

(Nguồn Lao Động số 35 Ngày 10/02/2007)

Khiêu bảo hải lòng với Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng

Một số trí thức Việt khiêu nói cách trả lời của Thủ tướng "gây ấn tượng rất thẳng thắn, chi tiết, không vòng vo, không chính trị hoá". Các trí thức này cũng góp ý để các cuộc Đối thoại lần sau hiệu quả hơn nữa.

Hình ảnh vị Thủ tướng tự tin, dũng cảm

Đó là cảm nhận của Giáo sư Nguyễn Đăng Hưng, Việt kiều ở Bỉ và nhận định này cũng được rất nhiều Việt kiều khác chia sẻ.

Ông Nguyễn Quốc Bình, Việt kiều ở Canada, hiện là Phó Giám đốc Trung tâm Công nghệ sinh học Thành phố Hồ Chí Minh nói: "Cách trả lời của Thủ tướng gây ấn tượng rất thẳng thắn, chi tiết, không vòng vo, và có thể mạo muội nói là dũng cảm (như câu Thủ tướng trả lời ông Jeremy Taylor hay câu hỏi về các con của Thủ tướng). Điều gây ấn tượng với tôi là cách trả lời khá trực tiếp của Thủ tướng, không mang tính chính trị, ngoại giao như nhiều chính trị gia khác".

Ví dụ như cách trả lời câu hỏi của Thủ tướng cho bạn đọc về kinh nghiệm trở thành Thủ tướng. Có thể mọi người không chú ý nhiều đến chi tiết bản thân Thủ tướng không nghĩ mình sẽ được bầu làm Thủ tướng

nên cũng không thể có sự chuẩn bị kinh nghiệm gì. Đó là cách nói thật lòng, không bị chính trị hoá".

Buổi giao lưu là "một hành động chính trị rất thành công" trong cách nhìn nhận của Giáo sư Nguyễn Đăng Hưng, Việt kiều ở Bỉ.

Ban Tổ chức "sòng phẳng" với câu hỏi của nhân dân

Ông Bình đánh giá cao tính "sòng phẳng" của Ban tổ chức trong việc gửi câu hỏi đến Thủ tướng, *"tất nhiên các câu hỏi đã được chọn lọc từ 20.000 câu hỏi. Nhìn chung, các câu hỏi đã tương đối bao trùm, từ đời tư đến công việc chiến lược, công việc hiện tại"*.

Cũng giống các cuộc Đối thoại trực tuyến với lãnh đạo ở các nước, cuộc giao lưu của Thủ tướng cũng xoay quanh những vấn đề kinh tế, văn hoá, xã hội và đời tư. *"Tôi đánh giá cao những người lọc câu hỏi đã không ngại trong việc lựa chọn những câu hỏi rất đời tư của Thủ tướng. Đây là biểu hiện tương đối sòng phẳng đối với câu hỏi của nhân dân"*.

Ông Phạm Xuân Hà, Việt kiều ở Séc, người đã có 30 năm sinh sống ở Cộng hòa Séc và trước buổi giao lưu đã gửi lá thư dài 4 trang giấy tới VietNamNet nhờ chuyển tới Thủ tướng những trăn trở đóng góp để đất nước phát triển, vui mừng khi biết lá thư của mình đã được VietNamNet in và chuyển đến tận tay Thủ tướng.

Kiều bào chia sẻ sự hài lòng, thích thú đặc biệt với một số câu hỏi và câu trả lời của Thủ tướng. "Tôi thấy thích thú nhất với câu hỏi và câu trả lời về kinh nghiệm trở thành Thủ tướng của một cháu bé. Đó là câu hỏi rất hay, rất lý thú" là cảm nhận của ông Hà.

Ông Quốc Bình và nhiều kiều bào đánh giá cao những câu hỏi Thủ tướng về những vấn đề được xem là nhạy cảm như câu hỏi của ông Jeremy Taylor hay câu hỏi về Chỉ thị cấm tư nhân hóa báo chí...

Những kỳ vọng hơn nữa

Nhưng ông Hà cũng nói mình chưa thật hài lòng với cuộc Đối thoại trực tuyến, không phải ở nội dung mà bởi hình thức tổ chức. Giá như

được truyền hình trực tiếp trên truyền hình sẽ tốt hơn, phù hợp với điều kiện sống ở Việt Nam hơn. Dân trí Việt Nam và điều kiện sống của mọi người chưa đảm bảo được đa số tiếp cận với mạng. Ông cho biết bản thân ông và nhiều Việt kiều đã ngồi trước màn hình TV ngóng chờ xem buổi giao lưu trực tuyến và "hơi thất vọng" khi chỉ dừng lại ở mức điểm tin.

"Tất nhiên việc này cần cả một quá trình. Đây là lần đầu tiên Thủ tướng Việt Nam Đối thoại trực tuyến với nhân dân nên cũng có thể hiểu được", ông nói thêm. *"Nhưng thiết nghĩ, với mục tiêu công khai, dân chủ và trí tuệ, không có gì phải ngại ngần khi phát trên truyền hình, để mọi người dân có điều kiện theo dõi".*

Ông nói *"tôi thực sự mong muốn Thủ tướng phải đi giữa lòng dân, trả lời câu hỏi của từ anh xe thô, chị bán rong đến những doanh nhân... Tôi mong sẽ được trực tiếp gặp và trao đổi những vấn đề tâm huyết của mình".*

Ấn tượng của ông Bình là dường như "những người đặt câu hỏi tương đối dè dặt" vì là lần đầu tiên giao lưu trực tuyến.

Về mặt nội dung, ông cảm thấy tiếc khi các khúc mắc của doanh nghiệp Việt Nam chưa được phản ánh và trả lời trong buổi trực tuyến. Do đó, chưa cho người ta thấy cách giải quyết vấn đề lớn, trực tiếp của Thủ tướng. Đáng lý ra nên phản ánh điều này, để DN thấy tầm quan trọng và sự quyết tâm mạnh mẽ của Thủ tướng trong việc giải quyết các khúc mắc của doanh nghiệp.

Ông Bình bày tỏ hy vọng sẽ có nhiều những cuộc giao lưu trực tuyến với lãnh đạo. Theo ông Bình, nên tổ chức những buổi giao lưu về từng vấn đề cụ thể, tập trung vào những vấn đề nóng hổi, những vấn đề mang tính chiến lược nhưng còn nhiều lẩn cấn, cần tham vấn. Như vậy tính hiệu quả, thiết thực sẽ cao hơn, và giải quyết sẽ trực tiếp hơn. Vấn đề giao lưu sẽ là những vấn đề cụ thể và liên quan đến trách nhiệm của Chính phủ mà người dân bức xúc chưa giải quyết được.

Phuong Loan (VietNamNet)

Cần nhiều hơn nữa những cuộc với dân

Gần đây đã có hai cuộc đối thoại của hai vị lãnh đạo Nhà nước và Chính phủ với dân. Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng Đối thoại với dân vào ngày 9/2. Hơn một tháng sau, Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết Đối thoại với thanh niên vào ngày 25/3.

Cả hai cuộc Đối thoại này đều thu hút được sự chú ý của đông đảo dư luận trong và ngoài nước. Cộng tác viên Minh Tuấn từ Tokyo đã góp thêm cách nhìn về những cuộc Đối thoại rất “gần dân” này.

Dư luận rất quan tâm đến những cuộc Đối thoại này bởi vì hai điều:

Thứ nhất, đây là những cuộc đối trực tiếp đầu tiên giữa lãnh đạo Đảng, Nhà nước với dân kể từ khi thành lập Nhà nước cách mạng năm 1945 đến nay. Các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước vẫn thường xuyên tiếp xúc với dân, nhất là Hồ Chủ Tịch khi sinh thời. Tại các kỳ họp Quốc hội, các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước cũng thường xuyên trả lời chất vấn của các đại biểu Quốc hội. Nhưng đối thoại trực tiếp với dân với hình thức như vừa qua, thì quả là lần đầu tiên.

Thứ hai, dư luận rất quan tâm đến liệu có những câu hỏi “nhạy cảm” không, và trả lời của các vị lãnh đạo sẽ như thế nào, với các câu hỏi “nhạy cảm” nếu có đó.

Ngay trước khi có các cuộc Đối thoại đó, các vị lãnh đạo cũng đã thẳng thắn nêu công khai rằng sẽ không ngại, không né tránh những câu hỏi “nhạy cảm”. Điều đó càng tạo thêm quan điểm “gần dân” của lãnh đạo cao cấp mà bấy lâu nay dư luận vẫn thường nói tới.

Vậy thế nào là các câu hỏi “nhạy cảm”?

Có thể thấy có 3 loại câu hỏi nhạy cảm.

Thứ nhất, là loại câu hỏi về vai trò lãnh đạo của Đảng. Những người cực đoan, thiếu thiện chí thường thích các câu hỏi về vấn đề loại

này. Người ta không thấy các câu hỏi loại này xuất hiện trong các cuộc Đối thoại vừa qua của các vị lãnh đạo.

Thứ hai, là loại câu hỏi về đời tư của các vị lãnh đạo. Ở các nước, thông tin về đời tư của các vị lãnh đạo, nguyên thủ quốc gia thường được công khai trên báo chí, chẳng hạn thông tin về gia đình, vợ, chồng, con cái, về sở thích, thói quen... Khi đã làm lãnh đạo, thì không nên giữ, và cũng khó giữ bí mật đời tư.

Ở nước ta, các thông tin về đời tư các vị lãnh đạo thường ít thấy trên báo chí, có lẽ vì sự khiêm tốn, hoặc thấy là không cần thiết.

Trong cuộc Đối thoại của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng đã thẳng thắn trả lời câu hỏi về các con mình. Trả lời của Thủ tướng rất hay, rất thẳng thắn, đã giải tỏa được nhiều thông tin không chính xác, làm cho uy tín của Thủ tướng tăng lên cao nữa.

Thứ ba, là loại câu hỏi về việc làm thế nào để tiếp tục đưa đất nước đổi mới nhanh hơn, làm thế nào để tiếp tục hoàn thiện sự lãnh đạo của Đảng...

Loại câu hỏi này, nếu người hỏi thiếu sự chuẩn bị, hoặc chỉ dám nêu câu hỏi chung chung, không dám đụng chạm, và thiếu sự hiểu biết, thì chỉ có thể đưa ra các câu hỏi bình thường, chung chung.

Trong cuộc Đối thoại của Chủ tịch nước với thanh niên ngày 25/3 vừa qua, báo chí trong nước đưa tin có một bạn trẻ hỏi “làm thế nào để quá trình cổ phần hóa không trở thành tư nhân hóa?”.

Câu hỏi này thật kỳ quặc, vì cho thấy người hỏi sợ kinh tế tư nhân. Nếu sợ kinh tế tư nhân, thì đã không có 20 năm đổi mới. Nếu sợ kinh tế tư nhân, thì đã không có đầu tư nước ngoài ở Việt Nam, bởi vì tất cả các công ty nước ngoài đầu tư vào Việt Nam đều là công ty tư nhân. Khu vực kinh tế tư nhân đang làm ra hơn 2/3 GDP và ngân sách cho đất nước. Đại hội X của Đảng vừa qua cũng đã cho phép đảng viên làm kinh tế tư nhân.

Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết đã có trả lời rất hay về câu hỏi làm thế nào để thu hút nhân tài, vì nhiều du học sinh Việt Nam đã ở lại nước ngoài làm việc. “Nếu vì lý do nào đó các em chưa quay trở về để xây dựng đất nước, thì không sao đâu...”. Câu trả lời mộc mạc của Chủ tịch nước cho thấy Đảng đã có cách nhìn khá thông thoáng, cởi mở về các lưu học sinh ở lại nước ngoài. Và suy rộng ra, là cách nhìn thông thoáng về người Việt định cư ở nước ngoài.

Hoặc trả lời của Chủ tịch nước về lý tưởng của thanh niên, thật là đặc sắc: “Nếu như bạn chưa muốn xây dựng Chủ nghĩa xã hội, Chủ nghĩa cộng sản, cũng không sao, nhưng trước hết, bạn phải yêu nước, phải là người thanh niên học tập, lao động hết mình, phải có tình yêu thương đồng bào, đồng đội..., miễn là đừng chống lại chế độ này”.

Đây là cách nhìn rất cởi mở, rất “văn hóa” về vấn đề tư tưởng, không cứng nhắc, cực đoan như trước đây. Trước đây đã từng có khẩu hiệu khá máy móc đại loại như “yêu nước là yêu Chủ nghĩa xã hội”.

Cách nói của Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết khẳng định Đảng có cách đánh giá về tư tưởng của người Việt Nam ta quảng đại, vị tha hơn, giống với ông cha ta ngày xưa.

Trong cuộc Đối thoại với Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, bạn Phạm Dương Quốc Tuấn đã có câu hỏi rất thẳng thắn, rất “nhạy cảm”: “Vì sao Thủ tướng lại ký Chỉ thị nghiêm cấm tư nhân hóa báo chí dưới mọi hình thức? Như vậy có đi ngược lại mục tiêu tự do dân chủ mà Thủ tướng phấn đấu không?”.

Trả lời của Thủ tướng cho thấy Chính phủ cho rằng trong giai đoạn hiện nay, chỉ thị đó là cần thiết.

Trả lời câu hỏi của bạn Nguyễn Thị Liên ở Cộng hòa liên bang Đức về thu hút nhân tài, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã trả lời thẳng thắn “Không dân chủ, hay chỉ dân chủ hình thức thì không chọn được người tài”.

“Dân chủ hình thức”, tức là lời nói không đi đôi với việc làm, nói khuyến khích người ta tự ứng cử Quốc hội, nhưng rồi loại người ta ra... Dự luận rất trông chờ Chính phủ sẽ cụ thể hóa câu nói này của Thủ tướng thành chính sách cụ thể, để thu hút được người tài vào bộ máy Nhà nước.

Với các nước dân chủ tiên tiến trên thế giới, như Mỹ, Nhật, Pháp, Anh, Đức, Singapore... thì đối thoại trực tiếp với dân là việc làm bình thường, và bắt buộc phải có của các vị lãnh đạo.

Với nước ta, đây là cách làm rất mới mẻ. Phải thấy rõ một điều là nếu không có công cuộc đổi mới mà Đảng khởi xướng cách đây hơn 20 năm, thì có lẽ sẽ chưa thể có các cuộc đối thoại rất được lòng dân vừa qua của Chủ tịch nước và Thủ tướng.

Những ngày đầu tháng 4 vừa qua, báo chí trong nước cũng đưa tin “Lãnh đạo Chính phủ sẽ thường xuyên đối thoại trực tuyến với dân”. Rõ ràng không khí dân chủ, đổi mới đang ngày càng được Đảng tăng cường thực hiện. Các vị lãnh đạo bây giờ khi tiếp xúc với dân sẽ không chỉ “nói cho dân nghe” như trước đây, mà còn “nghe dân nói”. Đó là một văn hóa rất được lòng dân.

Dự luận cũng rất mong mỗi ngày càng có nhiều cuộc Đối thoại trực tuyến với dân của nhiều vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước hơn nữa. Công việc này chỉ làm tăng thêm uy tín của Đảng trong dân, khẳng định mục tiêu “Do dân, vì dân”.

Người ta biết rằng giữa “nói”, và “làm” là một khoảng cách khá xa. Nhưng trước tiên hãy nói, hãy trao đổi, và đó là một động lực, một sức ép để dẫn tới “làm”. Đó chính là lợi ích thiết thực của các cuộc đối thoại với dân.

Minh Tuấn Tokyo (Dân trí)

II. Cuộc Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng qua góc nhìn báo chí nước ngoài

Hơn 50 phóng viên trong nước và quốc tế đã có mặt tại Trụ sở của Website Chính phủ sáng 09/02/2007 để theo dõi, đưa tin về buổi Đối thoại trực tuyến của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng với nhân dân.

Nhiều hãng thông tấn trên thế giới đã đánh giá cao cuộc Đối thoại trực tuyến giữa Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng với nhân dân ngày 09/02/2007

Tờ **Washington Post** đã cho đăng tải lại toàn văn một bài viết của **Hãng thông tấn AP (Mỹ)**: Trong cuộc giao lưu trực tuyến đầu tiên của một lãnh đạo Chính phủ Việt Nam, ông Nguyễn Tấn Dũng đã trả lời các câu hỏi về mọi vấn đề, từ tham nhũng tới đời sống cá nhân. Suốt hơn 3 tiếng đồng hồ giao lưu, ông Dũng đã không hề né tránh các câu hỏi "hóc búa", liên quan đến tự do báo chí, chiến tranh Việt Nam và việc sử dụng đất nông nghiệp vào các mục đích phát triển.

Rất nhiều người coi cuộc Đối thoại trực tuyến lần này là một cách tốt để bày tỏ những quan tâm, bức xúc của họ. Trong khi đó, một số khác cảm thấy họ gần gũi hơn với người đứng đầu chính phủ. Một lái xe taxi ở Hà Nội tên Nguyễn Trung Văn bày tỏ: *"Đây là một sự khởi đầu tốt đẹp, bởi vì chúng tôi cần một kênh đối thoại với các lãnh đạo của mình"*.

Ông Nguyễn Tấn Dũng, 57 tuổi là vị Thủ tướng trẻ nhất của Việt Nam, được bổ nhiệm vào cương vị lãnh đạo chính phủ từ tháng 6/2006. Ông được biết đến như một nhà cải cách và đã có thành tích đóng góp vào việc thúc đẩy sự tăng trưởng của nền kinh tế đất nước. Ông Dũng thường phát biểu không cần văn bản chuẩn bị trước và cam kết sẽ tiếp xúc nhiều hơn với công chúng.

Hãng tin AFP (Pháp) viết: Thủ tướng Việt Nam đã không né tránh câu hỏi riêng tư khi tham gia cuộc Đối thoại trực tuyến cởi mở với hơn 20.000 câu hỏi của người dân. Trong buổi giao lưu, ông Nguyễn Tấn Dũng cũng đã thẳng thắn trao đổi về các vấn đề nhạy cảm như tham

những và tự do báo chí. Sự kiện này đã nhận được phản ứng tích cực từ dư luận tại đất nước này.

AFP bình luận đây là lần đầu tiên một vị Thủ tướng Việt Nam có cuộc giao lưu trực tuyến với người dân trong và ngoài nước. Kênh truyền thông mới sẽ góp phần tăng cường trao đổi cách nhìn, quan điểm và thông tin hai chiều giữa lãnh đạo với người dân.

Trong khi đó, **Hãng thông tấn Reuters (Anh)** nhận định: Cuộc Đối thoại của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng là một phần trong nỗ lực thúc đẩy tính chịu trách nhiệm cao hơn giữa lãnh đạo Đảng, Nhà nước với 84 triệu người dân Việt Nam, trong đó có hơn một nửa số dân dưới độ tuổi 35. Thủ tướng Việt Nam đã phá vỡ một thói quen sinh hoạt chính trị kéo dài hàng thập kỷ bằng việc tổ chức cuộc Đối thoại trực tuyến đầu tiên. Rất nhiều người tham dự cuộc trao đổi cho biết họ đã xem cuộc Đối thoại đầu tiên trên mạng của một nhà lãnh đạo Việt Nam cấp cao là cách hiệu quả để Chính phủ tiếp xúc với dân chúng và ngược lại.

Hãng thông tấn Đức (DPA) đưa tin: Người sử dụng mạng ở Việt Nam đã gửi hơn 20.000 câu hỏi cho Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng trong cuộc Đối thoại trực tuyến đầu tiên với người dân. Các câu hỏi mở rộng ở mọi lĩnh vực từ giáo dục, y tế đến các vấn đề nóng như tham nhũng và sử dụng đất.

BBC đã trích dẫn một số câu nói của Thủ tướng trong buổi giao lưu như: "Để chọn người có tâm có tài vào bộ máy Nhà nước, không có cách nào khác là phải dân chủ. Chúng ta đã thực hiện được nhiều biện pháp, nhưng cốt lõi là phải dân chủ, thật sự dân chủ trong việc lựa chọn".

Website tiếng Anh của hãng tin **Aljazeera** đưa tin, Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng đã có buổi trò chuyện trực tuyến đầu tiên với dân chúng, một hành động có tính đột phá. Ông Dũng đã thẳng thắn thảo luận các vấn đề gai góc như tự do báo chí, việc sử dụng đất nông nghiệp vào các mục đích phát triển

Rất nhiều người tham dự cuộc trò chuyện cho biết họ đã xem cuộc Đối thoại đầu tiên trên mạng của một nhà Lãnh đạo Việt Nam cấp cao là cách hiệu quả để Chính phủ tiếp xúc với dân chúng và ngược lại.

Hãng tin **Tân Hoa xã** đăng tải một bài viết với tựa đề "Ngài Thủ tướng: Việt Nam đấu tranh quyết liệt chống tham nhũng", trong đó dẫn lời Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng khi trả lời trực tuyến nhân dân, khẳng định Việt Nam đang quyết liệt chống tham nhũng ở mọi cấp mọi ngành và áp dụng các biện pháp cụ thể để ngăn chặn tệ nạn này.

Báo **News Interactive** viết: Hôm nay Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng đã trả lời các câu hỏi trực tuyến của dân chúng giữa thời điểm chính phủ nước này coi Internet là cách mới thể hiện sự cởi mở, thẳng thắn.

Lần đầu tiên ở Việt Nam, ông Dũng đã có cuộc trò chuyện trên mạng kéo dài ba giờ đồng hồ với người dân trong và ngoài nước. Chính phủ Việt Nam cho biết kênh giao tiếp mới này sẽ tăng cường việc trao đổi quan điểm và thông tin hai chiều giữa các nhà Lãnh đạo và người dân.

News Interactive đưa tin: Internet đang "cất cánh" ở đất nước có tốc độ tăng trưởng nhanh chóng này. Các quán cà phê Internet mọc lên nhanh như nấm và Việt Nam có 14,6 triệu người dùng Internet tính đến cuối năm ngoái (2006), tương đương với 17,6% dân số.

(Nguồn VietnamNet)

CHƯƠNG IV

THÔNG TIN THAM KHẢO

Với mục đích nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm quốc tế để xây dựng công nghệ Đối thoại trực tuyến của Website Chính phủ và chuẩn bị thực hiện tốt nhiệm vụ tổ chức các buổi phỏng vấn, giao lưu trực tuyến của Chính phủ và thành viên Chính phủ với nhân dân, Website Chính phủ đã tiến hành khảo sát kỹ cả về phương diện đảm bảo kỹ thuật, cả về hình thức chuẩn bị nội dung buổi Đối thoại trực tuyến của Tổng thống Nga Putin ngày 6/6/2006.

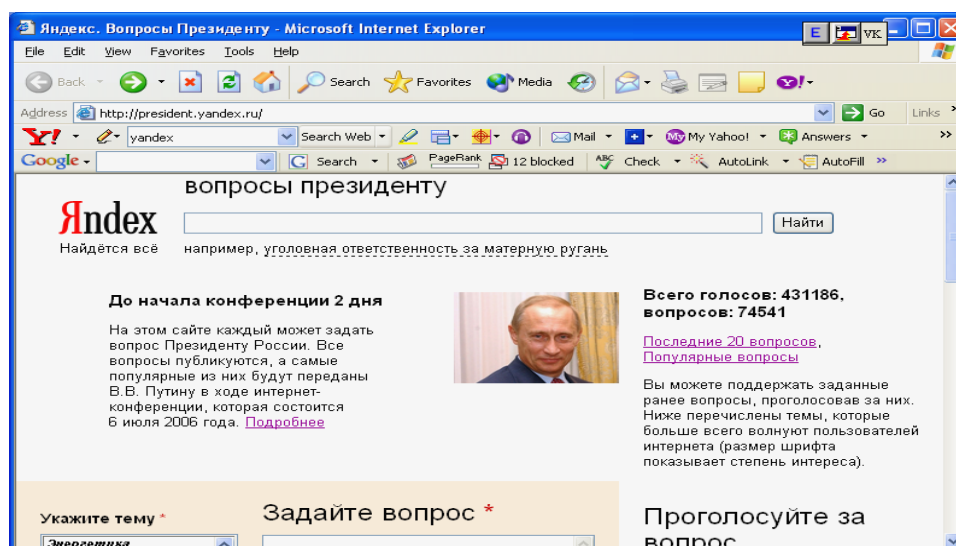
Đây có thể coi như một số thông tin tham khảo giúp bạn đọc có thêm thông tin khi quan tâm đến Đối thoại trực tuyến của các nguyên thủ quốc gia trên thế giới.

Ngày 6/7/2006, Tổng thống Nga Vladimir Putin đã dành 2 tiếng 10 phút để Đối thoại trực tuyến với nhân dân trong nước và quốc tế. Các chuyên mục được đặt ra và thông báo trước một tuần, để người dân gửi câu hỏi đến cuộc đối thoại. Các chủ đề này gồm:

1. *Những vấn đề chung của nước Nga với 39 tiêu mục;*
2. *Vấn đề Năng lượng: 5 tiêu mục;*
3. *Giáo dục: 6 tiêu mục;*
4. *Sức khỏe: 6 tiêu mục;*
5. *Kinh tế thế giới: 5 tiêu mục;*
6. *Các vấn đề toàn cầu hoá: 9 tiêu mục;*
7. *Các điểm nóng về xung đột quốc tế: 6 tiêu mục;*
8. *Và cuối cùng là vấn đề riêng tư của Tổng thống.*

Các câu hỏi gửi qua Internet được tiếp nhận tại địa chỉ <http://president.Yandex.ru> và công thông tin của tập đoàn truyền thông BBC. Đồng thời, các câu hỏi được các biên tập viên của Website Tổng thống và Văn phòng Tổng thống tập hợp để công khai trên địa chỉ

president.Yandex.ru lấy ý kiến bình chọn của nhân dân về tầm quan trọng của các vấn đề đặt ra. Theo president.Yandex.ru, trước thời điểm khai mạc trực tuyến đã có 156.824 câu hỏi với 1.196.910 ý kiến bình chọn và 933.972 người truy cập vào công thông tin này.



Website president.Yandex.ru

Trong quá trình trực tuyến, các câu hỏi của người dân vẫn được tiếp tục gửi đến từ hơn 9 nghìn điểm dân cư của nước Nga và được Tổng thống Nga Putin chọn trả lời.

Sau hơn 2 tiếng đồng hồ đối thoại trực tuyến, Tổng thống Putin đã trả lời 47 câu hỏi đại diện, trong đó có khoảng 20 vấn đề liên quan đến quốc tế.

Trong vòng 02 tuần sau khi kết thúc buổi đối thoại trực tuyến, Ban Tổ chức đã biên tập lại toàn bộ buổi đối thoại trực tuyến của Tổng thống và đăng phát bên cạnh bản nội dung diễn ra trong quá trình đối thoại trực tuyến.

Theo thống kê của Yandex.ru sau khi kết thúc buổi trực tuyến của Tổng thống V.Putin, trên trang tin điện tử này đã ghi lại được 175.895 câu hỏi và 1 259 420 ý kiến bình chọn.

Cuối cuộc đối thoại trực tuyến, Tổng thống Putin đã đề cập tới ý nghĩa quan trọng của việc đối thoại trực tuyến với nhân dân. Tổng thống Putin cho rằng, việc phân tích những câu hỏi gửi đến đã giúp ích cho công tác thực tiễn, vì đây là sự phản ánh về những điều quan tâm của công dân, và những trách nhiệm của họ. Đây chính là cách tốt nhất, thẳng thắn nhất mà các cơ quan chính quyền cả cấp trung ương và địa phương phải làm để chú ý đến những gì cần ưu tiên xử lý.

Công tác đảm bảo an toàn và an ninh hệ thống cho buổi đối thoại trực tuyến của nguyên thủ quốc gia là vấn đề đặc biệt quan trọng vì tội phạm công nghệ cao thường nhằm đánh phá để cản trở hoặc làm giảm bớt ý nghĩa của buổi đối thoại. Buổi đối thoại của Tổng thống Putin mặc dù được các chuyên gia kỹ thuật, công nghệ Nga và Tổ hợp truyền thông BBC chuẩn bị nhiều phương án đảm bảo an toàn, an ninh, nhưng vẫn bị tin tặc tấn công, đã phải lùi từ 16 giờ đến 17 giờ 30 ngày 06/07/2006.

Tiến sĩ Nguyễn Công Hóa-Giám đốc Trung tâm Tin học, Văn phòng Chính phủ.